A. J. CRONIN

HATTER'S CASTLE

LÂU ĐÀI NGƯỜI BÁN NÓN

tiểu thuyết

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Lâu đài người bán nón (tập 2)

A. **J. Cronin**

Chia sẽ ebook : http://downloadsachmienphi.com/
Tham gia cộng đồng chia sẽ sách :
Fanpage : https://www.facebook.com/downloadsachfree
Cộng đồng Google : http://bit.ly/downloadsach

Table of Contents

CHƯƠNG XIX
CHƯƠNG XX
CHƯƠNG XXI
CHƯƠNG XXII
CHƯƠNG XXIII
CHƯƠNG XXIV
CHƯƠNG XXV
CHƯƠNG XXVI
CHƯƠNG XXVII
CHƯƠNG XXVIII
CHƯƠNG XXIX
CHƯƠNG XXX
CHƯƠNG XXXI
CHƯƠNG XXXII
CHƯƠNG XXXIII
CHƯƠNG XXXIV
CHƯƠNG XXXV
[1]
[2]
[3]
[4]
[5]
[6]
[U1]
[7]
[8]
[9]
[10]
[11]

[12]

[13]

[14]

[15]

Unnamed

Unnamed

Unnamed

Unnamed

Unnamed

MỤC LỤC

CHƯƠNG XIX
CHƯƠNG XX
CHƯƠNG XXI
CHƯƠNG XXII
CHƯƠNG XXIII
CHƯƠNG XXIV
CHƯƠNG XXV
CHƯƠNG XXVI
CHƯƠNG XXVII
CHƯƠNG XXVIII
CHƯƠNG XXIX
CHƯƠNG XXX
CHƯƠNG XXXI
CHƯƠNG XXXII
CHƯƠNG XXXIII
CHƯƠNG XXXIV
CHƯƠNG XXXV

CHƯƠNG XIX

Bà Brodie nằm trên chiếc đi-văng của phòng khách – một sự kiện bất thường, bởi vì, lúc này là lúc bà phải lo rửa chén dĩa của bữa ăn trưa. Nhưng ngày hôm đó, sức lực đã kiệt quệ, và bà cảm thấy cần phải nghỉ ngơi trước khi chuẩn bị bữa tối.

- Tôi cảm thấy quá mệt mỏi, - Bà nói với bà nội Brodie – đến độ tưởng có thể té được. Tôi đi nằm nghỉ một chút.

Bà già đã ném cho con dâu một cái nhìn đầy trách móc và vừa bỏ đi thật nhanh – vì sợ phải làm thế công việc của bà – vừa trả lời:

- Bà chưa làm gì mà đã kiệt sức rồi! Từ ít lâu nay, bà không ngừng rên rỉ về sức khỏe của bà. Ở vào tuổi của bà, tôi phải làm việc gấp hai lần bà mà vẫn như thường.

Mặc dầu vậy, mẹ vẫn thản nhiên đi vào phòng khách nằm, và bây giờ, cảm thấy khỏe hơn, thoải mái và tỉnh táo hơn. Bà nghĩ rằng nếu bà đã sớm có thói quen ngủ một chút vào buổi trưa thì sức khỏe của bà sẽ tốt hơn nhiều. Tuy nhiên, bà mừng thầm vì từ mười ngày nay cơn đau đầu như xé bên hông không còn nữa, thay vào đó là sự đau đớn ngấm ngầm đã trở thành quá quen thuộc khiến bà gần như không còn cảm thấy nó nữa.

Kể từ khi gởi ngân phiếu điện tín cho Matt, bà bắt đầu tiện tặn một cách khổ sở về tất cả mọi món chi tiêu để có thể bỏ vài đồng tiền vào cái hộp bằng sắt giấu trong ngăn tủ, hy vọng có đủ tiền trả dần món nợ. Bà có cảm giác món nợ này giống như một lưỡi gươm của Damoclès[1] đầy hăm dọa treo trên đầu bà trong hai năm.

Thỉnh thoảng, giữa những cảm giác nặng nề xâm chiếm, ý nghĩa về sự trở về của Matt lại làm cho gương mặt bà sáng lên. Bà tin chắc tự trong đáy lòng bà – rằng khi trở về, cậu sẽ ôm chầm lấy bà một cách âu yếm và xót thương, miệng bà mỉm cười với ý nghĩ không bao lâu nữa con trai bà sẽ ở trong vòng tay bà, an ủi bà, đền bù lại cho bà gấp trăm lần về cố gắng phi thường bà đã làm cho cậu. Bà hình dung những đoạn chót của chuyến về của cậu, bà tưởng tượng cậu đang đi đi lại lại trên boong tàu, vẻ rắn rỏi và sốt ruột, lên bến một cách hăng hái và sau cùng nhảy lên chiếc xe độc mã chạy như bay về đây.

Và, trong khi thả hồn theo cuộc hành trình của con trai, bà nhìn qua cửa sổ một cách hờ hững. Như trong mơ, bà bỗng trông thấy một chiếc xe chở đầy hành lý dừng lại trước cổng rào.

Sự nghi ngờ làm bà nhướng đôi mày lên và không dám tin vào mắt mình. Đó không thể là Matt được… con trai của bà… Nhưng… như một phép thần tiên, đúng là cậu, sau cùng đã trở về với bà, đang thản nhiên bước xuống xe ngựa, như thể cậu đã không phải vượt qua ba ngàn dặm biển và đất liền để trở về. Với một tiếng kêu của người điên, bà đứng lên, loạng choạng chạy ra khỏi nhà và ôm siết cậu ta, gần như trước khi cậu ta kịp đặt chân lên lề đường.

- Ồ, Matt! – Bà kêu lên, giọng hổn hển vì quá xúc động. – Ôi! Matt!

Cậu hơi lùi lại một chút:

- Gần như một sự tình cờ, thưa mẹ, nhưng mẹ hãy bình tĩnh lại. Mẹ sẽ làm con nghẹt thở nếu mẹ tiếp tục…

- Ôi! Matt, con trai yêu quý của mẹ, vậy là con đã trở về!

- Nào, mẹ đừng có mủi lòng, đừng khóc làm ướt cả người con, con đã quen với khí hậu khô ráo. Nào! Nào! Mẹ đừng biến cà-vạt mới của con thành một chiếc khăn tay.

Trước những lời phản đối ấy, bà nới lỏng vòng tay nhưng vẫn bám vào cánh tay cậu, như thể bà sợ phải mất cậu một lần nữa, và nồng nhiệt thốt lên:

- Mẹ không thể tin được là mẹ đã gặp lại con, con trai của mẹ. Thật là niềm vui lớn cho đôi mắt mệt mỏi của mẹ khi được nhìn thấy con, mẹ đang nghĩ đến con đúng ngay vào phút con về tới nhà. Mẹ nhớ con quá, nhớ một cách dữ dội.

- Vậy là bây giờ con đã thực sự trở về đây rồi – Mathieu nói đùa – trở về với thành phố Levenford cổ xưa này, với ngôi nhà cổ xưa này, và với bà mẹ già vẫn như xưa!

Bà nhìn cậu một cách say đắm. Tất cả ở đây có thể vẫn như xưa nhưng cậu đã thay đổi, cậu hoàn toàn khác hẳn với cậu con trai khờ khạo đã rời bà cách đây chỉ hai năm.

- Chúa ôi! – Bà kêu lên. – Con có vẻ thật là phong nhã. Bây giờ con đã là một người lớn rồi, con trai của mẹ.

- Hoàn toàn đúng như vậy! – Mathieu đồng ý, vừa nhìn khắp chung quanh cậu – trừ mẹ cậu ra – Con đã học được vài điều từ khi rời cha mẹ. Không bao lâu nữa con sẽ làm cho họ mở mắt ra trong cái thành phố như một cái lỗ này. Tất nhiên, con thấy tất cả ở đây đều có vẻ xấu xí, so với những nơi con đã quen thuộc.

Rồi cậu kêu lên với người đánh xe, bằng giọng của ông chủ:

- Nào, hãy đem hành lý của tôi vào, đồ vụng về!

- Bà để ý một cách hãnh diện rằng, ra đi với một chiếc rương nhỏ duy nhất bằng cây, cậu đã trở về với một lô những va li và hành lý thanh lịch. Và trong cái ngày đáng nhớ mà bà đã để cậu đi sống một cuộc sống tự lập, cậu có biết nói với một người đánh xe bằng cái giọng khinh bỉ và hống hách đó đâu?

Khi đi theo con trai vào cổng, bà không thể không nói ra cảm tưởng đó.

- Ồ, có gì lạ đâu. – Cậu ta thốt lên một cách lơ là - Ở bên đó, con có khối đầy tớ, những người da đen, mẹ hiểu chứ, và con đã quá quen với cảnh chỉ huy họ. Nhưng mẹ hãy trả tiền cho anh ta đi, con không còn tiền lẻ.

Và cậu bước vào nhà. Bà chạy đi tìm túi tiền, thanh toán ngay cho người phu xe, rồi đóng cổng một cách cẩn thận, như sợ người ta sẽ bất thình lình bắt mất con trai bà một lần nữa. Bà sung sướng trông thấy hành lý và tim bà ca hát vui vẻ "Nó đã trở về! Matt đã thật sự trở về vĩnh viễn".

Bà trở vào với cậu trong phòng bếp. Mathieu ngồi trong chiếc ghế bành, hai chân duỗi thẳng, hai tay buông thỏng ở hai bên, với một tư thế biểu lộ một sự buồn chán lịch sự.

- "Chuyến đi khá mệt mỏi". Cậu ta thì thầm, cái đầu vẫn giữ yên không động đậy. "Những chiếc xe lửa ở xứ này thật quá ồn ào, làm con bị nhức đầu ghê gớm".

- Vậy con hãy nghỉ ngơi đi, con trai của mẹ. Bây giờ con đã về nhà rồi, đó là điều quan trọng. – Bà ngưng lại: có quá nhiều điều để hỏi khiến bà không biết phải bắt đầu như thế nào; hơn nữa, bà tự bảo, trước khi thỏa mãn sự tò mò ích kỷ của mình, cần phải bồi bổ lại sức lực cho Matt với một món ăn ngon lành nào đó do chính bà làm.

- Mẹ rất muốn được nghe con kể lại tất cả từng chi tiết, Matt. Nhưng trước hết để mẹ dọn cho con ăn một món gì đã.

Cậu làm một cử chỉ từ chối.

- Nhưng con yêu quý, một ít thịt muối, hay một tô xúp đậu… chắc chắn con có thể nuốt được những món đó! Con có nhớ những món canh ngon và bổ mà mẹ đã nấu cho con không? Lúc trước con rất thích chúng.

Cậu ta lắc đầu một cách quả quyết, nói:

- Con không muốn ăn gì trong lúc này. Bây giờ con đã quen ăn trưa rất trễ, với lại con đã ăn ở Glasgow rồi.

Hơi thất vọng, bà còn cố năn nỉ:

- Chắc con phải khát nước, sau chuyến đi vất vả. Hãy uống một tách trà. Không ai pha trà ngon bằng mẹ.

- Vậy cũng được. Mẹ hãy pha trà đi, bởi vì đó là điều mà mẹ làm hay nhất!

Bà không hiểu rõ lắm cậu muốn nói gì, nhưng trong một niềm thương yêu rào rạt, bà chạy vội đi pha trà. Sau đó, bà đem đến cho cậu một tách nước trà lớn, khói bốc nghi ngút và ngồi xuống trước mặt cậu trên một chiếc ghế đẩu thấp, say mê uống từng cử chỉ nhỏ nhặt của con trai. Cái nhìn chầm chập của bà không làm cho Matt xao động. Vừa nhấp nháp tách trà, cậu rút trong túi ra một bao da xinh đẹp, lấy trong đó một điếu xì gà và đốt nó lên, cử chỉ này chứng tỏ một cách rõ rệt hơn những lời nói, rằng cậu là chủ của chính mình, là một con người lịch lãm hoàn toàn.

Trong khi quan sát những cử chỉ ung dung của cậu, ngắm nghía vẻ buông lơi thanh nhã của bộ đồ bằng vải mỏng nhẹ màu nhạt, bà nhận thấy – với một chút buồn phiền – rằng diện mạo của cậu đã thay đổi, già nhiều hơn bà tưởng. Nhất là đôi mắt cậu có vẻ sẫm màu hơn và ít trẻ trung hơn trước, với những đường nhăn nhó hằn lên ở góc những mi mắt. Nét mặt cậu đã đanh rắn lại, màu da vàng ra và đôi má có vẻ xệ xuống. Bà tin chắc rằng, khi xa bà, cậu đã phải chịu đựng những thử thách ghê gớm; và nghĩ rằng cậu đã khỏe khoắn lại được một chút, bà nói với cậu bằng một giọng trìu mến.

- Hãy kể lại cho mẹ nghe đi, Matt!

Cậu nhìn bà, đôi mắt khép lại phân nửa, và đáp giọng hơi xẵng.

- Kể lại cái gì?

- Ồ, tất cả, kể đi con. Người ta không thể đánh lừa được đôi mắt của một bà mẹ. Một kẻ nào đó đã đối xử xấu với con, đã bất công. Nhưng mẹ không được biết gì nhiều, con hãy kể cho mẹ biết vì sao con đã rời bỏ Ấn Độ và những gì đã xảy ra trên chuyến về.

Mathieu ngồi thẳng dậy, vung điếu xì gà lên nói huyên thuyên:

- Ồ! Chuyện đó sẽ được giải thích rất nhanh. Không có gì đáng kể lại. Con đã bỏ sở làm chỉ vì con bực mình quá. Nói thật với mẹ, con không thể chịu đựng nổi thằng cha đáng ghét điều khiển văn phòng. Đối với hắn, cái gì cũng là một lỗi. Con có đi làm hơi trễ một chút vào buổi sáng, sau đêm dạ hội ở câu lạc bộ, hoặc con có vắng mặt một ngày – để dự một buổi lễ nhỏ của giới thượng lưu, mẹ hiểu chứ - hắn ta đã tỏ ra giận dữ một cách không chịu nổi.

Cậu nhìn mẹ cậu với vẻ mặt của một kẻ bị xúc phạm, vừa kéo một hơi xì gà, vừa nói tiếp,

đầy phẫn nộ:

- Mẹ biết rằng con không bao giờ có thể chịu được người ta làm phiền mình. Con không phải là một kẻ dễ bị xỏ mũi bởi bất cứ ai. Thế là con đã nói thẳng vào mặt hắn những gì con nghĩ và con đã bỏ đi.

- Vậy là con không nói chuyện đó với ông Waldie sao, Matt? – Bà hỏi, chia sẻ nỗi oán giận của con trai – Ông ấy là người ở Levenford, và là một người tử tế đáng mến, nổi tiếng về sự công bằng của ông.

- Nhưng chính hắn là kẻ mà con đang nói đó, con vật đó. Chính hắn là kẻ muốn bắt con làm việc răm rắp như một thằng cu li. Hắn không phải là một người tử tế, đó là một tên đáng ghét, chuyên điều khiển nô lệ và hát những bài thánh thi.

Mẹ có vẻ hoang mang.

- "Vậy ra đó là lý do thật sự, Matt? Nếu ông ta hành động như vậy đối với con, ông ta đã có lỗi". Và sau một lúc im lặng, bà nói với một vẻ hơi rụt rè: "Mẹ tưởng rằng có lẽ vì sức khỏe của con?"

- Sức khỏe của con ư? Vững mạnh như một tảng đá, chính tại cái sở làm đáng nguyền rủa đó! Ngoài ra, tất cả mọi cái ở bên đó đều làm con thích, cuộc sống ở bên đó sẽ rất thú vị nếu người ta đừng quấy rầy con. Nhưng hắn sẽ không làm gì được con đâu, tên già bẩn thỉu đó. Con sẽ đi nữa… Miến Điện hay Mã Lai Á. Bây giờ, con sẽ không bao giờ chịu ở lại trong cái lỗ dơ bẩn này sau những gì con đã được thấy.

Bà Brodie nghe tim mình đau nhói. Con trai bà vừa mới trở về nhà, thì lại đã nói chuyện ra đi, tựa như Alexandre Đại đế[2], luôn luôn muốn dự vào những cuộc chinh phục mới trong những xứ man rợ. – Bà ấp úng nói:

- Con khoan nghĩ đến chuyện đó đã, con yêu quý – Có lẽ con sẽ tìm được ở đây một chỗ làm thích hợp với con hơn, và lúc đó con sẽ không cần phải rời bỏ mẹ một lần nữa.

- Mẹ tưởng – cậu nói với một tiếng cười ngắn – con có thể ở lại được trong cái lỗ này sao?

- Mẹ biết rằng ở đây không có gì nhiều cho con, nhưng mẹ… mẹ sẽ làm hết sức mình để chăm sóc con, bảo đảm cho con một sự sung túc.

Mathieu không trả lời. Trước sự im lặng đầy ý nghĩa này, bà ngập ngừng, cảm thấy đau buồn vì cuộc nói chuyện giữa hai mẹ con đầy vẻ uể oải; và sau hai năm xa cách, cậu không có một điều gì để nói với bà, không tỏ vẻ gì muốn biết cuộc sống của bà đã như thế nào trong khi cậu vắng mặt.

- Chuyến trở về trên tàu con có được bình yên không? – Sau cùng, bà hỏi liều một câu.

- Khá dễ chịu – cậu hờ hững trả lời – Thời tiết đẹp, nhưng cuối cùng con cảm thấy buồn chán quá và con đã rời bỏ tàu ở Marseille.

- Chính tại nơi đó mẹ đã gởi cho con tiền… tiền của con. Con đã nhận được đầy đủ chứ?

- Có, rất đầy đủ, nhưng nó đến rất chậm.

- Con đã cần đến tất cả số tiền đó, phải không Matt?

- Dĩ nhiên, con cần nó… điều đó đủ rồi, phải không?

- Thật vậy, bức điện tín của con làm mẹ hiểu rằng con cần gấp số tiền đó, nhưng đó là một số tiền lớn.

- "Một số tiền chẳng ra gì hết!" – Mathieu đáp lại một cách chua chát. "Nghe mẹ nói người ta có thể tưởng số tiền đó không phải là của con. Con đã có nó bằng sự làm việc của con, phải không, con không phải đã ăn cắp nó. Con có quyền tiêu xài nó theo ý thích của con".

- Tiêu xài nó? Mẹ tưởng con cần nó để làm gì một việc quan trọng hơn?

- Mẹ ơi! Mẹ sẽ làm cho con chết mất! – Cậu ta nói, vừa cười phá lên – Mẹ biết rằng con trở về từ xa… Con sẽ làm sao nếu không có một ít tiền dằn túi?

Rồi Mathieu nhìn bà với một vẻ nghiêm trang giả vờ:

- Thưa mẹ, con sẽ nói cho mẹ nghe và biết những gì con đã làm: con đã phân phát số tiền đó cho tất cả những người mù và ăn xin ở Paris. Đó là cuộc vui nhỏ cuối cùng của con ở "Thành phố Paris vui tươi" trước khi trở về cái xứ này!

Bà hoàn toàn bối rối, đau khổ nhận ra rằng bà đã tự hại mình, tự đưa mình vào móng vuốt của những tên cho vay cắt cổ, chỉ để có tiền gởi cho cậu thưởng thức những thú vui ô trọc của một thành phố sa đọa. Những hành vi ngông cuồng quái gở này của Matt đã khiến bà trả nợ trong mấy năm! Mặc dù yêu con trai một cách cuồng nhiệt, bà vẫn không kiềm được cái giọng trách móc có thể làm cho cậu phật ý.

- Ồ, Matt! Mẹ không muốn con đặt chân đến một thành phố như thế. Mẹ không nói rằng con đã sử dụng số tiền đó một cách xấu xa, nhưng cái… thành phố đó đầy rẫy những điều cám dỗ đối với một thanh niên. Mẹ nghĩ rằng con đã sai lầm khi đến đó và mẹ chắc chắn Agnès cũng

sẽ đồng ý với mẹ.

- "Những gì Agnès nghĩ hay nói", - cậu thốt lên với một tiếng cười to hơn nữa, - "con không thèm đếm xỉa đến. Cô ta sẽ không còn trông thấy con ở trên chiếc đi-văng của cô ta nữa. Không, cô ta không phải là một người vợ thích hợp cho con, mẹ à. Đã hết rồi, giữa hai chúng con".

- Matt, Matt, đừng nói những điều như thế. Chắc chắn con không nghĩ những điều con nói. Agnès rất yêu con

- Cô ta yêu con? Cô ta hãy giữ tình yêu đó cho những kẻ nào thích nó. Ngoài cái đó ra, cô ta có gì? Chả có gì hết. Con đã được biết những người đàn bà đầy duyên dáng nồng nhiệt và sống động.

Bà Brodie kinh hãi, và trong khi nhìn con trai với một vẻ hoảng hốt, một ý nghĩ bỗng làm bà giật mình.

- Con sẽ không từ hôn với cô ấy chứ? Agnès là một thiếu nữ tử tế sẽ đem đến hạnh phúc đến cho bất cứ một cậu con trai nào. Cô ấy đã chờ đợi một cách trung thành: Con sẽ làm tan nát trái tim cô ấy nếu bây giờ con bỏ cô ấy.

- Được rồi, thưa mẹ - Cậu trả lời một cách dịu dàng – Mẹ đừng lo, con sẽ gặp cô ấy, nếu mẹ thích.

Đột nhiên, cậu có ý nghĩ sẽ rất thú vị được gặp lại cô Moir lúc này, với tất cả kinh nghiệm về cuộc sống mà cậu đã thu thập được trong hai năm vừa qua.

- Con thật rất tốt, con trai của mẹ. Hãy đi thăm cô ấy: Mẹ biết rằng con sẽ làm điều ấy vì mẹ.

Bà liền cảm thấy yên tâm, cảm thấy tất cả sức mạnh của tình thương của bà đối với cậu và bà tin chắc rằng khi hai người gặp lại nhau, mọi việc sẽ được thu xếp tốt đẹp. Nếu cậu đã đi lầm đường, Agnès sẽ đem cậu trở lại đường ngay… Rồi, như sợ cậu rút lại lời hứa, bà nói thêm:

- Mẹ sợ rằng con đã sống một cuộc sống quá phóng đãng ở bên đó, Matt. Mẹ không trách móc con điều này, nhưng chắc con phải gặp nhiều khó khăn ngăn cản con thật sự nghĩ đến những bổn phận tôn giáo?

Những lời bóng gió của con trai đã làm bà thắc mắc khó chịu, bà muốn biết rõ hơn, muốn được thật sự yên tâm. Nhìn vào mặt Mathieu, bà lo lắng hỏi tiếp:

- Nhưng ngày nào con cũng có đọc một chương thánh kinh chứ?

Cậu day trở một cách bực bội trên chiếc ghế của mình và nhìn bà một cách giận dữ:

- Mẹ nói giống hệt ông già Waldie vậy – Cậu nói một cách nóng nảy. – Mẹ sẽ hỏi con có giảng luân lý cho những cô thiếu nữ vào buổi tối không?

- "Kìa, Matt, con, mẹ không thích nghe con ăn nói một cách bộp chộp như vậy". Bà nói, run lên: thay vì xoa dịu những lo sợ của bà, cậu đã làm cho chúng càng thêm rõ rệt hơn. "Có lẽ con sẽ trở lại tham dự những buổi họp giáo lý với Agnès. Bây giờ con đã trở về đây, mẹ đặt tất cả hy vọng vào con. Mẹ muốn con có hạnh phúc và người ta chỉ tìm được nó trên cõi đời này trong đức hạnh".

- Mẹ biết gì về hạnh phúc? Mẹ bao giờ cũng có vẻ rất khốn khổ.

- Con sẽ đi dự những buổi họp giáo lý với Agnès, phải không Matt? – Bà năn nỉ - Con hãy thử, chỉ một lần thôi, để làm mẹ vui lòng.

- Để con xem, con sẽ đi nếu mẹ thích, nhưng mẹ đừng thuyết giáo nữa. Con không thích điều đó, con không quen với điều đó và con không muốn.

- "Mẹ biết là con sẽ đi vì lòng thương mẹ". – Bà thì thầm vừa đặt bàn tay nhăn nheo lên đầu gối của Matt. – "Con biết rằng Mary đã ra đi và bây giờ mẹ chỉ còn có mình con. Bao giờ con cũng là con trai yêu quý của mẹ".

- Con biết rõ là Mary đã ra đi – Cậu cười khảy – Bây giờ nó ở đâu sau tai nạn nhỏ của nó?

- Suỵt, suỵt, con đừng nói như vậy, - Bà phản đối thật nhanh. – Xấu lắm… Nó ở Luân Đôn, mẹ nghĩ như vậy, nhưng cha con cấm nói tới nó trước mặt ông.

Cậu đẩy bàn tay ve vuốt của bà ra và lấy giọng tự phụ:

- Bây giờ con là một người lớn và con không còn sợ ông ấy nữa: Con làm điều gì con muốn.

- "Mẹ biết, Matt, con là một người đàn ông bảnh bao", bà nói bằng một giọng mơn trớn, "nhưng từ lúc con ra đi, cha con đã bị nhiều chuyện buồn phiền ghê gớm. Mẹ yêu cầu con đừng khiêu khích ông ấy, nếu không chính mẹ sẽ phải chịu đau khổ. Đừng nói cho ông ấy biết về những điều con đã kể lại với mẹ, ông ấy rất dễ nóng giận trong thời gian sau này và con có thể làm cho ông ấy bực tức. Ông ấy đang lo âu… công việc buôn bán không còn được như xưa nữa".

- "Thật đáng cho ông ấy!" Cậu làu nhàu đứng lên, cảm thấy bà lúc nào cũng làm cho cậu bực mình. "Mẹ tưởng rằng những gì xảy đến cho ông ấy có liên hệ chút xíu nào tới con sao?

Ông ấy hãy cứ thử làm phiền con và ông sẽ phải hối tiếc!" – Và cậu tiến ra cửa, vừa nói: "Con đi lên phòng"

- Tốt lắm, phòng con đang chờ đợi con. Mẹ luôn luôn giữ nó sẵn sàng cho con từ ngày con ra đi. Không một ai được vào đó và không một bàn tay nào sờ mó đồ đạc trong đó trừ bàn tay của mẹ. Con hãy đi tắm, còn mẹ chuẩn bị bữa trà.

Bà quan sát cậu thật kỹ, chờ đợi một lời cảm ơn về sự chăm sóc của bà, nhưng Mathieu còn tỏ vẻ giận dỗi, bỏ ra phòng ngoài không nói một lời. Bà lắng tai theo dõi tất cả những cử động của cậu trên lầu: Bà nghe cậu bước vào phòng của bà nội, cất tiếng cười đầy vẻ huênh hoang để chào một cách ồn ào. Mặc dầu có một cảm giác khó chịu mơ hồ, tiếng động của cậu đem đến cho bà sự an ủi và lòng bà tràn ngập niềm biết ơn: Bây giờ bà đã thật sự có con trai ở trong nhà, bên cạnh bà, sau bao nhiêu tháng xa cách đau khổ. Bà thì thầm đọc một câu kinh tạ ơn trong khi nhanh nhẹn chuẩn bị bữa ăn chiều.

Liền sau đó, Nessie về nhà, nhảy nhót vui vẻ. Nó đã trông thấy hành lý để trong phòng ngoài và chạy bổ vào mẹ, vừa kêu lên:

- Anh ấy về rồi, phải không mẹ? Những cái rương thật lớn! Anh ấy đâu rồi? Không biết anh ấy có mang về cho con một món quà Ấn Độ không? Ồ! Con muốn gặp anh Matt, anh ấy ở đâu?

Sau câu trả lời, nó lao lên cầu thang, gọi tên cậu ầm ĩ, nôn nóng được trông thấy cậu. Nhưng một lát sau, nó chậm chạp đi xuống và dừng lại trước mặt mẹ, vẻ tiu nghỉu, môi chu lại, tất cả sự hăng hái và phấn khởi đều biến mất.

- "Con gần như không nhận ra được anh ấy". Nó nói với giọng trở lại bình thường. "Anh ấy không còn phải là Matt của chúng ta nữa… Anh ấy không có vẻ vui sướng được gặp con".

- Kìa, Nessie – Mẹ kêu lên – Con đừng nói bậy, anh con đi đường xa mệt nhọc, hãy để cho anh con có thì giờ nghỉ ngơi và sắp xếp đồ đạc.

- Khi con bước vào, anh ấy đang uống một cái gì trong một cái chai được bọc bằng da, và anh ấy bảo con đừng quấy rầy anh ấy.

- Nó đang lo soạn đồ đạc của nó ra. Con đừng quá nóng nảy. Lúc này Matt phải lo làm chuyện khác hơn là chăm sóc con.

- Khi con hỏi đến cái địa bàn của con, anh ấy bảo đã ném đi rồi… và anh ấy nói thêm một điều gì mà con không hiểu… *nó giống như cái mũi của mẹ.*

Bà Brodie đỏ mặt nhưng không nói gì. Bà chắc Nessie đã nghe lầm, nhưng tim bà se thắt

lại khi nghĩ Matt có thể nói một lời bóng gió nào đó.

- Con nghĩ, - Cô bé tiếp tục – anh ấy có thể mang về cho con một xâu chuỗi san hô nhỏ hay một món đồ thuộc loại như vậy. Bà nội cũng rất tức giận, bà hy vọng anh ấy sẽ tặng cho bà một món quà kỷ niệm. Nhưng hình như Matt không mang về cho ai một cái gì hết.

- "Con đừng ích kỷ, Nessie". Mẹ xẵng giọng la lên, tất cả sự bực bội bị kiềm chế của bà được biểu hiện trong câu mắng này. "Anh con có nhiều món phải tiêu xài, không có tiền đâu để phung phí cho con. Đừng nói một tiếng nào nữa. Hãy lên gọi bà nội xuống nướng bánh mì!" Và mím môi lại, bà nghiêng đầu lấy một vẻ mặt quả quyết, bắt đầu dọn lên trên bàn bộ đồ dùng bữa trà.

Khi gần đến đúng giờ dùng trà, Mathieu đi xuống nhà bếp. Hai gò má cậu đỏ ửng, cậu nói nhiều hơn lúc mới về; và khi ngửi thấy hơi thở nồng nặc của cậu, bà đã hiểu ngay cậu đã mượn rượu để có can đảm đương đầu với cha. Lén quan sát Mathieu, bà nhận thấy – cho dù có vẻ huênh hoang – cậu rất sợ phải gặp ông Brodie! Và, quên hết mọi giận hờn, bản năng của bà lập tức vùng dậy để bảo vệ con trai mình.

- Con hãy ngồi vào bàn đi, đừng đứng nữa, sẽ mệt thêm.

- Được rồi mẹ, con thích đứng hơn. Con đã phải ngồi co rúm nhiều ngày trong suốt chuyến đi vừa qua. Để con đứng cho thoải mái một chút.

Mathieu đi đi lại lại không ngừng trong phòng, sờ mó một cách bồn chồn vào tất cả những đồ vật trong tầm tay cậu, mắt không rời đồng hồ treo, và gây vướng víu cho mẹ cậu đang đi chung quanh bàn để dọn bữa ăn.

Ngồi gần bếp lửa, bà nội Brodie bực mình nói giọng còn nguyên nỗi bất bình vì cậu đã không mang quà về cho bà:

- Này, Matt, phải chăng mày đã học được thói quen đi tới đi lui không ngừng như vậy nơi những người da đen ở bên đó? Nhìn mày, tao thấy chóng mặt quá!

Sau cùng, Mathieu ngồi vào bàn với mọi người. Mặc dầu hết sức cố gắng, cậu vẫn cảm thấy luống cuống sợ hãi khi gần đến năm giờ rưỡi. Lúc mới trở về nhà, cậu đã dễ dàng tự bảo với mình rằng cậu không sợ cha cậu; nhưng giờ đây, ngồi trên cái ghế mà trước kia cậu đã ngồi bên cái bàn cũ và trong căn phòng không mảy may thay đổi, lắng tai chờ đợi trong lo âu bước chân nặng nề và vững chắc của cha cậu, cậu cảm thấy bị đè bẹp dưới bao kỷ niệm nghẹt thở của những ngày xa xưa, mất hẳn vẻ hiên ngang và sự mạnh dạn đã có được. Mathieu trở lại là một đứa bé đầy lo lắng và sợ hãi. Theo bản năng, cậu quay về phía mẹ và nhận thấy đôi mắt bà đang nhìn cậu với một vẻ thông cảm, đầy thương yêu. Cậu thấy rằng bà hiểu nỗi xao động của cậu, bà đoán biết sự lo sợ của cậu, và bỗng một cơn giận dữ mãnh liệt xâm chiếm lấy cậu làm

cậu la lên:

- Mẹ làm gì mà nhìn con dữ vậy? Cái nhìn của mẹ có thể làm người ta nhảy bổng lên không – Và cậu nhìn châm bẩm vào bà cho tới khi bà phải cúi mặt xuống.

Đúng năm giờ rưỡi, tiếng ken két quen thuộc của cánh cửa lớn bị mở ra làm cậu giật nảy mình: tiếng kêu vang lên vào đúng giờ thường lệ, không sai một giây của Brodie – bởi vì, sau một thời gian dài đi về bất thường, ông đã lấy lại thói quen đúng giờ giấc của mình, bất chấp việc buôn bán ở cửa tiệm.

Khi cha cậu vào phòng bếp, Mathieu tập trung tất cả sự can đảm của mình lại, trông chừng những cử động của hai bàn tay mình và chuẩn bị chịu đựng một cuộc tấn công dữ dội. Nhưng Brodie không nói một tiếng, cũng không nhìn con trai ông. Ông ngồi xuống ung dung uống trà với một vẻ vô cùng ngon lành. Đó quả là một điều bất ngờ đối với Mathieu. Cậu không hề nghĩ đến một trường hợp như vậy, và cậu cảm thấy một ước muốn mãnh liệt, được kêu lên như một học sinh bị phạt. "Hãy nhìn con đây ba, hãy chú ý đến con".

Nhưng Brodie không chú ý đến gì cả, tiếp tục bữa ăn một cách thản nhiên, mắt nhìn thẳng trước mặt, không thốt một tiếng, đến độ có vẻ như ông không muốn nhìn nhận con trai mình. Cuối cùng, sau một thời gian rất lâu, khi bầu không khí gần như căng thẳng không chịu nổi, ông quay về phía Mathieu và quan sát cậu: đó là một cái nhìn thấu suốt, trông thấy hết và nói lên hết, một cái nhìn bóc trần cái lớp vỏ bạo dạn khoác lác bên ngoài của cậu, xuyên qua lớp da thịt run rẩy của cậu để soi sáng những phần sâu kín nhất của đầu óc cậu. Và ông nói:

- Vậy là rốt cuộc mày đã trở về, tao gặp lại mày, vẫn luôn luôn là kẻ nhu nhược và giờ đây là một kẻ hư hỏng!

Dưới cái nhìn của ông, Mathieu hình như thu nhỏ người lại trông thấy rõ, và mặc dầu cố gắng chiến đấu với tất cả sức mạnh tinh thần, cậu ta vẫn không dám nhìn thẳng vào mắt cha. Một sự nhục nhã sâu xa xâm chiếm tâm hồn cậu.

Brodie nở một nụ cười tàn nhẫn, rồi sau khi đã lặng lẽ ép con trai vào thế phục tùng, ông nói tiếp bằng một giọng cay độc:

- Mày đã về!

Nhưng ba tiếng nhỏ bé rất đơn giản này, bao hàm cả chục ý định mỉa mai trách móc. Mẹ run lên, con trai bà đã bắt đầu bị tấn công, và cuộc tấn công này có thể dữ dội hơn bà tưởng; bà không dám mở miệng nói một lời nào vì sợ làm cơn giận của chồng tăng lên. Bà nhìn Matt đầy thương xót, trong khi người cha tiếp tục:

- Tao thật vui mừng được gặp lại gương mặt đẹp đẽ của mày, dầu nó đã vàng ra như một

đồng ghi-nê. Mày luôn luôn có bộ mặt nhợt nhạt, bây giờ nghĩ lại tao mới để ý đến, nhưng tất cả vàng mà mày đã để dành được ở bên đó đã gây ra cho mày chứng bệnh vàng da!

Ông nhìn chòng chọc vào Mathieu bằng một ánh mắt nhạo báng, càng hăng tiết lên, tìm thấy trong cuộc tấn công này sự xoa dịu cho những đau khổ cay đắng của ông trong những tháng qua.

- Nhưng dĩ nhiên chứng bệnh đó cũng đem đến cho mày một sự đền bù xứng đáng, rất xứng đáng! Chắc mày đã mang về cả một đống vàng từ những xứ sở xa xôi mà mày đã làm việc cực nhọc như một kẻ nô lệ đó. Bây giờ chắc mày phải giàu như một Crésus[3]! Mày có giàu không? James Brodie đột ngột hỏi.

Mathieu lắc đầu một cách buồn bã; và trước dấu hiệu phủ nhận này, cha cậu nhướng đôi mày với vẻ kinh ngạc mỉa mai:

- Sao? – Ông ta kêu lên – Mày không mang về được một sản nghiệp ư? Điều đó vượt cả mọi sức tưởng tượng của tao. Tao nghĩ, với cách mà mày đã đi du lịch khắp Âu Châu, và với những chiếc rương hành lý lớn đẹp lộng lẫy này, ít nhất mày cũng có khối vàng. Vậy, nếu mày không giàu có bao nhiêu, tại sao mày làm cho người ta đuổi khỏi chỗ làm?

- Con không thích chỗ làm đó – Mathieu nói lầm thầm…

- "Chúa ôi, chúa ôi". Brodie nói, có vẻ như phân bua với tất cả mọi người. "Nó không thích chỗ làm của nó! Phải là một người tài giỏi thượng thặng mới khó tính như vậy". Rồi ông quay qua Mathieu, với một giọng đanh rắn hơn: "Phải chăng mày muốn nói rằng chính mày đã làm cho người ta không thích? Người ta đã kể lại cho tao nghe ở đây, ở tại Levenford này, rằng mày đã bị tống cổ ra khỏi chỗ làm bằng những cú đá đít, rằng ở bên đó người ta đã chán tởm mày rồi… cũng như tao đã chán tởm mày. Nhưng có lẽ tao đã tỏ ra bất công đối với mày". Giọng ông ta bỗng dịu xuống. "Chắc chắn mày sắp có một chỗ làm mới tuyệt hảo… phải không?"

Cái nhìn của James Brodie đòi hỏi một câu trả lời khẳng định, và Mathieu đáp nhỏ, vẻ hờn giận:

- Không!

Cảm giác sợ hãi của Mathieu đang dần dần chuyển sang một mối căm hận sâu sắc. Cậu run người, xem như một sự nhục mạ không thể chấp nhận được, việc ông ấy đã dám giở cái giọng đó với một thanh niên đã từng du lịch đó đây và đã học hỏi được bao kinh nghiệm ở đời, như cậu. Trong thâm tâm, cậu tự thề với mình rằng, nếu lúc này cậu không chống cự lại thì khi khỏe mạnh hơn và những mệt nhọc của cuộc du hành vừa qua không còn nữa, cậu sẽ trả thù!

- "Không có việc làm mới?" Brodie hỏi với một vẻ tử tế giả vờ. "Không chỗ làm và không

có tiền! Mày trở về đây chỉ để sống bám vào cha mày, trở về như một con chó ghẻ bị đánh đuổi. Chắc mày nghĩ rằng bòn rút được tiền của tao dễ hơn làm việc?" Toàn thân Mathieu run lên. "Mày bị lạnh phải không? Đó là sự thay đổi đột ngột của khí hậu sau cái nóng bức dữ dội mà mày đã phải chịu đựng, khi mày làm việc ở bên đó đến độ mắc phải chứng bệnh vàng da. Bà mẹ yêu dấu của mày sẽ phải đem quần áo ấm từ trong những cái thùng lớn của mày ra cho mày mặc, tao nhớ khi mày còn nhỏ, bà ấy chỉ cho mày mặc toàn quần áo bằng len… Bà ấy không thể để cho mày bị cảm lạnh, dù bây giờ mày đã trở thành một thanh niên đẹp mã như vậy… Không… không, mày quá quý báu để phải mắc chứng ấy!" Sau đó, đưa tách cho vợ rót thêm trà, ông ta tiếp:

- Đã lâu rồi, tao không dùng một bữa trà nào thú vị như hôm nay: được thấy lại bộ mặt tốt đẹp của mày, tao cảm thấy ăn ngon.

Mathieu không thể chịu đựng lâu được nữa những lời cay độc này, cậu đứng dậy nói lầm bầm với mẹ bằng một giọng ngắt quãng:

- Con không thể chịu nổi nữa, con không muốn uống trà, con đi.

- "Mày hãy ngồi xuống!" Brodie nạt lớn vừa xô cậu ngồi xuống với nắm đấm của ông ta. "Xin mời ông ngồi xuống. Ông sẽ đi khi nào tôi cho phép. Tôi chưa nói chuyện xong với ông". Rồi khi Mathieu đã ngồi lại xuống ghế, ông ta nói tiếp giọng sắc như dao. "Ông đã vắng nhà trong hai năm, và bây giờ ông không thể ở lại nhà trong hai phút sao? Ông không thấy rằng tất cả gia đình đang chờ nghe ông kể lại những cuộc phiêu lưu tuyệt vời của ông ở bên đó sao? Nào, hãy kể lại đi!"

- Con sẽ kể lại cái gì? Mathieu trả lời với vẻ bực bội.

- Cuộc sống tuyệt vời, kỳ thú của mày ở bên đó. Hãy nói về những vương tôn công tử Ấn Độ mà mày đã được làm bạn, về những con voi, con cọp mà mày giết được. Thành tích của mày hẳn nhiều vô số kể?

- Con có thể lập được nhiều thành tích hơn là ba tưởng – Mathieu thì thầm bằng một giọng nghẹn ngào.

- "Thật vậy ư?" Brodie cười khảy. "Mày sẽ làm tao phải ngạc nhiên và lại cũng cái luận điệu cũ rich bắt đầu: Luôn luôn *những gì sẽ làm, những gì sẽ đến;* chớ không bao giờ *những gì đã làm*… Chúa ôi! Khi tao trông thấy mày với cái vẻ của một con chó chầu chực và bộ đồ đẹp đẽ mới toanh của mày, tao tự hỏi mày định sẽ làm gì?" Cơn giận dữ càng lúc càng lên cao, tưởng như sắp làm ông nghẹt thở, nhưng cố gắng tự kiềm chế mình, ông tiếp tục, giọng ngọt lịm mỉa mai. "Nhưng không sao, được gặp lại mày là một điều vui mừng quá lớn khiến tao không nên quá khắt khe đối với mày. Điều quan trọng là mày đã thoát khỏi một cách an toàn tất cả những sự nguy hiểm ghê gớm mà mày đã khiêm tốn không nói ra! Tao sẽ cho đăng lên tờ Người Cố

Vấn thông báo sự trở về của mày. Như thế, tất cả những người bạn thân thiết của mày – và nhất là các cô bạn tuyệt vời của mày – sẽ biết là mày đã trở về. Các cô ấy sẽ bu chung quanh mày như những con ruồi bu chung quanh một hũ mật. Đó là điều mày thích, phải không? Mày thích những người đàn bà mơn trớn và chạy theo mày? Tao đoán chắc rằng chủ nhật tới, bà mẹ yêu dấu của mày sẽ làm đẹp cho mày, dẫn mày đi nhà thờ để tất cả những tín đồ ngắm nghía khen ngợi mày. Mày cũng có thể, nếu khá láu cá, len lỏi trở vào những ban hợp ca để cho họ nghe cái giọng tuyệt vời của mày hát những bản nhạc ca ngợi Chúa. Đó thật sự là hành động của người lớn, phải không? Hãy trả lời cho tao đi, đồ câm. Mày không nghe những gì tao nói với mày sao?"

- Con sẽ không hát trong các ban hợp ca – Mathieu đáp, bực tức nghĩ rằng cha cậu nhắc lại những kỷ niệm của quá khứ để chế nhạo cậu.

- "Đứa con hư trở về nhà từ chối không chịu hát. Ai có được nghe một câu chuyện như thế bao giờ chưa… Nó, kẻ có một giọng ca tuyệt vời! Vậy nếu mày không muốn hát cho mẹ mày, mày sẽ hát cho tao, và theo điệu nhạc của tao. Mày đừng tưởng là tao không thấy rõ chân tướng của mày. Mày đã tự trét bùn lên người và mày đã làm văng bùn lên tao. Mày đã không đủ khả năng làm tròn bổn phận của mày như một con người và mày đã chạy trốn về đây với bà mẹ yêu dấu của mày như con chó bị đánh đuổi. Nhưng đừng tưởng có thể thử làm được điều đó với tao. Hãy cư xử thật đàng hoàng trước mặt tao, nếu không hãy coi chừng. Mày hiểu điều gì tao muốn nói chứ?" Và ông thình lình đứng dậy, nhìn con trai từ đầu đến chân. "Tao chưa xong hết với mày đâu. Tao sẽ làm cho mày bỏ những ý nghĩ điên rồ của mày trước khi để mày yên. Tôi xin báo trước cho ông biết, ông bạn nhỏ của tôi, đừng đứng chắn ngang đường đi của tôi, nếu không tôi sẽ giẫm nát ông. Ông nghe tôi nói chứ?"

Mathieu trở nên bạo dạn hơn khi thấy cha cậu sắp sửa ra đi và bị thúc đẩy bởi sự nhục nhã của mình, ngẩng đầu lên nhìn xéo Brodie, thì thầm:

- Chắc chắn con sẽ không đứng chắn ngang đường đi của ba.

Đôi mắt James Brodie rực lửa và ông chụp lấy vai của Mathieu la lên:

- "Mày đừng nhìn tao như thế, con vật bẩn thỉu, nếu không tao sẽ đập mày dẹp lép! Mày không xứng đáng mang cái họ Brodie. Ông làm cho tôi mang nhục, thưa ông, còn nhiều hơn cả con em gái đĩ điếm của ông nữa!" Và thấy Mathieu lại cúi mặt nhìn xuống, ông ta nói tiếp với một sự giận dữ pha lẫn kinh tởm. "Tao chán ngấy khi nghĩ một người có dòng máu cao quý có thể có một đứa con trai vô lại như mày: Mày là kẻ đầu tiên trong dòng họ Brodie xứng đáng với danh hiệu hèn nhát, một kẻ hèn nhát đáng tởm và tao xấu hổ vì mày!"

Nói xong, ông lắc mạnh con trai như người ta lắc mạnh một cái bao đựng đầy xương, rồi thình lình buông cho cậu rơi xuống chiếc ghế của cậu.

- Mày hãy coi chừng hành động của mày!

Sau cùng ông nói với một giọng đe dọa và đi ra.

Khi ông ta đi rồi, Nessie và bà nội vẫn im lặng nhìn Mathieu nhưng mẹ quỳ gối xuống bên cạnh cậu, choàng tay qua vai cậu.

- Hãy yên tâm Matt, hãy yên tâm, con trai của mẹ, mẹ vẫn luôn yêu thương con – Bà vừa nói vừa khóc.

Mathieu xô cánh tay của mẹ cậu ra, và dưới làn da nhợt nhạt, những bắp thịt trên gương mặt cậu co thắt lại.

- Tôi sẽ trả miếng lại – Cậu nói thì thầm, vừa đứng lên – Nếu ông ấy chưa xong chuyện với tôi, tôi cũng chưa xong chuyện với ông ấy.

- Con đừng bỏ đi – Bà Brodie kinh hãi kêu to lên – Con sẽ ở lại với mẹ tối nay, phải không? Mẹ muốn có con ở bên cạnh mẹ.

- Không – Cậu lắc đầu nói, vừa cố hết sức kiềm chế giọng nói mình cho được bình thường. "Con phải đi ra ngoài phố…" Cậu liếm đôi môi khô ran của mình. "Con phải… phải thăm vài người bạn cũ. Con đi, đưa chìa khóa cho con".

- Con đừng đi, mẹ van con. Đừng để bị xúc động bởi những lời nói của cha con. Ông ấy không như những lời nói đó đâu… Ông ấy cũng có những chuyện lo buồn của ông ấy. Hãy ở lại với mẹ của con. Con chưa dùng trà. Hãy ở lại, mẹ sẽ làm cho con một món ngon. Mẹ thương con, Matt, mẹ thương con đến độ mẹ sẽ làm bất cứ điều gì con muốn!

- Vậy, mẹ hãy đưa cái chìa khóa. Đó là điều con muốn.

Bà trao cho cậu chiếc chìa khóa và cậu bỏ nó vào túi, nói:

- Con sẽ về khuya lắm, mẹ đừng đợi con.

Bà đi theo cậu đến tận cửa lớn, vừa run lên vì sợ.

- Con sẽ phải tỏ ra cẩn trọng, phải không Matt? Đừng làm điều gì bậy… Vì tình thương đối với mẹ. Đừng để mẹ bị lôi cuốn bởi một hành động hung bạo nào đó. Mẹ sẽ không chịu nổi điều đó, khi bây giờ, con đã trở về với mẹ bình yên và an toàn.

Mathieu đi ra, không trả lời, mất dạng trong bóng tối. Bà lắng nghe tiếng bước chân của

cậu cho tới khi nó nhỏ dần và im hẳn. Với một tiếng thổn thức nhỏ không có nước mắt, bà quay trở lại phòng bếp, không biết chuyện gì sẽ xảy đến nhưng lòng đầy lo âu.

CHƯƠNG XX

Sáng hôm sau, bà Brodie thức dậy lúc trời hãy còn mờ tối. Xa xa, có tiếng gà gáy, báo hiệu một ngày mới. Đêm qua bà đã thức rất khuya, chờ đợi Matt trở về. Và, sau một giấc ngủ chập chờn, ý nghĩ của bà là đi xem coi Matt có mạnh khỏe không? Bà mặc quần áo vào, không sợ làm ồn – bởi vì bây giờ bà ngủ một mình trong căn phòng cũ của Mary – nhưng do một thói quen lâu dài, cử động của bà có vẻ lén lút và lặng lẽ như của một cái bóng. Rồi, vừa xoa hai bàn tay vào nhau cho chúng hết tê cóng, bà lặng lẽ đi ra khỏi phòng, chân chỉ mang vớ dài.

Phòng của Mathieu quay ra hướng Đông. Dừng lại một lúc ở cửa, bà lắng nghe hơi thở đều đặn của con trai, cảm thấy yên tâm, mạnh dạn bước vào. Cậu ta đang ngủ say, giữa những chăn đệm hỗn độn. Trong ánh sáng xanh nhạt của bình minh, da mặt cậu xạm hẳn, hai bên khóe miệng có những vệt nước dãi dơ bẩn, và mớ tóc đen buông thõng xuống trán. Lưỡi cậu hơi nhú ra một chút giữa đôi môi, mỗi khi cậu thở không khí thoát ra ngoài với một tiếng kêu khàn khàn.

Mẹ nhẹ nhàng xếp tấm chăn lại, toan vén mấy lọn tóc xoăn che phủ đôi mắt cậu nhưng chưa kịp thực hiện ý định, Mathieu đã trở mình, càu nhàu khó chịu. Tay bà giơ lên nửa chừng, ngay trên đầu con trai như để cầu phước lành… Và, sau khi đăm đăm nhìn Matt hồi lâu, bà thở dài, luyến tiếc bước ra.

Ở nhà dưới, tất cả đều mang vẻ dơ bẩn của một bờ biển lúc thủy triều xuống: Bóng tối rút lui để lại cảnh hỗn độn bừa bãi của đồ đạc, bếp lửa đã tắt, những chồng bát đĩa dơ bẩn chất đống trên bồn rửa chén.

Hầu như đã thành thông lệ, mỗi sáng, trước khi tích cực bắt tay vào việc chuẩn bị nhúm lửa, hơ vỉ lò, rửa đĩa, quét sàn nhà, nấu cháo yến mạch và làm hàng trăm thứ công việc nội trợ khác, bà đều uống một tách trà đậm để "lấy lại sức lực", theo câu nói của bà. Chất nước nóng và thơm là một thức uống thần diệu sưởi ấm cơ thể, làm cho trí óc tỉnh táo, giúp bà đủ sức chịu đựng những thử thách của một ngày mới.

Tuy nhiên, sáng nay, bà bỏ qua thói quen cần thiết đó, tất bật chuẩn bị bữa ăn sáng cho con trai. Sau khi phết bơ vào hai lát bánh mì mỏng, bà đặt trên một cái khay, mang lên phòng Mathieu.

- Matt, - bà thì thầm, vừa lay nhẹ vai cậu – đây là nước trà của con, nó sẽ làm cho con khỏe khoắn.

Nhưng cậu vẫn tiếp tục ngáy và thở ra một mùi rượu nồng nặc. Bà hốt hoảng khi nhận thấy điều đó, cất tiếng gọi lớn:

- Matt, đây là một món ngon cho con!

Mathieu động đậy thân mình, nửa thức, nửa ngủ, day trở một cách bồn chồn; và hai con mắt còn nhắm kín, cậu thì thầm:

- Hãy để tao ngủ, bồi. Mày cút đi, tao không muốn nói…

- Matt, con yêu quý của mẹ, - bà nói một cách khốn khổ, lay vai cậu mạnh hơn – món trà này sẽ làm cho con khỏe, rất tốt cho con vào buổi sáng.

Mathieu mở mắt, ngơ ngác nhìn bà rồi từ từ tỉnh hẳn.

- À! Tại sao mẹ đánh thức con dậy? Hãy để con ngủ!

- Nhưng món ăn này ngon, con yêu quý, sẽ làm cho con dễ chịu.

- Lúc nào mẹ cũng muốn bắt con phải uống trà. Hãy để con ngủ - Và quay lưng về phía bà, cậu ngủ trở lại.

Với một vẻ nhẫn nhục, bà hết nhìn con trai, lại nhìn chiếc khay hãy còn bưng trên tay; rồi nghĩ rằng cậu có thể đổi ý, bà đặt nó trên một cái ghế bên cạnh giường, đậy tách trà với cái đĩa nhỏ, úp đĩa lớn lên mấy lát bánh mì và buồn bã đi ra.

Một mình trong phòng bếp, bà nhúm lửa, rửa chén đĩa, đánh bóng giày dép, chuẩn bị món cháo yến mạch, đem nước nóng lên cho chồng bà cạo râu, rồi bắt đầu đặt bàn ăn, vừa nghĩ đến Mathieu, đau khổ vì cách cậu đã nói với bà, vì mùi rượu nồng nặc trong hơi thở của cậu; đồng thời, tìm đủ lý lẽ để bào chữa cho cậu.

Nỗi xúc động của sự trở về, sự đón tiếp hung bạo của cha cậu đã làm cho cậu hoang mang, còn về ngôn ngữ của cậu, thằng bé đáng thương đã ở trong một xứ xa lạ và cậu đã nói

chuyện với bà trong khi hoàn toàn chưa tỉnh ngủ! Với tất cả nguyên nhân đó, lẽ nào bà lại không thể tha thứ cho cậu?...

Trời sáng hẳn. Căn nhà lặng lẽ bắt đầu thức dậy. Không một tiếng nói, nhưng mọi cái đều diễn ra đúng thời điểm của nó. Bà Brodie sợ hãi nghĩ đến một cuộc xung đột mới có thể nổ ra giữa Brodie và Matt, lo âu lắng tai nghe, chờ đợi một giọng nói giận dữ thình lình vang lên hay cả những cú đấm đá ầm ĩ. Nhưng không có gì xảy ra; đầu tiên là bé Nessie xuống phòng bếp ăn vội vã rồi ôm cặp đi học, đến lượt Brodie xuống dùng điểm tâm, vẻ mặt u tối và trầm tư. Bà đã hết sức cố gắng lo cho mọi việc đều hoàn hảo, thậm chí chuẩn bị trước câu trả lời dối trá về giờ giấc đi lại của con trai bà… Nhưng sự lo lắng của bà đã tỏ ra vô ích. Ăn xong, ông ta bỏ đi ngay.

Liền đó, bà thở ra nhẹ nhõm, tiếp tục chuẩn bị bữa điểm tâm của bà nội và mang lên cho bà cụ vào khoảng trước mười giờ một chút. Từ phòng cụ ra, bà nhót gót đi qua thềm cầu thang và đến áp tai vào cửa phòng Mathieu nghe ngóng. Chỉ có tiếng thở đều đều vọng ra – Bà liền mở cửa:

Mathieu đã không đụng đến món nào! Tình cảm bị tổn thương, bà có cảm giác chiếc khay còn nguyên vẹn xua đuổi bà, rằng chiếc đĩa vẫn đậy lên những lát bánh mì và chiếc đĩa bảo vệ tách nước trà là dấu hiệu của sự điên rồ và những suy đoán sai lầm của bà. Cậu ta vẫn còn ngủ. Bà tự hỏi một cách mơ hồ, phải chăng vì sống ở phần bên kia trái đất quá lâu, cậu đã bị xáo trộn giờ giấc nghỉ ngơi? Không tin chắc lắm, nhưng lòng đã bớt buồn, cảm thấy rằng nếu không phải lý do này, ít nhất một lý do khác cùng loại đã giải thích cách cư xử của cậu. Bà không phá giấc ngủ của cậu và bình tĩnh đi ra khỏi phòng.

Bà bắt đầu dọn dẹp nhà cửa, nhưng thời giờ trôi qua, sự lo ngại của bà càng gia tăng; bà hiểu rằng nếu Mathieu hãy còn nằm ngủ trên giường khi Brodie trở về ăn bữa trưa, có thể sẽ có một màn lôi thôi dữ dội. Bà lo âu lắng tai chờ đợi dấu hiệu đầu tiên của sự thức dậy, và mãi đến gần trưa, mới có tiếng trở mình trên giường kêu răng rắc, rồi tiếng bước chân của cậu đi đi lại lại trong phòng, phía trên đầu bà. Nhanh nhẹn, bà chế nước sôi trong ấm vào một cái bình, vội vã mang nó lên đặt ở cửa phòng cậu.

Matieu mặc đồ thật lâu. Khoảng một giờ thiếu mười lăm, cậu thong thả đi xuống và bước vào phòng bếp. Bà tiếp đón cậu một cách âu yếm:

- Mẹ rất bằng lòng vì con đã ngủ được nhiều. Nhưng mà con chưa ăn sáng. Con muốn ăn một cái gì trước khi ngồi vào bàn không? Con chỉ nói một tiếng thôi và mẹ làm rất dễ dàng cho con… - Bà đã toan đãi cậu một món thuốc trị bá chứng "một tách trà" nhưng kịp nhớ đến lời phê bình của cậu hồi sáng, liền kết thúc câu nói bằng:

- Bất cứ món gì mà chúng ta có ở đây.

- Con không bao giờ ăn nhiều vào buổi sáng.

Cậu mặc một bồ đồ khác với bộ hôm qua, bằng da mềm màu vàng hung tươi, với một chiếc áo sơ-mi nâu đỏ và một chiếc cà vạt xinh xắn màu nâu. Cậu sửa lại cà vạt với những ngón tay trắng hơi run run.

- Con chỉ thích những trái cây tươi mà bọn đầy tớ của con mang đến cho con mỗi buổi sáng – Cậu nói, cảm thấy bà cần một lời giải thích cho câu phát biểu vừa rồi.

- Con sẽ có những quả táo xinh đẹp vào sáng mai – Bà vồn vã trả lời – Mẹ sẽ mua ngay. Hãy nói cho mẹ biết món ăn nào con thích, mẹ sẽ cố gắng tìm cho con.

Nhăn mặt, như đang cố gắng gạt bỏ ý nghĩ về những quả táo chua và héo mà bà sẽ mua trong cái xứ khốn khổ này, với một cử chỉ hùng hồn của bàn tay, cậu trả lời xẵng giọng:

- Con muốn nói đến trái xoài, trái chuối tươi, trái thơm. Con chỉ thích những món gì ngon nhất.

- "Vậy thì mẹ làm hết khả năng của mẹ". Bà trả lời một cách can đảm, mặc dù hơi bối rối trước giọng nói đầy vẻ khoa trương của Matt. "Dầu sao, mẹ đã chuẩn bị một bữa ăn trưa thật ngon cho con. Và rồi, nếu sau đó con cảm thấy khỏe, chúng ta có thể đi dạo một vòng với nhau".

- Con sẽ đi ăn ở thành phố. – Mathieu nói một cách lạnh lùng, như thể bà đã đề nghị với cậu một điều thật lố bịch; và ý nghĩ cùng đi chung với cái bà già tỉnh lẻ này là ý nghĩ cuối cùng mà đầu óc cao cả của cậu có thể nghĩ đến…

- Mẹ… mẹ có món canh rất ngon cho con, món ăn mà mẹ làm ngon nhất – Bà nói ấp úng, vẻ mặt biến sắc.

- Mẹ hãy cho ông già ăn – Cậu đáp lại một cách cay đắng – Hãy cho ông ấy một nồi súp đầy. Ông ấy đủ sức nuốt nó!

Và sau một lúc im lặng, cậu nói bằng một giọng mơn trớn khéo léo hơn:

- "Thưa mẹ, hôm nay mẹ có thể cho con mượn một hay hai đồng bảng được không? Thật là bực mình, các hối phiếu của con từ Calcutta chưa đến kịp!" Trán cậu nhăn lại. "Điều này làm cho con khó chịu một cách ghê gớm. Sự chậm chạp đáng nguyền rủa của họ đã khiến cho con bị kẹt ở đây không một đồng tiền mặt. Mẹ cho con mượn một tờ giấy năm đồng bảng và con sẽ trả lại cho mẹ vào tuần tới".

- Năm đồng bảng! Bà suýt khóc òa lên trước lời yêu cầu này, bởi vì nó vô lý một cách không thể chịu được: bà phải cho cậu mượn năm đồng bảng một cách bất ngờ! Bà, kẻ phải chịu

thiếu thốn đủ mọi thứ để chắt mót đủ số tiền hàng tháng mà người ta sắp sửa đòi bà, và ngoài số tiền ba đồng bảng đã tiện tặn được để trả món nợ đó, trong túi bà chỉ còn có được vài đồng tiền khốn khổ bằng bạc hay bằng đồng. – Bà kêu lên.

- Ôi Matt, - con không biết những gì con đang đòi hỏi! Hiện ở trong nhà không có số tiền ấy.

- Nào, - mẹ rất có thể làm được điều đó. Nào, túi tiền của mẹ đâu? – Cậu đáp lại một cách nóng nảy.

- Con đừng nói với mẹ như thế, con yêu quý. – Mẹ không thể chịu đựng được cái giọng đó. Mẹ có thể làm bất cứ điều gì cho con, nhưng điều con đòi hỏi đó không thể được. – Bà thì thầm.

- "Vậy, mẹ hãy cho con mượn một đồng bảng, bởi vì mẹ quá hà tiện…". Và cậu ném cho bà một cái nhìn khắc nghiệt. "Nào, hãy đưa cho con đồng bảng khốn khổ đó".

- Con không thể hiểu được, con trai của mẹ. Bây giờ mẹ nghèo đến nỗi không đủ tiền để chi tiêu trong tháng. Cha con không đưa cho mẹ đủ để chúng ta sống.

Dù rất muốn giải thích cho cậu biết bằng cách nào bà đã tìm được số tiền để gửi cho cậu ở Marseille, nhưng, hiểu rằng lúc này không phải là lúc thuận tiện, bà đột ngột dừng lại.

- Ông ấy nghĩ đến cái gì? – Mathieu cười gằn – Ông ấy có cửa hàng của ông ấy và ngôi nhà quý báu tuyệt diệu này. Bây giờ ông ấy tiêu tiền của ông ấy vào việc gì?

- Ôi, Matt. – Bà vừa nói vừa khóc – mẹ không dám nói cho con biết điều này, nhưng việc buôn bán của cha con đang lâm vào cảnh khó khăn. Tất cả mọi người trong thành phố đều chống lại cha con. Mẹ sợ rằng ngôi nhà này đã bị cầm cố rồi. Ông ấy không nói với mẹ một tiếng nào về việc này, nhưng mẹ đã trông thấy những giấy tờ trong phòng của ông ấy. Thật khủng khiếp… Mẹ tin rằng điều ấy sẽ giải quyết được những khó khăn này, nhưng trong khi chờ đợi, mẹ phải biến một đồng shilling bằng giá trị của hai đồng.

Cậu nhìn bà một cách sửng sốt, nhưng vẫn không từ bỏ ý định của mình, nói lầm bầm:

- Tất cả chuyện đó đều rất hay, thưa mẹ. Nhưng con biết rõ mẹ: bao giờ mẹ cũng có một món tiền để phòng hờ cho những lúc cần, con muốn có một đồng bảng… Con nói với mẹ là con phải có một đồng bảng, con cần nó.

- Ôi, con yêu quý của mẹ, mẹ đã chẳng nói với con là chúng ta đang túng thiếu đến mức độ nào hay sao? – Bà khóc to.

- Một lần chót, mẹ có muốn cho con mượn một đồng bảng không? – Giọng cậu ta đầy vẻ

đe dọa.

Khi bà từ chối một lần nữa, trong cơn xúc động, bà tưởng thoáng một giây khủng khiếp, rằng cậu toan đánh bà, nhưng thình lình cậu quay gót bỏ đi. Bà đứng sững, tay ôm lấy sườn. Mathieu nóng nảy đi đi lại lại trên lầu và cuối cùng bước xuống, băng qua phòng ngoài. Không nói một tiếng, cậu đóng sầm cánh cửa lớn lại.

Tiếng kêu của cánh cửa bị đóng sầm lại một cách thô bạo vang lên trong đầu óc bà như một điềm gở cho tương lai; bất giác bà đưa tay lên bịt chặt hai tai…

Ủ rũ và không còn ảo tưởng gì nữa, bà ngồi xuống cạnh bàn. Hai tay ôm lấy đầu, bà có cảm giác câu chuyện hối phiếu của ngân hàng chỉ là một lời nói dối khéo léo, và Matt đã tiêu xài hết bốn mươi đồng bảng không còn một xu. Có phải cậu gần như đe dọa bà không? Bà không chắc lắm, nhưng cậu đang cần gấp vài đồng bảng, và bà, than ôi, đã không thể giúp được cậu. Trước khi có thể phân tích nhiều hơn những xúc động của mình, bà nghĩ rằng đáng lẽ bà phải có khả năng thỏa mãn lời yêu cầu cuối cùng của cậu, rằng bà có lỗi trong một mức độ nào đó, và một niềm thương yêu rạt rào lấn áp cả nỗi buồn trong bà. Tội nghiệp cho cậu, cậu đã quen giao du với những kẻ tiêu tiền không cần đếm, và dĩ nhiên cậu cũng muốn có tiền trong túi như họ. Tóm lại, đó là một điều cần thiết đối với một kẻ đã quen với nếp sống thượng lưu cao sang như cậu. Người ta không thể bắt buộc một thanh niên sang trọng như Matt đi ra ngoài trong một bộ đồ thanh lịch với một cái túi rỗng. Sự thật cậu không có gì đáng chê trách, và bà tiếc đã không cho cậu ít nhất vài đồng shilling nếu cậu vui lòng nhận chúng.

Sự hờn giận của bà đối với cậu không còn nữa. Bà đứng dậy, một sức lôi cuốn mãnh liệt thúc đẩy bà đi lên phòng con trai mình, và bà bắt đầu sắp xếp gọn ghẽ đống quần áo bề bộn của cậu. Không có nhiều như bà tưởng, bởi vì có một cái rương trống rỗng, hai cái khác chứa những bộ com-lê bằng vải mỏng, và một cái nữa đầy những quần áo lót dơ. Bà hăng hái tóm lấy những chiếc vớ cần phải mạng lại, những áo sơ mi cần phải vá, những chiếc cổ áo cần phải ủi, tìm thấy niềm vui được săn sóc cậu trong việc làm này và sự thích thú được sờ mó vào quần áo cậu.

Sau khi sắp xếp thứ tự những vật dụng của Mathieu, bà quay trở lại phòng mình, xếp dọn giường nệm, và tâm trí đã hơi thanh thản, bà bắt đầu quét bụi. Khi đến chiếc khay nhỏ bằng sứ đặt trên bàn gần cửa sổ, một sự ngạc nhiên là lạ làm bà hơi khựng lại: Bà có cảm giác như thiếu một cái gì đã từ lâu quen thuộc với tiềm thức của bà. Bà suy nghĩ một lúc và thình lình nhận ra: Bà không nghe tiếng kêu thân thuộc của chiếc đồng hồ luôn luôn nằm trên chiếc khay này, từ hai mươi năm nay, trừ những lúc bà mang nó trong những dịp long trọng. Trên khay, bây giờ chỉ còn có vài cây kẹp tóc!

Hoảng hốt, bà liền tìm kiếm nó khắp nơi, phòng của Brodie, phòng khách và phòng bếp. Tất cả những cố gắng của bà đều vô ích, và gương mặt của bà biểu lộ một sự lo lắng mỗi lúc một gia tăng. Đó là di vật của mẹ bà để lại: Một chiếc vỏ đồng hồ tuyệt đẹp bằng bạc mạ vàng,

những cây kim nhỏ nhắn xinh xinh và một bộ máy Thụy Sỹ không bao giờ chạy sai một phút. Và tuy nó không đáng giá gì lắm, nhưng bà rất quý nó, càng quý hơn nữa vì nó là món nữ trang duy nhất của bà. Cúi xuống để xem xét sàn nhà, bà chắc chắn mình đã không để thất lạc và tự hỏi có ai đã đụng vào nó không?

Thình lình bà đứng thẳng người lên, và trên gương mặt bà, nỗi lo lắng nhường chỗ cho sự buồn bã: Một ánh sáng bất ngờ lóe lên trong đầu óc cho bà hiểu rằng Matt đã lấy chiếc đồng hồ. Bà đã nghe cậu đi lại trong phòng riêng của bà sau khi bà từ chối không cho cậu tiền và cậu vội vã ra khỏi nhà, không nói với bà một tiếng. Bà biết chắc rằng cậu đã ăn cắp chiếc đồng hồ để có thể bán nó kiếm một số tiền chẳng ra gì. Bà sẽ sung sướng cho cậu chiếc đồng hồ đó, nhưng cậu đã ăn cắp nó một cách hèn hạ. Bằng một cử chỉ tuyệt vọng, bà sửa lại mớ tóc hoa râm đã xổ ra trong lúc tìm kiếm chiếc đồng hồ và kêu lên:

- Matt, con biết mẹ sẵn lòng đưa nó cho con, tại sao con lại ăn cắp nó?

Thế là, chỉ một ngày sau khi con trai bà trở về, khi bà nghĩ rằng những khổ đau của bà sẽ được xoa dịu, bà lại càng rơi sâu hơn vào sự tuyệt vọng. Bữa ăn trưa và bữa xế chiều trôi qua không có chuyện gì xảy ra. Cái vẻ âm u của buổi hoàng hôn ngắn ngủi càng làm cho tâm hồn bà thêm xao động và gợi cho bà niềm ao ước mãnh liệt được gặp lại Mathieu. Người ta hãy cứ để mặc hai mẹ con bà nói chuyện riêng với nhau và bà sẽ nhanh chóng – bà cảm giác như vậy – xoa dịu lòng cậu. Bà tin chắc cậu sẽ không chống cự lại được những lời cầu khẩn đầy thương yêu của bà: Cậu sẽ quỳ xuống dưới chân bà, đầy ăn năn hối hận, miễn là bà có thể diễn tả được bằng lời nói tình thương trong lòng bà đối với cậu. Nhưng cậu không ló mặt về, và khi chiếc đồng hồ treo điểm sáu giờ rưỡi, lòng bà tràn ngập một nỗi đau khổ vô biên.

- "Tôi nghĩ rằng đứa con trai đầy dũng cảm của bà quá sợ hãi không dám trở về đây". Brodie cười khảy trong khi bà dọn trà cho ông. "Nó nhất định tránh mặt tôi và rình mò ở bên ngoài chờ lúc tôi ra đi: Lúc đó nó sẽ lén lút đến cầu xin sự thương yêu và những câu an ủi của bà. Bà đừng tưởng rằng tôi không thấy những mưu mô mánh khóe của mấy người, mặc dầu tất cả đều lén lút diễn ra sau lưng tôi".

- Không. Thật sự không có gì giấu giếm ông hết, tôi bảo đảm với ông. Matt chỉ đi thăm vài người bạn của nó thôi.

- À, thế ra là như vậy ư? Tôi không biết là nó có bạn; nhưng theo lời bà nói, nó phải được xem như một vị anh hùng thật sự! Vậy bà hãy nói với đứa con trai kiểu mẫu của bà rằng tôi sẽ để dành những lời nói cho tới khi nào gặp lại nó.

Bà lặng lẽ làm việc, không trả lời, và khi ông ra đi, bà ngồi chờ đợi. Vào khoảng bảy giờ, Matt trở về. Cậu rón rén bước vào phòng, và với vẻ mặt ngoan ngoãn như lúc còn nhỏ, cậu dịu dàng nhìn bà, nói với bà bằng một giọng âu yếm:

- Con xin lỗi mẹ vì đã về trễ, mẹ yêu quý. Con hy vọng mẹ đã không phải lo lắng?

- Mẹ đã lo lắng, Matt – bà vừa nói vừa thiết tha nhìn cậu – Mẹ không biết con đi đâu.

- "Con cảm thấy điều đó". Cậu trả lời bằng một giọng phục tùng. "Con đã tỏ ra thật là dại dột. Con chưa quen lại với cuộc sống nơi đây. Từ khi con ở bên đó, con đã trở nên vô tư, thưa mẹ, nhưng con sẽ chuộc lại điều đó để làm vui lòng mẹ".

- Con không nên có tánh cẩu thả như vậy, ít nhất là đối với bản thân con: Bỏ ăn uống cả ngày! Con đã dùng trà chưa?

- Chưa, nhưng bây giờ con cảm thấy đói bụng ghê gớm lắm. Mẹ có cái gì cho con ăn không?

Bà cảm thấy xúc động, tin chắc – mặc dầu đã trải qua một ngày đầy tuyệt vọng – rằng bà đã tìm thấy lại đứa con thật sự của bà, gột sạch những dấu vết của cuộc sống đồi bại hư hỏng mà cậu đã trải qua ở Ấn Độ.

- Matt, - Bà nói với một giọng nghiêm trang – con không cần đặt ra những câu hỏi như thế. Bữa ăn của con hiện đang chờ con.

Và bà chạy đến lò, hãnh diện lấy ra cho cậu xem một con cá tuyết có chấm đen được nấu với sữa rất ngon lành, món ăn mà lúc trước cậu thích nhất. – Bà kêu lên.

- Chỉ nửa phút thôi, và tất cả sẽ sẵn sàng.

Bà nội đã trở lên lầu, nhưng Nessie đang làm bài tập ở trên bàn. Mặc dầu vậy, chỉ trong vài giây, mẹ đã trải rộng chiếc khăn bàn trắng, chừa một khoảng cho con gái, và dọn bữa ăn ngon lên đó.

- Rồi đó, mẹ đã bảo với con là sẽ không lâu, không ai có thể làm một điều gì cho con tốt bằng mẹ. Hãy ngồi xuống đi, Matt, và hãy trổ tài ăn cho mẹ xem.

Cậu ngước đôi mắt đầy vẻ biết ơn lên nhìn bà rồi cúi đầu xuống.

- Ồ, mẹ, mẹ quá tốt đối với con, con không xứng đáng. Con cảm thấy xấu hổ sau cách đối xử tồi tệ của con vừa qua. Nhưng món ăn này trông ngon tuyệt đấy, phải không mẹ?

Bà gật đầu xác nhận, sung sướng thấy cậu kéo chiếc ghế của mình đến gần, ngồi xuống và bắt đầu ăn ngấu nghiến. "Tội nghiệp thằng bé, chắc nó đói ghê lắm", bà nghĩ, trong khi những miếng cá ngon lành màu trắng tan biến một cách thần diệu dưới những cú tấn công liên tục của chiếc nĩa và con dao. Nessie, ngồi ở phía đối diện, mút đầu bút chì, ngước mắt lên khỏi

quyển sách nhìn cậu với một cảm nghĩ khác.

- "Không phải ai cũng được may mắn như vậy", nó nói với vẻ thèm muốn, "em không được ăn món cá tuyết trong bữa ăn tối nay".

Matt nhìn nó với vẻ của một người bị xúc phạm, rồi bỏ vào miệng một miếng cá cuối cùng, cậu ta chống chế.

- Nếu anh biết, anh đã mời em ăn rồi. Tại sao em không nói sớm hơn?

- Mày đừng quá ích kỷ, Nessie – Bà mẹ sẵng giọng la lớn – Mày đã có tất cả những gì mày cần, mày cũng biết chứ. Anh mày cần phải được ăn uống thật bổ dưỡng. Nó đã cực khổ nhiều trong thời gian sau này. Hãy lo làm bài đi. Này, Matt, con hãy ăn thử những bánh quy bằng yến mạch này xem.

Cậu ta cảm ơn bà bằng một ánh mắt nồng nhiệt và tiếp tục ăn. Thái độ này làm mẹ tràn đầy niềm vui, bà quên hẳn việc mất chiếc đồng hồ và khoan khoái nhìn cậu ăn. Mỗi miếng cậu nuốt vào miệng đem đến cho bà một cảm giác ngọt ngào như thể chính miệng bà đang thú vị thưởng thức món ăn đó. Bà thương xót nhận ra vẻ lem luốc trên gương mặt cậu, và kinh ngạc trước sự tinh tế của mình, bà nghĩ chắc cậu đã phải chui vào một hàng rào bụi bặm nào đó để trốn cha cậu. Điều này khiến cho bà buồn, và từ một người mẹ thương yêu, trở thành một người mẹ che chở. Cậu đã trở lại là đứa con trai bé bỏng của bà và bà sẽ bảo vệ cậu, che chở cậu chống lại cả thế giới.

- "Món ăn này có làm cho con thích không?" Sau cùng bà hỏi, thèm muốn được nghe những lời khen tặng của cậu. "Mẹ đã nấu món này thật kỹ lưỡng, bởi vì mẹ biết con rất thích nó".

- Tuyệt diệu. – Cậu nói, vừa tróc lưỡi một cái – ngon hơn tất cả những món cà ri mà con đã phải nuốt ở bên Ấn Độ. Ở bên đó, con rất nhớ những món ăn của mẹ nấu: từ khi con ra đi, chưa bao giờ con được ăn một món ngon như vầy.

- Mẹ rất sung sướng. Con còn muốn ăn món gì nữa không?

Cậu liếc mắt trông thấy, trên tủ để chén đĩa, một cái mâm đầy những trái táo mà chắc chắn bà đã mua cho cậu. Cậu nhìn nó một lúc.

- Thưa mẹ, con sẽ vui lòng nếu được ăn một trái táo.

Sung sướng đã đoán trước những điều ước muốn của con trai, bà vội bưng mâm táo đến.

- Đúng như mẹ đã nghĩ, và đã mua hồi sáng nay. Con có nói con muốn ăn trái cây.

- “Cảm ơn mẹ, con muốn bỏ hút thuốc”, cậu giải thích, và cắn một cách khó khăn vào quả táo cứng và người ta nói ăn táo sẽ làm cho mình hết thèm thuốc. Hơn nữa, cần gì phải hút thuốc? Hút thuốc không đem đến cho con một cái lợi ích nào hết”.

- “Ồ! Matt, mẹ vui lòng được nghe con nói như vậy”. Bà thì thầm, vừa vuốt ve vai cậu. “Điều này, đối với mẹ quý báu hơn tất cả mọi điều. Mẹ rất sung sướng khi cảm thấy rằng kể từ đây hai mẹ con mình sẽ hiểu nhau hơn. Chính sự xa cách lâu dài vừa qua đã làm cho con và mẹ đều bị hoang mang dao động, và đã đưa chúng ta đến những sự hiểu lầm để thử thách chúng ta”.

Mathieu cúi mặt xuống với vẻ hối hận, vừa tiếp tục cố gắng nhai nuốt trái táo, rồi ngước mắt lên và cẩn thận lựa chọn từng chữ, cậu nói thong thả:

- Mẹ biết không, con đã thăm Agnès hồi xế trưa này.

Bà giật mình, ngạc nhiên một cách thú vị.

- “Dĩ nhiên”, cậu vội nói thêm, không để cho bà kịp hỏi gì, “con chưa thể nói được gì với cô ấy. Mẹ đừng hỏi con gì hết, con phải im lặng về những gì đã xảy ra giữa chúng con, nhưng cuộc gặp gỡ rất tốt đẹp. Do đó con đã nghĩ rằng”, cậu nở một nụ cười năn nỉ, “mẹ sẽ vui lòng khi biết việc này”.

Bà chấp tay lại trong niềm hân hoan. Cảm giác hạnh phúc của bà chỉ bị hạn chế bởi ý nghĩ rằng không phải bà, mà là một người khác, cô Moir đã may mắn đưa con trai bà trở lại đường ngay. Nhưng bà lập tức xua đuổi ý nghĩ bất xứng trên, nói lớn:

- Tốt lắm, tuyệt diệu! Agnès sẽ sung sướng, cũng như mẹ.

Và bà vươn chiếc lưng cong của mình thẳng lên một chút, ngước mắt nhìn lên trời tỏ lộ niềm biết ơn thầm lặng. Khi bà nhìn trở xuống, Mathieu đang nói với Nessie:

- Nessie thân mến, anh đã ích kỷ cách đây một phút, nhưng anh sẽ đền bù lại: anh sẽ cho em phân nửa trái táo của anh, nếu em để anh và mẹ một mình trong một lúc, anh cần nói chuyện riêng với mẹ.

- Con kỳ quá, Nessie – Mẹ kêu lên khi cô bé sốt sắng chìa bàn tay ra nhận táo – Nếu con muốn ăn táo, đừng giựt nó từ miệng của anh con.

- Nhưng thưa mẹ, con tặng cho Nessie. – Matt nhấn mạnh bằng một giọng dịu dàng – Có điều, nó phải để cho mẹ và con nói chuyện riêng một lúc. Con có vài điều chỉ có thể nói với một mình mẹ thôi.

- Vậy lấy đi, Nessie, và hãy cảm ơn Matt. Từ rày về sau hãy bỏ những câu nói khó chịu đi. Bây giờ, con có thể để các sách vở của con lại đó và đi vào phòng khách đánh đàn trong nửa giờ. Đi đi, mang theo hộp quẹt và hãy cẩn thận khi thắp gaz.

Sung sướng được thoát khỏi những quyển sách đáng ghét của mình, cô bé vừa đi vừa nhảy nhót, và lát sau, những tiếng đàn dương cầm vọng đến phòng bếp một cách yếu ớt.

- Nào, Matt! – Bà Brodie nói một cách nồng nhiệt, vừa kéo ghế đến gần ghế con trai, bà cảm thấy ước mơ hồi sáng của mình sắp thành sự thật.

- Thưa mẹ, - Matt bắt đầu nói một cách ung dung, vừa chăm chú nhìn vào hai bàn tay của mình – con muốn mẹ tha lỗi cho con, vì đã tỏ ra quá… quá xấu xa từ lúc con trở về, nhưng con có những điều buồn phiền, mẹ biết chứ, con có rất nhiều điều ở trong đầu.

- Mẹ thấy rõ điều đó – Bà nói với một vẻ thương xót – Trái tim mẹ hướng về con khi thấy con bị đau khổ quá độ. Không ai hiểu được bản chất dễ xúc động của con như mẹ.

- Cảm ơn mẹ, mẹ bao giờ cũng rất tốt đối với con và con sẽ biết ơn mẹ nếu mẹ quên những lời nói thô lỗ của con đã có, con sẽ cố gắng tỏ ra tốt hơn.

- Con đừng tự hạ mình như vậy, Matt, mẹ không thích. Con bao giờ cũng là một đứa con trai tốt, và mẹ chưa khi nào thấy con có một hành động thật sự xấu xa nào.

Cậu ngước mắt lên trong một giây, nhìn mẹ bằng một cái nhìn lén lút, rồi cúi xuống ngay và nói thì thầm:

- Được trở lại ở bên mẹ là một điều rất tốt.

Bà mỉm cười, nhớ lại lúc cậu còn nhỏ, cậu thường biểu lộ sự hờn giận trẻ con của mình bằng cách nói rằng: “con không ở với mẹ nữa”; và khi đã hết giận thì cậu nói “con trở lại ở với mẹ!”

- Chúng ta sẽ không bao giờ xa cách nhau nữa, phải không, con yêu quý? – Bà trả lời một cách âu yếm.

- Dĩ nhiên, mẹ yêu quý… - Rồi cậu để trôi qua một khoảng im lặng đầy xúc động trước khi nói tiếp giọng hơi vội vã:

- Tối nay, Agnès và con sẽ đi cầu nguyện ở nhà thờ.

- "Tuyệt diệu, Matt". Bà thì thầm. "Ôi, mẹ rất bằng lòng, và… mẹ rất muốn đi cùng với các con…" Bà rụt rè dừng lại. "Tuy nhiên, mẹ nghĩ rằng hai đứa con thích đi một mình hơn. Mẹ không nên chen vào".

- Có lẽ như thế cũng được, thưa mẹ, mẹ hiểu chuyện này là chuyện gì.

Liếc mắt nhìn chiếc đồng hồ treo, bà thấy đã tám giờ kém mười lăm, bà rất tiếc phải chấm dứt câu chuyện trao đổi tâm tình này, nhưng với một sự quên mình thật sự, bà nói, không có vẻ gì buồn:

- Đã gần tám giờ rồi, con phải đi kẻo trễ. Và bà làm ra vẻ muốn rút lui.

- Hãy ngồi lại một chút nữa đã, mẹ.

- Ừ, con yêu quý.

- "Con còn một điều nữa muốn hỏi mẹ…" Mathieu ngập ngừng, nhìn bà một lúc lâu. Đối với cậu, cuộc nói chuyện đã đến điểm quan trọng. "Mẹ". Cậu thì thầm bằng một giọng ngần ngại…

- Có chuyện gì vậy con?

- "Thưa mẹ, chuyện như thế này, mà con nghĩ tốt hơn nên nói thật với mẹ. Con thú nhận con đã là một kẻ tiêu xài rất hoang phí. Người ta lợi dụng lòng hào hiệp của con… trong lúc này, con không có tới một đồng. Làm sao con có thể đi với Agnès mà không có một xu dính túi?" Cậu có vẻ như đang hổ thẹn vì mỗi lời nói của mình. "Con có thói quen lúc nào cũng có tiền trong người. Không có tiền, con cảm thấy rất khó chịu, nhất là khi con đi chung với một phụ nữ. Mẹ có thể giúp con được không mẹ, cho tới khi nào con tìm lại được một chỗ làm?"

Bà cảm thấy ngay đó là một lời yêu cầu hoàn toàn hợp lý. Bà nhận xét đúng khi cho rằng con trai bà, quen giao thiệp với giới thượng lưu, với những con người giàu có, không thể tự hạ mình chịu đựng sự tầm thường của Levenford và lại càng không thể đi ra ngoài với cô Moir trong tình trạng không tiền trong túi. Trong niềm vui đã chiếm được lòng yêu thương của con trai mình, bà quên hết mọi sự thận trọng, và, với tinh thần hy sinh cao cả tuyệt vời, bà lặng lẽ đứng dậy, lấy trong ngăn tủ được khóa kỹ chiếc hộp vuông đựng số tiền mà bà đã dành dụm được cho kỳ trả đầu tiên. Bà trìu mến nhìn Mathieu, không cần nghĩ đến tương lai, chỉ biết rằng mình là mẹ của đứa con trai đầy yêu thương này.

- "Đây là tất cả những gì mẹ có, Matt", bà nói một cách trịnh trọng, "và mẹ đã để dành nó nhằm một mục đích vô cùng quan trọng và cần thiết, nhưng mẹ sẽ cho con một phần của nó". Đôi mắt Mathieu rực sáng lên khi bà mở hộp lấy ra một đồng bảng. "Con hãy cầm lấy một đồng này để làm tiền túi, con trai của mẹ". Bà nói với một vẻ giản dị khi trao cho cậu tờ giấy bạc,

gương mặt rạng rỡ hơi nghiêng về phía cậu một chút. “Mẹ vui lòng tặng cho con, nó là của con!”

- “Mẹ có được bao nhiêu tất cả?” Cậu hỏi một cách ngây thơ, vừa đứng dậy tiến sát đến bên bà. “Một số tiền xinh xinh?”

- Gần ba đồng bảng và mẹ đã phải vất vả lắm mới để dành được. Hoàn cảnh của chúng ta bây giờ rất khó khăn, Matt. Khó khăn hơn con có thể tưởng, mẹ sẽ cần tất cả số tiền này vào cuối tháng.

- “Mẹ ơi, hãy để con giữ nó cho mẹ”. Cậu nói bằng giọng ngọt ngào. “Con sẽ giữ nguyên nó cho đến cuối tháng, con sẽ không xài nó đâu. Thà để con giữ nó trong túi còn hơn là giấu trong chiếc hộp bằng sắt này, một chỗ cất tiền thật là kỳ quặc”. Cậu cố tình làm nổi bật tính chất buồn cười của ý nghĩ dùng chiếc hộp nhỏ bé này làm cái tủ sắt cất tiền. “Con sẽ là người giữ tiền cho mẹ. Con sẽ được yên tâm cảm thấy có trong mình một số tiền dự trữ, dầu không bao giờ đụng đến nó. Nào, mẹ, một đồng bảng không có nghĩa lý gì đối với một người con trai như con”. Và cậu chìa bàn tay với một vẻ mơn trớn lấy lòng.

Bà nhìn cậu với một chút nghi ngờ lo sợ trong mắt, ấp úng nói:

- Mẹ rất cần phải có số tiền này vào cuối tháng. Việc này vô cùng quan trọng. Mẹ không biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu mẹ không có số tiền này.

- “Vậy lúc đó mẹ sẽ có nó, con bảo đảm với mẹ. Mẹ thật là quá lo. Mẹ hãy tin tưởng nơi con. Con cũng chắc chắn như một ngân hàng vậy”. Vừa liến thoắng tuôn ra những lời lẽ trấn an, cậu vừa cầm lấy số tiền trong hộp. “Mẹ sẽ không để cho Matt của mẹ đi ra ngoài như một kẻ bần cùng, phải không mẹ?” Ý nghĩ này làm cậu bật cười. “Một con người phong nhã cần phải có một ít tiền trong mình để cho anh ta có vẻ tự tin. Mẹ có thể yên lòng, thưa mẹ”. Cậu nói tiếp, vừa tiến ra phòng ngoài: “Con sẽ lo đến việc này. Đừng đợi con tối nay, có lẽ con sẽ về khuya”.

Cậu ra đi với một cái vẫy tay vui vẻ, và bà vẫn đứng yên tại chỗ, tay ôm lấy hộp trống không, mắt nhìn chăm chăm vào cánh cửa ra vào mà cậu vừa đóng lại sau lưng. Bà buông ra một tiếng thở dài, cảm thấy bên tai tiếng dương cầm vang lên một cách vui vẻ giả tạo. Bà xua đuổi một cách mù quáng ý nghĩ về chiếc đồng hồ bị mất đang trở lại trong đầu bà, cũng như dằn vặt vì đã tỏ ra thiếu khôn ngoan để cho cậu lấy số tiền một cách dễ dàng. Matt là một cậu con trai ngay thật. Cậu đã trở về với bà, và tình thương yêu của hai mẹ con bà đã vượt qua mọi trở lực, sẽ thắng những khó khăn ghê gớm nhất. Cậu đi cầu nguyện Chúa với một nữ tín đồ trung thành Cơ Đốc Giáo. Tim bà lại tràn ngập hạnh phúc và bà quay trở lại vào phòng bếp, rất mãn nguyện về những điều đã làm.

Bà ngồi nhìn ngọn lửa, một nụ cười mơ hồ soi gương mặt bà khi nhớ lại vẻ âu yếm mà Matt đã biểu lộ. “Nó rất thích món cá đó, con trai của tôi”, bà thì thầm với chính mình, “tôi sẽ

làm những món ăn ngon lành khác cho nó".

Thình lình, khi bà sắp gọi Nessie thì một tiếng một tiếng chuông cổng ngắn khẩn cấp reo lên. Bà giật nảy mình, bởi vì giờ này thường không còn ai đến viếng thăm nữa. Mathieu có mang theo chìa khóa, vậy người đến bấm chuông này không thể là cậu được.

- Bây giờ, bất cứ việc nhỏ nhặt gì cũng làm tôi giật mình dao động – Bà vừa lẩm bẩm vừa đi ra mở cửa một cách thận trọng: Trước mặt bà, cô Moir đang đứng dưới ánh đèn yếu ớt ở cửa ra vào.

- "Ồ, con đấy à? Agnès yêu dấu". Bà nhẹ người kêu lên, vừa đưa bàn tay đè lên chỗ tim mình. "Mẹ đã lo sợ… Con đến hơi trễ, Mathieu vừa mới đi ra ngoài vài phút".

- Tôi có thể vào được không, thưa bà Brodie?

Mẹ lại kinh ngạc một lần nữa. Không một lần nào trong ba năm qua, Agnès đã xưng hô với bà như vậy và chưa bao giờ với một giọng lạ lùng thiếu tự nhiên như vậy.

- Vào hả… dĩ nhiên là con có thể vào, nhưng… nhưng, mẹ nói với con rằng Mathieu vừa mới đi tìm con.

- Tôi muốn nói chuyện với bà, xin bà vui lòng…

Bà Brodie kinh hãi đưa Agnès vào, một Agnès với gương mặt đanh rắn.

- Chuyện gì thế? – Bà lắp bắp hỏi, khi cả hai đã vào phòng bếp. – Mẹ không hiểu gì hết: Mathieu đã đi đến nhà con, con có bệnh không?

- Không, không bệnh gì cả, cảm ơn bà. Bà có biết rằng… rằng Mathieu đã đến gặp tôi hồi xế trưa này không? – Agnès nói tên cậu ta với một vẻ ngượng ngập khó khăn.

- Có, nó vừa mới nói cho mẹ hay. Nó đã đi tìm con để cùng với con đi cầu nguyện, nó đã đến đón con – Bà Brodie lập lại một cách ngớ ngẩn máy móc, tim bà se thắt đau đớn.

- Đó là một lời nói láo – Agnès kêu lên – Mathieu không đi tìm tôi và không hề nghĩ đến buổi lễ cầu nguyện nào hết.

- Sao? – Mẹ lắp bắp.

- Mathieu có nói cho bà biết những gì xảy ra ngày hôm nay không? – Agnès ngồi thẳng người lên hỏi, ánh mắt cứng rắn nhìn vào khoảng không trước mặt.

- Không, không… Nó chỉ nói với mẹ rằng nó chưa thể nói được gì về chuyện ấy.

- Điều đó, tôi sẵn lòng tin – Người thiếu nữ đáp một cách cay đắng.

- Vậy có chuyện gì? – Con hãy nói cho mẹ biết, mẹ van con. – Bà Brodie rên rỉ.

Agnès im lặng một lúc, rồi sau một cái hít vào thật sâu, cô gượng gạo kể:

- "Anh ấy đã đến nhà con, mùi rượu nồng nặc, tóm lại, trong một tình trạng… mặc dầu vậy, con rất vui sướng được gặp anh ấy. Chúng con đi vào phòng sau của cửa tiệm, nơi đó anh ấy nói với con toàn những lời bậy bạ bá láp… rồi anh ấy tìm cách… mượn tiền của con". Có buông ra một tiếng nức nở khô khan. "Con sẵn sàng đưa tiền cho anh ấy, nhưng con biết rằng anh ấy sẽ dùng tiền đó để uống rượu, cho nên… Khi con từ chối, anh ấy chửi rủa con không còn chừa một tiếng nào, chửi thề và nói rằng con là một con…".

Agnès hoàn toàn ỉu xuống, đôi mắt to ngập tràn nước mắt, những tiếng nức nở làm bộ ngực cô phồng lên, cái miệng rộng nhíu lại thành những cái nhăn nhó dễ sợ. Cuối cùng, trong một cơn tuyệt vọng, cô ôm lấy chân bà Brodie vừa la lên:

- "Nhưng chưa hết, con đã phải đi ra cửa tiệm trong một phút. Khi con trở vào, anh ấy đã tìm cách… anh ấy đã muốn… cưỡng hiếp con, thưa mẹ, và con đã phải chống cự lại anh ấy. Ôi! Anh ấy chỉ cần tỏ ra tử tế với con thôi, con sẽ có thể cho anh ấy những gì anh ấy muốn. Không cần làm như thế, con sẵn lòng cho anh ấy, con sẵn lòng cho". Những tiếng nức nở làm cô nghẹt thở. "Con yêu anh ấy, nhưng anh ấy không yêu con. Anh ấy đã chửi con là gái làm tiền dơ bẩn, và anh ấy đã muốn cưỡng bức con. Ôi thưa mẹ, ôi! Điều này giết chết tâm hồn con. Con có thể để mặc cho anh ấy muốn làm gì thì làm nếu anh ấy đã thương yêu con, con có thể cho anh ấy tất cả. Con cần phải nói cho mẹ biết điều đó. Ôi! Con muốn chết đi cho rồi".

Agnès bị khủng hoảng thần kinh thật sự; và, hất đầu ra sau, cô nhìn bà Brodie với vẻ ngơ ngác mất hồn.

Mắt hai người đàn bà nhìn nhau đầy vẻ đen tối tuyệt vọng. Rồi đôi môi của mẹ nhăn lại một cách kỳ quặc đến buồn cười, miệng bà méo xệch, bà cố gắng để nói, nhưng vô ích, và với một tiếng la ú ớ, bà rơi xuống, bất tỉnh trên ghế. Đôi mắt Agnès, nhìn ngắm cái thân hình ngã sụm xuống của bà, từ tử mở lớn ra và cô gần như quên hẳn nỗi buồn của chính mình. Cô nói, giọng hổn hển.

- Mẹ có bệnh không? Ôi! Con đã không nghĩ ra rằng điều này có thể gây cho mẹ một ảnh hưởng như vậy… Chính con cũng quá hoang mang dao động, con không tưởng tượng rằng chuyện này có thể làm cho mẹ đau khổ như vậy. Con có thể làm gì cho mẹ không?

Ánh mắt ngây dại của bà Brodie tìm kiếm gương mặt Agnès, nhưng bà vẫn chưa đủ sức

thốt nên lời.

- Con có thể làm gì cho mẹ? Trông gương mặt của mẹ tái nhợt… con sợ. Mẹ muốn uống nước không?... Mẹ muốn con gọi một bác sỹ không? Mẹ hãy nói đi.

- Mẹ tưởng rằng con trai của mẹ đã đi với con để cầu nguyện Chúa. – Sau cùng, bà thì thầm bằng một giọng kỳ lạ. – Mẹ đã cầu xin điều đó.

- Ôi! Mẹ đừng nói với cái giọng như vậy… hãy nằm nghỉ một lúc… Mẹ hãy đi nằm nghỉ cho tới khi nào cảm thấy khỏe hơn.

- Mẹ đau ở bên sườn… Chắc tim mẹ đã bị vỡ. Hãy đưa mẹ vào giường. Mẹ cần được ở yên tĩnh một mình trong bóng tối.

- Vậy hãy cho phép con giúp mẹ - Và nắm lấy cánh tay bất động của bà, cô đỡ bà đứng dậy, dìu bà lên cầu thang vào tận phòng, thay đồ cho bà và giúp bà nằm lên giường.

- Con còn có thể làm gì được cho mẹ nữa? – Một lúc sau, cô hỏi – Mẹ có muốn uống một ít nước nóng không?

- Hãy để mẹ nằm một mình. – Bà đáp lại, mắt đăm đăm nhìn lên trần nhà. – Con đã có lòng tốt giúp mẹ, nhưng bây giờ, mẹ muốn được ở một mình.

- Mẹ cho con ở lại đây trong một lúc. Con không muốn đi ngay bây giờ.

- Không, Agnès, con phải đi, mẹ muốn một mình mẹ trong bóng tối. Hãy tắt đèn.

- Hay là con để đèn chong? – Con không thể bỏ mẹ một mình như vậy. – Agnès năn nỉ.

- Mẹ muốn bóng tối và mẹ muốn ở một mình.

Agnès có vẻ muốn nói, nhưng cảm thấy có nài nỉ thêm nữa cũng vô ích, cô nhìn một lần chót hình dáng bất động nằm trên giường, rồi tắt đèn và rời khỏi phòng.

CHƯƠNG XXI

Khi Mathieu đóng cửa lớn và nhẹ nhàng bước xuống bậc thềm, lòng cậu lâng lâng vui vẻ. Với một nụ cười tinh ranh, cậu lột vẻ hiền lành trên gương mặt như người ta lột bỏ một chiếc mặt nạ. "Đó là chiến thuật phải áp dụng để thành công với bà già", cậu tự bảo với mình vừa cười khẩy, "một chiến thuật tuyệt vời và được thi hành một cách đầy nghệ thuật ... Kết quả của lần áp dụng đầu tiên này không tệ lắm!" Kiêu hãnh vì thành tích của mình, cậu cảm thấy mình sẽ còn thành công nhiều hơn nữa trong những lần sau, mẹ chắc chắn phải có một số tiền khá lớn trong một chỗ giấu kín bí mật nào đó, cậu chỉ cần hỏi bà là sẽ được. Vài đồng shilling kiếm được bằng cách cầm chiếc đồng hồ đã làm cho cậu chán nản, bởi vì cậu tưởng nó có giá trị hơn; nhưng bây giờ, cậu đã có vài đồng bảng trong túi, đã có quyền lấy lại vẻ tự tin và hăng hái của mình!

Những ánh đèn sáng choang của thành phố đang mời mọc cậu. Khi đã biết Calcutta, Paris và Luân Đôn, cậu thấy Levenford nhỏ bé một cách đáng khinh khi, nhưng cảm giác này lại làm cho lòng tự ái của cậu được vuốt ve một cách thú vị. Cậu, kẻ từng du lịch đó đây trên thế giới, cậu sẽ làm cho những người dân ở đây thấy một vài điều nhỏ, tối nay... Phải, cậu sẽ làm cho họ phải choá mắt. Ý nghĩa này làm cho cậu cười vang, và cậu đưa mắt nhìn chung quanh với một sự thích thú, hào hứng. Vừa tiến tới, cậu nhận thấy ở phía bên kia đường một hình bóng đàn bà, và đưa mắt nhìn theo, cậu tự bảo với mình: "Cô ấy không đáng giá bao nhiêu đối với tôi, cô ta quá vội vã. Quái! Tại sao cô lại chạy nhanh như thế nhỉ". Mathieu không ngờ rằng đó chính là Agnès Moir đang đi đến gặp mẹ cậu.

Cậu rảo bước trong bóng tối đang bao trùm cậu như một chiếc áo măng tô. Khác hẳn với ngày xưa, đêm tối làm cho cậu sợ hãi, giờ đây nó lại làm cho cậu cảm thấy táo bạo hơn, sống động hơn và kích thích cậu nhiều hơn. Đây là lúc mà người đàn ông thức dậy để đi tìm thú vui. Kỷ niệm của những đêm đầy lạc thú ở Ấn Độ xuất hiện trước mắt cậu càng làm cho cậu thêm náo nức. Cậu thì thầm: "Đó mới đúng là những đêm đầy những cuộc vui huy hoàng và rực rỡ. Chắc chắn tôi sẽ trở qua bên ấy". Và cậu vui vẻ bước vào quán rượu đầu tiên trên con đường.

- Cho rượu gin và augustura[4]! - Cậu kêu lớn bằng giọng của một người sành sỏi, vừa đặt một đồng bảng lên quầy hàng. Khi ly rượu được đem tới, cậu nốc cạn nó một hơi và gật đầu ra hiệu đem thêm một ly nữa. Ly rượu thứ hai cầm trên tay, cậu lượm tiền thối nhét vào túi, kéo nón sụp xuống lông mày và nhìn quanh phòng.

Đó là một cái quán rất tầm thường, với những vách tường màu đỏ sẫm được soi sáng một cách yếu ớt, với những ống nhổ dơ bẩn và mạt cưa trên mặt đất. Cậu nhớ đến một hộp đêm sang trọng ở Paris mà cậu đã được bước vào, trên những tấm thảm dày đẹp lộng lẫy. Ly rượu gin cậu vừa uống không được nồng lắm. Nhưng không hề gì, đây chỉ là lúc khởi đầu. Phương pháp không thay đổi của cậu trong những cuộc đi chơi là khởi đầu hãy nốc nhanh vài ly rượu,

tìm cách kích thích chính mình, bởi vì, mặc dầu những lời huênh hoang khoác lác, trong thâm tâm cậu vẫn là đứa con trai yếu đuối, nhu nhược và rụt rè như xưa! Bản chất dễ bị xúc động của cậu phản ứng rất nhanh dưới ảnh hưởng của rượu, rượu làm cho cậu có cảm giác là những ước muốn táo bạo, kiêu căng của cậu đã trở thành sự thật, và mỗi ly rượu uống vào càng làm gia tăng vẻ tự phụ và thách đố cuồng nhiệt.

- Tối nay có mục gì vui trong cái lỗ này không? – Cậu hỏi người chủ quán bằng một cái giọng quen thuộc.

Đó là một loại quán rượu mà người đứng bán sau quầy hàng cần phải là người cao lớn và lực lưỡng. Anh chàng này lắc chiếc đầu trọc lóc của mình vừa ngắm nhìn một cách tò mò người khách hàng, tự hỏi cậu thanh niên đỏm dáng này là ai.

- Không. – anh ta thận trọng trả lời, - tôi không thấy có gì cả. Thứ năm vừa qua đã có một buổi hòa nhạc ở Tòa Thị Chính.

- Chao ôi! – Mathieu đáp lại bằng một tiếng cười lớn – Ông gọi đó là một cuộc giải trí ư? Thật các ông ở đây là những người quê mùa. Ông không biết một hộp đêm xinh xắn nho nhỏ, nơi đó người ta có thể khiêu vũ, với một vài cô gái xinh đẹp sao? Ông không biết có một nơi nào có tính cách quan trọng hơn căn tiệm của ông sao?

- "Cậu sẽ không tìm thấy thứ đó ở đây!" Người chủ quán đáp lại bằng một giọng cụt ngủn, vừa lau chùi quầy hàng, rồi nói tiếp với một vẻ chua chát: "Đây là một thành phố đứng đắn".

- Tôi thừa biết điều đó! – Matt kêu lên, vừa nhìn người khách hàng duy nhất với cậu ở trong quán, một người thợ ngồi trên một chiếc ghế dài kê sát tường, đang nhìn cậu bằng đôi mắt như bị thôi miên đằng sau ly rượu bia của ông ta.

- Lời ông ta nói rất đúng. Levenford là một cái lỗ đầy vẻ sùng đạo đáng chán nhất của Châu Âu. Ha, ha! Nếu các ông thấy được những gì tôi đã thấy. Tôi có thể kể cho các ông nghe những câu chuyện làm tóc các ông phải dựng đứng trên đầu. Nhưng có ích gì? Ở đây các ông có biết phân biệt một chai rượu mùi Pommery với một chai rượu mạnh của Pháp không? – Cậu bật lên cười ầm ĩ, vừa nhìn những vẻ mặt nghi ngờ của họ với một sự thú vị mỗi lúc một lớn. Rồi thình lình, mặc dầu rất hài lòng về "ép phê" do những lời nói của mình gây ra, cậu hiểu rằng không có hy vọng gì tìm được thú vui hay một cuộc phiêu lưu nào ở chỗ này; và, tiến ra cửa với một cái gật đầu, cậu biến mất trong đêm tối.

Cậu thong thả đi xuống con đường Nhà Thờ. Một sự tê tái đầy thú vị bắt đầu từ phía sau hai tai tràn ngập đầu óc cậu. Một cảm giác sung sướng xâm chiếm cả người cậu, cậu thèm muốn nơi đông người, đầy ánh sáng và đầy âm nhạc. Cậu nhìn với nỗi chán chường các cửa hiệu đóng kín im ỉm và những người qua đường hiếm hoi đang rảo bước vội vã, lẩm bẩm nhái lại câu nói cuối cùng của người chủ quán khi nãy ra một giọng ghê tởm: "Cậu đang ở trong một

nghĩa địa đứng đắn". Cậu bỗng cảm thấy một nỗi thù ghét và khinh bỉ vô tận đối với Levenford.

Với một vẻ cáu kỉnh, cậu bước vào một quán rượu khác ở góc đường Nhà Thờ và đường Cao. Lập tức đôi mắt cậu sáng lên. Gian phòng có vẻ ấm cúng, đầy ánh sáng, đầy tiếng cười nói vui vẻ, các tấm gương lớn và các vật làm bằng thủy tinh phản chiếu hàng ngàn tia sáng rực rỡ, những chai rượu với những nhãn hiệu đủ màu sắc được sắp thành nhiều hàng dài ở phía sau quầy hàng; và xuyên qua những tấm màn khép hờ, cậu thoáng thấy tấm thảm xanh của một bàn bi da trong một phòng khác.

- Cho tôi một "Mackay đặc biệt" – Cậu kêu bằng một giọng đầy oai vệ - Tôi chỉ uống toàn rượu John Mackay, không thứ nào khác hết!

Một cô chiêu đãi viên mập mạp tròn trịa, nước da màu hồng, pha rượu cho cậu một cách kỹ lưỡng. Cậu chú ý đến đường cong trên ngón tay út của cô, khi cô rót rượu cho cậu, và cậu mỉm cười với cô. Cậu có một sức quyến rũ đặc biệt với phái nữ, và cậu phải giữ vững danh tiếng đó bằng mọi giá.

- Đây là một quán rượu nhỏ và xinh xắn. – Cậu nói, giọng oang oang. – Nó làm cho tôi nhớ đến quán rượu Spinosa ở Calcutta…không lớn bằng nhưng gần như đầy đủ mọi tiện nghi bằng! – Mọi người đang nói chuyện bỗng dừng lại. Thấy họ đang nhìn mình cậu bèn nhâm nhi từng ngụm uýt ki với một vẻ sành điệu và tiếp tục:

- Không gì bằng rượu John Mackay thứ thiệt.

Cậu rất hài lòng nhận thấy vài người khách uống rượu tiến đến gần và trong số họ, có một thủy thủ người Anh thân thiện vỗ nhẹ vào cánh tay cậu, nói với giọng nhừa nhựa:

- Bạn cũng có ở bên đó nữa à?

- Tôi từ bên đó về đây. – Matt trả lời một cách lịch sự vừa uống cạn ly rượu. – Trở về từ Ấn Độ, vượt qua cái ao lớn.

- "Tôi cũng vậy". Người kia đáp lại vừa nhìn Matt bằng một vẻ trịnh trọng, rồi anh ta thân thiết siết chặt tay cậu, như thể sự kiện cả hai cùng từ Ấn Độ trở về biến họ vĩnh viễn thành hai người anh em. "Ở bên đó nóng kinh khủng, phải không bạn? Một cái nóng đã gây cho tôi cơn khát kéo dài, cho đến khi nào tôi trở qua bên ấy".

- Vậy bạn dùng một ly nhé?

- Không, chính tôi đãi bạn một ly.

Và anh chàng thủy thủ gọi một chầu rượu cho tất cả mọi người trong phòng. Vừa uống, cả

hai vừa kể lại những cuộc phiêu lưu kỳ diệu của họ làm cả phòng há hốc miệng nghe. Họ nói về những con muỗi Ấn Độ, về gió mùa, những tửu quán, những cửa hàng bách hoá, những chùa chiền, những con bò cái bất khả xâm phạm, và cả về hình dáng lẫn đặc điểm cơ thể của phụ nữ Ấn Độ. Chuyện kể càng hấp dẫn chừng nào, rượu càng được nốc cạn một cách hào hứng chừng nấy, cho đến lúc người thủy thủ say mèm, bắt đầu nói năng lung tung, loạng quạng và ngơ ngác, trong khi Matt đang lúc khởi đầu hưởng những lạc thú ban đêm của mình, tìm một cô để bỏ rơi anh ta. Cậu kêu lên:

- Chúng ta có thể làm gì trong cái thành phố chết hết một nửa này? Ở đây các bạn không thể tổ chức một trò gì thú vị sao?

Đây không phải là nơi cậu thường lui tới trước khi qua Ấn Độ và người ta không nhận ra cậu là ai. Vì họ không biết cậu là người ở Levenford, cậu thích làm cho họ tưởng cậu là một người lạ, một con người hào hoa phong nhã của cả thế giới. Họ không thể tưởng tượng ra được một trò nào xứng đáng với cậu và họ giữ im lặng.

- Hay là chúng ta đánh bi da. – Sau cùng một người gợi ý.

- À! – Matt nói với một vẻ suy tư. - Tôi cũng khá thích môn đó.

- Một ván bi da. – Người thủy thủ hét lên. – Tôi rành trò chơi này lắm. Tôi thách đố bất cứ ai…chơi bao nhiêu một ván cũng được…tôi…

Đoạn tiếp theo của câu nói không nghe được trong một giọng lảm nhảm mơ hồ của người say rượu.

Mathieu nhìn anh ta một cách bình tĩnh và nói:

- Bạn là một tay vô địch, phải không? Được rồi, tôi chơi với bạn một đồng bảng trong một ván năm mươi điểm.

- Đồng ý. – Anh ta kêu lên, vừa nhìn Mathieu bằng đôi mắt khép phân nửa, và bằng một thứ ngôn ngữ lè nhè rời rạc nhưng đầy màu sắc, anh ta cho biết sẵn sàng chịu đòn nếu anh ta không giữ lời hứa. Rồi anh ta kết luận bằng một câu trịnh trọng:

- Đặt tiền ra!

Cả hai đặt tiền của mình ra, người đề nghị trận đấu được vinh dự giữ số tiền này, và vì chưa bao giờ có ai chơi với một số tiền lớn như vậy, cả nhóm nồng nhiệt bước theo sau họ vào phòng chơi bi da.

Mathieu mặc áo sơ mi trần, với điệu bộ của một nhà vô địch sáng chói mở màn trận đấu.

cậu biết mình là tay chơi có hạng, bởi vì cậu đã từng tập luyện môn này tại Calcutta trong những lúc đáng lẽ phải ngồi ở văn phòng, và cậu hài lòng nhận thấy đối thủ đang ở trong tình trạng say rượu, không thể làm được trò trống gì – Như một tay nhà nghề, cậu đưa mắt ngắm kỹ chiều dài của cây cơ, bôi phấn trắng vào đầu cơ, và cảm thấy ánh mắt ngợi khen của tất cả khán giả theo dõi từng cử chỉ của mình với một sự chăm chút đầy thán phục. Đây là niềm vui lớn nhất mà cuộc đời có thể đem đến cho cậu. Tính khoe khoang của cậu, được khích lệ mãnh liệt bởi sự thán phục của khán giả, thúc đẩy cậu trổ hết tài ra. Và bằng những đường cơ liên tục và tuyệt diệu, Mathieu đã đạt được năm mươi điểm một cách nhanh chóng, trong những tiếng hoan hô vang dội như sấm của cả phòng. Họ nài nỉ cậu:

- Ông hãy tiếp tục nữa đi, đừng dừng lại ở đó, hãy cho chúng tôi được thưởng thức tài nghệ tuyệt vời của ông.

Nhưng cậu lấy vẻ thờ ơ của một con người quí phái đầy tài năng, cương quyết từ chối, nhét tiền ăn được vào túi và treo cây cơ vào chiếc giá trở lại: Giờ đây, đã tạo cho mình một tiếng tăm, cậu sợ có thể làm mất nó nếu tiếp tục đánh nữa. Khán giả vây quanh cậu, vỗ vào lưng cậu, chen lấn xô đẩy nhau để siết cho được bàn tay cậu, và Mathieu, đầy kiêu hãnh trước sự ái mộ cuồng nhiệt này cũng cười và quơ tay múa chân với họ. Chàng thủy thủ đối thủ của cậu, khi được thuyết phục rằng cuộc đấu đã chấm dứt và chàng đã thua, không lộ một vẻ buồn tiếc nào, trái lại, như một người say rượu tốt nết, anh ta ôm lấy vai của Mathieu…

Tất cả mọi người đều quay trở lại quầy và Mathieu đãi họ một chầu rượu. Cậu trở thành vị anh hùng của họ, họ uống mừng sức khoẻ cậu, rồi tản mác trong phòng thành từng nhóm nhỏ, bàn tán sôi nổi về thành tích của người chiến thắng.

Matt đi từ nhóm này sang nhóm khác, vẻ huênh hoang tự đắc của một kẻ tự cho mình có tài cao hơn tất cả. Với một nhóm, cậu nói: “Các bạn có thấy lối đi khá đẹp chính xác của tôi không?” Với một nhóm khác, cậu nói: “Các bạn có biết không, một hôm tôi đã đánh một hơi trên năm mươi điểm”.

Càng uống rượu vào, cậu càng tự tán tụng mình, tự nâng mình lên đến mây xanh, cậu có cảm giác gian phòng vang đầy những tiếng nói ca ngợi cậu và mũi cậu nở lớn vì vui thú và sung sướng. Chưa bao giờ cậu được nếm mùi vị ngây ngất của chiến thắng như hôm nay. Cậu tự xem mình là tay bi da giỏi nhất của Levenford, của xứ Tô Cách Lan, của cả nước Anh. Tại sao người ta lại muốn hạ giá trị của cậu xuống bằng cách nhét cậu vào văn phòng trong khi cậu có khả năng chơi bi da một cách tuyệt vời như vậy?

Bỗng nhiên, khi sự vui sướng lên đến tột độ, cậu có cảm giác đám đông không còn chú ý đến cậu nữa. Một cuộc cãi lộn gay gắt giữa hai người khách mới đến: một chàng thủy thủ người Ái Nhĩ Lan và một người bán gạch ngói; tất cả sự chú ý đều dồn vào họ, đám đông tìm cách xúi giục và kích thích hai kẻ cãi lộn, với hy vọng gây ra một trận ẩu đả. Nghĩ cho cùng, Mathieu chỉ có đãi họ uống rượu thôi, mà uy tín thì không thể được mua bằng cái giá quá rẻ như thế, và gần

như liền đó, cậu thấy mình bị bỏ rơi, một mình trong góc phòng, không một người bạn. Sự thay đổi đột ngột này làm cậu giận muốn khóc, và cậu suy nghĩ thấy lúc nào cũng vậy, không bao giờ cậu chiếm được lâu dài sự chú ý của mọi người, rốt cuộc rồi người ta cũng bỏ quên cậu. Cậu có ý muốn chạy theo họ, chiếm lại sự ái mộ của họ, cậu muốn kêu lên: "Hãy nhìn tôi đây, người đã đánh bi da được một hơi năm mươi điểm. Đừng quên tôi, tôi là một tay chơi bi da đại tài. Hãy tụ tập lại chung quanh tôi. Không phải ngày nào các bạn cũng thấy một kẻ tài ba như tôi". Càng lúc lòng tự ái càng bị tổn thương, cậu dần dần cảm thấy thù ghét họ, và trong sự chán chường của mình, cậu nốc một hơi hai ly lớn whisky, rồi phẫn nộ ném cho họ một cái nhìn trách móc. Cuối cùng cậu bỏ đi ra khỏi quán, không một ai trông thấy.

Ra đến ngoài, cậu có cảm giác lề đường hơi chao đảo như trên boong một chiếc tàu trong một cơn biển động nhẹ, nhưng cậu khéo léo thích nghi vị thế của mình với sự lắc lư nhịp nhàng. Nhờ vậy, mặc dầu đi loạng choạng từ phải sang trái, cậu vẫn giữ được thăng bằng. Điều này làm cậu thích thú và xoa dịu lòng tự ái bị tổn thương của cậu.

Cậu có cảm giác trời chưa khuya lắm và cậu cố gắng xem giờ trên mặt được soi sáng của chiếc đồng hồ lớn ở Tòa Thị Chính. Cái tháp đồng hồ lắc lư nhè nhẹ, cậu không thấy rõ các cây kim, nhưng cậu nghĩ rằng đã mười giờ đúng, và cậu cảm thấy vô cùng thỏa mãn vì trí thông minh của mình, khi một lát sau, chiếc đồng hồ điểm mười tiếng. Cậu đếm chúng bằng cách đưa cánh tay lên đánh theo nhịp, như thể chính cậu làm cho đồng hồ của tháp chuông ngân vang.

Dầu đối với một thành phố nhỏ như Levenford, mười giờ cũng hãy còn quá sớm để cậu trở về nhà. Một thanh niên như Mathieu Brodie mà phải đi ngủ lúc mười giờ như một đứa bé con ư? Không thể được. Thọc tay vào túi quần tây, cậu cảm thấy vững tâm khi nghe tiếng sột soạt của tờ giấy bạc một đồng bảng và những tiếng leng keng của những đồng tiền bằng bạc. Và thế là, sửa chiếc nón lại cho ngay ngắn đàng hoàng, cậu tiếp tục bước đi, Mathieu chỉ gặp một số khách qua đường hiếm hoi. Nếu ở trong một thành phố lớn thật sự, cậu sẽ biết phải làm gì – Thật là một điều dễ dàng nhất thế giới, cậu chỉ cần nhảy lên một chiếc xe ngựa và bảo người phu xe với một cái nháy mắt đầy ý nghĩa, đưa cậu đến nhà "các nàng đó". Cậu sẽ ngả người thoải mái trên nệm xe, vừa hút một điếu xì gà trong khi xe ngựa đưa cậu đến nơi một cách êm ái. Nhưng ở đây, chẳng có xe ngựa, chẳng có những thú vui, cũng chẳng có đàn bà. Cô gái duy nhất mà cậu đã gặp và ngỏ lời tán tỉnh, bỏ chạy với một vẻ kinh hãi như thể cậu đã đánh cô ta vậy. Và cậu nguyền rủa cái thành phố đầy tính cách sùng đạo này, nguyền rủa tất cả những người đàn bà trong thành phố vì thói quen đi ngủ sớm của họ và vì cái đức hạnh vững chắc đáng ghét của họ. Cậu như một người thợ săn tìm kiếm một con mồi và rượt đuổi nó một cách tuyệt vọng.

Đột ngột Mathieu dừng lại, đập mạnh vào đùi mình và nụ cười làm gương mặt cậu tươi hẳn lên. Cậu vừa chợt nhớ đến ngôi nhà ở đường Trường học, mà khi còn bé, mỗi lần đi ngang qua, cậu đều bước thật nhanh, mắt quay nhìn chỗ khác và nín thở. Nhiều tin đồn về ngôi nhà cao hẹp và u tối ở góc đường Venelle này thỉnh thoảng được loan truyền giữa giới thông thạo ăn chơi như những nét cau có nhẹ đôi khi hiện lên trên bộ mặt đáng kính của thành phố Levenford. Những bức rèm của ngôi nhà luôn luôn được kéo kín và không ai lai vãng đến đó

vào ban ngày; nhưng khi bóng đêm rơi xuống, những ánh đèn kín đáo xuất hiện, và từ trong nhà vọng ra tiếng bước chân đi lại, thỉnh thoảng có cả tiếng âm nhạc. Một ngôi nhà đầy tai tiếng như thế đáng lẽ phải bị xóa bỏ từ lâu trong một thành phố cổ kính và đạo đức như Levenford; nhưng hình như có một bàn tay che chở bảo vệ nó. Một số người ác ý nói bóng gió rằng một số nhân vật có chức quyền đã thường sử dụng ngôi nhà yên tĩnh và kín đáo này làm một chỗ hò hẹn lý tưởng.

- Đây là nơi lý tưởng cho mày, Matt. Mày thường tự hỏi những gì xảy ra ở bên trong ngôi nhà đó, và bây giờ mày sắp được biết! – Cậu lẩm bẩm một cách thích thú khi tiến về phía con đường Trường học. Bỗng nhiên, Mathieu nhận thức được tất cả sự khôi hài trong việc cậu đang trên đường đi đến một ngôi nhà ăn chơi trác táng của Levenford, và một trận cười dữ dội làm rung chuyển cả người cậu, khiến cậu phải dừng lại tựa mình vào vách tường, hai má đầm đìa những giọt nước mắt sung sướng.

Mathieu hăng hái quẹo vào đường Venelle. Con đường hẻm nhỏ hẹp này lại có vẻ sống động hơn tất cả những con đường chính rộng lớn của thành phố. Từ những cái sân và ngay cả từ phía sau những vách tường mỏng vang ra những tiếng động đủ loại: tiếng nói, tiếng cười, tiếng chó sủa, tiếng ca hát, tiếng nhạc của một chiếc phong cầm. Mathieu hiểu rằng ở nơi đó người ta không đi ngủ sớm và cậu cảm thấy đây là một môi trường thích hợp với mình. Và cậu dừng lại trước một cửa sổ sáng rực ánh đèn, từ bên trong vọng ra một bản hợp ca hào hứng. Thình lình, như một con chó bị kích động, cậu ngẩng đầu lên và cất cao cái giọng say rượu của mình, cùng hát với những người ở bên trong. Ngay lập tức tiếng nhạc im bặt và một lát sau cánh cửa sổ mở ra, một thùng nước dơ được tạt ào ra ngoài. Những tia nước rơi xuống cách cậu một hai tấc và chỉ văng lên hai bàn chân cậu: cậu vui vẻ bỏ ra đường, dáng hiên ngang như không có chuyện gì đáng tiếc xảy ra.

Đi được nửa đường, cậu chợt đánh hơi thấy mùi vị thơm ngon của giò heo muối chiên, phát ra từ nhà bếp của một ngôi nhà mà cậu vừa đi qua. Liền đó, cậu cảm thấy đói bụng. Dáo dác nhìn chung quanh, cậu trông thấy cách đó không xa một căn tiệm nhỏ hãy còn mở cửa, nửa bán trái cây, nửa bán thịt. Với một quyết định đột ngột, cậu băng qua đường đến cửa tiệm, vừa nói thầm: “Các cô hãy chờ đợi một chút: Matt cần phải ăn một ít để có đầy đủ sức lực”. Và cậu bước vào tiệm, dáng đi oai vệ. Tuy nhiên, hơi rượu uýt ki đã bốc lên đến đầu, và Mathieu kêu lên một cách bình dân:

- Cho tôi món chả thịt, nhanh lên, với rất nhiều thịt đông.

- Giá một penny hay hai? – Người bán thịt tay chân dính đầy mỡ hỏi.

- Sáu penny, ông bạn – Mathieu đáp lại một cách dịu dàng. – Hãy chọn cho tôi miếng nào lớn nhất.

Cậu dằn mạnh đồng tiền trên quầy hàng cho nó kêu lên, cầm lấy gói thịt được gói kỹ

trong một tờ nhật báo, và bước ra ngoài. Dừng lại cạnh lề đường, cậu xé tờ giấy gói ra ăn ngấu nghiến từng miếng lớn.

Ăn xong, Mathieu buông một tiếng thở ra đầy thỏa mãn và lấy lại những kiểu cách lịch sự, cậu đưa những ngón tay lên miệng mút sạch mỡ, rút khăn tay ra chùi sạch chúng.

CHƯƠNG XXII

Bà Brodie nằm dài trên tấm vải trải giường mỏng và chật hẹp, trong bóng tối của văn phòng và trong sự im lặng của ngôi nhà. Nessie và bà nội đang ngủ. Nhưng sau khi nghe Agnès đã ra về, bà cố gắng thức, chờ đợi Matt. Trí óc bà sau cơn kích động hồi đầu hôm, hoàn toàn trống nhưng thể xác bà lại đang giày vò. Cơn đau dữ dội đã trở lại. Bà không ngừng xoay trở sang bên này rồi sang bên kia, thử một thế nằm này rồi sang thế nằm khác, cố gắng xoa dịu những cơn đau như xé. Hai bàn chân lạnh giá và hai bàn tay nóng bỏng của bà không ngừng chà xát lên tấm chăn vá chằng chịt. Bà mơ hồ cảm thấy thèm một hớp nước nóng để đầu óc được tỉnh táo nhẹ nhàng và làm cho máu lưu thông xuống hai bàn chân, nhưng bà không thể cử động được và không dám rời bỏ nơi ẩn trú an toàn của căn phòng vì sợ gặp phải một tai biến mới, đụng đầu ngay trên cầu thang với một thảm họa ghê gớm khác nữa.

Thời giờ trôi qua một cách chậm chạp, lười biếng và trong cái im lặng của đêm tối, bà nghe xa xa chiếc đồng hồ lớn của thành phố yếu ớt gõ mười hai tiếng. Một ngày mới bắt đầu và bà sắp phải đương đầu với dòng thời gian u buồn cùng tất cả những gì nó sẽ đem đến cho bà. Nhưng tư tưởng bà không đi theo chiều hướng đó. Ngay khi ý thức được thời gian, bà chỉ nói thì thầm:

- Nó đi về trễ, cả hai người đều về thật trễ.

Với tính bi quan đặc biệt của một tâm hồn bị sụp đổ, bà đi đến tận cùng của những điều tệ hại nhất có thể xảy ra, bà lo lắng tự hỏi liệu Matt có thể gặp cha cậu trong thành phố không. Những hậu quả không lường trước được mà sự tình cờ có thể đem lai, làm người bà run lên.

Sau cùng, khi sự lo sợ của bà lên đến một cao điểm không thể nào chịu nổi, bà nghe tiếng những bước chân ngoài đường. Bà muốn lao người đến bên cửa số để nhìn xuyên qua bóng tối bên ngoài, nhưng không thể làm đượcvà bà phải nằm đó lo lắng chờ đợi tiếng mở khóa… Cánh cửa từ từ mở ra, sự bối rối của bà càng gia tăng, bởi vì bà nhận ra ngay trong giọng nói to lớn của chồng bà, một âm điệu nhạo báng đàn áp, và hống hách; còn giọng trả lời của con trai bà đầy vẻ quỳ lụy và phục tùng. Bà nghe một tiếng chân nặng nề lên cầu thang và một tiếng chân khác nhẹ hơn, yếu ớt hơn, kéo lê theo sau. Trên đầu cầu thang trước phòng bà, chồng bà nói bằng giọng đầy đe dọa:

- Bây giờ mày đi vào cái ổ của mày đi, đồ con chó! Tao sẽ gặp mày vào sáng mai.

Không có tiếng trả lời, nhưng bà nghe rõ tiếng lướt nhanh của những bàn chân và tiếng một cánh cửa đóng sầm lại. Sự yên tĩnh tương đối lại bao trùm căn nhà, thỉnh thoảng chỉ bị khuấy phá bởi một tiếng động vang ra từ căn phòng của Brodie: tiếng kêu răng rắc của sàn nhà, tiếng đẩy của một chiếc ghế, tiếng rơi của những chiếc giày mà ông ta ném xuống sàn, tiếng rít của lò xo khi tấm thân to lớn của ông nằm xuống giường. Sau tiếng động cuối cùng này, căn nhà lại yên lặng hoàn toàn.

Hoàn cảnh tuyệt vọng của bà hình như làm cho những giác quan của bà nhạy bén hơn. Bà hiểu rằng những gì bà lo lắng đã thành sự thật! Ngoài ra, còn có một chuyện không may tai hại nào đó đã xảy ra đến cho Matt. Bà đã cảm thấy điều đó liền ngay khi nghe tiếng chân kéo lết bất thường và giọng nói yếu ớt đầy sợ hãi của cậu; và bây giờ, trí tưởng tượng bị kích thích mạnh mẽ khiến bà nghe thấy trong sự im lặng nặng nề của đêm tối những tiếng động đáng lo ngại. Dường như có tiếng khóc. Phải chăng, bà tự hỏi, đó chỉ là tiếng than thở chung quanh nhà hay đúng thật là những tiếng thổn thức nghẹn ngào của con trai bà? Nếu quả như vậy, chắc con trai bà đang gặp một tai họa ghê gớm lắm. Bà hình dung ra cậu, đứa con lầm đường nhưng bà vẫn luôn luôn yêu thương đang tìm một phương tiện nào đó để tự hủy mình. Liền đó những tiếng thổn thức biến thành một điệu nhạc dịu dàng và u buồn của một bài thánh ca tang tóc. Bà cố gắng hết sức lấy lại bình tĩnh và ngủ, nhưng không được. Âm điệu bi thương đó đập vào tâm trí bà đang lơ lửng giữa mộng mị và thực tại như những đợt sóng màu xám đập vào một bờ biển hoang vắng, hòa lẫn với tiếng kêu ai oán của những con chim biển. Bà thấy, dưới một cơn mưa tầm tã và giữa những cục đất mới đào lên, một chiếc quan tài màu vàng đang được người ta đưa xuống lỗ huyệt. Bà ú ớ kêu lên, nằm ngửa ra. Lập tức, mọi ảo giác biến mất. Cơn đau lại kéo đến. Trước kia, cái cảm giác đau đớn tuy mãnh liệt nhưng chỉ thoáng qua trong một lúc, còn bây giờ, nó giày vò không ngừng, đối với bà còn đáng sợ hơn những lần đau đẻ; và bỗng có ý nghĩ rằng cơn đau ghê gớm này là hình phạt của việc bà đã bỏ mặc con gái mình bị xua đuổi ra khỏi nhà trong khi cô đang đau đẻ, giữa một đêm bão tố khủng khiếp. Bà cảm thấy quả tim yếu đuối của mình như bị xé ra dưới sức mạnh dữ dội của cơn đau.

- Chúa ôi! – bà thì thầm – xin hãy giải thoát cho con, con không thể chịu nổi nữa.

Đến lúc quá sức chịu đựng, bà mệt nhọc cố gắng ngồi dậy, hai tay siết chặt chiếc áo ngủ

vào người, lảo đảo đứng lên. Được thúc đẩy bởi sự lo sợ, bà để chân trần lê từng bước đến phòng của con trai và gần như ngã gục xuống chân giường.

- Matt, - bà nói lặp bặp - cơn đau của mẹ đã trở lại và không chịu dứt… con hãy chạy… hãy chạy đi tìm bác sĩ nhanh lên con.

Mathieu trằn trọc không ngủ được, bật ngồi dậy, hốt hoảng trước thân hình dài màu trắng nằm dưới chân, kêu lên:

- Có chuyện gì thế? Mẹ cần gì con? - Rồi mơ hồ biết rằng bà bệnh, cậu hỏi – Mẹ sao thế?

Bà nói thì thầm một cách mệt nhọc:

- Mẹ đang gần chết. Matt con, mẹ cần một bác sĩ. Mẹ không thể sống được. Mẹ sẽ chết nếu con không tìm gấp một bác sĩ.

Cậu nhảy xuống giường sợ hãi rên rỉ:

- Đó là do lỗi của con, mẹ à, vì con lấy tiền của mẹ. Con sẽ không làm điều đó nữa và con sẽ mang cái đồng hồ về trả cho mẹ. Con sẽ là đứa con trai tốt của mẹ. Con sẽ là đứa con trai tốt của mẹ.

Sự đau đớn của bà khủng khiếp đến độ bà gần như không nghe và không hiểu được cậu muốn nói gì.

- Con chạy cho nhanh, mẹ không chịu được sự đau đớn này nữa.

- Con đi liền đây, con đi liền đây.

Matt hấp tấp mặc quần áo vào, vội vã xỏ chân vào giày, phóng xuống cầu thang và bay ra khỏi nhà.

- Chúa ôi! Chính vì tôi mà mẹ tôi bị bệnh gần chết. Chính tại lỗi của tôi, chính tôi phải chịu trách nhiệm… Tôi đã đối xử thật bậy bạ với mẹ tôi.

Trong sự ủ rũ tiếp theo cơn say, Matt cảm thấy mình hoàn toàn chịu trách nhiệm về cơn bệnh bất ngờ của mẹ, những tiếng nấc lớn làm toàn thân cậu rung động, cậu kêu to lên với Chúa những lời hứa hẹn tự sửa mình nếu Chúa cho mẹ cậu sống. Cậu chạy như bay, đầu hất ra sau, hai cùi chỏ ép sát vào người, chiếc áo sơ mi không kịp gài nút mở rộng trên ngực, chạy như một tội phạm trốn tránh công lý, chỉ nghĩ làm sao thoát khỏi hình phạt của nó. Đầu óc quay cuồng hỗn loạn, chân tay rã rời, cậu hiểu mình không thể chạy đến Knoxhill để tìm bác sĩ Lawrie được… Xa quá. Cậu bỗng nhớ rằng, trong một bức thư gửi cho cậu, mẹ đã nói đến bác sĩ

Renwick ở đường Wellhall với nhiều thiện cảm. Ý nghĩ này khiến cậu rẽ trái ở cầu xe lửa và sau cố gắng cuối cùng của những bắp thịt đã kiệt sức, Matt trông thấy ánh đèn ở một trong những ngôi nhà dọc theo con đường.

Cậu dừng lại, thở hổn hển trước cửa, tìm thấy sợi dây chuông và kéo với tất cả sức mạnh của sự sợ hãi. Một tiếng chuông vang dài trong ngôi nhà im lặng và vài phút sau từ cửa sổ ở trên lầu xuất hiện một người đàn ông.

- Có chuyện gì thế?- Một giọng hỏi lanh lảnh vang lên.

- Chúng tôi có việc cần đến bác sĩ ngay lập tức- Mathieu kêu lên, gương mặt nhợt nhạt và lo lắng ngước mắt nhìn ông. – Mẹ tôi bệnh, bà đã lên cơn đau dữ dội.

- Bà ấy đau gì? - Renwick hỏi.

- Thưa bác sĩ, tôi không thể nói gì được. Tôi không hề nghĩ rằng bà bị bệnh. Bà đau rất ghê gớm, ôi, xin bác sĩ đến nhanh cho.

- Bà ấy ở đâu? – Renwick hỏi, đành chấp nhận đi.

Ông không nhìn vấn đề theo con mắt của Mathieu. Đối với ông, đây chỉ là một trường hợp có thể nặng hay nhẹ, một sự kiện thông thường và không vui thú gì… một đêm ngủ ngon bị mất toi.

- Thưa bác sĩ, đó là bà Brodie, chắc chắn ông biết nhà chúng tôi.

- Brodie! - Bác sĩ kêu lên, và sau một lúc im lặng, ông đổi giọng hỏi. – Vì sao cậu đến tìm tôi? Mẹ cậu không phải là một khách hàng của tôi.

- Ồ! Tôi không biết gì về điều đó.- Mathieu sốt ruột kêu lên. – Mẹ tôi cần một bác sĩ, xin ông hãy đến, mẹ tôi đau nhiều lắm, tôi van ông… đây là một vấn đề sống chết.

Renwick bây giờ khác với Renwick hai năm về trước. Bây giờ ông đã là một bác sĩ nổi tiếng, có quyền lựa chọn hay từ chối một công việc mà ông không muốn. Nhưng ông cũng không thể dửng dưng trước một lời yêu cầu khẩn thiết như vậy.

- Được, tôi sẽ đến! Anh đi trước, tôi theo sau.

Mathieu thở dài nhẹ nhõm, nói ấp úng vài câu cảm ơn trước cửa sổ đã đóng lại và đi trở về nhà. Không khí lạnh như băng của ban đêm như đang cắt đứt da thịt cậu, và sự hình dung về một cảnh tượng hãi hùng lúc vào nhà - có lẽ cậu sẽ thấy mẹ cậu nằm chết vắt ngang qua chiếc giường của cậu - khiến cậu đứng lại ở ngoài cổng rào, run rẩy vì lạnh và vì sợ. Nhưng cậu không

phải chờ đợi lâu. Chẳng mấy chốc một chiếc xe độc mã chạy đến và dừng lại. Từ trong xe, tiếng của Renwick hỏi lớn:

- Tại sao anh không đi vào? Thật là điên rồ! Sau khi đã chạy đổ mồ hôi mà đứng ngoài không khí lạnh, anh sẽ bị cảm nặng.

Và nhảy xuống xe, ông tiến đến phía Matt đang đứng trong vùng ánh sáng của chiếc đèn lồng.

Vào đến nhà, cả hai lập tức bị bao trùm bởi bóng tối.

- Anh thắp đèn lên coi nào. - Renwick nói với vẻ cáu kỉnh. Chưa tiếp xúc với chàng trai này bao lâu, ông đã nhận rõ và thầm chê trách cá tính nhu nhược, thụ động của anh ta. - Vậy ra anh không biết thắp đèn lên cho sáng trước khi tôi đến à? Anh cần phải bình tĩnh lại, nếu anh muốn giúp được gì cho mẹ anh.

- Tôi có những cây diêm trong túi – Mathieu thì thầm.

Cậu quẹt diêm bằng những ngón tay run rẩy và thắp sáng một chiếc đèn gaz ở phòng ngoài. Trong ánh sáng lờ mờ, cả hai cùng bước lên cầu thang. Từ cánh cửa hé mở của phòng bà Brodie, thoát ra tiếng thở của bà khiến Matt kêu lên với một tiếng khóc:

- Xin cảm tạ Chúa, mẹ tôi hãy còn sống.

Do phép lạ của một nghị lực phi thường, bà đã quay trở về phòng bà, và nằm sóng sượt ở đó, kiệt sức, như một con vật bị thương đã cố gắng để tìm về nơi ẩn trú của mình. Ông bác sĩ lấy các que diêm từ những ngón tay bất lực của Mathieu, thắp đèn gaz trong căn phòng, thản nhiên mời chàng trai trẻ ra ngoài, rồi đóng cửa phòng lại đến ngồi bên cạnh người bệnh.

Renwick nhìn đăm đăm vào thân hình bị bệnh tật tàn phá của bà, gương mặt ông thoáng lên một ý nghĩ bi quan. Bắt mạch xong, ông nhẹ nhàng đặt lòng bàn tay lên cơ thể và liền nhận thấy ngay phản ứng bất thường của những bắp thịt cứng nhắc. Ông càng tỏ vẻ lo lắng hơn. Đúng lúc này, bà mở to mắt ra và nhìn ông với một cái nhìn cầu khẩn, chậm chạp thì thầm:

- À! Bác sĩ đã đến rồi.

Lời nói và ánh mắt của bà biểu lộ niềm vui được có ông như một vị cứu tinh. Liền đó ông thay đổi nét mặt, lấy một vẻ tin tưởng đầy thiện cảm.

- Bà cảm thấy đau ở chỗ này? – Ông dịu dàng hỏi, khi bàn tay hơi nhấn xuống một chút.

Bà ra dấu trả lời phải. Bà cảm thấy thật là một điều kỳ diệu, khi ông có thể đoán đúng

ngay nơi mà bà đang bị đau: Điều này tạo cho ông một quyền lực màu nhiệm đáng sợ, sự sờ mó của ông làm cho bà cảm thấy dễ chịu, Và bà vui mừng nghĩ rằng ông có khả năng thiên phú chữa lành bệnh cho bà.

- Như thế tốt hơn – Ông nói để khuyến khích bà, cảm thấy có vẻ thoải mái hơn – Bà có thể cho phép tôi khám kỹ cho bà hơn không, chỉ một lần thôi.

Bà lại ra dấu bằng lòng và tuân theo những lời chỉ dẫn của bác sĩ, bà cố gắng thở một cách bình thản tự nhiên trong khi những ngón tay dài và chắc chắn của ông gây cho cơ thể bà những cái rùng mình đau đớn.

- Tốt lắm - Renwick động viên người bệnh - bà rất can đảm.

Bà không thể nào – dầu chỉ qua một cái rung động nhẹ của những mí mắt ông – đoán được rằng trong những phần sâu kín của các mô bắp thịt của bà, ông đã khám phá ra được những khối u đã phát triển một cách nguy hiểm và không một khả năng nào của con người có thể chữa trị được.

- Bà bị đau nhức từ bao lâu rồi?

- Thỉnh thoảng tôi bị những cơn đau nhói như thế. Bà trả lời vẻ rất mệt nhọc. - Nhưng chưa bao giờ các cơn đau đó để lại kéo dài như vậy. Lúc trước, sự đau đớn chỉ thoáng qua rất nhanh rồi êm ngay, còn lần này… bây giờ đỡ hơn, nhưng cũng còn đau lắm.

- Chắc chắn bà đã có những triệu chứng khác thưa bà Brodie. - Renwick kêu lên, và cái nhìn đầy ý nghĩa của ông nói lên rất nhiều. - Chắc bà phải nhận thức rằng sức khỏe của bà không được tốt. Tại sao bà không chữa trị sớm.

- Tôi cũng nghi ngờ tôi đang bị một chứng bệnh gì đó, nhưng tôi không hề có thì giờ chăm sóc đến tôi… - Và, không ám chỉ đến sự khắc nghiệt của chồng bà, bà nói thêm: - Tôi cứ để mặc cho mọi việc trôi qua, nghĩ rằng sau một thời gian nó sẽ hết.

Ông chậm chạp lắc đầu với một vẻ trách móc, vừa nói:

- Tôi nghĩ rằng bà đã quá lơ là đối với sức khỏe của bà, điều này có thể buộc bà phải nằm yên trong một thời gian. Bà cần phải chấp nhận sự nghỉ ngơi: đó là điều mà bà cần phải làm từ lâu, *nghỉ ngơi* và *không lo lắng*.

- Như vậy tôi bị bệnh gì? – Bà hỏi thì thầm – Không nặng lắm chứ?

Ông đứng dậy nhìn bà với vẻ từ tâm:

- Tôi đã nói là bà đừng lo lắng. Ngày mai tôi sẽ trở lại để khám một cách toàn diện hơn. Trong lúc này, tôi sẽ làm cho bà được ngủ ngon.

- Ông có thể làm cho sự đau đớn của tôi dịu xuống không? - Bà nói bằng một giọng không được rõ lắm. Tôi không thể nào chịu đựng nổi nữa.

- Bà sẽ không còn đau đớn nữa, bà hãy yên tâm. Tôi làm được.

Bà lặng lẽ nhìn ông mở túi lấy ra một cái lọ nhỏ, cẩn thận chế vài giọt vào trong một cái ly, rót thêm một ít nước và mang đến cho bà. Bà đặt bàn tay héo hon của mình vào bàn tay ông, cảm động nói:

- Ông rất tốt đối với tôi… tôi không thể ngạc nhiên khi nghe tất cả mọi người đều nhắc đến tên ông. Tôi chỉ biết tỏ lời cảm ơn ông đã đến khám bệnh cho tôi ngay giữa đêm hôm như thế này, và tôi nói điều đó với tất cả tấm lòng của tôi.

- Vậy bà hãy uống cái này, - Renwick dịu dàng đáp, vừa siết chặt những ngón tay chai cứng của bà, - đây là món thuốc bà cần.

Bà đỡ lấy cái ly với một vẻ tin tưởng đầy cảm động và uống cạn, vừa nhếch môi nở nụ cười, nói:

- Thưa bác sĩ, thuốc này đắng, chắc phải là một thứ thuốc hay.

- Bây giờ bà hãy nằm nghỉ. - Ông ra lệnh với một nụ cười làm cho bà vững tâm. - Bà cần một giấc ngủ dài mà ngon.

Và vẫn nắm lấy bàn tay bà, ông lại ngồi xuống đầu giường chờ đợi chất thuốc ngủ có tác dụng. Sự hiện diện của ông làm bà yên tâm và thỉnh thoảng bà hé mở đôi mắt nhìn ông với một vẻ biết ơn. Rồi, hai mí mắt từ từ khép lại, nét mặt trở nên bình thản, bà thì thầm, với một giọng đã ngái ngủ.

- Xin Chúa hãy ban phép lành cho bác sĩ, chính ông đã cứu con Mary, và ông cũng sẽ chữa lành bệnh cho tôi, ông hãy trở lại khám bệnh cho tôi… tôi van ông…

Renwick rút tay ra khỏi bàn tay của người bệnh đã chìm trong giấc ngủ và nhìn bà hồi lâu. Gương mặt ông, không mang vẻ tự tin lúc đầu nữa, đượm nỗi buồn pha lẫn vẻ thương xót nhân đạo và trầm tư. Ông đứng im lặng như thế trong một lúc, rồi đắp chăn cho bà ấm hơn, hạ bớt đèn gaz và đi ra.

Xuống dưới chân cầu thang, ông gặp Matt đang chờ đợi, gương mặt xanh xao và lo sợ.

- Mẹ tôi thế nào? – Bà ấy có khỏe không? – Cậu hỏi nhỏ.

- Bà ấy đang ngủ và không còn đau đớn nữa.

Renwick nhìn thẳng vào mặt Matt, tự hỏi ông có thể nói sự thật cho cậu biết đến mức độ nào.

- Cha cậu ở đâu? Tôi cần phải gặp ông ấy.

Ánh mắt của Matt tối sầm lại, cậu cúi đầu xuống và nói rõ với một vẻ bối rối.

- Ông ấy đang ngủ. Tôi không muốn phá rầy ông ấy. Không, tốt hơn không nên đánh thức ông ấy dậy…, điều đó không có ích lợi gì.

Renwick lấy vẻ mặt nghiêm trang trước nét khốn khổ của cậu con trai gia đình Brodie. Cuộc sống của những con người này như thế nào? Bà mẹ, cậu con trai, và ngay cả Mary? Phải, tất cả đều bị kẻ duy nhất đầy quyền uy làm cho khiếp sợ. Đó là ông chủ nhà, ông Brodie khả ố.

- Tôi không biết - sau cùng, Renwick nói vừa nhấn mạnh từng chữ một cách lạnh lùng và rõ ràng, - tôi có nên tiếp tục theo dõi bệnh tình của mẹ cậu không, nhưng cậu có thể nói với cha cậu ngày mai tôi sẽ trở lại gặp ông ấy.

- Vậy là mẹ tôi sẽ bị bệnh lâu lắm? – Matt ấp úng hỏi

- Khoảng sáu tháng.

- Lâu quá. – Matt chậm chạp nói. – Tất cả công việc ở đây đều do một mình mẹ tôi làm. Làm sao chúng tôi…

- Các người phải tự sắp xếp và phải tự lo lấy. - Bác sĩ nói một cách nghiêm khắc. - Và đã đến lúc các người phải bắt đầu nhận thức được…

- Về cái gì? – Matt hỏi một cách ngớ ngẩn.

- Mẹ cậu đang chết dần chết mòn vì một chứng ung thư nội, không thể chữa trị được. Bà ấy sẽ không bao giờ khỏe lại và trong sáu tháng tất cả sẽ chấm dứt!

Matt choáng váng như thể chính Renwick đã đánh cậu một đòn chí tử. Cậu ngồi xuống, mềm nhũn trên một nấc thang. Mẹ đang chết. Cách đây không đầy năm tiếng đồng hồ, bà vui vẻ đi đi lại lại chung quanh cậu, tự tay dọn cho cậu một bữa ăn ngon lành và bây giờ bà đang nằm ngắc ngoải trên một chiếc giường mà bà sẽ không bao giờ trỗi dậy được. Hai bàn tay ôm lấy

đầu, cậu không thấy bác sĩ đi ra, không nghe tiếng cánh cửa lớn đóng lại. Tâm hồn tràn đầy đau khổ và hối hận, cậu nhớ lại tất cả cuộc đời mình trước đây, thấy lại tất cả những đoạn đường của quá khứ. Cậu cảm thấy những cái vuốt ve âu yếm của hai bàn tay mẹ cậu, sự chạm phớt của má bà lên má cậu hay của đôi môi bà trên trán cậu. Cậu nhìn thấy bà bước vào phòng cậu trong khi cậu đang chơi đùa trên giường và cậu nghe tiếng nói dịu dàng của bà: - Đây là một món ăn ngon cho con, con trai của mẹ. Gương mặt bà xuất hiện trước cậu với tất cả những vẻ mơn trớn, chìu chuộng, năn nỉ và nựng nịu, nhưng luôn luôn biểu lộ một tình thương không thể nào diễn tả được. Sau cùng, cậu nhận thấy bà nằm yên, với vẻ bất động cứng nhắc của sự chết, và trong sự thanh thản của bà, cậu hãy còn nhận thấy vẻ âu yếm tươi cười mà lúc nào bà cũng dành cho cậu.

Một mình trên cầu thang, cậu vẫn ngồi ủ rũ, không ngừng thì thầm với mình: - Mẹ ơi! Mẹ ơi! Mẹ lúc nào cũng rất thương con và rất tốt đối với con.

CHƯƠNG XXIII

- Nước nóng của tôi đâu? Nước nóng để cạo râu!

Đứng ở đầu cầu thang, trước cửa phòng của ông, mặc quần tây dài và áo sơ mi, Brodie gọi lớn.

Đây là lần đầu tiên, nước nóng để cạo râu đã không được đặt ngay ở cửa phòng ông đúng giây phút mà ông cần đến nó. Ông đã cúi xuống theo thói quen để lấy bình nước và không có bình nước nào hết. Từ trước đến nay, chưa bao giờ có sự bê bối này. Và sự kinh ngạc lập tức nhường chỗ một cảm giác bị xúc phạm.

Đầu óc ông nặng nề, khó chịu sau một giấc ngủ đầy xao động: tình trạng buôn bán ế ẩm luôn luôn ám ảnh ông. Khi thức dậy nó càng làm ông thêm cáu tiết, và khi ông cần cạo râu, rửa ráy sạch sẽ để lấy lại một chút cảm giác thoải mái thì lại không có nước nóng.

Lúc nào cũng thế, - ông lầm bầm, - trong cái căn nhà đáng nguyền rủa này, không bao giờ người ta có được ngay những gì người ta cần. - Và với tất cả sức mạnh của một sự giận dữ có lý do, ông tiếp tục hét lớn: - Nước nóng! Bà hãy đem ngay nó lên cho tôi. Chúa ôi! Chẳng lẽ tôi sẽ phải chịu tê cóng suốt ngày để chờ đợi sao? Nước nóng, mau lên!

Không có gì cả. Ông kinh ngạc không thấy vợ vội vã lao lên cầu thang như thường lệ, thở hổn hển và vẻ mặt đầy lo sợ, tay bưng một bình nước nóng còn bốc khói nghi ngút, đôi môi run rẩy thốt lên một lời xin lỗi khẩn thiết. Một sự im lặng, bất thường ngự trị ở nhà dưới, ông khịt mũi khì khì như một con bò mộng giận dữ đang đánh hơi theo hướng gió, nhưng không cảm thấy một mùi vị ngon lành nào bay lên từ phòng bếp. Buông một tiếng gầm gừ, Brodie toan đi xuống để nói lên một cách chính xác và mạnh mẽ hơn ý muốn của ông, bỗng cửa phòng của Matt mở ra và Nessie xuất hiện, tuân theo một mệnh lệnh được nói nhỏ từ bên trong, rụt rè tiến về phía cha.

Thấy Nessie, cơn giận dữ của ông dịu xuống một chút, vẻ nhăn nhó cay đắng trên gương mặt ông trở nhẹ nhàng hơn. Sự hiện diện của Nessie luôn luôn có tác dụng làm dịu bớt tính hung hăng của Brodie và chính vì thế mà nó đã được chọn để báo tin cho ông:

- Thưa ba, sáng mẹ đã không thức dậy – Nessie nói ngập ngừng.

- Sao? – Brodie la lên, không tin tai mình đã nghe đúng. – Chưa thức dậy? Giờ này mà bà ấy hãy còn nằm trên giường à?

- Thưa ba, đó không phải là lỗi của mẹ, - Nessie thì thầm để xoa dịu ông, - xin ba đừng la rầy mẹ… Mẹ không được khỏe. Mẹ đã cố gắng ngồi dậy, nhưng không thể nào cử động được.

Broie gầm lên. Ông cho là bà lười biếng, giả vờ bệnh, tất cả những điều đó chỉ là một cái cớ để không chuẩn bị nước nóng cho ông. Rồi ông nghĩ đến bữa ăn sáng của mình. Ai sẽ dọn cho ông ăn? Đột ngột, ông tiến đến phòng vợ, để xem sự hiện diện của ông có làm bà quên mất cơn bệnh của bà không.

- Đêm qua, mẹ đã bị bệnh rất nặng. – Nessie nói. – Anh Matt đã phải chạy đi tìm một bác sĩ ngay giữa khuya.

Brodie dừng lại ngay trước cái tin chẳng lành này và kinh ngạc kêu lên, vẻ không bằng lòng:

- Một bác sĩ? Và tại sao người ta không cho tôi biết gì hết? Tại sao người ta đã không tới hỏi ý kiến của tôi? Phải chăng, người ta cố tình giấu giếm không báo cho tôi biết tất cả những gì người ta đã làm trong ngôi nhà này? Thằng Matt đâu?

Mathieu đứng nghe đằng sau một cánh cửa hé mở, bước ra - trước thềm cửa. Nhìn vẻ mặt bơ phờ ngơ ngác của cậu, có thể thấy rõ cậu đã thức suốt đêm, và cậu nhìn cha mình với một vẻ bối rối. Tuy nhiên, Nessie đã đóng thành công vai trò báo tin chẳng lành của mình khiến cậu có thể dễ dàng giải thích cho ông hiểu hơn.

- Tại sao mày đã không nói cho tao biết gì hết về…về cái sự kiện đó? - Brodie lập lại một cách gay gắt. Ông tránh không nói đến chữ *bệnh,* theo ý nghĩ của ông, đây chỉ là một mưu toan nhằm chống lại sự tiện nghi của ông, một âm mưu để gây phiền hà cho ông. - Tại sao mày đã không đến báo cho tao biết trước hết?

- Thưa ba, con không muốn phá rầy ba – Matt nói lắp bắp, con nghĩ rằng ba đang ngủ.

- Mày đã tỏ vẻ nể trọng tao một cách quá bất ngờ. - Brodie mỉa mai. - Vậy mày đã đem bác sĩ Lawrie đến đây… thế nào, ông ta đã nói gì về mẹ mày?

- Không phải ông ấy! – Mathieu trả lời, vừa run rẩy – Con đã không gặp được ông ấy, chính bác sĩ Renwick đến đây.

- Sao? - Brodie gầm lên, rung động cả người vì tức giận. - Mày dám đem cái thằng vô lại đó vào nhà tao? Mày đã suy nghĩ như thế nào hỡi cái thằng ngu ngốc? Vậy ra mày không biết tao thù ghét hắn đến độ có thể bầm nát hắn hay sao? Dĩ nhiên hắn đã bảo mẹ mày phải nằm

nghỉ trong một tuần. Và chắc chắn hắn sẽ bảo mẹ mày phải ăn gà giò và uống rượu vang, còn chúng ta sẽ phải nai lưng ra để trả tiền khám bệnh cho hắn.

- Ồ! Thưa ba, con không tin như vậy – Mathieu phản đối – ông ấy bảo rằng... rằng bệnh của mẹ rất nặng.

- Ối chào, tao sẽ không tin bất cứ điều gì nơi một thằng ngốc như hắn và mày không đáng giá gì hơn hắn. Mày, kẻ đã đem hắn về nhà tao mà không cho tao hay. Lại thêm một vấn đề nữa phải thanh toán giữa chúng ta.

- Dầu sao... - Matt ấp úng – ông ấy đã bảo... ông ấy đã bảo... ông ấy sẽ trở lại khám bệnh mẹ kỹ hơn vào sáng nay và ông ấy cần gặp ba.

- Thật thế à? – Brodie nói, rồi ông im lặng, đôi môi mím lại trong một cái nhăn nhó xấu xí: Renwick sẽ đến nhà ông sáng nay. À! Phải rồi, có lẽ khởi đầu một loạt những cuộc khám bệnh hằng ngày, có lẽ hắn - nghĩ rằng một con người nhu nhược như vợ ông sẽ là một bệnh nhân tưởng tượng rất dễ lợi dụng. Brodie bất giác siết chặt nắm đấm lại, như mỗi lần ông có một quyết định quan trọng và ông nghiến răng.

- Tôi sẽ đích thân đón tiếp hắn, - ông tự nói lớn với mình bằng một giọng thù hận sâu xa, - tôi sẽ xem hắn có gì để nói, và hắn sẽ có một ngạc nhiên: Hắn sẽ gặp tôi chứ không phải bà ấy!

Rồi sau một lúc nhìn vào khoảng không, ông quay người lại:

- Nessie con hãy đi nấu nước nóng cho ba, nhớ cẩn thận đừng để phỏng. Rồi con hãy đánh thức bà nội dậy, bà ấy phải chuẩn bị cho chúng ta một bữa ăn sáng. Nếu mẹ có thể nằm ngủ ngon lành trên giường, thì sẽ có những kẻ khác phải làm việc thay cho mẹ. Con hãy đi nhanh lên.

Và sau khi đã vuốt ve bờ vai mảnh khảnh của đứa con gái cưng, ông trở về phòng mình.

Nước nóng được mang lên rất nhanh, và Brodie bắt đầu làm những nghi thức thường lệ, nhưng trí óc lại nghĩ đến chuyện khác. Thỉnh thoảng, ông dừng lại, đôi mắt nhìn đăm đăm vào khoảng không, lóe lên một ánh sáng dữ tợn, đầy vẻ giận dữ và khinh khi.

- Hắn muốn giữ vợ ta nằm trên giường, không làm gì hết. - Ông làu nhàu, xem việc vợ ông bị bắt buộc phải nằm nghỉ là một cuộc tấn công của Renwick. - Thật vô liêm sỉ quá sức tưởng tượng; nhưng tôi sẽ cho hắn một bài học vì dám xen vào những việc riêng của tôi.

Từ sau cơn bệnh ghê gớm của con gái ông, Brodie đã nuôi một mối thù đối với Renwick, vì người bác sĩ này đã trách móc ông một cách thậm tệ khi ông từ chối đi thăm Mary lúc cô đang nguy kịch. Bây giờ trong khi chuẩn bị trước những lời lăng nhục cay độc nhất dành cho kẻ

thù của mình, ngọn lửa thù hận làm cả người ông nóng bừng. Ông chưa hề nghĩ đến việc vào thăm vợ ông, bà chỉ là một vai phụ vô nghĩa lý trong câu chuyện này, và khi ông đã thanh toán xong Renwick, bà sẽ dậy trở lại, để nấu nướng cho ông. Và phải toàn những món đặc biệt để đền bù lại những thiếu sót của bà sáng nay.

- Phải, tôi sẽ làm cho hắn phải cứng họng

Ông luôn miệng tự lặp lại với mình. – Tôi sẽ ném tiền thù lao vào mặt hắn và sẽ tống hắn ra khỏi nhà này.

Sự tức giận khiến ông ta không thể nuốt nổi bữa điểm tâm; và bữa ăn chẳng ngon lành gì: món cháo yến mạch bị cháy khét! Ông ném một cái nhìn dữ tợn về phía bà mẹ già của ông.

- Món cháo yến mạch này hỏng rồi. - Ông cáu kỉnh thốt lên, - cả đến con heo cũng không thèm ăn nó!

Tất cả đều hỏng bét: Những lát bánh mì nướng quá mềm, nước trà của ông – ông buộc lòng phải uống trà thay vì món cà phê ưa thích – quá lạt và không được pha bằng nước sôi, món trứng thì khô cứng và món mỡ lát nát ra thành từng mảnh vụn.

- Bà ấy phải dậy. – James Brodie la lớn lên – Tôi không thể chấp nhận điều này được. Bao nhiêu đó đã quá đủ để làm cho tôi bực bội đến chết được!

Lò sưởi dơ bẩn, giày của ông không được đánh sạch bằng bàn chải và ông đã cắt đứt da mình trong lúc cạo râu. Vừa lầm bầm, Brodie vừa - đứng dậy khỏi bàn ăn và đến ngồi vào ghế bành, chờ Renwick. Ông đưa mắt nhìn theo một cách - tởm chán những cử động già yếu, vụng về của mẹ ông; tiếng một chiếc đĩa vỡ trong phòng bếp phụ làm ông giật nảy người, kế đó trông thấy Nessie còn lảng vảng trong phòng, ông liền tống nó đi ngay đến trường.

Mathieu đã biến mất vào phòng của cậu ở lầu nhất và không một tiếng động nào thoát ra từ căn phòng của mẹ.

Brodie sốt ruột - ngồi yên được. Nhìn đồng hồ treo, ông nhận thấy đã mười giờ rưỡi: Ông đã trễ hơn một tiếng đồng hồ, cửa hàng của ông chắc đã mở cửa không một ai trông coi, ngoại trừ một thằng bé ngu xuẩn và cẩu thả, chỉ biết há hốc mồm nhìn bất cứ ai đi vào… rồi ông suy nghĩ một cách cay đắng rằng sự vắng mặt của ông không có gì quan trọng cả: khách hàng của ông bây giờ quá ít.

Ông đứng lên và bắt đầu chuyển động. Ông có cảm giác phòng bếp gần như thay đổi hoàn toàn, bị xáo trộn khỏi nếp sống bình thường, tất cả đối với ông đều có vẻ lạ lùng, bất ổn. Sự gián đoạn của những thói quen hàng ngày nối tiếp một cách quá nhanh đã làm cho trí thông minh xoàng xĩnh của ông hoang mang, và sự bực bội càng làm cơn giận dữ của ông thêm mãnh

liệt. Ông không ngừng đi đi lại lại, lồng lộn hung hăng như một con cọp bị nhốt trong chuồng. Cuối cùng, không thể kiên trì hơn được nữa, ông tiến đến cửa sổ phòng khách nhìn ra ngoài đường, như thể bằng cách ấy, có thể buộc Renwick mau đến. Chợt Brodie nghĩ rằng, nếu kẻ thù của ông bắt gặp ông đứng chờ, có thể hắn sẽ xem đó là dấu hiệu yếu đuối của ông! Và Brodie vội vã quay trở về phòng bếp, cố gắng ngồi xuống ghế và giữ một vẻ bình tĩnh giả tạo.

Đúng mười một giờ, tiếng chuông ở cửa ra vào vang lên. Như một tay "cua rơ" đã chờ đợi quá lâu dấu hiệu khởi hành, Brodie phóng người lên khỏi ghế và đích thân ra mở toang cánh cửa. Thân hình to lớn của ông bịt kín cửa và chặn lối vào nhà.

- Có chuyện gì vậy? – Ông muốn hỏi gì? – Ông làu nhàu.

Bác sĩ Renwick đứng trên ngạch cửa, trong một tư thế hiên ngang, đàng sau ông là người giúp việc cùng với chiếc xe độc mã thanh lịch và con ngựa được chăm sóc kỹ lưỡng.

- À! – Đích thân ông Brodie tiếp tôi sáng nay. – Ông trả lời bằng một giọng êm ái.

- Điều đó chẳng có gì quan trọng, - Brodie nói với một vẻ quạu quọ - ông muốn gì?

- Ông thật là một con người lịch sự kiểu mẫu, - ông không hề thay đổi chút nào từ cái lần cuối cùng chúng ta gặp nhau…Tôi muốn nói thay đổi theo chiều hướng tốt hơn. – Renwick ung dung đáp.

- Lý do của việc ông đến đây? - Brodie hỏi một cách thô lỗ. - Ông đừng lạm dụng miệng lưỡi của ông đối với tôi. Ông hãy trả lời cho rõ ràng.

- À, vì lẽ ông đã trả lời một cách trắng trợn như vậy, tôi sẽ làm theo gương của ông. Tôi đã đến đây tối hôm qua – do lời yêu cầu khẩn thiết của con trai ông và hơi trái ý muốn của tôi – để khám bệnh cho vợ ông. Và, mặc dầu ông giả vờ không biết việc đó, tôi tin chắc là ông biết. Sáng nay, tôi có ý định khám cho bà lần chót… để xác định lại bằng một cuộc khám nghiệm toàn diện.

Brodie nhìn bác sĩ đăm đăm. Giọng nói xa cách và bình thản của Renwick làm ông ta cảm thấy bực tức nhiều hơn là giận dữ. Nhưng sự vụng về của ông ta bất lực trước trí óc khôn khéo lạnh lùng của Renwick, cũng như một cây gậy trước một thanh gươm sáng lóa. Ông ta đã bị đánh trúng mười chỗ trước khi có thể phản ứng lại một cách nặng nề.

Nói tóm lại, bác sĩ đã gần như làm cho Brodie không có lý do giận dữ, khi ông xác nhận không có ý định tiếp tục các cuộc khám bệnh khác nữa, và ông đã đánh thức sự chú ý của Brodie đối với tình trạng của người bệnh.

- Vậy ông đã tìm được căn bệnh của vợ tôi? - Brodie hỏi với giọng nhạo báng, vừa thay

đổi thái độ một cách vô tình không hay biết - Bà ấy rất thích nằm nghỉ thoải mái trên giường.

Renwick nhướng đôi mày lên rất nhẹ, không nói một tiếng nào, nhưng bao nhiêu đó cũng đủ cho Brodie thấy ngay câu nhạo báng của ông ta lố bịch đến mức nào. Tức tối trước sự khinh bỉ lặng lẽ này, Brodie liền sử dụng ngay cách thức thông thường của mình khi không còn cách nào khác nữa, điên tiết la lên:

- Ông đừng chế nhạo tôi với những điệu bộ nhăn nhó nhỏ nhen. Điều này chẳng làm cho gương mặt của ông đẹp lên tí nào.

Renwick tiếp tục nhìn ông ta một cách lạnh lùng từ trên ngạch cửa. Đa số những người khác, vì thấp hơn Brodie, bắt buộc phải ngước lên nhìn ông ta. Điều này đem đến cho Brodie một cảm giác thú vị là ông ta cao cả hơn họ và chế ngự họ; song, hiện giờ, tình trạng thông thường đã đảo ngược: Renwick cao hơn và chế ngự Brodie!

- Tôi sẽ không mất thì giờ của tôi nhiều hơn nữa ở đây. - Cuối cùng ông bác sĩ nói bằng một giọng lạnh như băng. - Nếu ông rảnh rỗi, thì ngược lại, tôi rất bận. Trong trạng thái tinh thần của ông, ông không có khả năng suy luận được, ông có ảo tưởng cá nhân của ông rất quan trọng đến độ ông muốn tất cả mọi người phải run sợ trước ông. Những kẻ khốn khổ thuộc gia đình ông chắc chắn phải sợ ông. Nhưng tôi, may mắn thay, tôi không sợ ông. Ông nên hiểu rõ điều đó, nếu ông có thể hiểu được, và bây giờ xin chào ông!

Renwick quay gót toan bước xuống các bậc thềm thì Brodie nắm tay ông lại và kêu lên:

- Hãy khoan, hãy khoan!

Cuộc gặp gỡ không diễn ra đúng như ý muốn của Brodie, bởi vì ông ta tính trước sẽ cho phép Renwick bước vào nhà sau khi đã đối xử một cách thô lỗ với ông này và buộc ông này phải nghiêng mình trước thể giá bị xúc phạm của ông ta. Ông cần phải biết, những gì Renwick nghĩ về bà vợ của ông. Và nếu thoạt đầu, Brodie đã muốn làm cho bác sĩ thấy rằng bác sĩ chỉ là một kẻ làm thuê mà người ta có thể đuổi đi một cách khinh bỉ sau khi trả tiền, thì mặt khác ông ta cũng muốn biết rõ tình trạng của vợ ông.

- Ông đừng bỏ đi như vậy. Ông chưa cho tôi biết vợ tôi bệnh gì. Tôi trả tiền cho ông để làm gì. Ông cần phải giải thích cho tôi biết.

Renwick nhìn xéo ông ta một cách khinh bỉ:

- Không có vấn đề tiền thù lao. Còn vấn đề kia tôi đã nói với ông rằng tôi chỉ có thể cho ông biết kết quả sau một cuộc khám nghiệm khác toàn diện và kỹ lưỡng hơn.

Và, thoát khỏi bàn tay của Brodie đang nắm lấy ông, Renwick lại bước xuống bực thềm.

- Vậy, ông hãy đi vào làm tất cả những gì ông muốn, - Brodie kêu lên một cách nóng nảy – vì lẽ ông đến đây, chúng tôi phải nhờ đến ông.

Renwick chậm chạp quay trở lại và nói với một giọng êm dịu, ngọt ngào chưa từng thấy:

- Vì lẽ ông đã yêu cầu, tôi sẽ đi vào, nhưng ông cần nên hiểu rõ tôi, tôi làm điều này chỉ duy nhất vì quyền lợi của vợ ông.

Và đi ngang qua thân hình to lớn của Brodie, ông nhanh nhẹn bước lên cầu thang.

Brodie ở lại trong phòng ngoài, vẻ do dự, định đưa bàn tay ra để đóng cửa ra vào, nhưng rồi lại thôi.

- Ông ta hãy tự đóng lấy - Brodie nói lầm bầm trong miệng. - Dầu sao ông ta cũng không ở trong đó lâu, ông ta sẽ trở ra trong chốc lát và sẽ không bao giờ trở lại đây nữa. Ông ném một cái nhìn cáu kỉnh về phía chiếc xe ngựa. Ông đánh giá con vật lộng lẫy này, chiếc xe độc mã xinh xắn, người giúp việc trong bộ đồng phục đắt tiền và cho đến cả chiếc nón có gắn phù hiệu được đội một cách lịch sự trên đầu anh ta; và những bằng chứng cụ thể về sự sung túc đem lại cho Brodie một cảm giác cay đắng. Quay mắt chỗ khác, ông bắt đầu đi đi lại lại trong phòng. - Hắn ta sẽ không bao giờ trở xuống hay sao? Ông ta tự hỏi. - Hắn ta làm gì ở trên đó mà lâu quá vậy?

Ông sốt ruột nghĩ đến những gì đang xảy ra trong phòng của vợ ông, bực bội về ý nghĩa của cuộc khám nghiệm này. Tuy ông đã ngưng mọi liên hệ tình dục với vợ mình, đã thật sự xua đuổi bà một cách khinh khi, nhưng ý nghĩ một người đàn ông khác sờ mó vào thân thể bà, săn sóc cho bà…, vẫn làm cho ông ta cảm thấy tức tối. Bà có thể già nua, héo mòn nhưng bà phải hoàn toàn và duy nhất là của ông.

Những ý tưởng lố bịch và tồi tệ bắt đầu giày vò ông ta. Ông ta kêu lên:

- Chúa ôi, nếu hắn không xuống, tôi sẽ lên trên ấy!

Nhưng Brodie vẫn không làm gì cả. Có một cái gì trong vẻ khinh bỉ lạnh lùng của Renwick đã đánh tan sự táo bạo của ông ta và, dĩ nhiên là ông ta không sợ một ai hết, nhưng tính tình của Renwick có một bản lĩnh lạ lùng đến độ làm ông phải nể vì. Một tâm hồn cao thượng, dũng cảm, luôn luôn gây ra nơi ông một mối nghi kỵ mơ hồ làm lung lay tinh thần của ông ta, đưa ông ta đến một sự thù ghét vô biên.

James Brodie phải chịu đựng tình trạng này một thời gian khá dài. Cuối cùng, ông nghe có tiếng động cửa phòng trên lầu và Renwick xuất hiện. Nhìn người bác sĩ ung dung đi xuống cầu thang. Brodie cảm thấy khó kiềm chế được nỗi bất bình của mình.

- Tôi tưởng là ông có việc gấp – Ông ta nói một cách mỉa mai – Ông đã ở trên đó quá lâu.

- Không lâu đâu, đối với một cuộc khám nghiệm cuối cùng – Renwick bình thản đáp lại.

- Thế nào, bà ấy bệnh gì? Tôi chắc chắn trong khoảng thời gian vừa qua, ông đã nhét những ý tưởng điên rồ vào đầu óc của bà ấy.

- Tôi nghĩ rằng, - bác sĩ điềm nhiên nói tiếp, làm ra vẻ như không nghe lời nói của Brodie, - ngày mai ông phải mời bác sĩ quen của ông đến. Tôi sẽ liên lạc với ông ấy, nếu ông muốn. Vợ ông cần có sự chăm sóc thường xuyên và kỹ lưỡng.

Brodie nhìn ông với một vẻ nghi ngờ, rồi cười khẩy nói:

- Có lẽ bà ấy cũng cần phải có người canh chừng nữa?

- Bà vợ đáng thương của ông chắc chắn sẽ cần một người canh chừng… nếu ông có phương tiện – Renwick vẫn ung dung.

- Ông hãy cẩn thận lời nói, tôi hỏi ông, bà ấy bệnh gì?

- Một chứng ung thư tử cung đã đến thời kỳ trầm trọng không thể chữa được!

Nghe hai tiếng ghê gớm *ung thư*, gương mặt Brodie dài ra, biến sắc, và như một tiếng vọng, ông ta lặp lại: ung thư… Rồi cố gắng lấy lại bình tĩnh, ông ta la lên:

- Không đúng! Ông muốn trả thù tôi, ông tìm cách làm cho tôi sợ hãi bằng một lời nói láo bỉ ổi.

- Tôi sẽ mong rằng kết quả khám nghiệm của tôi sai thật sự. - Renwick trả lời một cách buồn bã. - Nhưng tôi chắc chắn rằng cuộc khám nghiệm đầu tiên của tôi đúng, không thể có một chút nghi ngờ nào! Không còn có thể làm gì được cho người bệnh khốn khổ đó nữa, trừ việc xoa dịu những đau đớn của bà ta. Bà ta sẽ không bao giờ rời khỏi chiếc giường của mình được nữa!

- Tôi không tin ông. - Brodie gầm lên. - Ý kiến của ông đối với tôi không có chút giá trị nào cả!

Và gần như phát điên với ý nghĩ cho rằng Renwick đang tìm cách lăng nhục mình, ông ta thở hổn hển, nói tiếp:

- Tôi sẽ tìm được một ý kiến có giá trị hơn ý kiến của ông. Tôi sẽ cho gọi bác sĩ riêng của tôi. Kiến thức của ông ấy trội hơn ông gấp trăm lần: Nếu vợ tôi bị bệnh, ông ta sẽ chữa lành cho bà ấy.

- Tôi thành thật mong muốn điều đó. - Renwick nghiêng mình đáp. - Nhưng tôi phải nói cho ông biết rằng, - ông nói thêm bằng một giọng nghiêm trọng, - trong y học, điều kiện tiên quyết của mọi sự chữa trị là sự nghỉ ngơi và sự không lo nghĩ.

- Dầu có những điều ông nói không có giá trị gì cả, tôi cũng vẫn cảm ơn ông. - Brodie ném một câu thô lỗ. - Nào, ông muốn lấy bao nhiêu tiền về câu nói bá láp đó? Tôi phải trả ông bao nhiêu tiền vì ông đã bảo vợ tôi phải nằm nghỉ.

Renwick đã ra đến gần cửa, quay trở lại, và với cái nhìn sâu xa, chứng tỏ ông biết rõ mức độ nào những khó khăn tài chính của Brodie, ôn tồn nói:

- Không, thật sự là không! Tôi không nghĩ đến việc nhận của ông một đồng nào trong hoàn cảnh hiện tại. - Rồi suy nghĩ một lúc, ông nói tiếp: - Ông đừng quên rằng tôi sẽ chỉ trở lại khi có lời yêu cầu của ông…

Brodie siết chặt hai nắm tay, bất lực nhìn Renwick xa dần. Mãi đến khi chiếc xe mất hút, ông ta mới nghĩ ra được câu trả lời vừa ý.

- Yêu cầu hắn trở lại đây! Hắn sẽ không bao giờ đặt chân trở lại nhà tôi nữa. Một tên nói láo như quỷ, tôi không tin một lời nào của hắn. Những điều bịa đặt thuần túy – Brodie lặp đi lặp lại câu nói, tìm cách trấn an mình…

Lúc này, chỉ còn lại một mình, James Brodie không biết phải làm gì. Trong đầu óc ông ta vẫn còn vang lên ý nghĩ dễ sợ của hai chữ Ung thư ! Bệnh ung thư tử cung: Ông ta đã xác định một cách ngoan cố ông ta không tin lời chuẩn đoán của Renwick, nhưng những từ ghê gớm đó vẫn len lỏi trong từng ngõ ngách của tâm trí ông như một cơn thủy triều lên từ từ làm tràn ngập cả bãi biển. Dần dần. Brodie kết hợp lại tất cả những bằng chứng xác nhận. Vậy là cái vẻ mặt đau đớn của bà ta không phải là một sự đóng kịch: thái độ dè dặt và xa cách của bà ta không phải là một cái lỗi, hay một lời trách cứ đối với ông. Đó chỉ là sự cần thiết đáng thương.

Bỗng nhiên, một ý nghĩ ghê gớm nảy ra trong đầu óc ông: Sự nhiễm độc có thể lây sang ông? Vốn dốt đặc về những đặc điểm của cơ thể con người theo giới tính, ông tự hỏi liệu ông có bị mắc chứng bệnh này không và liền đó kỷ niệm của những lần gần gũi khá mới đây đối vợ ông xâm chiếm lấy ông, cho ông cảm giác thân thể ông bị ô uế. Bất giác, ông đưa mắt ngắm nhìn thân thể lực lưỡng đầy bắp thịt của mình, như thể nó có thể tiết lộ cho ông thấy một triệu chứng đáng ngại nào đó của chứng bệnh. Rồi, hoàn toàn an tâm, ông bắt đầu nghĩ đến vợ. Chiều hướng suy nghĩ của ông đến một sự oán trách tất nhiên đối với vợ ông - Phải chăng bà nên chú ý đến sức khỏe của bà hơn? Điều này có nghĩa là bà phải chịu trách nhiệm đến một mức độ nào

đó, đối với tai họa xảy đến cho bà! Brodie vươn mình, ưỡn bộ ngực to lớn của ông lên để xua đuổi tất cả những tư tưởng hắc ám đang va chạm nhau trong tâm trí.

Như một người máy, ông bước vào phòng khách lạnh lẽo và ngồi trong căn phòng thiếu thốn tiện nghi này để tiếp tục suy nghĩ về những gì cần phải làm. Dĩ nhiên, ông ta phải thi hành lời đe dọa đối với bác sĩ Renwick, mời bác sĩ Lawrie thay thế ông. Làm như thế, Brodie chỉ tuân theo ý muốn trả thù mà thôi, trong thâm tâm ông biết rõ Lawrie không phải là một bác sĩ có tài. Ông cũng cần phải lên thăm vợ ông, nhưng lại không có can đảm, bởi vì chứng bệnh của bà gây cho ông nhiều ghê tởm hơn trước. Ông thụt lùi trước bà và trước bổn phận phải đến thăm bà. Cố gắng không nghĩ về người bệnh nữa, ông quay ra suy nghĩ đến vấn đề kinh tế. - Thật là một tình trạng tồi tệ, ông tự bảo. Bộ mặt phì nộn cứng rắn và hằn sâu thêm những vết nhăn trên trán, nhưng Brodie đang thương hại cho chính bản thân của ông ta. Không phải ông ta lo lắng cho vợ ông mà là cho chính ông: James Brodie, kẻ đang bị tấn công tới tấp từ nhiều phía.

- A, - Ông ta thì thầm – giữa tất cả những sự bất công này, mi còn may mắn được là người đàn ông: Mi chỉ có một vài điều bực mình phải chịu.

Sau cùng, ông ta đứng dậy, bước lên cầu thang một cách nặng nề chậm chạp, dừng lại một lúc trước cửa phòng vợ rồi bước vào. Bà đã nghe ông đi vào, và đã quay về phía ông nở một nụ cười tạ lỗi để đón tiếp.

- Tôi rất tiếc… tôi đã cố gắng hết sức để ngồi dậy. Nhưng không thể được, tôi rất buồn vì mình đã không được săn sóc chu đáo. Bữa ăn sáng của mình có được chuẩn bị một cách chu đáo đàng hoàng không?

Bây giờ lần đầu tiên ông mới nhận thấy vẻ nhợt nhạt của gương mặt bà, đôi màng tang và đôi má trũng sâu của bà, thân thể bị tàn phá một cách quá bất ngờ của bà. Ông không biết phải nói gì – đã từ lâu, ông không nói với bà một lời yêu thương nào – và sự ngập ngừng do dự này đem đến cho ông một cảm giác bối rối vô lý và đáng trách. Trong cuộc sống, Brodie chỉ có khả năng điều khiển, chỉ huy, trừng phạt và đánh đập, ông ta không còn khả năng bày tỏ tình cảm. Ông ta nhìn bà một cách tuyệt vọng.

- Tôi hy vọng rằng mình sẽ không tức giận tôi. - Bà nói một cách rụt rè, hiểu lầm vì sự câm lặng của ông. - Trong một hay hai ngày nữa tôi sẽ dậy làm việc được… Bác sĩ nói là tôi cần phải nghỉ ngơi. Tôi sẽ cố gắng làm cho mình ít bực mình chừng nào tốt chừng ấy.

- Tôi không tức giận. - Ông nói một giọng khàn khàn, rồi sau một lúc im lặng, ông cố gắng nói thêm. - Mình phải nằm nghỉ, cho tới khi nào chúng ta thấy bác sĩ Lawrie có thể làm gì được cho mình.

- Ồ không! – Bà kêu lên bằng một giọng đột ngột yếu hẳn đi. – Tôi rất thích bác sĩ Renwick, đến độ tôi có cảm giác ông ấy sẽ chữa lành bệnh cho tôi. Ông ấy rất tốt bụng và lại rất

giỏi. Thuốc của ông ấy đã làm cho tôi cảm thấy khỏe ngay.

Brodie nghiến răng một cách bất lực trong khi bà không ngừng phản đối. Nếu bình thường, ông sẽ thô bạo ép buộc bà phải tuân theo ý muốn của ông và bà sẽ cố gắng chịu đựng sự kiện này: nhưng bây giờ, vì tình trạng đặc biệt mới mẻ của bà, ông không biết nói thế nào. Ông đã quyết định sẽ gọi bác sĩ Lawrie đến khám cho bà nhưng đành phải cố gắng sửa đổi câu trả lời, kêu lên:

- Vậy chúng ta sẽ suy nghĩ…chúng ta sẽ xem bệnh tình của mình như thế nào.

Bà nhìn ông bằng ánh mắt nghi ngờ, tin chắc rằng nếu ông không chịu dùng bác sĩ Renwick bà sẽ chết. Vẻ tự tin bình thản của người bác sĩ này đã làm cho bà thán phục, sự dịu dàng hiếm có của ông khiến bà cảm thấy hồi sinh. Nhưng, vốn quen phục tùng chồng, biết chắc khó lòng lay chuyển nổi ông trong vấn đề này, bà không tranh cãi, lái ngay sang chuyện khác:

- Chúng ta sẽ phải làm gì cho mình, James? Mình cần phải được chăm sóc kỹ lưỡng, mình cần phải có đầy đủ tiện nghi.

- Việc này không sao đâu, mẹ tôi sẽ cố gắng làm.

- Không, không – Bà nhấn mạnh – Tôi đã suy nghĩ đến những cách sắp xếp, tôi sẽ trở lại làm việc ngay khi nào tôi đủ sức, nhưng trong khi chờ đợi, chúng ta có thể mướn một cô gái, để chuẩn bị những bữa ăn cho mình. Tôi sẽ chỉ cho cô ấy… một cách đúng đắn những gì cô ấy phải làm… để hợp với sở thích của mình…

Ông ngắt lời bà bằng cách lắc đầu với một vẻ quả quyết. Bà không hiểu rằng phải tốn rất nhiều tiền để mướn một tớ gái ư? Bà tưởng rằng ông đầy vàng bạc ư? - Phải chăng bà ấy tưởng tôi là một đứa con nít? Ông tự bảo với mình. Bà ấy tưởng rằng nếu không có bà ấy, sẽ không có ai làm được công việc ở nhà này chăng? Nhưng ông biết rằng nếu ông mở miệng ra, thì sẽ nói một câu thô bạo, - ông không quen nói những câu êm ái, tử tế - do đó ông giữ một sự im lặng cáu kỉnh.

Được khuyến khích bởi sự im lặng này, bà nhìn ông thật kỹ, lo lắng tự hỏi liệu bà có dám nói đến vấn đề mà bà đang ôm ấp trong lòng hay không. Sự bình tĩnh bất thường của chồng khiến cho bà thêm can đảm và đột nhiên bà kêu lên:

- James, để chăm sóc công việc trong nhà, bây giờ, chúng ta có thể…chúng ta có thể gọi con Mary trở về không?

James Brodie thụt lùi lại. Sự bình thản giả vờ của ông ta không thể chịu nổi lời yêu cầu như thế, và không thể tự kiềm chế được nữa, ông kêu lên:

- Không, chắc chắn là không, tôi cấm bà nói đến cái tên của nó. Nó sẽ chỉ trở về đây bằng cách bò lết trên hai đầu gối. Tôi mà lại năn nỉ nó trở về nhà ư? Không bao giờ, dầu bà có sắp chết trên giường của bà!

Câu nói chót của ông vang lên trong căn phòng như một tiếng kèn trom-pét và đôi mắt của bà đầy sợ hãi:

- Tùy ý mình muốn, James, - bà vừa nói vừa run rẩy, - nhưng tôi van mình, đừng nói đến cái tiếng *chết* ghê gớm đó. Tôi chưa muốn chết… tôi sẽ bình phục và chẳng bao lâu sẽ đứng dậy làm việc như thường.

Sự lạc quan của bà vợ khốn khổ càng làm cho ông thêm bực tức. Ông không nhận thức được rằng những thói quen của phân nửa cuộc đời của bà đã tạo cho bà ý nghĩ bà phải luôn luôn tỏ ra trước mặt ông một sự vui tươi giả tạo, và ông không hiểu rằng ý muốn được đứng dậy của bà xuất phát từ một nhu cầu luôn luôn cấp bách phải hoàn thành vô số những công việc đang đòi hỏi bà.

- Ông bác sĩ đã không nói gì nhiều, - bà Brodie tiếp tục nói, cố gắng thuyết phục chồng, - chỉ là một chứng viêm thôi. Khi lành bệnh tôi chắc chắn lấy lại sức lực thật nhanh. Tôi có biết bao nhiêu công việc phải làm (bà lo lắng nhớ tới món tiền nợ phải trả). Những việc thật nhỏ nhặt mà không ai lo nghĩ đến, ngoài tôi ra. - Bà vội nói thêm, chỉ sợ ông đoán biết ý nghĩ của mình.

Ông nhìn bà, ánh mắt đen tối, bà càng nói đến chứng bệnh của bà, ông càng tin chắc bà sẽ không thoát khỏi được cái chết; bà càng nói đến tương lai, ông càng nhận thấy bà có vẻ hời hợt, nông cạn. Phải chăng bà đã tỏ ra ngu dại trước cái chết, cũng như đã tỏ ra ngu dại trong cuộc sống? Ông cố gắng một cách tuyệt vọng tìm một câu gì để nói với bà… Nhưng, một lần nữa, ông đành đứng lặng.

Lúc này, thái độ của Brodie bắt đầu làm cho bà phải thắc mắc suy nghĩ. Thoạt đầu, bà tưởng sự bình tĩnh của chồng biểu lộ lòng ưu ái đối với cơn bệnh của bà. Nhưng trong cái nhìn của ông bây giờ có một vẻ gì kỳ lạ khiến cho bà hoang mang và đột nhiên bà hỏi:

- Ông bác sĩ không nói gì hết về tôi, phải không? Hình như ông ấy ở dưới nhà rất lâu với mình, trước khi tôi nghe tiếng xe chạy đi?

Brodie nhìn bà một cách ngớ ngẩn. Câu hỏi của bà hình như rất xa xôi đối với ông, và đầu óc trống rỗng của ông không thể nào tìm được một câu trả lời thích hợp.

- Hãy cho tôi biết đi, James! – Bà kêu lên, hết sức lo lắng – Tôi muốn được biết hãy nói đi!

Vẻ bình tĩnh, tin tưởng nơi người bệnh đột nhiên biến mất – Bà tỏ ra bối rối cực độ. Còn

Brodie, ông đã vào phòng vợ mà không có một ý nghĩ rõ rệt nào về thái độ sẽ dành cho bà, cho nên bây giờ cảm thấy vô cùng lúng túng.

Và ông đành tuân theo bản tính của mình, không đủ thương cảm, sự tế nhị và cả sự thành thật để nói dối với người đàn bà yếu đuối đang nằm chờ chết này!

- Tôi cóc cần những ý kiến của ông ta. - Ông thốt lên một cách thô bạo. - Một con người như ông ta sẽ nói với bà rằng bà sắp chết vì một chứng bệnh đau răng. Ông ta không biết gì hết. Tôi đã nói với bà rằng tôi sẽ cho mời bác sĩ Lawrie đến!

Câu nói cộc cằn và thiếu suy nghĩ này của Brodie có tác dụng đối với bà như một tiếng sét đánh ngang tai. Ngay lập tức, bà hiểu một cách không thể nào nghi ngờ được rằng cơn bệnh này sẽ đưa bà đến cái chết. Bà rùng mình, mắt chợt tối sầm.

- Vậy, - bà nói bằng một giọng run run – ông ấy có nói rằng tôi sẽ chết không?

Brodie nhìn bà, giận dữ đã bị dồn vào con đường cùng này.

- Bà không thể nào ngừng nói đến cái tên ngu ngốc đó ư? Cứ nghe bà nói, người ta tưởng đâu hắn là một đấng toàn năng. Nếu hắn không chữa lành bệnh cho bà được, ở Levenford còn có nhiều bác sĩ khác. Cần gì phải lo lắng quá thế?

- Bây giờ tôi hiểu rồi, - bà nghẹn ngào – đã hiểu. Tôi sẽ không lo lắng gì nữa về vấn đề này.

Nằm đầu giường, bà nhìn Brodie và ở xa hơn, ở đàng sau ông ta: Cái nhìn của bà hình như vượt qua cái giới hạn căn phòng nhỏ bé và kinh hãi tìm đến một nơi xa xôi. Sau một lúc lâu im lặng, bà nói tiếp gần như nói riêng với chính bà:

- Tôi có chết cũng không là một sự mất mát lớn lao đối với ông, James, tôi đã già rồi. - Rồi bà thì thầm. - Nhưng ôi! Matt, con trai của mẹ, làm sao mẹ có thể rời bỏ con được?

Liền đó, bà day mặt vào vách tường và quay trở về với những tư tưởng bí mật của mình, để mặc chồng bà đứng đằng sau lưng bà, vầng trán u ám và nhăn nheo. Trong một lúc, ông ta kinh hãi nhìn cái hình dáng bất động nằm trên giường, rồi không một lời, ông nặng nề bước ra khỏi phòng.

CHƯƠNG XXIV

Ánh sáng mặt trời tháng tám bất ngờ và chói lọi chiếu xuyên qua tấm màn mỏng của những giọt mưa rào bao phủ con đường Cao như một bức màn sương sáng lấp lánh.

- Mưa rào và ánh sáng mặt trời, mưa rào và ánh sáng mặt trời – Một đám con trai vừa chạy xuống sông Leven để tắm vừa hét lên.

- Hãy nhìn! Một đứa trong bọn chúng kêu lên một cách trịnh trọng. - Một chiếc cầu vồng, - và nó đưa ngón tay chỉ một chiếc cầu vồng sáng rực trên khắp chiều dài con đường.

Tất cả mọi người đều dừng lại để ngắm nghía. Người ta ngước mắt lên trời, người ta hất đầu và mỉm cười một cách vui vẻ, người ta kêu lên với nhau từ lề đường bên này sang lề đường bên kia:

- Đây là một điềm lành! Những màu sắc tuyệt đẹp!

James Brodie bước ra khỏi quán Huy hiệu của Winton - trong cái ánh sáng rực rỡ đó. Không nhìn thấy cầu vồng, ông ta tiến tới, vẻ cáu kỉnh, chiếc nón đội sụp che khuất đôi mắt, đầu cúi xuống, hai tay đút trong túi. Ông ta đi một cách nặng nề ngay giữa đường như một con ngựa giống, không nhìn cái gì, cũng không chào hỏi ai! Ông ta có cảm giác rằng họ đang rình ông ta – Những kẻ tò mò đáng tởm – rằng mọi cặp mắt của họ đang hướng về ông ta. Từ nhiều tuần nay, ông nhận thấy ông và cửa hàng của ông trở thành trung tâm của một sự canh chừng kỳ lạ: Những người dân trong thành phố, một số có quen biết ông, một số ông chưa bao giờ thấy mặt, đều cố ý đi ngang qua cửa tiệm của ông để tò mò liếc mắt nhìn vào trong…

Chúng có đoán rằng, ông vừa lầm lũi bước, vừa tự hỏi một cách cay đắng, hôm nay là ngày ta cử hành lễ bế mạc sự nghiệp buôn bán nón của ta không?

… Họ có biết rằng, với một vẻ căm hờn, ta vừa mới uống mừng sự sụp đổ của công việc buôn bán của ta không? Một nụ cười thê thảm nở trên môi James Brodie khi ông nghĩ rằng hôm nay ông sẽ không còn là người bán nón nữa, rằng ông sắp ra khỏi văn phòng ông và vĩnh viễn đóng sầm cánh cửa tiệm lại đàng sau ông.

Paxton ở phía bên kia đường, thì thầm với người đứng kế bên ông ta:

- Anh hãy nhìn cho nhanh, Brodie kia kìa. - Và cả hai nhìn ngắm người đàn ông to lớn ở lề đường đối diện. - Dầu sao, tôi cũng buồn dùm ông ta, ông ta có vẻ không chịu đựng nổi sự sa sút của mình.

- Phải, ông ta là một con người không phải chịu đựng nổi sự khánh tận – Người kia đồng ý.

- Tuy mạnh về thể chất nhưng ông ta lại có một cái gì vụng về và tuyệt vọng. Sự thất bại này là một đòn ghê gớm đối với ông ta. Anh hãy để ý đôi vai ông ta cong xuống như thế nào… Người ta có cảm giác ông ta đang bị đè dưới một gánh nặng ghê gớm.

- Tôi có một suy nghĩ khác về điều này. - Người bên cạnh nói. - Chính ông ấy, đã từ lâu, tạo ra sự suy sụp này. Điều mà tôi không chịu đựng nổi nơi ông ta, đó là tính kiêu ngạo ngày càng lớn, bất chấp tất cả. Nó giống như một chứng bệnh ngày càng trầm trọng hơn và có một nguồn gốc thật quá sức vô lý.

- Tôi sẽ không nói về ông ta với cái giọng ấy; - Paxton nói một cách quả quyết, vừa nhìn người kia bằng một cái nhìn đầy ý nghĩa - dầu chỉ thì thầm như thế này thôi, cũng có thể nguy hiểm đến tính mạng, nhất là trong lúc này, hơn bất cứ lúc nào khác. Nếu Brodie nghe được lời nói của anh, ông ta sẽ tấn công anh ngay và có thể giết chết anh.

- Ông ấy không nghe chúng ta nói chuyện đâu - Người kia đáp lại với một vẻ không phải không lo lắng. - Nhìn gương mặt ông ta tôi chắc ông ta đã có uống rượu. Có những kẻ mà sự bất hạnh khiến cho họ trở nên khôn ngoan và biết điều hơn, nhưng đối với Brodie thì trái lại hoàn toàn.

- Anh có nghe nói về tình trạng sức khỏe của vợ ông ta như thế nào không? – Paxton hỏi sau một lúc im lặng.

- Không. Theo tôi nghĩ không có ai được trông thấy bà ta. Những bà ở nhà thờ đã mang bánh mứt và các món ngon khác đến biếu bà ta, nhưng Brodie tiếp họ ở ngoài cổng rào, ném quà bánh vào mặt họ.

- Không thể được! Không ai có thể đồng ý với ông ta… Đó là một bệnh ung thư, thật thế không, John?

- Người ta nói thế.

- Một chứng bệnh ghê gớm.

- Dĩ nhiên, - người kia đáp lại vừa bước đi, - nhưng theo ý tôi, đối với người đàn bà đáng thương đó, điều này không tệ hại bằng bị trói buộc cả thể xác lẫn linh hồn vào một người như James Brodie.

Lúc đó, Brodie bước vào cửa tiệm của ông ta, và những bước chân của ông vang lên một

cách ồn ào khác thường trong căn phòng gần như trống rỗng, chỉ còn chừng một phần mười số hàng tồn kho (phần lớn đã được dùng để trả nợ cho Soper)… Người giúp việc đã bỏ đi và Brodie chỉ còn lại một mình trong cửa hàng trống trơn, ảm đạm. Mạng nhện giăng đầy trên những chiếc hộp bằng cạc tông còn sót lại trên những ngăn kệ, chứng tỏ công việc buôn bán đã sa sút đến mức độ chưa từng thấy. Giữa cảnh hoang phế này, ông bỗng nhớ đến những gương mặt của quá khứ, của những ngày huy hoàng – Cái thời mà ông đã bỏ rơi những người khách nghèo nàn để tiếp đón một cách lịch sự và thân mật những khách hàng sang trọng. Ông không thể nào hiểu nổi rằng những hình bóng đó chỉ còn là những bóng mờ trong trí tưởng tượng của ông, rằng ông không còn có thể cười đùa với họ trong cái cửa hàng mà từ hai mươi năm nay cuộc sống hàng ngày của ông đã trôi qua. Cũng vẫn cửa hàng như cũ, ông cũng vẫn là con người như cũ, nhưng những kẻ đó đã biến mất một cách từ từ và bí mật, chỉ để lại những kỷ niệm mơ hồ ray rứt. Và bây giờ, khi tất cả đã chấm dứt, một làn sóng tức giận và buồn phiền đã tràn ngập người ông, chiếc trán thấp của ông cau lại, ông cố gắng một cách vô ích tìm hiểu bằng cách nào tình trạng tồi tệ này đã xảy ra, phân tích cách thức đã đưa đến sự thay đổi khó thể tưởng tượng này – đến một mức độ nào đó, ông đã thụ động để mặc sự việc xảy ra – Rồi như tởm chán và giận dữ vì sự yếu đuối này của mình, ông mím môi, nghiến răng bước vào văn phòng.

Bây giờ, bàn giấy của ông chẳng có một lá thư nào hay một tờ báo nào. Chờ đợi sự chú ý của ông chỉ có một lớp bụi dày bao phủ khắp bàn giấy. Bao lâu nay, trong căn phòng bị bỏ bê này, Brodie tự như kẻ binh vực một lý tưởng tuyệt vọng, cuối cùng đã bỏ rơi ông và hiện tại, ông nhận thấy rõ cuộc chiến đấu không đồng sức đã chấm dứt, ông đang đương đầu với điều tệ hại nhất.

Số tiền ông kiếm được bằng cách cầm cố ngôi nhà đã cạn, ông không còn một nguồn lợi nào khác nữa. Nhưng, ông tự an ủi, ông đã làm tròn những bổn phận của mình cho đến cùng, ông không thiếu ai một đồng xu nhỏ, và dù bị khánh tận, ông cũng vẫn tránh được sự nhục nhã. Ông ngồi xuống, không chú ý đến lớp bụi trên ghế, gần như không để ý đến bụi mù đang bay tỏa quanh người, rơi xuống quần áo ông, vì lúc này ông chẳng cần thiết gì đến bề ngoài của mình nữa! Râu không cạo, móng tay móng chân cắt sơ sài, vội vã, giày không đánh bóng, và chiếc cà-vạt không còn cây kẹp được nới lỏng ra phân nửa, bởi vì ông đã bất ngờ tháo nó ra để có thể hít thở một cách dễ dàng thoải mái hơn. Ông ăn mặc cẩu thả. Kể từ khi vợ ông nằm liệt giường, sự lo nghĩ duy nhất của ông mỗi ngày là rời khỏi càng sớm càng tốt một ngôi nhà thình lình vang lên những tiếng kêu đau đớn: một ngôi nhà hỗn độn, bừa bãi, đầy những chén đĩa dơ bẩn và đầy mùi hôi của những chất thuốc trị bệnh; một ngôi nhà mà những món ăn nấu thật dở và dọn thật tồi làm ông buồn nôn; một ngôi nhà với đứa con trai không ngừng khóc thút thít và một bà già vụng về khiến ông chỉ thấy bực cáu… James Brodie thò tay vào trong túi trong, cẩn thận lấy ra một chiếc bình đẹp màu xanh dương, dùng răng mở nút rồi đút cổ chai vào giữa đôi môi, uống một hớp dài. Sau đó, đặt chiếc lọ xuống bàn, ông nhìn nó đăm đăm. Chính Nancy đã rót đầy rượu vào bình cho ông – và trong một lúc, đôi mắt ông sáng rực lên. Đó là một cô gái dũng cảm, đã làm vơi bớt nỗi buồn và sự sa sút tinh thần của ông: Mặc cho bao tai họa xảy đến, ông sẽ không bao giờ bỏ nàng.

Brodie thử tìm cách nhận thức một cách tỉnh táo thực tại, suy nghĩ về những điều cần phải thực hiện, nhưng không thể được. Ngay lúc ông bắt đầu trở nên nghiêm túc, trí óc chợt thoát khỏi sự điều khiển của lý trí để dự những chuyến du lịch xa xôi và vô lý. Những hình ảnh của thời thiếu niên thoáng nhanh qua trong trí ông: nụ cười của một người bạn, bức tường rực rỡ ánh mặt trời với những khe hở nơi đó ông đã cùng với những đứa trẻ khác bắt được những con ong vò vẽ; làn khói tỏa từ đầu súng của ông, lúc ông bắn hạ con thỏ đầu tiên; tiếng rù rì của những con chim bồ câu, tiếng cười the thé của một bà già trong làng…

Ông lắc đầu xua đuổi những hình ảnh đó, uống một hớp rượu khác, tập trung sự suy nghĩ của mình vào niềm an ủi vô biên của rượu. Vẻ ủ rũ của ông giảm bớt rất nhiều, đôi môi ông chu lên nhạo báng và họ - những kẻ chỉ trích mà đầu óc ông lúc nào cũng nghĩ đến – trở nên đáng khinh, tồi tệ hơn bao giờ hết. Thình lình, trong trạng thái tinh thần mới mẻ ấy một ý nghĩ sáng chói xuất hiện khiến ông bật lên một tràng cười mỉa mai ngắn. Cả thành phố đang nhìn vào ông, chờ đợi một cách hèn nhát tai họa xảy đến cho ông, chắc chắn sẽ nhìn thấy cơ nghiệp của ông sụp đổ một cách nhục nhã. Và ông, sẽ làm cho họ thấy James Brodie biết đương đầu với sự thất bại một cách anh hùng như thế nào! Để chấm dứt, ông sẽ cho họ thấy một cảnh tượng khiến họ sẽ phải kinh ngạc mở to đôi mắt xoi mói của họ. Ông nuốt vội những giọt uýt-ki cuối cùng, sung sướng đã tìm ra được một cảm hứng thúc đẩy ông hành động, hân hoan được kết thúc những suy tư triền miên bằng một hành động chính xác và rất đặc biệt.

Brodie đứng lên, tống một đạp vào chiếc ghế làm nó ngã lăn trên mặt đất, rồi bước sâu vào căn tiệm, quan sát bằng một cái nhìn thù hận số hộp bìa còn lại chất đống đàng sau quầy hàng, nhanh chóng trải chúng trên mặt đất. Không cần mở hộp ra, ông xé chúng dễ dàng như người ta xé giấy, hủy hoại một cách giận dữ tất cả. Ông mạnh mẽ ném những mảnh bìa vụn khắp nơi, cho tới khi cửa hàng đầy một đống những mảnh bìa vụn. Sau cùng, ông lượm chồng nón lên, ôm chặt trong đôi tay khổng lồ và với vẻ mặt chiến thắng, ông bước ra ngoài. Vì lẽ những cái nón này không còn lợi ích gì cho ông nữa, ông sẽ tặng không cho khách qua đường để chơi một vố nặng những kẻ thù sát nách của ông, gây thiệt hại cho sự buôn bán của họ, và hành vi hào phóng này sẽ là những kỷ niệm cuối cùng của ông.

- Này! Ai muốn lấy nón? – Ông kêu lên.

Rượu uýt-ki đã làm cho ông mất hết mọi sự dè dặt và ông có cảm giác sự phóng túng điên rồ này là một quyết định bất ngờ tuyệt vời đáng được ca tụng.

- Đây là dịp may duy nhất sẽ không bao giờ xảy ra lần thứ hai đối với các bạn! – Ông ta la lớn lên. - Hỡi những người bạn đáng mến, tất cả hãy đến gần đây để nhận những quà tặng của tôi.

Lúc đó đã gần trưa, giờ cao điểm của sự lưu thông nhộn nhịp nhất; ngay lập tức một đám con nít tò mò bao quanh ông, rồi sau cái vòng tròn đầu tiên này bắt đầu tụ tập một số càng lúc càng gia tăng những người qua đường lặng lẽ, ngờ vực nhưng vẫn trao đổi với nhau những cái

thúc cùi chỏ hay những cái nháy mắt đầy ý nghĩa.

- Những chiếc nón của tiệm tôi hôm nay rất rẻ, - Brodie hét lớn với tất cả sức mạnh của hai buồng phổi mình, - rẻ hơn nhiều so với những chiếc nón trong bảo tàng viện bằng sáp ở kế bên. - Ông kêu lên với một giọng mỉa mai cay độc, hy vọng những địch thủ sát bên sẽ nghe được những lời khôi hài nhạo báng này. - Tôi tặng không những chiếc nón này, và tôi sẽ làm cho các bạn phải chấp nhận chúng nó, dầu các bạn có muốn hay không!

James Brodie bắt đầu ném nón vào giữa đám người hiếu kỳ. Như ông đã nói, đây là một món quà được tặng không một cách bất ngờ. Hoàn toàn im lặng, với một vẻ kinh hãi, không ai dám từ chối và ông mừng rỡ nhận thấy ông chế ngự được họ, làm họ phải cúi mặt nhìn xuống khi chạm phải ánh mắt ông. Ông đang ở trong một môi trường thích hợp nhất, giữa một đám đông đang chăm chú nghe từng lời nói của ông, miệng há hốc, với một vẻ thán phục (ông nghĩ thế). Hành động ngông cuồng của ông mang một tính chất ghê gớm khiến họ không dám cười, nhưng đôi mắt nhìn đăm đăm trong một sự lặng lẽ đầy sợ hãi, sẵn sàng bỏ chạy nếu thình lình ông lao vào họ; họ đứng đó, như một bầy cừu bị thôi miên trước một con chó sói khổng lồ.

Nhưng Brodie nhanh chóng cảm thấy chán nản trong trò chơi đơn điệu này, và ước muốn được hành động một cách tự do hơn, hung bạo hơn.

- Này ! – Ông đột ngột hét lên. - Hãy lấy hết chúng đi, tôi đã chấm dứt mọi chuyện buôn bán nón rồi, và tôi không muốn trông thấy những cái nón đáng ghét này nữa. Tuy vậy chúng vẫn tốt hơn và rẻ hơn những cái nón ở kế bên. Tốt hơn và rẻ hơn! - Ông không ngừng lập lại. - Các người không muốn lấy chúng ư, vậy tôi sẽ ép buộc các người phải nhận chúng!

Đám đông rút lui trước sức mạnh và sự chính xác của những cái ném của ông, và trong khi họ quay lưng lại với những vẻ mặt phản đối, ông tiếp tục ném theo họ.

- Tôi phải dừng lại ư? – Ông la lên và cười gằn – Không bao giờ. Các ngươi không muốn có những cái nón đó nên các người chạy trốn, phải không? Các người đã bỏ lỡ một cơ hội duy nhất.

James Brodie tỏ ra vô cùng sung sướng trước cảnh hỗn loạn do ông gây ra. Và mọi người đã ra khỏi tầm ném, ông nắm lấy bờ của một chiếc nón quả dưa cứng, phóng nó xuống dốc. Bị sức gió thổi đi, chiếc nón lăn lông lốc và cuối cùng dừng lại giữa hai chân của một người khách qua đường.

- Thật là một cú phóng tuyệt hảo! – Brodie la lên khoái trá, vừa cười ha hả. – Và còn nữa, còn nữa!

Và ông ném thêm một loạt nữa, khiến cho vô số những chiếc nón đủ loại nối tiếp nhau nhảy múa, phóng, quay tròn một cách điên cuồng trên con đường dốc. Có thể nói một cơn gió

mạnh đã thình lình thổi bay hết nón của cả một đám đông. Chưa bao giờ Levenford chứng kiến một cảnh tượng như thế. Nhưng số nón trong cửa hàng của ông hầu như đã cạn hết – chỉ còn một chiếc nón duy nhất – Ông dừng lại suy nghĩ, cân nhắc trong tay món vũ khí cuối cùng của mình: Đó là chiếc nón rơm bờ cứng mà ông mơ hồ cảm thấy xứng đáng với mục tiêu đặc biệt vừa được lựa chọn kỹ. Thình lình, ông liếc mắt thấy gương mặt tái nhợt và ngơ ngác của Perry, người giúp việc cũ của ông đang đứng nhìn trên ngạch cửa của căn tiệm kế bên. Kia là - Brodie suy nghĩ - kia là con chuột đã bỏ trốn khỏi chiếc tàu đang lâm nguy, hiện thời là ông giám đốc bảnh bao của cửa hàng Panopticon Mungo! Nhanh như chớp, ông ném chiếc nón vào giữa gương mặt phản bội đầy sợ hãi đó. Vành nón có răng cưa trúng ngay miệng anh ta, làm bể một cái răng. Khi trông thấy máu chảy và cậu thanh niên kinh hãi phóng vào trong tiệm, Brodie hét lên một tiếng chiến thắng.

- Cú này sẽ làm cho gương mặt của mày đẹp hơn để trông chừng con búp bê bằng sáp của mày, đồ ngu ngốc, đáng lẽ tao phải trị mày từ lâu.

Vô cùng hài lòng, James Brodie nghĩ rằng mình đã chấm dứt một cách tuyệt hảo một cuộc biểu diễn đặc biệt và hiếm có. Đưa hai cánh tay lên trời, ông quơ quơ chúng với một niềm vui tràn ngập, rồi với gương mặt rạng rỡ, ông trở vào tiệm. Trước sự trống rỗng hoàn toàn của cửa hàng – chỉ còn lại những đống giấy bìa vụn – nụ cười của ông dần dần biến thành một cái nhăn nhó cay độc. Bước qua những đống giấy vụn vung vãi đó, Brodie vào văn phòng của mình và luôn luôn trong một tình trạng giận dữ muốn phá hoại tất cả, ông rút hết ngăn kéo của bàn giấy ra, ném những chai rượu uýt-ki trống không vào vách tường, và bằng một cái xô đẩy mạnh mẽ, lật ngã chiếc bàn giấy nặng nề. Sau khi đã nhìn một cách thỏa mãn cảnh tượng đó, ông lấy chiếc chìa khóa treo trên một cây đinh gần cửa sổ, và cây can của mình, rồi đầu ngẩng cao, băng qua cửa hàng đi ra ngoài, đóng cửa lại. Cử chỉ cuối cùng này bỗng cho ông cảm giác rằng tất cả đã hoàn toàn chấm dứt và chìa khóa chỉ còn là một vật vô nghĩa một cách buồn cười: Khi rút nó ra khỏi ổ khóa, Brodie nhìn nó nằm trong bàn tay mình với một vẻ ngu ngơ, rồi thình lình lùi lại, ông ném nó qua phía mái nhà và lắng tai cho đến khi nghe tiếng "floc" của chiếc chìa khóa rơi xuống sông.

- Nếu ai muốn vào tiệm thì cứ tìm cách mà vào – ông tự nói với mình một cách cay đắng.

Về đến nhà, ông không còn suy nghĩ gì được nữa hay đúng hơn không muốn suy nghĩ gì nữa: ông chẳng biết sẽ làm gì trong tương lai. Ông phải tu bổ một ngôi nhà đẹp đẽ bằng đá, - đã bị cầm thế với một số tiền khá nặng – nuôi dưỡng một bà mẹ già tàn tật, một người vợ bệnh hoạn, một đứa con trai vô tích sự và một đứa con gái còn quá nhỏ… Nhưng, ngoài một sức mạnh thể chất đủ để nhổ bổng một thân cây trung bình, ông không có một tí khả năng hay phương tiện nào để đương đầu với những trách nhiệm kể trên! Brodie không nhìn thấy rõ ràng sự việc dưới khía cạnh này, nhưng khi sự khích động đã lắng xuống, ông mơ hồ cảm thấy những khó khăn của hoàn cảnh mình và cảm thấy buồn. Điều làm cho ông đau khổ nhất là không có tiền trong túi, và khi về gần đến nhà, ông trông thấy chiếc xe độc mã quen thuộc trước cửa. Gương mặt ông tối sầm lại:

- Đồ quỷ! – Ông càu nhàu – Hắn vẫn còn đến đây. Làm sao hắn có thể hy vọng tôi sẽ trả được tiền thù lao của hắn?

Chiếc xe của bác sĩ Lawrie khiến ông nhớ đến một cách chẳng thích thú chút nào hoàn cảnh của ông, và với ý định vào nhà một cách êm thấm không cho ai trông thấy, để tránh một sự gặp gỡ bực mình, ông lại càng bực mình hơn khi thình lình đụng đầu với bác sĩ trên thềm nhà.

- Tôi vừa mới thăm bệnh cho bà, thưa ông Brodie. - Lawrie nói, vừa lấy một vẻ mặt thật vồn vã ân cần. Đó là một người đàn ông mập mạp, kiểu cách, đôi má béo phì, cái miệng nhỏ, đôi môi đỏ, với chiếc cằm hẹp mang một bộ râu xám bé tí teo. - Tôi cố gắng làm cho bà ấy lên tinh thần, ông hiểu chứ. Phải cố sức thực hiện bằng được điều này!

Brodie lặng thinh nhìn ông ta, ánh mắt đen tối bộc lộ mạnh mẽ một ý tưởng cay độc: - Và ông đã làm cho bà ấy một điều thật tốt lành với cái miệng bép xép của ông!

- Tình trạng của bà ấy không tốt hơn bao nhiêu, tôi sợ như vậy, - Lawrie tiếp tục nói. - Không một chút tiến bộ nào. Tôi e rằng chúng ta đang tiến gần đoạn chót của chương sách.

Đó là câu nói thường dùng của ông ta để thông báo một cái chết sắp đến, vừa lắc mạnh đầu, thở dài và đưa bàn tay lên vuốt bộ râu bé tí xíu trên chiếc cằm nhỏ của mình.

Brodie ghét cay ghét đắng những cử chỉ ngây ngô của con người luôn luôn tỏ vẻ đầy hiểu biết này, và nếu ông ta đã gọi Lawrie đến để chọc tức Renwick, ông ta vẫn dửng dưng trước những điệu bộ đỏm dáng hay trước vẻ ân cần vồn vã của Lawrie.

- Ông lặp đi lặp lại điều này với tôi đã từ lâu rồi, - Brodie làu nhàu. - Tôi nghĩ rằng ông biết ít hơn ai hết những gì sắp xảy đến. Tôi đã bắt đầu chán ngấy rồi.

- Tôi biết, ông Brodie, tôi biết, - Lawrie nói với những cử chỉ xoa dịu, - thật là tự nhiên. Chúng ta không thể nói một cách chính xác khi nào cái chết sẽ xảy ra. Điều này tùy thuộc vào phản ứng của máu. Đây là điểm trọng yếu của vấn đề - phản ứng của máu so với những tác dụng của huyết cầu. Những huyết cầu mạnh hơn là một tác dụng kỳ diệu! - Và, thỏa mãn vì được khoe khoang những hiểu biết thông thái này, Lawrie vuốt râu nhìn Brodie.

- Ông có thể cút đi cho khuất mắt tôi với những huyết cầu của ông, - Brodie đáp lại bằng một giọng khinh khi.

- Nào, ông Brodie. - Ông bác sĩ nói với một giọng nửa cầu khẩn, nửa xoa dịu, - ông đừng nói quá lố, ngày nào tôi cũng đến, tôi làm hết sức tôi để chữa bệnh cho vợ ông.

- Vậy ông hãy làm nhiều hơn nữa: hãy làm cho bà ấy chết luôn đi và đừng ai nói chuyện

này nữa! – Brodie thốt lên một cách cay đắng, rồi quay gót biến vào nhà, để mặc Lawrie đứng sững sờ, mắt mở to, cái miệng nhỏ mím lại với một vẻ phẫn nộ.

Vào đến trong nhà, Brodie có thêm một cơn bất bình nữa, khi nhận thấy bữa ăn trưa của ông chưa sẵn sàng và bà mẹ ông đang loay hoay trong phòng bếp phụ, giữa sự hỗn độn của những chồng dĩa, những vệt nước dơ và những đống vỏ khoai tây.

- Mẹ quá già yếu để làm cái nghề này. – Bà nói ấp úng để xin lỗi. – Mẹ không còn lanh lẹ như xưa nữa, và rồi lúc nãy mẹ đã phải tiếp ông bác sĩ.

- Vậy, bà hãy làm nhanh lên, tôi đói bụng rồi! – Ông làu nhàu.

Không thể ngồi chờ giữa những đống đồ vật bừa bãi này, và với một sự đổi ý bất ngờ, ông quyết định dùng thì giờ còn lại để lên thăm vợ - bà vợ đầy can đảm của ông, như Lawrie đã nói – và để báo cho bà biết cái tin quan trọng về công việc buôn bán của ông. Thế nào bà ấy cũng sẽ phải biết điều này vào một ngày nào đó, ông thì thầm với mình, - và càng sớm chừng nào càng tốt chừng đó. Đây không phải là một cái tin để riêng cho mình.

- Nào! – Ông nói một cách dịu dàng khi bước vào - bà vẫn luôn luôn nằm đó như tôi thấy. Tôi đã gặp ông bác sĩ khi về nhà và ông ấy đã nói với tôi rất lâu về những huyết cầu của bà, mà theo ông chúng đặc biệt mạnh mẽ.

Sáu tháng đã trôi qua. Bà thay đổi một cách ghê gớm: ai không theo dõi từng ngày một sự suy tàn từ từ của bà, lúc này sẽ không còn nhận ra bà được. Hình dáng được che phủ dưới tấm vải trải giường là hình dáng của một bộ xương người với hai cái xương hông nổi bật lên một cách buồn cười. Chân tay bà chỉ còn được bao bọc bởi một lớp da mềm nhũn, không một chút thịt và gương mặt là một miếng da khô héo với những cái lỗ cho những con mắt, cái mũi và cái miệng. Đôi môi nhợt nhạt nứt nẻ, lốm đốm những vết nhỏ màu nâu như những chiếc vẩy, và bên trên những nét lu mờ này, vầng trán xương xẩu bỗng mang một vẻ to lớn nổi bật khác thường. Vài sợi tóc màu xám, héo hắt không còn sự sống lòa xòa trên chiếc gối bao quanh gương mặt dễ sợ này. Sự yếu đuối của bà quá hiển nhiên đến độ hít thở cũng là một cố gắng quá lớn lao đối với bà, và chính vì sự yếu đuối này, bà đã không trả lời câu nói của ông, chỉ nhìn ông với một vẻ mặt mà ông không thể hiểu được. Bà có cảm giác ông không thể tìm ra được câu gì khác hơn để châm chọc bà.

- Bà có đủ tất cả những gì bà cần không? - Ông hỏi nhỏ, với một vẻ ân cần bề ngoài. - Tất cả những gì có thể cần thiết cho những huyết cầu? Dầu sao, bà không thiếu gì thuốc, tôi thấy bà có đủ loại thuốc. Một, hai, ba, bốn – bốn lọ thuốc khác nhau. Điều này rất tốt nhưng nếu bà tiếp tục uống chúng theo cái đà này, tôi e rằng chúng ta sẽ bắt buộc vay mượn thêm nơi những người bạn đáng mến của bà ở Glasgow.

Trên gương mặt của người đàn bà sắp chết, chỉ duy nhất đôi mắt hãy còn sống, biểu lộ

những xúc động của bà và chúng bỗng đượm một vẻ cầu khẩn u buồn. Năm tháng trước, bà đã phải thú nhận một cách tuyệt vọng với ông món tiền nợ của mình đối với những người cho vay có cầm thế và ông đã trả hết số tiền nợ ấy. Từ đó, ông không để cho bà lúc nào quên câu chuyện đáng buồn này, bằng trăm cách khác nhau, với những lý do vô lý nhất. Cái nhìn của bà trong lúc này cũng không làm cho ông xúc động, bởi vì ông không còn cảm thấy một chút xót thương nào, ông nghĩ rằng bà sẽ kéo dài vô tận tình trạng bệnh hoạn và phiền nhiễu ông vì sự hiện diện vô ích của bà.

- À! – Ông tiếp tục nói bông đùa. - Bà đã tỏ ra có biệt tài trong chuyện uống thuốc, cũng như trong việc tiêu tiền của kẻ khác! - Rồi thình lình thay đổi đề tài, ông hỏi bà một cách nghiêm trọng. - Hôm nay bà có thấy đứa con trai lớn của bà không? - Ông nói tiếp sau khi đã đọc được câu trả lời câm lặng của bà. - Tôi rất sung sướng được biết bà đã gặp nó. Tôi tưởng nó chưa thức dậy, nhưng tôi đã lầm. Tuy vậy, nó không có ở dưới nhà. Tôi không bao giờ được may mắn gặp nó trong những ngày này .

Trước đợt tấn công bất ngờ này, bà cố gắng trả lời, nhép đôi môi khô cứng thì thầm một cách yếu ớt:

- Matt đã tỏ ra là đứa con trai rất tốt đối với tôi trong thời gian vừa qua.

- Dĩ nhiên, nó phải có bổn phận đó, - ông thốt lên một cách có lý, - bà là một người mẹ tuyệt vời đối với nó. Những kết quả của một sự giáo dục của bà làm rạng rỡ cho bà và cho nó. - Ông bỗng dừng lại, không hiểu tại sao mình lại nói với vợ như thế, nhưng, không thể từ bỏ được thói quen hàng bao năm trời, và gần như bị thúc đẩy bởi những buồn phiền của chính bản thân mình. Brodie tiếp tục bằng một giọng nhẹ hơn:

- Bà đã nuôi dạy những đứa con của bà rất hay. Thí dụ như con Mary: Bà có thể mong muốn được gì tốt hơn nữa cho cuộc đời nó không? Tôi không biết rõ nó ở đâu, nhưng tôi chắc chắn bà có thể hãnh diện vì nó!

Rồi nhận thấy, bà muốn nói, ông ngừng lại chờ đợi.

- Tôi biết nó ở đâu - Bà thì thầm một cách chậm chạp.

- Ôi chà. – Ông nói, vừa nhìn bà – bà biết nó ở Luân Đôn, nhưng bà sẽ không bao giờ biết được gì nhiều hơn về nó!

Thu hết sức lực, bà cử động bàn tay khô đét của mình và giơ nó lên trong một cử chỉ có ý nghĩa ngăn chồng bà lại, rồi khi cánh tay yếu đuối rơi trở xuống, bà nói trong hơi thở, run lẩy bẩy:

- Ông không nên giận tôi cũng như giận nó. Tôi đã nhận được một lá thư của Mary… nó là

một đứa con gái tốt… nó bao giờ cũng là một đứa con gái tốt. Bây giờ tôi hiểu hơn bao giờ hết rằng chính tôi, đã hành động sai quấy đối với nó. Nó muốn gặp tôi, James, và tôi phải… tôi phải gặp nó, trước khi tôi chết.

Khi nói những lời chót này, bà cố gắng mở một nụ cười cầu khẩn van nài, nhưng nét mặt bà vẫn lạnh lùng cứng nhắc, và đôi môi chỉ làm được một cái nhăn nhó thảm hại.

Gương mặt của Brodie từ từ đỏ gay lên.

- Nó đã dám viết thư cho bà – Ông thì thầm – và bà đã dám đọc thư của nó!

- Chính bác sĩ Renwick đã viết thư lên Luân Đôn báo cho Mary biết rằng … có lẽ tôi sẽ không còn sống được bao lâu nữa. Ông ấy đã chú ý rất nhiều đến Mary. Ông ấy đã nói với tôi… buổi sáng hôm ấy, rằng Mary… con gái Mary của tôi là hiền lương… và vô tội nữa.

- Và ông ta, ông ta đã là một người thật đàng hoàng tử tế, dám nói đến cái tên đó trong nhà tôi – Brodie đáp lại cố tự kiềm chế. Ông không thể la lên và nổi giận với bà trong tình trạng hiện tại: một chút lương tri còn lại đã ngăn ông nắm lấy bà lắc mạnh, nhưng ông vẫn nói tiếp với giọng gay gắt:

- Nếu tôi biết được ông ta xen vào chuyện ấy, ông ta đã không ra khỏi căn nhà này mà còn sống!

- Xin ông đừng nói điều đó, James – Bà thì thầm – Tôi không còn đủ sức chịu đựng nổi sự hung bạo nữa. Tôi đã sống một cuộc sống u buồn và vô ích, tôi nghĩ vậy: rất nhiều điều đáng lẽ tôi phải làm thì tôi đã không làm. Nhưng tôi phải… ôi! Tôi phải gặp Mary để nói rõ lại những sự việc giữa hai chúng tôi.

Brodie nghiến răng, quai hàm bạnh ra một cách dữ tợn. Một lúc sau, ông mới lạnh lùng trả lời:

- Quả thật, bà rất cần phải gặp nó: đó là điều hết sức cảm động. Tất cả chúng ta phải quì gối xuống và biểu lộ niềm hân hoan vì sự hòa giải tuyệt diệu. – Brodie thong thả lắc đầu – Không, không, bà vợ của tôi, bà sẽ không gặp nó ở phía bên này của nấm mồ, và tôi cương quyết không tin rằng bà sẽ gặp lại nó… không bao giờ!

Bà không trả lời, nhưng vẻ mặt trở nên xa xôi hơn. Đôi mắt bà nhìn đăm đăm lên trần nhà. Sự im lặng ngự trị trong căn phòng, chỉ bị khuấy rối bởi tiếng kêu vù vù ru ngủ của một con côn trùng đang bay lượn chung quanh những chiếc lá chèvrefeuille[5] mà Nessie đã hái và cắm vào một chiếc lọ để gần giường. Sau cùng, một cái rùng mình nhẹ chạy khắp thân thể bị tàn phá của người đàn bà đang hấp hối.

- Dĩ nhiên, James, - bà thở dài, - vì ông đã muốn như thế thì phải như thế: từ xưa đến giờ lúc nào cũng vậy… nhưng tôi ao ước… Ôi! tôi ao ước được gặp lại nó biết bao nhiêu. Có những lúc, - bà nói tiếp một cách mệt nhọc, - sự đau đớn của cơn bệnh này đối với tôi cũng giống như sự đau đớn của một cơn chuyển bụng đẻ… cũng nặng nề và đau nhói như vậy… và điều này làm cho tôi nghĩ đến đứa con đã chết của Mary. Nếu nó đã được cứu sống, tôi sẽ thích thú biết bao khi được ẵm nó trong đôi cánh tay gầy đét này của tôi, dù bây giờ chúng gần như không thể nào bưng nổi một tách nước đưa lên môi…

- Sao bà lại nghĩ đến những chuyện như thế trong lúc này? – Brodie phản đối. – Bộ những đứa con của chính bà không đủ làm cho bà chán hay sao mà còn nhắc đến kỷ niệm của… của thằng bé đó.

- Đó là chỉ là một sự tưởng tượng - từ khi tôi nằm ở đây, trong sáu tháng dài đăng đẳng… sáu tháng đối với tôi như là những năm tháng dài vô tận!

Bà nhắm mắt lại, mệt mỏi, quên hẳn sự hiện diện của chồng. Mùi thơm ngọt của lá chèvrefeuille đem bà trở lại với những ngày thơ ấu – Bà thấy bà đang ở trong nông trại của cha mình, thấy những căn nhà to quét vôi trắng, ngôi nhà ở, nhà làm sữa và những chuồng bò dài, rất sạch sẽ, chiếm ba phía của cái sân, trông thấy cha đi săn về, tay xách một con thỏ và một cặp chim trĩ. Bà vui mừng vuốt ve bộ lông chim mềm dịu và đủ màu sắc.

- Chúng nó cũng mập như con vậy, - cha bà kêu lên, với nụ cười mở rộng và hiền lành, - nhưng kém đẹp hơn con nhiều?

Lúc đó người ta không chê bà là *con mụ dơ bẩn*, và người ta không chế nhạo hình dáng của bà. Rồi bà giúp mẹ đánh sữa để làm bơ, ngắm nghía màu vàng xinh đẹp của chất bơ đang hiện ra trong màu trắng của sữa, như một chùm hoa báo xuân đang vội vã hiện ra trong tuyết.

- Đừng quậy mạnh quá, Margaret yêu quý. Con sẽ làm cho cánh tay con sút ra – Mẹ bà nói với bà khi bà quậy quá nhanh.

Bà rất siêng năng, làm mọi việc và không ai gọi bà là *con cụt tay*. Trí tưởng tượng của bà sống lại một cách hạnh phúc. Trong nông trại, bà lăn mình trong đám cỏ đầy hương thơm, bà nghe tiếng động của những con ngựa trong chuồng, áp má vào cạnh sườn trơn láng của con bò cái tơ bà thích nhất, mà bà hãy còn nhớ cả tên: Bà đã đặt cho nó cái tên Rosabelle! Một nỗi buồn tiếc xâm chiếm lấy bà khi bà ngồi tựa đầu vào thân một cây táo cong queo, ngắm nhìn những con chim én bay lượn chung quanh những mái nhà kho màu trắng đầy ánh sáng mặt trời. Khi một trái táo rơi xuống, bà nhặt lên cắn từng miếng lớn một cách ngon lành. Cái vị chua chua ngọt ngào tới tận bây giờ như vẫn còn vương trên đầu lưỡi! Rồi bà lại thấy mình mặc một chiếc áo dài bằng lụa mỏng thêu, gần bên cây thanh lương trà, và một chàng thanh niên tiến đến gần bà, một chàng trai cao lớn tóc nâu, vẻ nghiêm trang, bị lôi cuốn bởi vẻ đẹp dịu hiền của bà.

Bà từ từ mở mắt ra.

- James, - bà thì thầm, vừa tìm kiếm cái nhìn của ông với một vẻ nồng nhiệt, mình - có nhớ ngày mà mình đã đặt những trái thanh lương trà mọng đỏ lên tóc tôi không? Mình có nhớ những gì mình đã nói với tôi lúc đó không?

Ông nhìn bà chăm chăm, ngạc nhiên trước sự thay đổi ý tưởng này, tự hỏi bà có mê sảng không. Ông đang ở bên bờ của sự sạt nghiệp và bà lại nói lảm nhảm về những quả thanh lương trà đỏ cách đây ba mươi năm.

- Không. – Ông trả lời một cách dịu dàng, - tôi không nhớ những gì tôi đã nói, nhưng bà hãy lặp lại cho tôi nghe.

Nhắm mắt lại như xua đuổi tất cả, trừ quá khứ xa xôi, bà thì thầm:

- Mình đã nói rằng những quả thanh lương trà không xinh đẹp bằng những lọn tóc của tôi.

Nhìn một cách máy móc những sợi tóc hiếm hoi và cứng đơ bao bọc gương mặt của bà, một nỗi xúc động đột ngột xâm chiếm lấy ông. Ông nhớ lại cái ngày hôm đó, thấy lại cái thung lũng nhỏ yên tĩnh, dòng suối thì thầm và ánh sáng mặt trời bao phủ, nhớ cả cành cây bật trở lên khi ông đã hái xong những quả thanh lương trà… Ông lặng lẽ cố xua đuổi ý nghĩ rằng người đàn bà bệnh hoạn đang nằm trên giường này đã nằm trong đôi cánh tay ông ngày hôm đó, đã đáp lại những lời yêu thương của ông với đôi môi dịu dàng tươi mát. Điều này không thể được… và tuy vậy, nó vẫn là sự thật. Gương mặt ông thay đổi một cách kỳ lạ, miệng ông mím chặt, cố gắng chiến đấu chống lại tình cảm đang xâm chiếm lấy người ông, như một dòng thác đang đập mạnh vào một con đê bằng đá hoa cương. Một động lực mạnh mẽ thúc đẩy ông nói một cách mù quáng: “Tôi nhớ ngày hôm đó Margaret, em đẹp… đẹp và em có vẻ duyên dáng của một đóa hoa.” Nhưng, ông đã không nói được! Những lời đó sẽ không bao giờ thoát ra khỏi miệng của ông. Ông vào trong phòng này không phải để nói ấp úng những câu yêu thương ngu xuẩn. Không, ông vào đây để báo cho bà biết sự sạt nghiệp của gia đình, và ông sẽ báo cho bà biết điều đó, mặc dầu một sự yếu đuối kỳ lạ đang xâm chiếm lấy ông.

- Bà vợ già của tôi. – Ông thì thầm, - bà sẽ làm cho tôi chết nếu bà nói với tôi những điều như vậy. Đến khi nào bà phải sống nhờ vào sự trợ cấp của giáo khu thì hãy kể cho tôi nghe những điều đó để làm cho tôi lên tinh thần.

Bà liền mở mắt ra ngay và nhìn ông bằng một cái nhìn dò hỏi, lo lắng, đâm thấu vào người ông, nhưng ông vẫn tiếp tục nói, giả vờ lấy lại sự ồn ào thường ngày. Ông nói lớn.

- Này, đây là tình hình của chúng ta: tôi sẽ không có năm mươi đồng nữa để tiêu xài cho bà. Tôi đã đóng cửa lần cuối cùng cửa tiệm của tôi, tất cả chúng ta sắp phải sống ở trại tế bần.

Khi nói những lời chót này, ông nhận thấy vẻ mặt của bà biến đổi, nhưng một động lực ma quái đã thúc đẩy ông ghé sát vào đầu bà và tiếp tục.

- Bà nghe chứ, chấm dứt mọi việc buôn bán rồi. Tôi đã báo cho bà biết trước cách đây một năm… bà có nhớ không, cũng như bà đã nhớ đến những quả thanh lương trà màu đỏ tồi tàn của bà? Tôi nói với bà rằng chúng ta đã sạt nghiệp rồi. Bà đã giúp đỡ tôi quá nhiều và đã đưa tôi đến tình trạng này. Tất cả chúng ta đều không còn gì nữa, không còn gì nữa!

Hậu quả của những lời nói này đối với bà đã xảy ra liền lập tức. Khi bà hiểu được ý nghĩa của chúng, một sự co thắt dễ sợ làm biến đổi nét mặt của bà dưới làn da vàng võ nhăn nheo như thể một cơn đau đớn tột độ và bất ngờ đang cố gắng làm sống lại những bắp thịt sắp chết, như thể những giọt lệ đang cố gắng một cách tuyệt vọng tuôn trào từ một dòng suối lệ đã cạn. Thình lình đôi mắt bà mở to, sáng rực, và với một cố gắng phi thường, bà run lẩy bẩy ngồi bật dậy trên giường. Trán bà đẫm những giọt mồ hôi giá lạnh, vừa lập bập thốt ra vài âm thanh vô nghĩa, bà đưa bàn tay thẳng trước mặt. Rồi gương mặt xám xịt lại, bà bỗng kêu lên bằng một giọng thật to:

- Matt, hãy đến gặp mẹ, Matt - Hai cánh tay run rẩy dò dẫm, như thể không còn trông thấy gì nữa, bà kêu nhỏ hơn, bằng một giọng yếu ớt dần: - Nessie… Mary… các con ở đâu?

Brodie muốn ôm chầm lấy bà, lao mình liền ngay đến với bà, nhưng ông vẫn đứng yên và từ môi ông thốt ra một cách thảng thốt những lời này, cũng kỳ lạ như một cành cây nở hoa trên một thân cây chết:

- Margaret, vợ của tôi… Margaret… đừng để ý đến những lời tôi đã nói… chúng không có phân nửa sự thật.

Nhưng bà không nghe lời ông nói, và trong một hơi thở cuối cùng, thì thầm một cách dịu dàng:

- Tại sao xe của Chúa đi chậm quá?

Rồi bà buông mình xuống gối. Một lát sau, một hơi thở hắt mạnh mẽ làm cho thân thể mảnh dẻ và tàn tạ của bà co giật mạnh, để rồi không còn động đậy nữa. Nằm ngửa, hai cánh tay buông xuôi trên giường, những ngón tay hơi cong lại và lòng bàn tay duỗi ra, bà nằm sóng sượt như đã bị đóng đinh.

Bà đã chết.

CHƯƠNG XXV

Mọi người tụ tập trong phòng khách, James Brodie buồn bã nhìn Nessie, Matt và mẹ ông, rồi quay sang chăm chú ngắm những người anh em họ của vợ - Janet và William Lumsden, cuối cùng ném cho bà William Lumsden một cái nhìn giận dữ. Họ vừa chôn xong bà Margaret Brodie và những người khách được mời dự đám tang đang nghĩ đến những gì họ được hưởng theo các tập tục cổ xưa.

- Chúng ta sẽ không đãi họ món gì hết - Brodie đã kêu lên với bà mẹ vào buổi sáng hôm đó. Ông đã quên hẳn sự yêu thương trễ tràng và ngắn ngủi của ông đối với vợ ông, và sự hiện diện của các bà con bên vợ làm ông cáu kỉnh. - Tôi không muốn họ ở trong nhà tôi. Họ có thể trở về nhà họ ngay sau khi xong tang lễ!

Bà già cũng nghĩ tới việc được dự một buổi uống trà thịnh soạn, nhưng trước cơn giận bất ngờ của Brodie, đã phải giảm bớt những đòi hỏi, chỉ cầu khẩn:

- James, vì danh dự của gia đình, ta phải đãi họ một ly rượu nho và miếng bánh ngọt.

- Chúng ta không còn một người bà con nào cả. Vậy cần gì các bà con bên vợ?

- Họ ở quá xa nên chỉ có vài người đến thôi, - Bà nói để xoa dịu ông ta, - và con không thể không đãi họ một cái gì: làm như vậy coi không được.

- Vậy mẹ đãi họ đi! - Ông kêu lên, và chợt nảy ra một ý nghĩ, ông nói thêm: Phải, mẹ hãy đãi họ uống, hãy nuôi những con vật đó. Ở đây sẽ có một người giúp mẹ làm việc đó!

Bây giờ, ông cảm thấy có một cảm giác thú vị đen tối khi trông thấy Nancy nhanh nhẹn đi vào với một cái khay chứa bánh ngọt, bánh bích - quy, rượu nho và nàng ân cần mời mọi người. Brodie trở lại với con người thật của mình và chợt tìm thấy một nét trào phúng ý nhị trong sự kiện nàng bước vào nhà ông đúng vào lúc người ta mang quan tài ra đi: Có thể nói rằng hai người đàn bà, người chết và người sống, đã gặp nhau ở cổng rào. Ánh mắt ông gặp phải ánh mắt của Nancy với một vẻ chế giễu thầm kín

- Nào Matt - Ông có ý mỉa mai con trai ông trong khi Nancy mời cậu rượu nho - Hãy uống một ly đi, để cảm thấy dễ chịu sau những xúc động mà mày đã trải qua. Và mày không có gì phải sợ: tao có mặt ở đây để trông chừng mày, không để cho đầu óc mày chứa những ý tưởng điên rồ.

Và ông kinh tởm nhìn bàn tay run run của Matt. Vào lúc hạ huyệt, cậu đã làm ông tức giận vì đã bò lê bò lết một cách xấu hổ ở bờ huyệt, khóc lóc rên rỉ trước mặt những người bà con bên ngoại và quỳ gối xuống khi xẻng đất đầu tiên được trút rào rào lên quan tài.

- "Dĩ nhiên là cậu ấy phải bị xúc động" Janet Lumsden, một người đàn bà mập mạp, mạnh khỏe với bộ ngực căng phồng trong cái áo nịt quá chật, nói với một giọng dịu dàng. Rồi đưa mắt nhìn khắp mọi người, bà nói thêm một cách duyên dáng:

- Tuy nhiên, tôi nghĩ bà ấy đã được giải thoát, tôi bảo đảm bây giờ ở dưới mồ, bà ấy sung sướng hơn.

- "Thật đáng tiếc! Người ta đã không tặng vài vòng hoa cho người đàn bà đáng thương ấy" Bà William Lumsden vừa nói, vừa lắc đầu, khịt mũi, rồi mím môi lại, đưa tay nhận ly rượu từ tay Nancy, nhìn nàng một cách xoi mói. Sau đó, quay ngoắt đi, bà tiếp tục câu chuyện với vẻ trách móc:

- Một đám tang mà không có hoa thì sẽ không bao giờ được tốt đẹp.

- "Phải hoa là một thứ an ủi" Janet Lumsden tán đồng "Loài hoa huệ lớn rất đẹp".

- "Tôi chưa bao giờ dự một đám tang không có hoa" Bà Lumsden nói tiếp giọng chua cay "Vừa rồi tôi được dự một đám tang có đầy một xe hoa, không kể các tràng hoa bao phủ quan tài".

"Vậy thưa bà" Brodie nói một cách lễ phép vừa nhìn thẳng vào mặt bà ta "tôi hy vọng rằng khi nào bà đến nơi an nghỉ cuối cùng, bà sẽ có đủ mọi loại hoa mà bà thích".

Bà ta đưa mắt nhìn Brodie một cách do dự, không biết nên xem câu nói đó như một câu khen tặng hay một lời trù ẻo, trong tình trạng hoang mang này, đành quay sang phía chồng để tìm sự yểm trợ. Ông này, một người đàn ông nhỏ con, cứng nhắc và bóng loáng, mặc cái áo sơ - mi hồ cứng và chiếc cà - vạt tuyệt đẹp, mặc dầu hãy còn hôi mùi chuồng ngựa, hiểu cái nhìn quen thuộc của bà vợ và bắt đầu ngoan ngoãn nói:

- Hoa rất thích hợp với đám tang... đấy là vấn đề tình cảm, dĩ nhiên. Theo tôi, hoa là niềm an ủi đối với những ai đau buồn, nhưng điều lạ lùng là hoa cũng thích hợp cho các đám cưới. Tôi tự hỏi, tại sao lại có thể thích hợp với hai đám lễ đối nghịch với nhau như vậy?

Rồi đằng hắng giọng, ông ta nhìn Brodie một cách khả ái:

- "Tôi đã đi dự rất nhiều đám tang, ông biết không, và cũng rất nhiều đám cưới... một lần ở cách xa nhà tôi đến bốn mươi dặm, nhưng ông có tin nổi không, ông bạn thân mến!". Ông ta kết luận bằng một giọng đắc thắng "từ ba mươi hai năm nay tôi không bao giờ ngủ ở đâu khác hơn là trên giường của tôi".

- "Thật vậy ư?" Brodie sẵng giọng "Nhưng điều này không quan trọng gì đối với tôi!".

Sau câu nói bất lịch sự này là một sự im lặng khó chịu, chỉ nghe duy nhất một tiếng nức nở cuối cùng của Nessie. Hai nhóm người trao đổi với nhau những cái nhìn nghi ngờ như những người xa lạ ngồi đối diện trong một toa xe lửa.

- "Dầu sao, hôm nay đúng là ngày của một đám tang". Sau cùng, Lumsden nói vừa nhìn mưa rơi như thác đổ bên ngoài và ba người khách lại bắt đầu nói chuyện riêng với nhau, lúc đầu nhỏ giọng rồi dần dần sôi động lên.

- Anh có để ý mưa đã rơi xuống huyệt một cách dữ dội lúc người ta buông những sợi dây thừng ra không?

- Điều làm tôi ngạc nhiên là ông mục sư không chịu đến nhà để nói với chúng ta vài lời.

- Tôi tin chắc ông ta phải có lý do của ông ta.

- Ông ấy nói thật hay, tiếc rằng người phụ nữ đáng thương ấy đã không nghe được.

- Ông ấy đã nói gì "Một người vợ trung thành và một người mẹ tận tâm" phải không?

Họ liếc mắt nhìn Brodie, như thể chờ đợi ông xác nhận lời khen tặng cuối cùng này, nhưng ông hình như không nghe họ nói và nhìn qua cửa sổ vẻ suy tư. Nhận thấy Brodie không chú ý, họ trở nên dạn dĩ hơn:

- Tôi được thấy lại người đàn bà đáng thương ấy một lần chót và hết sức kinh ngạc khi được biết người ta đã liệm bà trước lúc chúng ta đến.

- Chắc bà ấy thay đổi nhiều sau những đau đớn và những giày vò mà bà ấy phải chịu đựng.

- Lúc còn nhỏ, bà ấy là một cô gái xinh xắn và vui tươi. Tiếng cười của bà ấy nghe như tiếng hót của một con chim họa mi.

- “Bà ấy có tất cả những đức tính!“ Sau cùng Janet kết luận với một cái nhìn đầy trách móc về phía Brodie đang ngồi nhìn qua cửa sổ, và điều này hàm ý ông không xứng đáng với bà ấy.

Một phút im lặng trôi qua, rồi với một cái nhìn lén về phía Nessie đang rụt cổ trong chiếc áo dài bằng vải vẹt màu xanh, bà Lumsden nói thì thầm:

- Tôi rất bất bình khi thấy đứa bé đáng thương đó không có một cái áo tang đàng hoàng. Thật là xấu hổ.

- “Điều làm tôi ngạc nhiên“ Janet đáp lại “là cái vẻ khiêm nhường của buổi lễ: chỉ có hai chiếc xe và không một người nào ở thành phố đến dự“.

Brodie cau mặt. Sự thật ông đã nghe không sót một lời nào, và do những suy nghĩ buồn bực của mình, ông vẫn để mặc cho họ tiếp tục nói. Thình lình ông quay phắt lại và ném vào họ những câu nói cộc lốc :

- Ý muốn tuyệt đối của tôi là tang lễ được cử hành trong vòng thân mật và càng đơn giản đi càng tốt. Các người muốn có ban nhạc và rượu uýt - ki và một cuộc đốt pháo bông phải không?

Họ hoàn toàn bất bình trước một sự thô bạo như thế, và bắt đầu nghĩ đến việc ra về.

- “Vậy ở Levenford ông có biết một nơi nào mà chúng tôi có thể dùng trà trước giờ lên xe lửa không?“ bà Lumsden nói bằng một giọng run lên vì tức giận.

Bà đã tưởng sẽ được đãi một bữa ăn thịnh soạn gồm đủ loại thịt nóng, thịt nguội, bánh ngọt, bánh mì nhỏ nướng và những món ăn ngon khác, nào ngờ chỉ có thứ rượu nho chua với miếng bánh mua ở tiệm này. Từ một ngôi làng xa xôi trong vùng Ayrshire đến đây, họ không biết Brodie đã bị khánh tận và càng không thể ngờ đến thái độ bất lịch sự của ông ta.

- “Bà muốn ăn thêm một miếng bánh bích - quy nữa không“ Bà nội Brodie nói với một tiếng cười khẩy nhẹ “đó là bánh hiệu Deesides, tôi có thể bảo đảm với bà là chúng rất ngon“.

Rượu nho là thứ tuyệt vời đối với vị giác của bà nội và vì đã uống khá nhiều nên làn da màu vàng và nhăn nheo ở bên đôi gò má bà đỏ ửng: bà đã lợi dụng việc chôn cất Margaret Brodie thành một buổi lễ.

- “Mời bà dùng thêm một ít rượu nho nữa“ bà nội nói tiếp.

- “Không cảm ơn bà“ bà Lumsden nói, vừa thâu hẹp miệng lại thật nhỏ để đủ thốt ra vài lời khinh bỉ “Không, nếu bà cho phép, tôi sẽ không dùng gì hết. Tôi không uống rượu nho và

hơn nữa, tôi không thích thứ rượu nho rẻ tiền này. Bà biết không“ bà ta thong thả mang đôi găng tay bằng da dê đen vào, “trong nhà bà vào một ngày hôm nay, lại có một cô công chúa với một bộ mặt rất dạn dĩ. Cô ấy đã vào đây lâu chưa?“

Bà nội Brodie toan trả lời, thì một cái nấc cục làm bà mất bình tĩnh.

- “Tôi không biết cô ấy“ bà nói với một vẻ bối rối “cô ấy vừa mới đến, chính James đã cho cô ấy đến giúp tôi“.

Bà Lumsden trao đổi với một cái nhìn đầy ý nghĩa với bà Janet Lumsden. Cả hai đều bắt đầu với một cử chỉ trách móc, như để nói:

“Đúng như chúng ta đã nghĩ“ rồi họ nhìn Nessie bằng ánh mắt đầy thương hại

- “Bây giờ cháu sẽ ra sao hỡi cháu yêu?“ một bà nói

- “Tôi có thể trông lo cho Nessie“ Brodie nói, giọng lạnh lùng như băng “nó không cần đến sự giúp đỡ cũng như sự thương hại của các bà. Khi nào các bà nghe nói đến nó, ấy là lúc nó có một địa vị mà các bà cũng như không ai trong gia đình các bà dám mong đạt được“ Và, vừa lúc Nancy đi vào để dọn dẹp ly tách, ông ta nói tiếp: “Này, Nancy, hai bà vừa mới nói rằng cô là một... phải các bà đã nói là một cô công chúa không?... Phải, một công chúa dạn dĩ. Để cảm ơn lời khen ngợi, cô hãy vui lòng đưa họ ra cửa, và tôi nghĩ cái người đàn ông nhỏ thó mà họ đã mang theo cũng nên đi ra luôn“.

- “Nếu đây là nhà của tôi“ Nancy nói với một cái lắc đầu xấc xược và một cái nhìn dạn dĩ về phía Brodie “Các bà ấy không bao giờ được vào đây“.

Những người bà con đứng lên đầy vẻ phẫn nộ.

- “Thật là một giọng hỗn láo và một tư cách tồi tàn“ Janet kêu lên vừa đi ra cửa “Vào một ngày như ngày hôm nay và lại ở trước mặt một đứa bé nữa“.

Bà Lumsden càng giận dữ hơn, đứng thẳng người lên, hất đầu ra sau với một vẻ thách thức:

- “Người ta đã lăng nhục tôi“ bà kêu lên the thé, “trong một ngôi nhà mà tôi đã đến từ một nơi xa xôi và nhiều tốn kém để chia buồn với họ. Tôi đi đây. Ồ! Tôi đi về đây, không còn gì để giữ chúng tôi ở lại được nữa. Nhưng“ bà lấy một giọng trịnh trọng “trước khi ra đi, tôi muốn biết những gì mà người chị họ đáng thương của tôi đã để lại cho cánh gia đình chúng tôi“.

- “Thế kia à!“ Brodie vừa nói vừa cười mỉa mai “và bà ấy để lại những gì, xin bà vui lòng cho biết?“.

- Weelum cho tôi biết rằng, không kể đến những đồ sành sứ, những bức tranh, đồ bày lò sưởi đẹp nhất, chiếc đồng hồ và chiếc mề đay lớn của mẹ bà ấy, Margaret Lumsden còn mang theo chồng một số tiền khá lớn.

- "Bà ấy đã tiêu xài gần hết số tiền đó!" Brodie trả đũa một cách thô lỗ "Bà hãy chuồn đi cho nhanh, nhìn thấy gương mặt tham lam ti tiện của bà, tôi phát nôn..."

Với vẻ cương quyết, ông chỉ cánh cửa lớn:

- Tất cả hãy ra khỏi đây, ở đây không có gì hết cho các người. Tôi tiếc đã cho các người ăn ở nhà tôi.

Trên thềm cửa, bà Lumsden, giận dữ gần như muốn khóc, quay phắt lại:

- Chúng tôi sẽ kiện ông ra tòa. Tôi không ngạc nhiên khi chị Margaret đã héo mòn đến chết ở đây. Ông còn làm cho buổi tang lễ của chị ấy mang nhiều tai tiếng. Chúng ta hãy trở về nhà, Weelum.

- "Tốt lắm", Brodie kêu lên bằng một giọng cay độc, "hãy đem Weelum vào giường. Tôi không ngạc nhiên vì ông ấy tỏ ra thích cái giường của ông ấy đến thế, với một người đàn bà như bà ở dưới tấm chăn" ông ta ném cho bà một cái nhìn nhục mạ, "bà có lý khi không để cho ông ấy rời khỏi cái giường một đêm nào hết: nếu không, bà sẽ không bao giờ bắt ông ấy lại được!"

Đúng lúc bà ta biến ra ngoài với những người khác, đầu ngẩng cao và đỏ tía, ông vói theo:

- Tôi sẽ không quên gởi hoa cho bà đúng lúc.

Nhưng khi Brodie trở lại phòng, vẻ thản nhiên bên ngoài của ông đã biến mất, và ông muốn ở một mình. Bằng một giọng bình thản, ông yêu cầu những người khác rút ra ngoài. Trước khi họ đi ra, ông gọi Mathieu đến.

- Mày, hãy đi tìm việc làm. Tao không còn muốn thấy những cái ngây ngô và bản mặt sầu thảm của mày nữa. Mày hãy làm việc, mày sẽ không được sống bám vào tao nữa.

Và khi Nessie đi ngang qua trước mặt, ông vuốt đầu con bé, nói một cách âu yếm:

- Con đừng có lo buồn nữa, con gái nhỏ của ba. Bây giờ con hãy lau nước mắt và đi lấy một quyển sách hay một cái gì khác. Con đừng sợ, từ nay về sau ba sẽ lo cho con.

Ngồi một mình trong căn phòng trống, ông nghĩ rằng ông sẽ phục hưng trở lại nhờ Nessie.

Phải, đứa bé thông minh sáng chói này là niềm hy vọng của Brodie, ông tự bảo ông sẽ săn sóc nó, khuyến khích nó, đưa nó từ thành công này đến thành công khác, cho đến ngày tên tuổi hai cha con ông vang lừng khắp Thành phố. Các tai biến vừa qua, theo ông chỉ là một thất bại tạm thời và đương nhiên ông sẽ vượt lên trở lại.

"Người ta không thể giữ một con người có giá trị ở mãi dưới đất!" Câu châm ngôn này – một trong những câu ưa thích nhất của Brodie – đã đem lại cho ông một niềm tin mới mẻ, khích lệ, an ủi ông. Chẳng bao lâu nữa, James Brodie sẽ vươn lên, còn cao hơn trước; và riêng mình ông, ông xem dự định khôi phục lại địa vị của mình nhờ Nessie như là một chiến lược tuyệt vời. Ông mường tượng như đã nghe cái tên Nessie Brodie được truyền đi khắp các cửa miệng và hình dung thấy trước sự khâm phục của mọi người – "Không gì có thể ngăn cản James Brodie lại được từ sau cái chết của bà vợ! Bà ta quả là một chướng ngại ghê gớm cho ông ấy". Đó là những điều mà ông sẽ nghe người ta nói và là những điều đúng với sự thật: Trong lúc phụ đưa chiếc quan tài nhẹ bỗng xuống huyệt, ông có cảm giác đã cất đi được một gánh nặng.

Ông không nhớ lại một điều tốt đẹp nào của vợ ông, không yêu quí một đức hạnh nào của bà, mà chỉ nghĩ đến sự yếu đuối của bà, sự thiếu hấp dẫn về thể xác của bà trong những năm sau cùng. Không một tình cảm dịu dàng nào – như tình cảm đã hơi rung động nơi ông bên chiếc giường mà vợ ông vừa chết – không một kỷ niệm nào trong thời gian đầu của cuộc sống chung thức dậy trong ông: trí nhớ của ông bị che tối lại như một bầu trời đầy mây đen không để lọt một tia sáng nào ở phía bên trên. Ông nghĩ rằng bà đã mang đến cho ông quá nhiều thất vọng: sự hiện diện của bà, sự hiến dâng thể xác của bà, sự sinh ra những đứa con. Không có vấn đề chia cho bà một chút vinh dự nào về con bé Nessie. Nó là của riêng ông. Tóm lại, lời điếu tang mà ông dành cho bà được tóm tắt trong vài chữ: "Một người đàn bà không có khả năng gì cả".

Vào lúc ông biết rõ bà chắc chắn phải chết, ông có một cảm giác được giải thoát kì lạ. Ông hãy còn trẻ, mạnh khoẻ và bây giờ bà không còn nữa, ông có thể tự do nếm vô số thú vui. Môi trước của ông trề ra phía trước một cách tham lam khi nghĩ đến Nancy, tưởng tượng ra những thú vui nhục dục mà nàng sẽ dành cho ông. Nàng sẽ không bao giờ rời khỏi ông, từ rày về sau, nàng có thể ở lại trong nhà ông để phục vụ ông chiều chuộng ông... Nói cho cùng, người đàn ông cần phải có một người đàn bà để trông coi việc nhà.

Thỏa mãn về cái quyết định đầy bảo đảm này James Brodie dần dần đưa những suy tư của ông trở lại cô con gái cưng. Bây giờ ông nhận thấy rằng, để có thể tiếp tục nuôi Nessie và giáo dục nó theo ý muốn ông cần phải có một phương tiện sinh sống. Ông mím môi lại và lắc mạnh đầu, quyết định thi hành ngay chương trình mà ông đã suy nghĩ từ hai ngày nay. Ông đứng dậy, đi ra phòng ngoài lấy nón và dù.

Bên ngoài, trời mát và những giọt mưa nhỏ dịu dàng như những giọt sương thấm ướt áo quần và vuốt ve vầng trán nóng bỏng của ông. Ông hít thật sâu, cảm thấy thích thú khi không nằm ở dưới đất trong một chiếc hộp bằng gỗ chật hẹp, mà được tự do đi lại trong không khí đầy sức sống. Kỷ niệm của sự thất bại trong thương nghiệp, và kỷ niệm của màn hài kịch mà ông đã biểu diễn trước cửa tiệm hoàn toàn bị xóa nhòa. Sự thất bại của ông hiện ra dưới một bộ mặt mới: ông không phải là kẻ thua trận, ông chỉ là nạn nhân đáng tôn kính của một hoàn cảnh không may. Cơn giận dữ do bà con bên vợ gây ra đã dịu xuống và trong lúc này, dáng đi của ông làm cho ông cảm thấy mình là một con người quí phái. James Brodie bước đi một cách trịnh trọng, không nói với ai, nhưng chào một cách nghiêm trang những người qua đường mà ông thấy xứng đáng được ông chú ý đến. Ông hành động đúng theo quan niệm cá nhân của ông: thoát khỏi bà vợ héo tàn, ông sẽ cùng với Nessie thi hành một chương trình mới, rất quan trọng cho cả cuộc đời ông.

Đến cuối đường nhà thờ, ông quẹo sang phải, tiến về phía Thành Phố Mới. Các cửa hàng trở nên hiếm hơn, ở bên trái ông là những dãy nhà thợ thuyền, mở ra ngay đường, không có vườn, và ở bên phải chạy dài một bức tường cao bằng đá, ông thấy vươn lên một rừng cột buồm hay những cây xà ngang, trong khi gió biển đem đến tai ông hàng trăm tiếng động khác nhau. Đi thêm vài trăm thước nữa, ông dừng lại trước một ngôi nhà có mặt tiền rất uy nghiêm. Thoạt nhìn, James Brodie giống như đang nghiên cứu một cách kỹ lưỡng tấm bảng đồng kín đáo mang những dòng chữ: “Công Ty Latta”. Nhưng sự thật, ông đang tập trung tất cả nghị lực để vượt qua cái cổng ra vào. Bây giờ, một sự e ngại làm quyết tâm của ông yếu xuống: Chỉ nhìn thấy những khu ở bên ngoài của xưởng, cảm giác mơ hồ về những của cải khổng lồ đã đem đến cho ông một cảm giác thấp kém. Ông xua đuổi ý nghĩ này với một vẻ bực bội, tự nhủ rằng con người mới quan trọng chớ không phải đồng tiền, và với những bước chân nhanh nhẹn, ông vượt qua chiếc cổng.

Sự bước vào quá hấp tấp khiến ông đi qua mà không để ý đến “phòng chỉ dẫn “, và bị lạc giữa một mê cung cho đến lúc tình cờ gặp được một thanh niên.

- “Tôi muốn gặp Sir John Latta“ Ông nói một cách kiêu hãnh “Tôi muốn gặp ông ấy ngay lập tức“.

Nghe đến cái tên oai nghiêm này, người thư ký giật mình. Đối với anh ta, tại đây có cả một trung đoàn chận con đường đưa đến văn phòng vị chỉ huy tối cao gồm các viên chức cao cấp, các viên chức hành chánh và các trưởng khu.

- Ông có hẹn trước không ?

- Không.

- “Tôi không can dự gì vào việc này“. Anh ta đáp, chối bỏ ngay mọi trách nhiệm. “Nhưng ông sẽ gặp nhiều may mắn hơn nếu ông có một cái hẹn“. Anh ta nói tiếng chót này như thể đó

là cái chìa khóa đúng để mở một cánh cửa bất khả xâm phạm.

- "Tôi cóc cần cái hẹn của anh, tôi cần phải gặp ông ấy" Brodie kêu lên bằng một giọng to đến độ người thư ký phải đưa ra một đề nghị khác.

- Tôi có thể nói với ông Sharp về lời yêu cầu của ông.

- "Vậy anh hãy đưa tôi đến gặp ông ấy đi, nhanh lên" Brodie nói một cách nóng nảy.

Người thanh niên di chuyển nhanh nhẹn trong các dãy hành lang. Sau khi đã giới thiệu Brodie với ông Sharp và nói vài lời giải thích anh ta biến mất.

Ông Sharp không chắc rằng Sir John có thể tiếp ai vào ngày hôm đó. Ông giám đốc rất bận, đã yêu cầu không ai được phá rầy ông và ông Sharp cũng không đảm bảo sự có mặt của James Brodie, sợ vi phạm điều nghiêm cấm.

Đôi mắt nhỏ bé bất mãn của Brodie nhìn ông Sharp.

- "Ông hãy nói với Sir John là James Brodie yêu cầu được gặp" Brodie kêu lên một cách mạnh mẽ "Ông ấy biết tôi, ông sẽ tiếp tôi ngay lập tức".

Ông Sharp đi ra với vẻ phật ý, trở lại và phút sau, và lạnh lùng yêu cầu Brodie ngồi chờ.

Sir John sẽ gặp ông trong chốc lát.

Brodie ném cho ông kia một cái nhìn đắc thắng: - Tôi đã nói cho ông biết trước rồi mà, đồ ngu.

Brodie ngồi xuống ghế, lơ là nhìn đám công nhân như một bầy ong đang lăng xăng làm việc dưới sự trông chừng của Sharp. Thời giờ trôi qua một cách chậm chạp, James Brodie ngồi bó gối, suy nghĩ rằng "chốc lát" phải có nghĩa là một thời hạn rất dài, càng chờ đợi lâu chừng nào thì sự phấn khởi của ông càng xẹp xuống, và sự thoả mãn của Sharp lại càng tăng lên. Ông nhận ra rằng ông không thể đi vào văn phòng của Sir John một cách dễ dàng như ông này đi vào căn tiệm của ông, rằng ở đây khó được ông ấy tiếp chuyện hơn là đến bắt chuyện với ông ấy ở buổi triển lãm nông nghiệp. Sự ủ rũ nặng nề vẫn còn xâm chiếm Brodie khi ông được mời vào gặp giám đốc.

Sir John ngước nhanh lên khỏi bàn giấy khi Brodie đi vào, chỉ một chiếc ghế, rồi lại tiếp tục xem xét một bản họa đồ được trải rộng trước mặt. Brodie ngồi xuống một cách nặng nề và ngắm nhìn gian phòng sang trọng, chú ý đến những bức họa lộng lẫy bằng gỗ giá trị. Hai bàn chân đặt trên tấm thảm dày, ông nhìn những nét điêu khắc chạm trổ của cái bàn giấy, hộp xì - gà bằng vàng và nở nhẹ hai lỗ mũi, đôi mắt sáng lên. Cử chỉ của ông có vẻ muốn nói: - Tất cả

những cái này làm tôi rất thích, đó là những thứ đáng lẽ phải thuộc về tôi.

- Thế nào, Brodie, có chuyện gì thế? - Sau cùng Sir John nói, nhưng không ngước mắt lên.

Brodie không thể không nhận thấy vẻ lạnh lùng trong giọng nói, nhưng ông vẫn trả lời một cách vồn vã:

- Sir John, tôi đến để xin ông một ý kiến, ông là người duy nhất ở Levenford mà tôi nghĩ đến. Ông hiểu tôi, Sir John. Tôi và hoàn cảnh gia đình của tôi. Tôi đến để xin sự giúp đỡ của ông.

Latta nhìn Brodie với một vẻ tò mò:

- Ông nói với tôi bằng những câu nói úp mở, mập mờ…và đó là một cách không thích hợp với ông. Ông thích hợp với hành động trực tiếp hơn là với lời nói gián tiếp. - Và ông chậm rãi nói thêm: - Nhưng hình như ông cũng không thành công trong hành động!

- Ông muốn nói gì, Sir John? Ai đã nói xấu tôi?

Sir John lấy một cái thước bằng ngà, gõ nhẹ lên bàn giấy, khoan thai trả lời:

- Ông đã làm cho tôi thất vọng, Brodie. Chúng tôi không thể không nghe những tin tức và những lời đồn đãi trong thành phố, và ông đã hành động một cách vô lý.

- Phải chăng ông muốn nói đến cái hành động dại dột… hành động phân phát những chiếc nón?

- Dĩ nhiên, đó là một chuyện điên rồ - Latta đáp vừa lắc đầu - nhưng về phần ông, đó là điều có thể hiểu được. Có những chuyện khác mà ông cần phải biết. Tôi đã nghe người ta nói về ông với những điều không hay. Ông biết tôi không bao giờ đánh người ngã ngựa, nhưng tôi lưu tâm đến tất cả mọi người trong thành phố và tôi rất đau lòng khi nghe người ta nói xấu, dầu người bị nói xấu là một công nhân hạng bét trong các xưởng của tôi.

Brodie cúi đầu như một cậu học trò bị rầy, tự hỏi phải chăng Sir John nghĩ đến sự thất bại của Mathieu hay việc ông lui tới quán rượu Huy hiệu của Winton?

- Ông cũng nhận thấy - Latta ung dung nói tiếp - rằng tôi không vào cửa hàng của ông nữa kể từ đầu năm ngoái. Bởi vì lúc đó đã biết ông có một hành động mà tôi xem vừa bất công vừa tàn ác. Ông đã hành động một cách thô lỗ và tàn bạo với cô con gái đáng thương của ông, cô Mary! Và nếu có một số người có thể tha thứ cho hành động ấy vì họ nghĩ ông bị xúc phạm danh giá thì riêng tôi, tôi không thể làm gì được để giúp ông cho tới khi nào ông vẫn còn bị dư luận lên án.

Brodie ấn mạnh hai bàn tay lên những nét nhăn hằn trên trán mình. Latta, người duy nhất ở Levenford có thể dám nói với ông bằng cái giọng đó, ông nghĩ đến điều này một cách cay đắng – quả thật, đây là một người duy nhất có thể nói với ông những lời như vậy một cách bình yên.

- Tôi không thể làm gì khác được - Ông nói bằng một giọng hờn dỗi, chỉ bị kiềm hãm bởi một cảm giác mơ hồ rằng ông tùy thuộc vào lòng tốt của Sir John. - Đó là chuyện đã qua, đã xong rồi.

- Ông có thể tha thứ cho cô ấy - Latta đáp lại một cách nghiêm trang - ông có thể hứa với tôi rằng cô ấy sẽ tìm được một nơi trú ẩn ở nhà ông vào lúc mà cô ấy cần đến!

James Brodie giữ một sự im lặng bướng bỉnh, trí óc đang suy nghĩ không phải đến Mary, mà là đến Nessie. Cần làm một cái gì cho Nessie… Ông có thể chấp nhận đề nghị của Latta dưới một hình thức nào đó, và đầu luôn luôn cúi xuống, đôi mắt nhìn chăm chăm xuống chiếc thảm, ông nói:

- Được lắm, Sir John, mọi thứ sẽ như ý muốn ông.

Latta nhìn rất lâu vào người đàn ông to lớn trước mặt mình. Ông đã một thời nhìn Brodie, bằng con mắt của kẻ sành điệu, đối với tất cả những gì ra khỏi cái thường lệ xoàng xĩnh, nhận thấy và đánh giá cao nơi Brodie một mẫu người đặc biệt, mỉm cười trước tính tự nhiên rõ rệt của ông ta và dung thứ một cách tò mò những lời khoe khoang kỳ lạ của ông ta. Ông đã quan sát Brodie như một người cao thượng đánh giá một mẫu người khác thường, và bây giờ, sự hiện diện của Brodie làm cho ông ghê tởm. Ông nhận thấy Brodie đã thay đổi, trở nên thấp hèn, nhưng cố xua đuổi nhanh ý nghĩ này. Nói cho cùng, chính ông đã chấp nhận lời yêu cầu của Brodie.

- Vậy, tôi có thể giúp đỡ ông về cái gì, Brodie? Hãy cho tôi biết, bây giờ tình trạng của ông như thế nào? - Ông hỏi một cách nghiêm trang.

Brodie ngẩng đầu lên, cảm thấy cuộc nói chuyện có vẻ thuận lợi cho mình.

- Tôi đã đóng cửa tiệm, Sir John, ông đã biết, tôi đã bị đối xử như thế nào bởi những tên… - Ông ta nuốt nước miếng và tự kiềm chế - bởi những người của cái Công ty đã đột nhập vào thành phố này và đến ở kế bên tôi như một kẻ trộm ngay giữa đêm tối, họ đã ngầm hại tôi, bán hàng hoá giả thay vì hàng hoá thật… họ đã... họ đã hút tất cả máu của tôi.

Trong khi gợi lại những kỷ niệm đau xót này, đôi mắt Brodie đượm đầy vẻ thương hại cho chính mình.

Và ông vung hai cánh tay lên trong một cử chỉ biểu diễn. Nhưng Latta đưa bàn tay ngăn Brodie lại, và nói:

- Và ông đã làm gì để chống lại cái chiến thuật này, ông có thử thêm các hàng hoá khác vào mấy chiếc nón của ông không, hoặc có tỏ ra khả ái hơn đối với khách hàng của ông không?

Brodie nhìn Latta với một vẻ bướng bỉnh ngu xuẩn và kêu lên:

- Tôi đã hành động theo cách của tôi, như tôi đã luôn làm.

- Tôi hiểu - Latta nói một cách dịu dàng.

- Tôi đã chiến đấu chống lại họ như một con người quí phái và ngay thẳng. À! Tôi có thể bẻ họ ra từng mảnh với hai bàn tay của tôi đây, nếu họ có can đảm đọ sức với tôi. Nhưng họ hành động ngầm… Làm sao tôi có thể hạ mình xuống mức độ của họ, của những con vật đó được?

- Và ông có mắc nợ không?

- Không - Brodie kiêu hãnh đáp lại - Tôi sạt nghiệp nhưng tôi không thiếu ai một xu nào. Tôi đã cầm cố ngôi nhà của tôi, và bây giờ nếu tôi không có gì hết, tôi cũng không nợ ai hết. Tôi có thể làm lại cuộc đời, đầu ngẩng cao, Sir John, nếu ông muốn giúp đỡ tôi. Con bé Nessie của tôi cần phải thử vận may của nó. Nó là đứa con gái thông minh nhất ở Levenford. Nó đủ điều kiện để đạt được học bổng do thân sinh ông đặt ra, miễn là tôi tạo đủ điều kiện cho nó.

- Tại sao ông không bán ngôi nhà kì cục của ông đi? - Latta gợi ý, đã có ấn tượng tốt hơn sau những lời nói vừa rồi của Brodie. - Dầu sao nó cũng quá lớn đối với ông, từ rày về sau. Bằng cách đó ông có thể trừ được món nợ cầm cố và làm lại cuộc đời trong một ngôi nhà khiêm nhường hơn.

- Đó là ngôi nhà của tôi! - Brodie lắc đầu nói: - Tôi đã xây cất nó và tôi sẽ ở lại đó. Chẳng thà nó sụp đổ xuống đầu tôi hơn là tôi phải từ bỏ nó - . Và sau một lúc im lặng, ông ta kết luận, vẻ u tối: - Nếu đó là tất cả những gì ông đề nghị với tôi, tôi không muốn lợi dụng nhiều hơn nữa thì giờ của ông.

- Ông bạn ngồi xuống đi - Latta kêu lên - ông bắt lửa như một cái bùi nhùi.

Rồi Latta lơ đãng mân mê cây thước, chìm đắm trong những suy nghĩ, trong khi Brodie do dự cố gắng theo dõi những xúc động kế tiếp nhau trên khuôn mặt ông ta.

- Ông là một con người kỳ lạ, Brodie - Cuối cùng Latta nói - và ông làm tôi tò mò. Cách đây một phút tôi đã có ý để mặc cho ông, nhưng lại cảm thấy nơi ông có một sự lôi cuốn mà tôi

không thể chống lại được. Tôi sẽ giúp ông một cái gì. Công việc kinh doanh không thích hợp với ông nữa, ông là một con người quá quan trọng, quá chậm chạp, quá choán chỗ. Ông sẽ không thành công nếu mở một cửa tiệm khác cùng loại, dầu ông có thể mở được đi nữa. Ông nên làm việc bằng những bắp thịt gân guốc của ông thì hơn, song tôi nghĩ rằng ông sẽ chê là không xứng đáng. Nhưng ông biết xử dụng một cây bút, giữ sổ sách, sắp hàng những con số. Chúng tôi có thể tìm cho ông một chỗ làm ở đây. Như tôi đã nói, đây là một sự giúp đỡ của tôi, tôi không thể giúp nhiều hơn được: ông có quyền từ chối.

Đôi mắt Brodie sáng rực lên. Ông đã biết ngay từ đầu rằng Sir John sẽ giúp ông, rằng những sợi dây thân hữu bền chặt giữa hai người sẽ khiến Latta phải giúp đỡ ông một cách trung thực. Ông mơ hồ đoán trước một chức vụ quan trọng.

- Sao, Sir John - , ông nói một cách vồn vã, - ông đề nghị tôi cái gì? Tôi đặt mình dưới sự sử dụng của ông, nếu tôi có thể có ích cho ông.

- Tôi có thể cho ông một chỗ làm trong văn phòng. Ngay lúc này có một chỗ trống, trong khu cưa xẻ gỗ. Ông sẽ trải qua một thời gian tập sự. Tuy nhiên, vì nể ông, tôi sẽ tăng lương của ông lên một chút: Ông sẽ lãnh hai mươi đồng mỗi tuần.

Gương mặt của Brodie dài ra, nhăn nhó một cách thảm hại. Ông tưởng tai ông nghe lầm, đôi mắt mờ đi vì kinh ngạc và thất vọng, nhạt nhoà dần cái cảnh tượng tươi đẹp mà ông vừa vuốt ve trong trí, cảnh tượng được ngồi trong một căn phòng sang trọng – và điều khiển một đám thuộc cấp sẵn sàng vâng lệnh ông răm rắp.

- Ông hãy suy nghĩ kỹ - Latta nói một cách thản nhiên vừa đứng dậy bước sang căn phòng bên cạnh - Tôi xin lỗi đi ra một chút.

Brodie ngồi chết lặng, bị đè bẹp dưới sự nhục nhã. Ông James Brodie, ông sẽ là công nhân? Thế nhưng còn con đường nào khác? Vì Nessie, ông đành phải chấp nhận… Ông sẽ nhận cái chỗ làm khốn khổ này, nhưng chỉ là để chờ đợi. Sau này, ông sẽ làm cho mọi người thấy… và cho cả tên Latta này nữa.

- Sao? - Sir John nói khi trở lại - Ông quyết định thế nào?

- Tôi nhận - Brodie trả lời, vừa ngước đầu lên một cách buồn bã, rồi ông thêm bằng một giọng cố gắng biểu lộ sự mỉa mai, nhưng lại biến thành xúc động - Và tôi xin cảm ơn ông.

Ông mơ hồ trông thấy Latta nhận chuông và nghe ông này bảo người bồi xuất hiện ngay sau đó:

- Ông gọi Blair ngay cho tôi!

Ông Blair đến, cũng nhanh và cũng bí mật như người bồi nhưng Brodie không nhìn nhân vật nhỏ thó, có đôi mắt lạnh lùng hơn cả ông Sharp. Ông cũng không nghe rõ câu nói vắn tắt của Sir John, nhưng sau đó, hiểu là cuộc tiếp xúc đã kết thúc.

Ông đứng lên đi theo Blair ra khỏi văn phòng, tiến vào những dãy hành lang, leo lên một cầu thang băng qua một cái sân và sau cùng bước vào một phòng giấy nhỏ riêng biệt.

- Mặc dầu ông ở bên ngoài những dãy nhà chính, - ông Blair nói một cách lạnh lùng, - tôi tin chắc rằng ông sẽ không lợi dụng điều này. Đây là chỗ làm việc của ông.

Hiển nhiên ông ta xem Brodie như một kẻ xa lạ đến xin việc, và trong khi giải thich cho Brodie tính chất đơn giản của công việc, giọng ông ta lạnh lùng đầy khinh bỉ. Hai người công nhân khác trong phòng giấy, cả hai đều còn trẻ, đưa mắt ra khỏi những quyển sổ để nhìn nhân vật kì lạ đang đứng trước mặt họ, không tin đó là bạn đồng nghiệp mới của mình.

- Ông đã hiểu rõ rồi chứ? - Blair hỏi - Tôi đã nói rất rõ ràng.

- Khi nào tôi bắt đầu? - Brodie hỏi bằng một giọng ủ rũ, cảm thấy Blair muốn ông nói một cái gì.

- Ngày mai. Nhưng nếu ông muốn làm quen với sổ sách, ông có thể bắt đầu ngay từ bây giờ, nếu ông muốn… Nhưng, - ông ta sẵng giọng nói tiếp vừa bước ra, - chỉ còn có nửa giờ nữa là hết giờ làm việc và tôi nghĩ rằng ông cần phải có nhiều thì giờ hơn mới có thể làm quen được với công việc này.

Lặng lẽ, như thể không biết mình đang làm gì, Brodie ngồi xuống chiếc ghế trước cái bàn của ông, chỉ thấy trước mặt những trang giấy trắng của một quyển sổ mở rộng. ông không nhìn thấy những con số, cũng không thấy những con mắt của hai người trẻ tuổi đang nhìn ông với một vẻ bối rối kì lạ.

Bây giờ ông làm một công nhân, một người cạo giấy với số lương ít ỏi! Trí óc ông vùng vẫy chống lại nhưng không thoát khỏi được ý tưởng đau khổ đó. Rời khỏi nơi đây, ông sẽ nhào tới bất cứ chỗ nào và ông sẽ uống rượu, ông sẽ uống cho tới khi nào quên được sự nhục nhã, ông sẽ đắm mình trong lãng quên cho tới khi nào cái kỷ niệm này đối với ông chỉ còn là một cơn ác mộng lố bịch. Khi nãy, ông Blair nói còn bao lâu nữa? Còn nửa giờ. Phải, ông có thể chờ đợi cho đến lúc đó. Ông chỉ ở trong tình trạng nhục nhã này trong khoảng thời gian ngắn ngủi đó thôi và rồi ông sẽ tự do. Một cái rùng mình chạy khắp người Brodie khi ông mò mẫm cầm cây bút và chấm nó vào bình mực…

CHƯƠNG XXVI

Mặc dù da của họ đen, họ không thể mặc đồ đó. —Nancy nói với một tiếng cười nhỏ. — Cậu muốn chế nhạo tôi!

Ngồi trên cái bàn của phòng bếp, nàng nhìn Matt với vẻ khiêu khích, đầu ngẩng lên, chân đong đưa thật rõ để nhấn mạnh câu nói của mình.

- Hoàn toàn thật!—Mathieu đứng tựa vào chiếc tủ chén đĩa, liếc nàng một cái, trả lời một cách quả quyết – Những người đàn bà ở bên ấy ăn mặc như thế.

Thôi đi cậu ơi! – Nancy kêu lên bằng một giọng thích thú, - cậu nói dóc: lát nữa cậu sẽ bảo rằng ở bên Ấn Độ có những con khỉ mặc quần dài.

Họ phá lên cười. Cả hai đều rất hài lòng: Nàng vừa đánh tan được nỗi buồn chán trong một buổi sáng trống rỗng, lãng quên trong chốc lát tính khí cáu kỉnh của Brodie; cậu thì được dịp phô trương những kiến thức quảng bác của mình.

- Cậu nói dóc thật hay! –Nàng kết luận với giọng trách móc, nhưng cũng đầy khuyến khích – Sau khi đã kể cho tôi nghe chuyện người da đen nhai những quả hồ đào màu đỏ và đánh răng bằng một khúc cây, cậu còn muốn làm cho tôi tin rằng họ chải đầu với một cái chân ghế... như Dan[6], người lùn đáng tức cười.

Họ lại hoà tiếng cười với nhau, rồi ngồi thẳng người lên với một vẻ e dè giả vờ, nàng nói tiếp:

- Nhưng tôi cũng thích những câu chuyện kì quái đó, dù chúng làm cho tôi đỏ mặt. Cậu tha hồ nói dóc với một cô gái ngây thơ, chưa bao giờ được đi đây đi đó. Nào, cậu kể tiếp đi!

- Nhưng tôi tưởng là cô không muốn nghe – Mathieu đáp, vẻ đùa cợt.

Đôi môi đỏ xinh đẹp của nàng chu lên:

- Cậu biết rõ tôi muốn nói gì, Matt. Tôi thích được nghe cậu nói về tất cả những gì đặc

biệt ở bên ấy. Không cần nói đến những người đàn bà. Nếu tôi có mặt ở bên ấy, tôi sẽ không cho phép cậu được nhìn họ, dầu chỉ một hai cái thôi. Hãy nói với tôi về hoa, về chim, về những con thú muôn màu sắc: những con két, con báo, con cọp. Tôi muốn được biết về những cửa hàng bách hóa, đền đài, các pho tượng bằng vàng, bằng ngà... vì những cái đó tôi chưa hề được biết.

- Không có ai thúc hối tôi kể chuyện như cô vậy. Cô không bao giờ thỏa mãn. Tôi đang kể đến cái gì trước khi cô hỏi tôi về cái... cái mà tôi được phép nói tên ra? – Cậu cười – À! Tôi nhớ rồi, những con bò cái linh thiêng... Ồ! Thật khó tin, Nancy, nhưng ở Ấn Độ, con bò cái là một con vật linh thiêng đối với hàng triệu người. Trên những con đường của các khu phố người ta thấy nhiều con bò cái đi lang thang đó đây với những vòng hoa ở trên sừng, tự do chõ mũi vào khắp nơi, luôn cả trong các cửa tiệm và không ai ngăn cản chúng cả. Một lần, tôi thấy một con dừng lại trước gian hàng bán hoa quả, và trước khi người ta kịp kêu thì nó đã làm sạch. Người chủ hàng đứng yên nhìn nó ăn hết rau trái của ông, sau đó chỉ còn biết cột số hoa còn lại vào cổ nó với một lời cầu nguyện.

- Không, Matt, không thể nào có được. – Nàng nói, vừa mở to mắt. – Thật lạ lùng... nghĩ rằng họ thờ những con bò cái!

- Ồ! Nào phải chỉ có bao nhiêu đó thôi! Tôi không thể mô tả cho cô tất cả những gì tôi đã thấy. Phải có đi du lịch mới ngắm được những cảnh tượng tuyệt vời mà không bao giờ người ta tưởng tượng ra. Và có nhiều xứ khác còn đẹp hơn Ấn Độ, mà khí hậu lại tốt hơn, ít muỗi hơn mà cũng tự do hơn.

Trong khi cậu nói, nàng say mê nhìn hình dáng mảnh mai của cậu trong bộ com-lê màu nâu với gương mặt thanh tú khả ái. Sáu tuần lễ đã trôi qua sau đám tang của bà Brodie – kể từ khi nàng được chính thức giao cho nhiệm vụ trông coi việc bếp núc – Nancy đã dần dần nhìn Mathieu một cách thiện cảm hơn là phải nghe những lời cộc lốc của ông già lầm lì.

- Cô không nghe tôi kể, cô bé trâng tráo – Mathieu bỗng kêu lên – Vậy mà chính cô đã yêu cầu...

- Vậy, cậu thích tôi à, Matt? – Nàng đáp lại, vẫn tiếp tục nhìn cậu bằng một vẻ mơ mộng, nhưng với đôi mắt quyến rũ hơn, một thái độ dạn dĩ và khiêu khích hơn.

- Dĩ nhiên – Cậu kêu lên một cách nồng nhiệt, đôi mắt sáng loé lên – Cô rất đẹp, thật là vui khi có cô ở trong nhà: tôi vẫn luôn nghĩ thế từ khi trông thấy cô.

- Ồ! – Nàng nói, vẻ mặt suy tư. —Khi tôi đến đây, lúc đầu tôi nghĩ rằng cậu hơi sợ nói chuyện với tôi, nhưng bây giờ tôi thấy điều này không còn nữa, và tôi rất thích... tuy vậy, tôi tự hỏi cha cậu sẽ nói gì, nếu ông ấy nghi ngờ.

Mathieu đứng thẳng người lên một chút như chuẩn bị tiến lại gần nàng, nhưng khi nghe những lời ấy, ánh sáng vừa loé lên trong đôi mắt cậu bỗng tắt ngấm và cậu tựa mình trở lại vào tủ, đáp bằng một giọng buồn rầu:

- Tôi không biết một phụ nữ trẻ như cô sẽ tìm được những gì nơi một ông già luôn luôn gắt gỏng. Một người trẻ chắc là thích hợp với cô hơn.

- Phải, Matt, nhưng ông ấy mạnh – Nàng nói, liếc mắt đầy quyến rũ – Và tôi thích trông cái sức mạnh ấy sẽ quỳ xuống trước mặt tôi. Trong tình trạng hiện tại, tôi muốn làm gì ông ấy cũng được. Nhưng cậu đừng quên – Nancy nói thêm, thay đổi giọng – rằng tôi ở đây chỉ để trông coi việc nội trợ.

- Phải. – Cậu đáp một cách cay đắng - cô có một chức vụ quan trọng. Địa vị của cô ở đây rất khá, Nancy.

- Còn cậu? – Nàng nhanh nhẹn trả đũa – Cậu cũng đâu quá tệ ở đây, mặc dầu cậu đã nói với tôi về những chức vụ huy hoàng của cậu ở nước ngoài.

- Cô gái ranh mãnh – Mathieu nói với một tiếng cười khen ngợi – Tôi phải nghiêng mình trước cái lưỡi lanh lẹ của cô. Nếu cô muốn, không một người đàn ông nào có thể chống cự lại cô được.

- Điều đó sẽ không lâu đâu – Nàng đáp bằng một giọng đầy ý nghĩa.

Cô gái đỏm dáng này thật đã làm cho máu của Matt nóng bừng lên nhưng cô hoàn toàn là vật cấm đối với cậu.

- Cô cũng biết như tôi, rằng đây chỉ là vấn đề thời gian: Sáu công ty đã ghi tên tôi và chỗ trống đầu tiên sẽ được dành cho tôi. Tôi không thể để đời mình tàn trong cái lỗ nhỏ bé này! Không gì có thể giữ tôi lại đây từ khi... từ khi mẹ tôi mất. Nhưng tôi xin nói ngay với cô rằng rời bỏ cô là một điều rất đau khổ.

- Tôi sẽ tin cậu nhiều hơn khi cậu có một chỗ làm. – Nancy thẳng thừng đáp lại – Nhưng cậu không nên để cho ông già đàn áp đến như thế. Tôi nghĩ rằng cậu rất cần một người có đầu óc vững vàng để giúp cậu lên tinh thần và chỉ dẫn cho cậu cách đối phó với mọi việc.

- Giờ của tôi sẽ đến, và tôi sẽ bắt ông ấy phải trả giá về tất cả những gì mà tôi đã phải chịu đựng. – Cậu nói thêm một cách cau có sau một lúc im lặng – tất cả những gì mà ông ấy đã bắt người mẹ đáng thương của tôi phải đau khổ. Dầu sao rượu cũng đang từ từ giết chết ông ấy.

Không trả lời, nàng hất đầu ra sau, ngước mắt nhìn lên trần nhà với một vẻ trầm tư, để lộ

đường cong xinh đẹp của cái cổ trắng ngần, và rồi cúi xuống một cách duyên dáng, kéo chiếc váy lên sát đầu gối.

- Tôi nói với cô rằng, cô hãy nhìn những gì ông ấy đã làm cho Nessie, cái cách mà ông ấy đã bắt nó học hành quá sức. Cô hãy nhìn những gì ông ấy đã làm cho mẹ tôi. Ông ấy không xứng đáng với cô... Cô không cảm thấy điều đó sau?

- Tôi không hề sợ. Matt, tôi biết cách đối phó – Nàng thì thầm bằng một vẻ đầy quyến rũ.

- Điều gì vậy? – Cậu kêu lớn lên, bị kích thích bởi thái độ của cô gái.

- Một ngày nào đó tôi sẽ nói cho cậu biết, nếu cậu thật ngoan.

- Hãy cho tôi biết ngay lập tức.

Nhưng Nancy từ chối, và nhìn đồng hồ treo nàng nói tiếp:

- Suỵt. Tôi vừa nghĩ rằng đã đến giờ chuẩn bị bữa ăn trưa. Tôi phải nhớ đến những trách nhiệm của tôi; nếu tôi quên vì sao tôi ở đây, tôi sẽ bị đuổi. Chắc cậu ăn trưa ở ngoài như thường lệ phải không?

Đến lượt Mathieu nhìn đồng hồ để xem mình còn lại bao nhiêu phút trước khi cha cậu về: từ sau cái chết của mẹ, cậu cố gắng tránh mặt ông càng nhiều càng tốt.

- Phải. Cô biết rằng tôi không nuốt nổi thức ăn khi ngồi cùng bàn với ông ấy – không phải vì ông ấy làm cho tôi sợ mà vì ông ấy thay đổi đến độ ông ấy không còn nói một tiếng nào nữa. Chúng tôi càng ở cách xa nhau chừng nào thì càng tốt chừng ấy. Đây là vấn đề khôn ngoan của riêng tôi. Chỉ thế thôi.

Trước khi cậu đi ra, Nancy, vẫn ngồi yên trên bàn, để hai bàn tay ra sau đầu và tiếp tục mỉm cười với một vẻ bí mật, rồi sau cùng nàng thì thầm:

- Hãy đến đây một phút, Matt.

Cậu nhìn nàng một cách do dự, tiến đến gần chiếc bàn, chậm chạp đến độ nàng phải hối thúc:

- Gần hơn nữa, coi nào, gần hơn nữa; tôi sẽ không ăn thịt cậu đâu.

- Vậy là khá hơn rồi đó, vậy là cậu đã can đảm hơn một chút rồi đó. Cậu có biết không, Matt, cha cậu không khôn ngoan khi để hai người trẻ tuổi như chúng ta kéo dài những giờ

trống rỗng trong ngôi nhà này. Nếu ông ấy chịu khó suy nghĩ một chút, ông ấy sẽ không bao giờ đồng ý. Có nhiều ngày tôi không hề ra khỏi nhà, ngoại trừ đi mua đồ, và ông ấy không bao giờ nghĩ đến việc dẫn một cô gái đáng thương đi giải trí một chút. Vậy cậu hãy nghe tôi. Ngày mai có một buổi hòa nhạc ở toà thị chính – Nàng thì thầm và nhướng đôi hàng mi đen lên, vẻ mơn trớn – Cậu nghĩ thế nào nếu cả hai chúng ta cùng đến đó. Ông ấy sẽ không biết gì hết. Tôi có cách để bòn tiền của ông ấy để mua vé.

Cậu nhìn nàng như bị thôi miên. Bây giờ cậu biết rằng cậu thèm muốn nàng mà không dám chiếm đoạt nàng, và trong khi cậu nhìn vào đôi mắt đen sẫm đó, một tia sáng mơ hồ loé lên, thúc đẩy cậu có một quyết định đột ngột mạnh mẽ. Cậu buột miệng thốt ra:

- À! Nancy, Nancy, rõ ràng cô biết cách quyến rũ đàn ông!

Trong một giây, nét duyên dáng của nàng nhường cho vẻ thỏa mãn và nàng thì thầm:

- Còn buổi hòa nhạc, Matt...? Tôi chết thèm muốn được giải trí một chút... Nào, Matt, cậu có muốn dẫn tôi đến đó không?

Mathieu cảm thấy hơi thở của Nancy mơn trớn má cậu, và với cảm giác ngây ngất này, cậu nói một cách vụng về:

- Được lắm, tôi sẽ dẫn cô tới đó. Tất cả những gì cô muốn... Cô chỉ cần nói một tiếng.

Nàng thưởng cho cậu ta một nụ cười, nhẹ nhàng nhảy xuống đất và vuốt má cậu một cách âu yếm.

- Vậy được rồi – Nàng vui vẻ kêu lên – Chúng ta sẽ được tiêu khiển thích thú, chắc chắn như thế. Cậu cứ để tôi lo. Nhưng cậu sẽ phải đưa tôi trở về đây. – Nàng nói một cách lộ liễu – Tôi sợ đi một mình trong bóng tối. Tôi cần đến sự che chở của cậu.

Rồi bổng ngước mắt lên, nàng thốt ra một tiếng kêu:

- Chúa ôi! Hãy nhìn cái đồng hồ treo này, tôi chỉ còn đủ thời giờ để nấu chín những khúc xúc- xích! Cậu hãy đi cho nhanh, nhưng nhớ trở lại khi nào nguy hiểm đã qua và chúng ta sẽ ăn một bữa thịnh soạn... chỉ riêng hai chúng ta.

Nàng sưởi ấm cậu bằng một cái nhìn nồng cháy và cậu ra đi: Sự xúc động làm cho cậu líu lưỡi và cho cậu một dáng đi vụng về.

Sau đó, nàng chuẩn bị bữa cơm trưa, không vội vã mặc dầu đã trễ. Với một vẻ chậm chạp gần như cố ý, Nancy ném một cân xúc- xích vào chảo, để mặc chúng trong khi nàng trải một chiếc khăn loang lổ lên bàn, đặt các đĩa vào những chỗ đã định trước và ném đại vào bên cạnh

mỗi cái đĩa một con dao và cái nĩa.

Công việc nội trợ tương phản một cách rõ rệt với con người đầy vẻ tươm tất của nàng, và tình trạng của phòng bếp xác định môt cách mạnh mẽ cảm tưởng này. Lớp bụi dày đặc bao phủ lò sưởi, vỉ lò đầy rỉ sét, sân nhà và bếp không được quét, gian phòng hỗn độn, bẩn thỉu. Tất cả đều được giải thích khi trông thấy cách làm việc của nàng trong lúc này. Quang cảnh bên trong ngôi nhà đã bị thay đổi một cách bất công – Xưa kia bà Brodie bị chê là dơ bẩn, nhưng ít nhất bà cũng đã giữ được một vẻ sạch sẽ ở khắp mọi nơi trong căn nhà. Giờ đây, như để phản đối, những khúc xúc- xích bắn tung toé các vết mỡ lên vách tường, và gian phòng như bị ô uế thêm.

Thình lình, có tiếng cánh cửa ngoài được mở ra, tiếp theo là tiếng một bước chân bị kéo lê. Mặc dầu đã nhận ra tiếng chân của Brodie, nhưng Nancy vẫn tiếp tục trông chừng một cách lơ là cái chảo, không chạy vội tới bên ông, với một tô nước dùng thơm ngon, một tách cà phê hay một bình trà. Khi nghe ông đi vào phòng bếp và lặng lẽ ngồi xuống bàn, nàng vui vẻ kêu lên:

- Hôm nay ông về sớm và tôi chưa sẵn sàng – Rồi, vì ông không trả lời, nàng nói tiếp – Mấy lúc sau này, ông rất bất thường, tôi không thể biết rõ lúc nào ông về, hoặc giả tất cả các đồng hồ trong nhà đều bị hư hết. Bây giờ ông ngồi chờ, tôi sẽ đến ngay.

James Brodie nhẫn nại chờ đợi. Từ lúc vào làm việc trong công ty Latta, con người ông đã thay đổi theo cùng một chiều với sự thay đổi của gian phòng này. Giờ đây, ngồi cúi mặt xuống cái đĩa trống không, trông ông có vẻ gầy hơn, khiến cho quần áo rộng thùng thình, và bộ ngực xưa kia lúc nào cũng thẳng băng, vững chắc thì bây giờ đã hơi khòm xuống. Vẻ mặt thô bạo đã trở thành quạu quọ, mắt không còn sáng quắc nữa mà mang một vẻ suy tư bất động, và trên hai má ông nổi lên một mạng lưới đường gân nhỏ và đỏ. Đôi môi khô ran, mím lại, hai màng tang và hai má gầy đét, hơi hũng xuống và những đường nhăn trên trán đã hằn sâu đến độ giống như một vết sẹo. Có thể nói là thân hình vạm vỡ của ông đã thu nhỏ lại, và cả con người ông đã bị gậm nhấm, bị bào mòn, tàn tạ bởi một thứ acid kỳ lạ nào đó ở trong máu ông.

Khi Nancy mang thức ăn vào, ông ngước mắt lên, bị lôi cuốn bởi cái nhìn của nàng, nhưng khi nàng đặt đĩa trước mặt ông, ông ngắm nhìn nó và nói bằng một giọng thô bạo, vang lên như một nốt nhạc bị đánh sai:

- Hôm nay cô không nấu xúp cho tôi à, Nancy?

- Không, tôi không có chuẩn bị.

- Tôi thích một ít nước dùng – ông nói với một thoáng bất mãn – Không khí đã có vẻ ẩm ướt, nhưng nếu không có cũng không sao, khoai tây đâu?

- Hôm nay tôi không có đủ thời giờ để làm món đó. Ông không nên đòi hỏi tôi thêm, vì tôi

không quen nhúng hai bàn tay vào nước lạnh để gọt vỏ khoai tây. Khi gặp tôi ở quán, ông đã hài lòng về một bữa ăn giản dị hơn và bây giờ hoàn cảnh của ông không tốt đẹp hơn lúc đó chút nào. Ông hãy ăn đi và chớ có than phiền.

Brodie mở to đôi mắt nhìn nàng, môi mấp máy định nói một lời trả đũa chua chát, nhưng tự kềm chế được, đưa tay lấy xúc- xích và bánh mì. Nàng đứng bên cạnh ông một lúc, hai bàn tay chống nạnh, rồi khi bà nội Brodie bước vào, nàng biến mất sang phòng bên.

Bà già tiến đến gần cái bàn với một vẻ gần như xa vắng, và vừa ngồi xuống bà vừa thì thầm:

- Ôi! Lại món này nữa.

Những lời này, tuy được nói thật nhỏ nhưng cũng đủ để làm cho Brodie quay lại, gầm lên:

- Nếu bà không thích, bà có thể đi tìm những món xúp từ thiện, còn nếu bà cần ăn thì đừng càu nhàu!

Trước những lời này và nhất là trước cái nhìn của Brodie, bà liền miễn cưỡng ăn, hai bàn tay run rẩy. Đầu óc già nua và hỗn loạn của bà không thể hiểu được một cách hoàn toàn ý nghĩa của những thay đổi xảy ra chung quanh bà, chỉ nhớ có một điều là bây giờ người ta dọn cho bà ăn những món ăn dở, và vừa nhai một cách khó khăn bà vừa biểu lộ sự bất mãn bằng cách ném những cái nhìn giận dữ về phía con người vô hình ở trong phòng bếp phụ.

Trong một lúc khá lâu, cả hai đều lặng lẽ ăn, bỗng Brodie ngừng nhai và hơi ngẩng đầu lên một chút khi nghe tiếng chân đang bước nhẹ vào nhà. Ông ngóng sự trở về của Nessie, đôi mắt chăm chăm nhìn vào cánh cửa phòng ngoài. Liền sau đó, Nessie bước vào, và vừa ăn trở lại một cách máy móc, Brodie vừa đưa mắt nhìn theo mọi cử dộng của nó. Nessie giở nón rơm ra, ném xuống đi-văng, đặt chiếc áo màu xanh ở kế bên và sau cùng đến ngồi bên cạnh cha. Ngả lưng vào ghế, nó quan sát bữa ăn với một sự dạn dĩ trẻ con, không nói một lời nhưng nghĩ rằng, chỉ nhìn thấy chất mỡ đọng cũng đủ làm tan mất chút thèm ăn còn lại!

Nessie đã mười lăm tuổi, đang ở thời kỳ mà cơ thể đòi hỏi những chăm sóc đặc biệt, một chế độ ăn uống được chọn lựa hơn. Trong đầu óc hơi choáng váng và khó chịu một cách kỳ lạ của nó tự nhiên nảy sinh ra ý nghĩ rằng thật là bất công khi bắt nó phải nuốt những món ăn như những món này.

Trong lúc đó, Brodie vẫn không ngừng quan sát con gái mình. Bằng một giọng dịu dàng, ông thuyết phục:

- Nào, Nessie yêu quí, con hãy bắt đầu bữa ăn trưa đi, đừng để nguội. Một cô gái lớn phải ăn thật mạnh và thật ngon lành.

Ra khỏi những ý nghĩ của mình, Nessie vâng lời, vừa thì thầm gần như với một giọng xin lỗi để tự giải thích:

- Thưa ba, con nhức đầu, ở chỗ này nè, trong cái trán. Như có một sợi dây da đang siết chặt đầu con. - Nó đưa ngón tay chỉ vào chỗ đau.

Nào, Nessie, nào, - ông đáp bằng một giọng khá nhỏ – con lúc nào cũng nói đến cái chứng nhức đầu đó. Lúc nào con cũng kêu "có chó sói" , rồi người ta sẽ không tin con nữa khi có con chó sói thật muốn cắn con.

- Nhưng thỉnh thoảng nó siết con mạnh lắm – Nessie nói một cách dịu dàng.

- Chính bộ óc mới quan trọng chớ không phải cái trán, và con phải biết ơn vì được có một bộ óc tốt. – Rồi, khi thấy nó bắt đầu ăn một cách uể oải, ông khen nó nhiệt liệt: - Tốt lắm! Người ta không thể làm việc mà không ăn. Hãy cứ ăn cho thật no: cái đói là người đầu bếp giỏi nhất!

Và thình lình ném một cái nhìn giận dữ về phía mẹ ông, ông nói tiếp: - Ba sung sướng thấy con không khó tính như một vài người nào đó.

Nessie, vui mừng đã làm cho ba bằng lòng và sung sướng trước những lời khen, liền cố gắng nuốt, nhưng thỉnh thoảng lại ném cho ông một cái nhìn gắng gượng, trong khi ông gợi lại những kỷ niệm:

- Vào tuổi của con, ba nuốt cả một con bò khi từ cánh đồng phi ngựa về. Ba sẵn sàng nuốt tất cả những gì rơi vào mồm, nhưng hồi đó ba không bao giờ được ăn đủ no. Thật vậy, hồi đó ba không có nhiều may mắn như con bây giờ. Nessie, con hãy nói cho ba biết, - Brodie thì thầm bằng một giọng tâm tình, - ngày hôm nay việc học của con thế nào?

- Rất tốt – Nó trả lời một cách lơ đễnh.

- Con luôn luôn đứng đầu lớp?

- Ồ! Thưa ba, con đã giải thích với ba hoài, rằng bây giờ người ta không còn làm như thế nữa. Con đã nói với ba gần một chục lần từ ba tháng nay rằng tất cả đều được căn cứ vào những kỳ thi từng quí. – Và với một thoáng tự kiêu trong giọng, Nessie nói tiếp. – Ba hiểu rõ rằng bây giờ con không còn ở trong giai đoạn đó nữa!

- Ố! Ồ! – Ông vội vã đáp lại – Ba quên rằng không nên làm bực tức một cô gái, lại là một cô bác học như con. Thật đúng vậy, cả hai chúng ta phải lo đến những kỳ thi. Bao lâu nữa thì đến kỳ thi cuối cùng?

- Khoảng sáu tháng. – Nessie đáp một cách không mấy sốt sắng.

- Tốt lắm. Đủ thời giờ để cho con chuẩn bị. – Và bằng một giọng thật nhỏ ông thì thầm: - À! Ba sẽ đưa con đến thành công, con gái nhỏ của ba... cả hai chúng ta hiệp lại, chúng ta sẽ chiếm được học bổng Latta!

Bà nội Brodie, nãy giờ chờ đợi một đĩa ăn thứ nhì, và không chú ý đến câu chuyện, nóng ruột muốn hỏi mà không dám: - Phải chăng bữa ăn hôm nay chỉ có bao nhiêu đó thôi? Sau cùng, từ bỏ mọi hy vọng và nén một tiếng thở dài chịu đựng, bà đứng lên, buồn bã đi ra khỏi phòng bếp. Kéo lê những bước chân già nua, bà tự bảo lúc này bà không được săn sóc chu đáo như trước, và trong căn phòng của bà, hai hộp thiếc luôn luôn trống rỗng! Khi bà Brodie còn sống, lúc nào chúng cũng đầy bánh kẹo hiệu Deesides và Excentriques.

Hoàn toàn chăm chú vào con gái mình, Brodie không để ý chút nào đến vẻ thất vọng của mẹ ông, và nói bằng một giọng gần như vuốt ve:

- Vậy, con không có gì mới để kể cho ba nghe sao? Các bạn con có nói với con điều gì chứ? Không có ai lặp lại rằng con là một đứa con gái thông minh sao? Ba dám cá rằng những bài làm của con đều được điểm tối ưu?

Ông có vẻ như cầu khẩn nó kể lại cho ông nghe một lời khen tặng nào đó, một nhận xét tốt đẹp nào đó về *con gái của James Brodie*. Và khi nó lắc đầu, ánh mắt ông bỗng tối sầm lại và ông kêu lên một cách mạnh mẽ:

- Ba hy vọng rằng các bạn gái của con không nói gì về ba, phải không? Ba nghĩ rằng bọn chúng có thể nghe những gì cha mẹ chúng nói xấu ba. Nhưng nếu con nghe được một điều gì, hãy báo cho ba biết. Và đừng tin chúng, con hãy giữ đầu ngẩng cao, thật cao, hãy nhớ con là ai, một Brodie, và hãy đòi hỏi mọi người phải đối xử với con đúng với giá trị của con. Và con sẽ làm họ phải chóa mắt khi con đoạt được học bổng Latta.

Một thoáng im lặng, rồi hai má run rẩy, Brodie hỏi tiếp:

- Cái thằng bé Grierson mất dạy có nói với con một lời bóng gió đầy ác ý nào không?

Nessie thụt lùi một cách sợ hãi vừa thốt lên:

- Không, không thưa ba, không có ai nói với con gì hết. Tất cả mọi người đều hết sức tử tế với con; bà Paxton đã tặng con kẹo sô-cô-la khi gặp con ở ngoài đường.

- À! Thật vậy sao?- Brodie bối rối, cố chịu đựng cái tin tức này. Hiển nhiên nó không làm cho ông vui, và ông cười khẩy - Này, lần sau con hãy bảo bà ấy cất những món quà ấy đi, bởi lẽ chúng ta không thiếu thốn cái gì hết. Nếu con thèm kẹo, sao con không hỏi ba? Con không biết

rằng những kẻ chuyên ngồi lê đôi mách trong thành phố đang rình cơ hội để nói xấu chúng ta sao? "Ông ấy không còn tiền mua một cục kẹo nữa". Đó là câu mà chúng ta sẽ được nghe nói ngày mai!

Sự tức tối của Brodie mỗi lúc một tăng và khi nó lên đến mức độ cao nhất, ông la lớn:

- Này, đáng lẽ con nên đề phòng nhiều hơn nữa. Tất cả bọn họ đều công kích chúng ta. Nhưng ba không sợ. Họ hãy cứ ném bùn cho thoả thích đi, họ hãy cứ nói xấu ba đi, ba bất chấp họ.

Nói đến đây ông giận dữ ngước mắt lên và bỗng trông thấy Nancy đi vào. Nàng nhìn ông, lông mày nhướng lên với một vẻ trách móc và hơi mỉa mai. Liền đó, cơn giận của ông hạ xuống và như bị bắt quả tang đang phạm lỗi, ông cúi đầu xuống, trong khi nàng nói:

- Tại sao ông làm ồn dữ vậy? Khi nghe ông hét lên như thế, tôi tưởng một người đang lên cơn khủng hoảng thần kinh – Và vì ông không trả lời, nàng hỏi Nessie:

- Ông ta phát khùng lên vì chuyện gì vậy? Tôi hy vọng rằng ông ấy không giận em chứ, em bé ngoan!

Từ lúc Nancy bước vào, Nessie cảm thấy hơi lúng túng và mặt nó đỏ bừng: Nó ấp úng trả lời bằng một giọng lí nhí:

- Ồ! Không… không có gì hết.

- Nếu thế tôi rất hài lòng. Tiếng la hét làm tôi điếc cả hai tai: bây giờ hãy còn ù đây.

Và sau một cái nhìn tỏ vẻ buồn phiền, nàng chuẩn bị đi ra. Brodie liếc nhìn con gái mình và nói với nó bằng một giọng mà ông cố giữ cho bình tỉnh:

- Nếu con đã ăn xong, con hãy chờ ba ở ngoài cửa. Sau một phút, ba sẽ cùng đi với con.

Trong khi con gái ông đứng dậy, lấy đồ đạc trên chiếc đi-văng và lặng lẽ ra khỏi phòng, ông quay cái đầu luôn luôn cúi xuống của mình về phía Nancy, ngước nhìn nàng bằng một cái nhìn dò xét và nói:

- Em không dọn bánh pudding cho chúng tôi, Nancy – Brodie vụng về nắm lấy bàn tay của nàng – Để đền bù, em vui lòng ban cho tôi…chỉ một cái hôn thôi nhé? Cái này không làm cho em tốn kém gì, nhưng đối với tôi, nó đáng giá hơn những món ngon mà em có thể làm cho tôi.

- Kìa, lúc nào ông cũng nghĩ đến cái đó. – Nàng lắc đầu đáp: - Ông không nghĩ đến cái khác sao? Ông quên rằng ông là một người đàn ông mạnh mẽ và tôi chỉ là một phụ nữ nhỏ yếu, cần

phải nhẹ tay.

Mặc dầu những lời này hàm một ý trách móc nhưng lại làm gia tăng sức quyến rũ của một cô gái, khiến ông siết mạnh hơn những ngón tay của nàng và nói:

- Tôi tiếc đã tỏ ra thô bạo với em: đó là ngoài ý muốn. Em hãy đến ngồi gần tôi hơn… nào hãy đến đây.

- Sao, - Nàng thốt lên – Ngay giữa ban ngày à? Ông điên rồi!

Nhìn Brodie, Nancy nhận thấy ông đã mất hết sức hấp dẫn và có vẻ già hẳn đi, quạu quọ, hoàn toàn không xứng đáng với nàng nữa. Với một vẻ khinh bỉ ngấm ngầm, nàng nói tiếp vừa cân nhắc từng lời.

- Tuy vậy, tôi có thể cho ông một cái hôn, tôi chỉ có thể thôi, ông nên nhớ. Nhưng ông sẽ cho tôi cái gì?

- Tôi đã không cho em khá nhiều rồi sao? – Brodie trả lời, gương mặt tối sầm – em được ở và ăn như tôi, và tôi đã bán khá nhiều đồ đạc để thỏa mãn những ý thích của em. Em đừng đòi hỏi điều không thể được, Nancy.

- Chà, người ta sẽ tưởng rằng ông đã cho tôi cả một gia tài. – Nàng kêu lên một cách vui vẻ. – Làm như thể tôi không xứng đáng với một gia tài này. Nhưng tôi không đòi hỏi gì đâu. Tôi chỉ xin ông vài đồng shilling để ngày mai tôi đi thăm Annie, hãy đổi năm shilling lấy một cái hôn!

- Em lại đi vắng nữa! Khi nào em trở về? – Ông nói, vẻ mặt hờn dỗi

- Ông muốn cột tôi vào cái chân bàn này. Tôi không phải là kẻ nô lệ, ông bạn thân mến. Tôi chỉ là người phụ trách công việc nội trợ cho nhà này thôi. Tôi sẽ trở về đây lúc mười giờ. Nếu ông ngoan, có lẽ tôi sẽ tử tế với ông hơn.

Dưới cái nhìn như ra lệnh của nàng, Brodie thò tay vào túi mò mẫm tìm đồng năm shilling giữa một mớ tiền lẻ lộn xộn.

- Này, đây này, - sau cùng ông nói, vừa trao tiền. – Tôi không còn nhiều, nhưng em thừa biết là tôi không từ chối em cái gì hết.

Nàng đắc thắng, vung những đồng tiền lên cao và toan chuồn đi. Brodie vội vàng đứng dậy, nắm lấy tay nàng:

- Còn việc trao đổi, em quên rồi ư? Vậy ra em không thương tôi chút nào hết?

Liền đó, nàng thay đổi nét mặt, ngước đầu lên, mở to đôi mắt nhìn ông với một vẻ ngây thơ hồn nhiên, vừa thì thầm:

- Tôi thương ông lắm chứ! Nếu không, tại sao tôi lại ở đây? Ông không nên có những ý nghĩ lạ lùng đó. Đó là những ý nghĩ điên rồ. Chốc nữa ông sẽ dám bảo là tôi muốn rời bỏ ông.

- Không, tôi sẽ không để em làm điều đó! – Brodie nói vừa siết mạnh nàng vào người.

Trong khi ôm cái thân thể nhỏ nhắn, mỏng manh của Nancy, ông cảm thấy đó là phương thức xoa dịu lòng tự kiêu bị tổn thương, giúp ông quên sự nhục nhã của mình, nhưng Nancy áp một má vào ngực ông ta, đưa mắt nhìn ra xa, nghĩ rằng tính tự kiêu của ông ta thật là lố bịch và nàng cảm thấy cần một người đàn ông trẻ tuổi hơn, ít thô kệch hơn và ít đòi hỏi hơn, một người nào đó sẽ cưới nàng làm vợ.

- Em yêu quí, tôi muốn được ôm em như thế này mãi mãi.

Một nụ cười mơ hồ thoáng qua trên gương mặt xa vắng của Nancy và nàng đáp lại:

- Tại sao không?

Sau một lúc im lặng. Brodie bỗng thốt lên:

- Em không phải chỉ thèm muốn có tiền bạc thôi, phải không Nancy?

Nàng ngước về phía ông với một vẻ mặt bất bình, lợi dụng cơ hội này để gỡ người ra.

- Tại sao ông có thể nói như vậy được? Đúng là một ý nghĩ kì quái. Tôi sẽ ném nó vào mũi ông nếu ông không tỏ ra biết điều.

- Không, không. – Ông chống chế thật nhanh. – Tôi không nghĩ điều đó, em xứng đáng được món quà mọn này và thứ bảy tới tôi sẽ đem về cho em một cái gì thật xinh.

Đó là ngày ông lãnh lương trong tuần, và bỗng nghĩ đến hoàn cảnh làm công của mình, ông sa sầm nét mặt, cúi mắt xuống:

- Thôi tôi phải đi, Nessie đang chờ…

Rồi, một ý nghĩ nảy ra trong trí, ông hỏi:

- Ngày hôm nay thằng Matt ở đâu?

- Tôi không biết – Và nàng nén một cái ngáp như thể câu hỏi chán ngắt này làm nàng buồn ngủ thật sự – Cậu ấy đi ngay sau bữa ăn sáng, có lẽ chỉ trở về để ăn tối, tôi nghĩ thế.

- Nào, - Brodie nói một cách chậm chạp sau khi đã nhìn nàng một lúc, - tôi cũng đi đây.

- Tốt lắm! – Nancy vui vẻ kêu lên. – Ông đi nhanh và hết giờ làm việc nhớ đi thẳng về nhà. Nếu ông uống rượu trước khi về nhà, tôi sẽ ném cái bình trà này vào ông.

James Brodie siết mạnh cánh tay nàng rồi ra khỏi phòng.

Trong sân trước – bây giờ đầy cỏ và không còn khẩu đại bác bằng đồng lố bịch nữa (đã bán cách đây ba tháng) – ông thấy Nessie đang dựa vào cổng rào kiên nhẫn chờ đợi. Trông thấy ông, nó đứng dậy, và không nói một lời, cả hai cùng đi với nhau cho đến chỗ mà họ sẽ chia tay: Brodie đến xưởng và Nessie đến trường. Cuộc đi bộ hàng ngày này đã trở thành một thông lệ giữa hai cha con và Brodie thường lợi dụng thời gian ấy để khuyến khích con gái ông, thúc đẩy nó đoạt được sự thành công rực rỡ. Nhưng ngày hôm đó ông làm thinh, cây can gõ xuống đất, áo vét- tông rộng phùng phình, chiếc nón hình vuông cũ mèm hất ra đằng sau, khác xa với thái độ kiêu căng của ông thuở xưa. Ông đi trong im lặng, vẻ mặt đăm chiêu khiến cho Nessie không thể nào nói chuyện với ông được. Bây giờ, mỗi lần ra đường, trước mặt công chúng, ông đi lặng lẽ, đầu thẳng, mắt nhìn đăm đăm vào một nơi xa xôi nào đó, không trông thấy ai hết, như thể ông tự tạo cho mình những con đường rộng rãi trống rỗng, không có những gương mặt tò mò, dòm ngó hay nhạo báng.

Đến chỗ chia tay, ông dừng lại nói với Nessie:

- Đi đi, Nessie, con cố gắng học. Con hãy nhớ câu mà ba luôn luôn nói với con: Con phải chiếm được học bổng Latta! Chỉ có thế. Này – và ông đút tay vào túi - một penny để con mua sô-cô-la. - Brodie gần như mỉm cười - Con sẽ trả lại cho ba khi nào con lãnh học bổng.

Nessie nhút nhát cầm lấy tiền với một vẻ biết ơn và tiếp tục đi đến trường để học ba giờ liền. Nếu nó không được ăn sáng và chỉ được một bữa ăn trưa tồi tệ, ít nhất nó cũng được trợ lực trong lúc học bằng một thẻ sô-cô-la bổ dưỡng!

Nessie đi rồi, chút ít sinh động trên gương mặt của Brodie biến mất. Lấy lại vẻ lầm lì, ông tiếp tục đi đến phòng giấy. Gần đến nơi, ông hơi do dự một giây rồi biến vào "Quán rượu của những người thợ". Quán đầy thợ thuyền, nhưng đôi mắt Brodie chẳng trông thấy ai, chẳng nhìn ai, ông nốc cạn một ly uýt- ki không pha, rồi lẹ làng đi ra.

Mím môi lại để ém hơi rượu, ông buồn bã vượt qua cổng của công ty Latta.

CH ƯƠNG XXVII

Chiều hôm sau, khi Nancy đã đi thăm người dì ở Overton, và Matt, như thường lệ vào giờ đó, không có mặt ở nhà, sự yên tĩnh tuyệt đối ngự trị trong phòng bếp của lâu đài Brodie. Ít nhất đó cũng là cảm tưởng của chủ nhân đang ngã người trong ghế bành, đầu tựa lưng vào ghế, hai chân tréo lại, miệng ngậm ống điếu, tay cầm một ly uyt-ki nóng, nhìn ngắm Nessie ngồi ở bàn học, đầu cúi xuống mấy quyển sách.

Từ chỗ ngồi, ông liếc nhìn mẹ ông. Bà cụ, lợi dụng sự vắng mặt của người đàn bà đáng ghét, đã không rút vào trong phòng mà ngồi thu mình trong một góc gần bếp lửa. Gò má Brodie nổi lên một màu đỏ nhẹ, đôi môi dày mấp vào ống điếu, mắt nhìn đăm chiêu vào ly rượu bốc khói: men rượu đã làm cho ông quên những buồn bực và ông cảm thấy sung sướng được trải qua một buổi tối thú vị ở trong nhà. Mấy lúc sau này, ông không ra khỏi nhà vào buổi tối, hay ít nhất vào những giờ không phải giờ làm việc; ông tránh những con đường đông đảo, tránh câu lạc bộ và cũng không léo hánh đến quán rượu của bà Phémie nữa. Nhưng tối nay, vì Nancy đi vắng, ông đã thơ thẩn dạo chơi một lúc trước khi về nhà.

Bây giờ, ngồi trong ghế bành với ly rượu màu hổ phách trước mặt, Brodie cảm thấy công việc ông vào làm ở công ty Latta chỉ là một sự giải trí. Ông chịu làm công nhân vì ông nổi hứng muốn làm và ông sẽ nghỉ vào lúc nào ông thích. Ông sung sướng đã chấm dứt việc mua bán, một nghề hạ cấp, không thích hợp với cá tính và sự giáo dục của ông. Tuy nhiên, ông tin rằng chẳng bao lâu nữa ông sẽ từ bỏ nghề cạo giấy hiện nay để giữ một chức vụ cao hơn, nhiều tiền hơn, sẽ làm cho cả thành phố kinh ngạc, sẽ làm cho ông thoả mãn và Nancy thích thú. Nancy sẽ là của ông... Ồ! Nàng là một người đàn bà tuyệt diệu! Brodie nâng ly uống mừng sức khoẻ của nàng và nồng nhiệt ước mong nàng được vui vẻ bên cạnh bà dì của nàng. Những làn sương mù lơ lửng trong căn phòng dơ bẩn và bề bộn với những tấm ri- đô không được giặt sạch, làm nổi bật vẻ xanh xao trên đôi má của Nessie và cả vẻ thèm thuồng trên gương mặt của mẹ ông. Brodie hớp một hớp rượu, vừa ngắm đôi mắt của bà già và kêu lên bằng một giọng nhạo báng:

- Phải bà muốn uống rượu không? Nhìn bà, tôi biết ngay là bà đang thèm rượu đến mức nào. Này, bà có thể xin tôi, trong ly rượu này có uyt-ki, đường và một ít nước pha vừa đủ để giữ mùi nồng nàn của rượu.

Nói xong, ông phá lên cười thật lớn khiến Nessie ngước mặt lên với một vẻ sợ hãi, nhưng một cái liếc nhìn của cha nó làm nó cúi mặt xuống

- Học đi con bé mất dạy! Tại sao mày làm mất thì giờ? Phải chăng tao hao tốn tiền bạc để cho mày ngồi nhìn vào tao thay vì phải nhìn vào sách?

Rồi nhìn lại mẹ ông, ông trịnh trọng lắc đầu và nói một cách hùng hồn: "Tôi phải để ý đến nó thật kỹ, đó là cách duy nhất để trị bệnh lười biếng mà nó thừa hưởng nơi mẹ nó. Nhưng bà hãy tin tôi: tôi sẽ làm cho nó trở thành một nhà thông thái!" Brodie uống thêm một hớp rượu nữa và hít thật mạnh vào ống điếu.

Bà Brodie nhìn con trai, rồi chăm chú ngắm ly rượu, hỏi nhỏ:

- Cái cô ấy đâu rồi... tối nay cô ấy đi đâu?

Brodie nhìn vào mặt bà một lúc rồi cười ha hả:

- Bà có thể gọi cô ấy là Nancy. Bà có bị cô ấy bỏ bùa không mà không dám gọi tên cô ấy? Và sau một lúc im lặng, ông lấy vẻ nghiêm trang nói:

- Này, tôi không muốn tiết lộ, nhưng vì bà muốn biết: cô ấy đi dự buổi họp của "Hội Hy Vọng"

Nói xong ông cười lên hăng hắc. Bà nhìn bằng cặp mắt khó chịu và đáp lại với tất cả sự chua chát mà bà có thể dám:

- Má không thấy có gì đáng cười. Nếu cô ta đi dự buổi họp đó, có lẽ cô ta...

Bà dừng lại, cảm thấy cái nhìn nặng nề của con trai, bà nghĩ rằng mình đã quá lời.

- Bà hãy nói tiếp đi! - Brodie nói với một vẻ chế giễu. - Hãy nói hết câu nói của bà, nhân dịp này chúng ta sẽ nói với nhau mọi sự thật. Có những kẻ không bao giờ cảm thấy thỏa mãn. Mẹ không thể chịu đựng được và mẹ bắt đầu công kích Nancy. Chắc mẹ tưởng mẹ có thể lo việc nội trợ và trông coi nhà cửa. Có lẽ vì như thế mẹ được tự do uống một ít rượu. Chao ôi! Lần chót mà mẹ nấu ăn cho tôi, mẹ đã suýt làm tôi mất mạng vì ngộ độc!

Ông ta thích thú nhìn bà một cách cao ngạo, tìm cách làm cho bà phải câm họng. Thình lình một ý nghĩ khôi hài đến với ông, khôi hài đến độ ông khoái trá vỗ đen đét vào đùi mình. Bà đang thèm rượu, đang liếc mắt nhìn trộm ông như một con mèo nhìn trộm một miếng mỡ, sẵn sàng nuốt chửng nó khi có dịp. Vậy thì bà sẽ được uống, phải, bà sẽ được uống. Ông sẽ làm cho bà say mèm. Ông có sẵn rượu uyt-ki ở trong nhà và ông nghĩ chỉ cần một tí thôi, cũng đủ làm cho bà say túy lúy. Nghĩ đến cảnh tượng buồn cười sẽ diễn ra, ông càng thích thú, vỗ đùi lia lịa. Quả thật, ông có đầy sáng kiến tài tình.

James Brodie ngồi thẳng lại, cố tạo bộ mặt nghiêm trang, và nheo đôi mắt nhỏ bé của

mình, nói với một vẻ ranh mãnh:

- Ồ! Con thật là không tốt với má chút nào. Con đã làm cho má mất bình tĩnh, nào má có muốn uống một chút rượu để lấy lại tinh thần không?

Rồi, trong khi bà nhanh nhẹn ngước mắt lên với một vẻ nghi ngờ, ông làm một dấu hiệu xác nhận và nói thêm:

- Con nói thật đấy. Tại sao con uống mà má lại không? Má đi tìm một cái ly đi.

Đôi mắt ủ rũ của bà sáng rực lên, nhưng vì biết quá rõ con trai, bà vẫn ngồi yên, không dám động đậy, sợ một tràng cười của Brodie. Sau đó, bà đưa lưỡi liếm môi, kêu lên bằng một giọng run run:

- Con không đùa nhạo má chứ?

Brodie lắc đầu một cách mạnh mẽ và cầm chai rượu lên đưa cho bà xem:

- Này, má hãy nhìn kỹ đi! Có phải là nhãn hiệu "Giọt Sương Trên Núi" không? Nhanh lên, đi lấy một cái ly lại đây.

Bà đi về phòng bếp phụ, vội vã như thể đang lao mình vào một cuộc chạy đua, run rẩy nghĩ về dịp may vừa đến. Từ sau hôm tang lễ của con dâu, bà đã không được nếm một giọt rượu nào... Bà trở lại rất nhanh, tay cầm một cái ly. Brodie kịp nén trận cười khi thấy những bước chân loạng choạng của bà già thèm rượu. Và vừa rót cho bà một ly đầy, ông vừa nói, giọng ân cần:

- Ở vào tuổi của má, thỉnh thoảng má cần phải uống một ít rượu. Bà thấy không, tôi cho bà một ly đầy và không pha nhiều nước.

- Ồ! Đừng cho má nhiều quá, James. Má không thích uống nhiều, chỉ một giọt thôi, để lấy hơi ấm.

Khi nghe những lời chót này, một kỷ niệm thình lình làm ông mất vui, như vừa hứng một cú roi da, và ông càu nhàu bảo bà:

- Má đừng dùng những lời đó với tôi: chúng làm tôi nhớ đến một người mà tôi không thích.

Brodie nhìn bà chăm chăm trong khi bà uống thật nhanh vì sợ ông giật ly rượu lại, rồi bị thúc đẩy bởi một ý thích quái gở, ông kêu lên:

- Này, đưa ly của bà đây, tôi rót thêm cho.

- "Không, không". Bà phản đối một cách yếu ớt. Bao nhiêu đó đủ làm cho má thật ấm áp và thơm miệng rồi. Cám ơn con, nhưng má không muốn uống nhiều hơn nữa.

- "Bà không được từ chối lời mời của tôi". Brodie kêu lên một cách thô bạo. "Sao bà lại từ chối rượu ngon? Bà đã xin rượu và bà phải uống; nếu không tôi sẽ đổ nó vào trong họng bà. Đưa ly đây! Chúng ta uống mừng sức khỏe của nhau.

Rất ngạc nhiên, bà nhượng bộ và khi Brodie rót đầy một ly nữa, bà uống từng hớp chậm hơn để thưởng thức, vừa thì thầm:

- Đúng thật là rượu ngon. Con thật tốt bụng, đã cho má uống thứ rượu này; má chưa bao giờ được uống như thế... má thật ít khi được uống...

Bà im lặng nốc cạn ly, rồi bỗng kêu lên:

- "Thứ rượu này gây cảm giác tuyệt vời trên lưỡi... phải không? Sự thật nó làm cho má như trẻ hẳn lại... " Bà cười nhẹ, "Má vừa nghĩ đến..." Bất chợt bà cười phá lên.

- Và bà nghĩ đến gì? Hãy nói ra để chúng ta cùng cười với nhau.

Bà già càng cười lớn hơn nữa, vừa đưa hai bàn tay gân guốc lên che mặt, và sau cùng rụt rè để hé ra một con mắt già nua lờ đờ, nói thì thầm một cách ngắt quãng:

- Xà-bông! Má đang nghĩ đến xà-bông!

- "Thật thế à, má nghĩ đến xà-bông!" Brodie nói, vừa bắt chước giọng của bà "Thật rất đúng lúc. Má muốn đi tắm phải không? Nếu phải, tôi có thể bảo đảm là đã đúng lúc má nên làm điều đó".

- Không, không, không phải như vậy. Má chỉ nghĩ đến những gì mà những người đàn bà vào thời của má đã làm khi họ muốn uống một chút rượu và không muốn cho chồng của họ biết. Họ... họ đi đến tiệm tạp hoá trong làng và bảo ghi chai rượu vào sổ như là xà-bông... Xà-bông!

Vô cùng thú vị vì cái trò này, bà lại giấu mặt vào hai bàn tay, nhưng một lúc sau ngước lên nói tiếp:

- Má không bao giờ làm như vậy! Không, má luôn cư xử đàng hoàng.

- Tốt lắm. Bà hãy tự khen bà đi. Hãy cho chúng tôi biết đức hạnh của bà. Tôi đang nghe đây

- "À! Vào thời đó má rất mạnh khoẻ và làm việc rất nhiều". Bà nói tiếp, chìm đắm trong những kỷ niệm và không còn cảm thấy sợ hãi con trai mình nữa. "Cha con và con giống nhau như hai hạt đậu trong cùng một vỏ đậu. Ông ấy cũng cao ngạo như con, và dễ nổi giận. Nhiều lần, khi về nhà vào buổi chiều, ông ấy đã la mắng má nếu có một cái gì không làm cho ông ấy vừa lòng, nhưng má đã cự lại ông ấy ngay trong những lúc ông ấy nổi giận, má sung sướng nói lên được điều đó...". Bà dừng lại, mắt nhìn vào một nơi xa xăm "Má còn nhớ rõ ông ấy như mới ngày hôm qua. Ông ấy rất kiêu hãnh...".

- "Ông ấy không có quyền được kiêu hãnh hay sao? " Brodie kêu lên một cách gay gắt, nhận thấy rượu không gây ra nơi bà cái hậu quả mà ông mong muốn và bà không còn làm cho ông thấy thích thú nữa. "Bà không biết ông ấy thuộc vào loại gia đình nào hay sao?"

"Ồ! Biết chứ, má biết rõ tất cả những câu chuyện cũ xưa đó" Bà cười khẩy một cách chế giễu, bị thúc đẩy trong cơn say bởi một nỗi giận hờn thiếu thận trọng "Ông ấy có phong cách của một quận công, với những câu ra lệnh: đưa cho tôi cái này và đi tìm cho tôi cái kia!"

Brodie chưa kịp đáp lại, bà đã tiếp tục nói, sôi nổi một cách khác thường:

- "Phải, ông ấy luôn luôn xem xét những dây liên hệ gia đình của ông với dòng họ quí tộc Winton... nhưng má thường tự hỏi chính ông ấy có tin những liên hệ đó có thật hay không..." Bà cười mỉa mai.

Brodie nhìn bà tưởng tai mình nghe nhầm, rồi ông hét lên:

- "Im đi, im đi bà phù thủy già. Bà là ai mà dám nói đến dòng họ Brodie, sao bà dám nhục mạ cái tên đó trước mặt tôi?" Và ông nắm lấy chai rượu, như thể định ném nó vào người bà.

- "Kìa James" Bà nói lập bập, vừa dơ một bàn tay run rẩy lên phản đối "Con hãy tỏ ra sáng suốt. Má không phải như những con chim làm dơ bẩn tổ của chúng. Má nói những điều đó giữa những người cùng trong gia đình và chắc chắn con biết rằng người ta đã lục lọi trong quá khứ, cố khám phá ra câu chuyện xa xưa đó, lâu lắm rồi, chuyện ăn ở không chính thức giữa Janet Dreghern[U1] chỉ được phong tước quận công nhiều năm sau đó".

- "Bà hãy im đi và đừng nói xấu nữa" Ông ta hét lên "Nếu không, tôi sẽ cắt cái lưỡi rắn độc của bà. Bà đang hạ nhục tên của tôi... Vậy bà tưởng bà là ai? Bà đã may mắn được cha tôi cưới làm vợ... bà... bà..."

Cơn giận làm Brodie nghẹn lời. Ông cau có nhìn vẻ mặt đờ đẫn của bà già. Nhưng bà đã hoàn toàn say khướt, không nhận thấy sự giận dữ của con trai, cũng như vẻ sợ hãi của Nessie, run rẩy nói tiếp:

- May mắn à? Có thể là má đã may mắn, cũng có thể là không, nhưng nếu con biết tất cả các chi tiết của câu chuyện, có lẽ con sẽ thấy kẻ may mắn chính là con!

Và bà buông ra một tràng cười lanh lảnh. Thình lình hàm răng giả của bà - vốn không được chắc chắn lắm - bị văng xuống đất. Đó là một sự tình cờ may mắn, bởi vì nếu không, chắc chắn Brodie sẽ đánh bà. Bà nhìn cái hàm răng giả với đôi má hõm sâu và gương mặt biến sắc.

- "Hàm răng giả của tôi! " Bà kêu lên, tỉnh hẳn rượu "Tôi đã mang nó bốn mươi năm nay rồi. Bây giờ tôi sẽ ra sao? Tôi sẽ không thể ăn được nữa, và tôi nói rất khó khăn".

- Tốt lắm! Điều đó sẽ ngăn không cho bà thốt ra những lời nói láo. Tốt lắm - Brodie nhạo báng.

- Không thể nào sửa chúng lại được. Má cần phải có một hàm răng giả mới. Con hãy hứa làm cho má một cái đi, James.

- Bá không còn sống được bao lâu nữa, cần gì phải có một hàm răng giả mới. Bà hãy xem đó như một hình phạt đối với bà!

Bà rên rỉ, vặn vẹo hai bàn tay xương xẩu và nói lầm bầm trong miệng:

- Làm sao bây giờ?... Tôi sẽ ra sao? Tôi đã mang chúng từ lâu lắm rồi. Đó là lỗi tại rượu... tôi sẽ chết mất.

Brodie nhíu mày, nhìn gương mặt buồn cười của bà, rồi quay mắt đi. Ông bỗng thấy Nessie đang chăm chú theo dõi cảnh tượng này với một vẻ sợ hãi:

- Mày làm gì đó? Sao mày không lo học đi?

- Thưa ba, tiếng ồn ào làm con không học được - Nessie rụt rè đáp, vừa cúi mắt xuống.

- À ra vậy! Nhưng trong căn nhà này đâu có thiếu chỗ. Nếu phòng bếp không đủ cho con, con hãy vào phòng khách!

Không để Nessie kịp trả lời, Brodie đứng dậy, tiến đến cạnh bàn, ôm hết sách vở và nói:

- Con hãy vào phòng khách: căn phòng đẹp nhất dành riêng cho con. Ở đó rất yên tĩnh và từ nay, tối nào con cũng vào phòng khách học.

Nó ngoan ngoãn đứng dậy đi theo ông. Bước loạng choạng trong bóng tối, ông ném

những quyển sách lên bàn và thắp đèn ga. Một thứ ánh sáng yếu ớt rọi xuống cái bàn gỗ, trong căn phòng lạnh lẽo, bụi bặm và thiếu tiện nghi.

- "Nào, con hãy đến đây!" Brodie kêu lớn lên, lấy lại sự vui vẻ của mình, "Con có đủ mọi thứ cần thiết, hãy học đi. Con sẽ không nói rằng ba không giúp con". Và ông rải sách bừa bãi trên khắp mặt bàn. "Con thấy không, đâu có thiếu chỗ. Con không cảm ơn ba sao?"

- Cảm ơn ba - Nessie thì thầm một cách ngoan ngoãn

Ông nhìn nó bằng ánh mắt thỏa mãn - trong khi nó ngồi xuống ghế - nhón gót, rón rén đi ra ngoài một cách cẩn thận quá lố. Sau đó, đưa đầu qua cánh cửa, ông nói:

- Một phút nữa ba sẽ trở lại để xem con học hành ra sao!

Khi trở lại phòng bếp, ông tự bảo mình đã làm tất cả những gì cần phải làm cho Nessie, và để tự thưởng mình, ông rót thêm một ly rượu nữa. Chỉ lúc ấy, ông mới nhận thấy mẹ mình vẫn còn ngồi đó, bất động, vẻ đờ đẫn, cái nhìn trống rỗng, như thể có một sức mạnh bí mật đã cướp hết tất cả tinh thần của bà.

- "Bà còn ở đó à? Không nghe bà nói, tôi tưởng bà đã đi ngủ rồi. Vậy bây giờ bà đi ngủ đi". Và bà chỉ chuyển động một cách chậm chạp, ông la lên "Nhanh lên, tôi không muốn trông thấy bà nữa!"

Trong khi Brodie ở phòng khách, bà đã lượm những mảnh vụn của hàm răng giả, siết chặt chúng trong bàn tay và bây giờ kín đáo rời khỏi phòng, dáng đi lòm khòm, ủ rũ tương phản với sự vui vẻ hấp tấp lúc nãy, khi bà chạy đi lấy cái ly.

Một mình trong phòng bếp, Brodie tiếp tục uống rượu để quên nghĩ đến mẹ ông, và những lời không được tốt đẹp về dòng họ ông. Ông biết có một sự thật đáng buồn trong những điều bà nhắc lại, nhưng lần này, cũng như mọi lần, ông thích nhắm mắt bỏ qua những sự thật đó. Chẳng bao lâu, ông đã quên hết chuyện vừa xảy ra - trừ cái hàm răng giả của mẹ ông bị rơi ra một cách bất thình lình và rất buồn cười. Nằm thoải mái trong chiếc ghế bành, ông uống không ngừng. Rượu làm cho trí óc ông nóng bừng lên, ông cảm thấy cô đơn: đong đưa bàn chân một cách nóng nảy và mắt luôn luôn nhìn lên chiếc đồng hồ treo, ông thử tưởng tượng đến chuyến trở về của Nancy.

Nhưng chỉ mới chín giờ và nàng sẽ không trở về trước mười giờ. Và vì những cây kim đồng hồ vẫn tiến tới một cách chậm chạp, buồn chán, ông bèn đứng dậy đi đi lại lại. Ông bỗng có ý nghĩ ngông cuồng muốn đi ra thành phố, xuất hiện tại câu lạc bộ và gieo sự bối rối cho những hội viên hiện diện bằng những lời nói ghê rợn được chọn lựa kỹ, nhưng sau một lúc thích thú vì ý nghĩ này, ông xua đuổi nó bởi vì Nancy không tán thành. Ông đã loại bỏ được những ý nghĩ đen tối đè nặng lên tâm trí, và trong khi đi lại một cách vụng về trong phòng bếp,

hai bàn tay buông thõng như những gánh nặng vô ích, ông cảm thấy cần phải xoa dịu sự nóng nảy bằng một hành động rõ rệt và thích hợp. Trong lúc này, ông đã quên quá khứ và chỉ nghĩ đến vài giờ đồng hồ sắp tới, nhưng thỉnh thoảng khi tiếng những bước chân của ông vang lên quá lớn, ông bèn dừng lại, nhớ đến Nessie và tự quở trách mình bằng một cái lắc đầu, rồi lại đi tới đi lui một cách thận trọng quá lố.

Dần dần căn phòng bếp trở nên chật hẹp. Brodie vượt qua cánh cửa và đi lang thang trong nhà. Leo lên cầu thang, ông đến mở cửa phòng của mẹ ông, ném cho bà một câu trách móc rồi bước vào phòng Matt, tởm chán nhìn cả một lô những lọ nước hoa và "pommade" xức tóc, và sau khi thắp tất cả đèn lên, ông trở về phòng mình. Bị thúc đẩy bởi một sức mạnh kì bí, ông đi nhẹ đến cái tủ của Nancy và với một cái nhìn biểu lộ một sự ranh mãnh pha lẫn một chút xấu hổ, ông bắt đầu lấy ra ngắm nghía những quần áo lót thêu của nàng, sờ mó chúng một cách thú vị và miệng hé mở, háo hức tưởng tượng ra Nancy trong những đồ lót thơm phức này...

Sau cùng ông đóng tủ lại và rón rén đi ra khỏi phòng. Như một kẻ vừa mới hoàn thành mỹ mãn một công tác bí mật mà không bị khám phá. Ông khoan khoái xoa hai bàn tay vào nhau, phồng đôi má lên và nặng nề bước xuống cầu thang.

Brodie đứng yên một lúc trước phòng khách, rồi mở cửa, kêu lên một giọng trịnh trọng bông đùa:

- Thưa bà, tôi có thể vào được không, hay là bà bận không tiếp khách?

Rồi không đợi Nessie trả lời, ông bước vào, vừa nói tiếp với cùng một giọng:

- Ba đã đi tuần một vòng trong nhà để chắc chắn rằng tất cả đều được an toàn và các kẻ trộm sẽ không đến phá rầy con. Đêm nay, cả nhà đều sáng rực đẹp đẽ, để cho tất cả những con heo dơ bẩn đó thấy rằng gia đình mình rất vui vẻ.

Nessie không hiểu ông muốn nói gì. Nó đang run rẩy vì lạnh, hai cánh tay khoanh trước ngực, hai chân mang những chiếc vớ mỏng co lại để tìm một chút hơi ấm - hai bàn chân và hai bàn tay tê cóng, không còn cảm giác - tâm trí dễ xao động của nó hãy còn bị ảnh hưởng của cảnh tượng trong phòng bếp khi nãy, hoàn toàn không học được một chút nào cả.

- Con học hành thế nào? Ở đây có được yên tĩnh như ý con muốn không?

Nessie rùng mình, tự cảm thấy có tội, bởi vì nó đã không làm được gì hết và không thể giấu giếm cha nó một điều gì.

- "Thưa ba, con đã không làm được gì nhiều - nó nói một cách rụt rè, - "ở đây lạnh quá"

- Vì sao con không làm bài được... trong khi ba đã không gây ra một tiếng động nhỏ nào? Con đang nghĩ đến gì?

- Tại cái căn phòng lạnh giá này... con chắc bên ngoài tuyết đã đóng băng.

- "Căn phòng này à?" Ông nói vừa nhướng đôi mày lên với vẻ nghiêm trang của người say rượu - "Có phải chính con đã yêu cầu ba đem con vào đây không? Có phải chính ba đã mang sách vở vào đây và thắp đèn cho con không? Chính con đã muốn vào đây và bây giờ sao con lại than phiền trách móc ba?"

- "Nếu có lửa để sưởi ấm" Nessie liền nói, nhận thấy ông không có vẻ nghiêm khắc đối với nó. "Con nổi da gà và lạnh run"

Những lời này đúng vào nhược điểm của Brodie, và ông thay đổi hoàn toàn giọng nói, kêu lên với một vẻ xúc động:

- Nessie của ba lạnh run? Ba nóng như đang ở trong một cái lò còn con gái của ba lại lạnh run và muốn có lửa, mà tại sao không? Đây là một điều hợp lý vô cùng. Con sẽ có ngay, và phải chính tay ba đốt nó lên. Con hãy ngồi đó chờ một chút.

Đưa ngón tay lên ra dấu bảo nó ngồi yên trên ghế, ông loạng choạng đi ra ngoài và đến một cái hầm ở kế bên phòng bếp phụ, mò mẫm trong bóng tối và sau cùng tìm được một cái xẻng, vung nó lên như một chiến lợi phẩm, ông đi vào phòng bếp xúc đầy một xẻng than hồng và mang chúng vào phòng khách với một vẻ đắc thắng.

Đổ đống than hồng vào lò sưởi trống không, Brodie kêu lên đầy tin tưởng:

- Hãy chờ một phút, chỉ một phút thôi. Con chưa thấy hết đâu.

Rôi ông biến mất để trở lại liền sau đó, một tay cầm khúc củi, tay kia cầm xẻng than, quì xuống một cách vụng về, ông đặt khúc củi lên đống than hồng và nằm bẹp xuống thổi vù vù vào đó cho đến khi lửa cháy rực, xong, ông đứng dậy với một tiếng gầm gừ, ngồi xuống trước lò sưởi và cẩn thận để xẻng than lên ngọn lửa cho đến khi tất cả cháy bùng lên. Hai bàn tay và một bên má dính đầy bụi than, ông ngắm nhìn công trình của mình với một vẻ đầy phấn khởi!

- Bây giờ con hãy nhìn xem! Ba đốt một ngọn lửa cho con... đủ để nướng một con bò. Bây giờ con hãy học đi. Ít có người cha nào chịu cực khổ vì con gái mình như ba. Con hãy học đi, hãy lo làm bài đi!...

Nessie nhận thấy rõ rằng ông lại say một lần nữa. Nó nhìn ông thật nhanh bằng một cái nhìn đầy lo sợ. Suốt cả buổi tối, nó không học được một chữ nào và bắt đầu lo lắng về những hành động có vẻ lạ thường của cha nó. Từ ít lâu nay, ông đã đối xử với nó một cách đặc biệt -

những cử chỉ khoan hồng bất ngờ và khó hiểu xen lẫn với canh chừng thường xuyên việc học hành cùa nó. Nhưng bây giờ, nó thấy ông rất lạ lùng. Trong suốt thời gian ông tất bật đốt lò sưởi nó vẫn ngồi im, đôi môi nhợt nhạt mấp máy, phải vờ chăm chỉ học bài, mặc dầu không trông thấy cả đến trang giấy trước mặt.

- Tốt lắm, ba thấy rằng con đang học. Ba đã làm xong bổn phận của ba, bây giờ con làm bổn phận của con.

Và ngồi vào ghế gần bên bếp lửa, ông tiếp tục uống. Bây giờ, ông có cảm giác buổi tối quá dài, dài như cả một năm, trong đó ông đã trải qua những xúc động thật sâu xa, một khoảng thời gian đầy những sự việc, những ước mơ và sẽ kết thúc trong chốc lát bằng việc gặp lại Nancy. Ông cảm thấy vui vẻ hơn bao giờ hết và ông muốn ca hát. Những điệu nhạc vô hình vang lên, Brodie lắc lư đầu đánh nhịp và chân tay cựa quậy một cách nóng nảy. Đôi mắt nhỏ bé như muốn lòi ra khi ông xem xét căn phòng, tìm kiếm một lối thoát cho sự hoan lạc đã lên đến tột đỉnh. Thình lình chúng sáng lên khi dừng lại trên cây đàn dương cầm.

- "Nessie" - Ông kêu lên khiến nó giật mình nhảy nhổm vì sợ hãi. - "Chắc con đã thuộc bài rồi. Vậy con sẽ học một bài về âm nhạc và ba sẽ là giáo sư... Không," - Ông sửa lại với một tiếng cười lớn vung mạnh cánh tay. - "Chúng ta sẽ trình diễn những bài ca nổi tiếng của Tô Cách Lan. Con hãy đánh bản Trong tất cả những cơn gió thổi qua..."

Nessie rời khỏi chiếc ghế, nhìn cha do dự. Từ nhiều tháng nay, ông đã cấm không cho nó đàn, và bây giờ...

- Nào, nào mày còn chờ đợi gì? "Trong tất cả những cơn gió thổi qua...". Tao đã nói với mày, từ nhiều tháng nay, tao chưa bao giờ thấy thích hát như bây giờ.

Đã hơn mười giờ rồi, đáng lẽ nó phải đi ngủ, và nó cảm thấy mệt mỏi, kiệt sức. Nhưng, quá sợ cha, Nessie không dám phản đối. Thế là nó đành đến giở nắp đàn dương cầm lên tìm quyển "Tuyển tập những bài ca Tô Cách Lan" của chị nó hồi trước, và bắt đầu đánh đàn. Những ngón tay nhỏ bé và run rẩy của nó cố gắng hết sức để tấu bản nhạc trong khi ông ngồi trong ghế bành tay vung ống điếu đánh nhịp, cất cao giọng:

Trong tất cả những cơn gió thổi qua

Tôi yêu thích vô cùng cơn gió của hướng tây

Nơi đó có người thiếu nữ xinh như hoa

Người thiếu nữ mà tôi yêu thương

- "Lớn hơn nữa, lớn hơn nữa" Brodie kêu lên "Con đừng sợ đánh mạnh: ba hát để ca tụng

Nancy, phải để tất cả tâm hồn mình vào đó. Nào bây giờ đến đoạn hai, và con cũng hát lên. Hát lên, con hát lên đi! Sẵn sàng chưa một, hai, ba...

Tôi thấy nàng lóng lánh tợ giọt sương...

Nessie chưa bao giờ trông thấy ông ta trong trạng thái như vậy, và vừa xấu hổ vừa sợ hãi, nó hòa tiếng hát run rẩy của nó với những tiếng gầm gừ của cha nó và cả hai cùng kết thúc bài ca.

- "Thật tuyệt" - Ông kêu lên khi bài ca đã chấm dứt - "Ba hy vọng người ta đã nghe chúng ta từ công trường Thập tự giá. Bây giờ chúng ta sẽ hát bài: *Người yêu của tôi giống như một đóa hoa hồng đỏ...* đỏ... Tuy nhiên, con hãy chú ý kỹ điều này, nàng giống như hoa hồng trắng! Con có thấy như vậy không? Tối nay con thật chậm chạp và vụng về. Còn ba, ba nhẹ nhàng như một cọng lông chim. Ba có thể hát tới sáng mai.

Nessie mệt nhọc đánh bản nhạc. Nó đàn và hát hai lần, rồi sau đó ông bắt buộc nó đánh bài "Những bờ sông ngọn đồi", cho đến khi đầu óc quay cuồng. Nó quay lại, kêu lên với một vẻ cầu khẩn, đôi mắt đẫm lệ:

- Thưa ba, con đi ngủ, con mệt quá rồi.

Ông giận dữ nhìn nó, cho rằng nó muốn phá hỏng nỗi hoan lạc của ông.

- Mày không thể đánh đàn cho cha mày trong khi cha mày đã khổ cực đốt lửa cho mày sao? Nào, nếu mày không vui lòng làm, tao bắt buộc mày phải làm. Mày phải đánh đàn cho tới khi nào tao cho phép mày nghỉ, hay là tao lấy cây roi. Hãy đánh lại bài đầu tiên.

Nessie quay trở lại, hai mắt mờ lệ, đánh lại bản "Trong tất cả những cơn gió thổi qua..." Brodie hát theo vừa ném một cái nhìn đen tối vào cái lưng cong vô tội của nó mỗi lần nó đánh sai một nốt nhạc vì quá xúc động.

Đến khoảng giữa bài hát thì cánh cửa mở ra: Nancy xuất hiện với đôi mắt sáng rực, đôi má hơi ửng hồng, mái tóc dợn sóng, dưới chiếc nón thanh lịch, chiếc áo xinh đẹp bằng lông da thú làm nổi bật bộ ngực tuyệt mỹ: Nancy, Nancy của ông đang đứng trước mặt ông! Miệng mở to, ống điếu dừng lại nửa chừng trong không khí, Brodie ngừng hát và nhìn nàng, vẻ kinh ngạc, nhận ra rằng ông đã không nghe tiếng cánh cửa ngoài mở ra, trong khi Nessie không hay biết gì cả, vẫn tiếp tục đánh hết bản nhạc, sau đó sự im lặng ngự trị trong phòng khách

Cuối cùng Brodie cười với một vẻ lúng túng và nói:

Chúng tôi vừa hát một bản để ca tụng em. Và em thật xứng đáng, bởi vì em đẹp hơn bao giờ hết

Nancy mím môi, mắt long lanh giận dữ:

- Tiếng ồn ào như thể có cả một đám đông tụ tập lại, và đèn sáng rực ở cửa sổ, Còn ông thì uống rượu như một cái lỗ, lại dám cho rằng đó là vì tôi. Ông thật đáng tởm. Hãy nhìn gương mặt và bàn tay của ông: trông giống như một ông già bán than. Thật thích thú được nhìn thấy cảnh tượng này sau một buổi tối đầy hoan lạc như buổi tối mà tôi vừa trải qua!

Ông nhìn nàng một cách nhún nhường, và mặc dầu vẻ lạnh lùng xa cách ấy, ông vẫn thấy bị quyến rũ bởi sắc đẹp tươi trẻ của nàng. Cố gắng đổi hướng cuộc nói chuyện, ông thì thầm một cách nặng nề:

- Em có được vui vẻ ở nhà bà dì không? Tôi rất nhớ em, Nancy. Tôi có cảm giác như cả năm trời không được thấy em, em về trễ quá.

- "Tôi tiếc đã không về trễ hơn nữa". Nàng kêu lên và nhìn ông một cách gay gắt. "Khi nào tôi muốn nghe âm nhạc, tôi biết chỗ tìm nó. Ông đừng la hét ầm ĩ và đừng uống rượu để ca tụng tôi, đồ say rượu dơ bẩn!"

- Nghe những lời ghê gớm này, Nessie giật nảy mình hoảng sợ, tưởng đâu cha nó sẽ đứng lên lao vào đánh người đàn bà điên rồ này, nhưng nó kinh ngạc thấy ông vẫn ngồi bất động.

- Tôi rất nhớ em, Nancy, tôi nói thật. Em đừng giận một người rất yêu thương em.

Gần như quên mất sự hiện diện của con gái mỉnh, ông tiếp tục nói lớn bằng một giọng gần như muốn khóc:

- Em là đoá hoa hồng trắng của tôi, Nancy trắng tuyệt vời, em là cả cuộc đời tôi. Tôi cần phải giết thì giờ bằng một cách nào đó. Em hãy thay đồ đi và đừng giận tôi.

- "À! Phải. Ông uống rượu không ngừng, ông già mập thô kệch". Nàng kêu lên, vừa lắc đầu rồi biến mất trong cầu thang.

Brodie vẫn ngồi im, đầu cúi gằm, chìm đắm trong ý nghĩ buồn bã rằng nàng đã giận ông. Giữa những suy tư ray rứt ông bỗng nhớ đến sự hiện diện của Nessie, và bực tức vì đã để lộ nhược điểm của mình cho nó thấy, ông nói bằng một giọng nhừa nhựa, không ngước mắt lên.

- Mày đi ngủ đi, tại sao mày ngồi đó?

Khi nó đã bước ra ngoài như một cái bóng, ông vẫn ngồi trước ngọn lửa đang lụi tàn một cách nhanh chóng. Lúc đó, ông không nhận ra rằng tình trạng đã hoàn toàn đảo ngược, không nhớ đến bao nhiêu đêm bỏ mặc vợ ngồi một mình trước ngọn lửa, ông chỉ nôn nóng được lên

gặp Nancy. Ông đứng dậy, tắt đèn và bước lên cầu thang một cách chậm chạp, cố càng yên lặng càng tốt. Người ông nóng bừng lên vì thèm muốn.

Căn phòng trống không!

Không tin ở mắt mình, Brodie ném một cái nhìn khắp quanh phòng. Một lúc sau, ông lặng lẽ băng qua đầu cầu thang tối tăm, đến vặn thử nắm cửa căn phòng nhỏ của vợ ông lúc trước, nơi bà đã chết. Đúng như ông đoán, căn phòng đã được khóa trái. Trong vài giây, cơn giận dữ xui khiến ông lao mình vào cánh cửa, phá nó ra với tất cả sức mạnh của cơ thể đang bị kích thích cao độ. Nhưng, bỗng ông hiểu rõ rằng phương cách này sẽ làm cho nàng thêm tức giận, và sẽ càng quyết liệt từ chối. Không biết làm gì hơn, ông chậm chạp đi trở về phòng mình đóng cửa lại, ông ngồi im lặng ủ rũ, sau đó, tuân theo một động lực không thể nào cưỡng nổi, ông đi đến ngăn tủ mà ông đã mở ra hồi đầu hôm, nhẹ nhàng mở nó ra một lần nữa, và với vầng trán ưu tư, ông ngắm nhìn quần áo của Nancy ở trong đó với một vẻ mặt ngờ nghệch.

CHƯƠNG XXVIII

Mathieu Brodie ra khỏi ga Levenford, bỏ lại đằng sau sân ga nhuộm một ánh vàng nhạt và tiến vào bóng tối lạnh lẽo của một đêm tháng hai. Những bước chân của cậu vang lên, nhanh và rõ trên nền đất cứng, gương mặt rạng rỡ, hai bàn tay không ngừng đong đưa: Mathieu không thể ngăn được nỗi xúc động đang tràn ngập. Cậu đi nhanh, hai lỗ mũi nở rộng đón nhận mùi thơm của một ngọn lửa rừng xa xa, lòng hân hoan cảm thấy hết niềm vui thú của cuộc sống. Hơi gió cay cay gợi lại trong tâm trí của cậu những kỷ niệm, và cậu cảm thấy mình được bao bọc trong một đám sương mù đầy những âm thanh kỳ lạ và êm dịu, những mùi thơm nhẹ nhàng và dưới một ánh trăng vùng nhiệt đới trong sáng. Cậu quên hẳn cuộc sống buồn bã và đầy thất vọng của sáu tháng vừa qua khi nhớ lại những ngày ở Ấn Độ. Cậu hăng hái bước nhanh về nhà. Sự vội vã này, trái hẳn với những tối trước kia – cậu thường đi về nhà, với những bước chân do dự - chứng tỏ một sự thay đổi quan trọng trong cuộc đời cậu. Quả vậy, sự thay đổi này đang làm cậu hạnh phúc, và khi đã vào nhà, đặt chân lên ngưỡng cửa phòng bếp, người cậu run lên vì hạnh phúc.

Chỉ có một mình Nancy ở đấy, đang dọn dẹp bàn ăn một cách một cách thờ ơ. Khi trông thấy cậu thình lình xuất hiện, nàng ngước mắt lên với một vẻ ngạc nhiên, tiếp đón một cách thân mật và tự do chứng tỏ cha cậu không có nhà.

- Ông ấy đâu, Nancy?

- "Ở ngoài, tôi chắc vậy,vì một lý do thường lệ. Chỉ có một lý do có thể làm cho ông ấy đi ra ngoài vào giờ này, đó là mua rượu. Nhưng", nàng nói tiếp một cách ranh mãnh, "nếu cậu muốn gặp ông ấy, ông ấy cũng sắp về rồi đó".

- "Quả vậy, tôi muốn gặp ông ấy". Mathieu nói một cách hiên ngang, với một cái nhìn đầy ý nghĩa, " Tôi không sợ gặp ông ấy: tôi cho ông ấy biết một cái tin sẽ làm cho ông ấy sụp xuống".

Nàng nhìn cậu chăm chú, nhận thấy hơi thở cậu dồn dập, đôi mắt sáng rực, thái độ quan trọng và bí mật.

- Vậy, cậu có tin tức mới phải không? – Làm ra vẻ bình thản, Nancy hỏi.

- Tin tốt nhất từ chín tháng nay. Tôi vừa xuống xe lửa cách đây một phút. Tôi chỉ biết tin này cách đây một giờ và đã không thể về nhà thật nhanh để cho ông biết chơi!

Nàng bỏ mặc chén đĩa tại chỗ và tiến đến gần Matt, hỏi bằng một giọng mơn trớn:

- Phải chăng cậu chỉ muốn cho một mình cha cậu biết? Tôi có thể biết trước được không? Tôi rất chú trọng đến cái tin đó.

- Dĩ nhiên là cô sẽ được biết. – Cậu nói với một nụ cười làm rạng rỡ cả khuôn mặt. – Đáng lẽ cô đã hiểu đó là tin gì rồi.

- Nào, vậy đó là tin gì? – Nancy thì thầm.

Nhận thấy vẻ tò mò của nàng, Mathieu thích thú kìm hãm ý muốn của mình lại, và dựa mình vào tủ đựng chén đĩa trong tư thế ưa thích, cậu nhìn nàng bằng một vẻ khoe khoang.

- Nào, coi nào, cô không đoán được sao? Một cô gái thông minh như cô chắc chắn đoán được.

Biết rõ là tin gì rồi, nhưng thấy điệu bộ đầy vẻ khoái trá của cậu, nàng làm ra vẻ ngây thơ, lắc đầu:

- Không, tôi không biết gì hết… tôi không dám nói… phải chăng đó là tin tức về cha cậu?

Matt mạnh mẽ lắc đầu:

- Không, lần này không phải: ông ấy không dính dáng gì vào vấn đề này. Đây là một người khác, một người nào đó trẻ hơn, có thể uống một ly rượu mà không say, vẫn đủ tỉnh táo để đưa một cô gái đi dự buổi hòa nhạc. Hãy nghĩ đến một người nào đó đang yêu cô.

- "Chính cậu, Matt. Ồ!" Nàng thốt lên, vừa mở to đôi mắt. – "Phải chăng cậu muốn nói cậu đã được nhận vào chỗ làm đó?"

- Tôi có nói là tôi không được đâu? – Cậu trả lời với một cái liếc mắt đưa tình.

- Việc đã xong rồi, phải không? Cậu cho tôi biết nhanh đi. Tôi bồn chồn đến nỗi không đứng yên được tại chỗ.

- Phải, - Mathieu kêu lên, không hề tự kiềm chế mình lâu hơn nữa. – Tôi đã được nhận vào chỗ làm đó, bản hợp đồng đang nằm trong túi tôi đây. Một chỗ làm ở Nam Mỹ. Tôi được công ty đài thọ mọi chi phí và được tiền đầy túi. Tôi sẽ đi cho khuất mắt cái thành phố nhỏ bé dơ bẩn này và cái nhà đáng nguyền rủa với người chủ say rượu của nó.

- Ông ấy sẽ rất bằng lòng – Nàng đáp, vừa tiến sát đến bên cậu.

- Bằng lòng được tống tôi đi cho rảnh nợ. – Mathieu nói với một vẻ hờn giận – Nhưng tôi rất sung sướng được ra đi. Có thể, không bao lâu nữa ông ấy sẽ gặp một chuyện chẳng lành.

- "Chúng ta đừng bận tâm đến ông ấy nữa. Ông ấy chỉ là một ông già lẩm cẩm. Tôi cũng tởm chán ông ấy như cậu". Và sau một lúc im lặng, nàng nói tiếp một cách ngây thơ và cảm động. "Tôi rất mừng thấy cậu có việc làm. Tuy nhiên… tuy nhiên…"

- Tuy nhiên gì? – Mathieu đáp, hết sức thật thà, nhìn vào đôi mắt rất dịu dàng, rất quyến rũ của nàng. – Tôi đã chờ đợi nó khá lâu rồi mà.

- "Ồ! - … Không gì hết." Nàng đáp với một tiếng thở dài, dùng mấy đầu ngón tay xinh xắn vuốt ve bàn tay cậu, gần như máy móc. "Đây là một cơ hội tuyệt vời đối với cậu… Tôi tưởng tượng ra con tàu lớn lênh đênh trên mặt biển tràn ngập ánh sáng mặt trời. Tôi hình dung ra những vùng đất thú vị mà cậu đi đến… Rio… và cậu còn gọi nó bằng tên nào khác nữa?

- Rio de Janeiro, - Mathieu nói với một vẻ quan trọng. – Tôi ở cách đó chừng vài dặm. Đó là một thành phố tuyệt đẹp, có khí hậu thật tốt. Ở đó, tôi có một trăm lần may mắn hơn ở Ấn Độ.

- Tôi biết chắc cậu sẽ thành công. – Nancy thì thầm, dịu dàng siết chặt bàn tay cậu. – Nhưng tôi sẽ rất cô đơn. Không có cậu… tôi không biết tôi sẽ làm gì. Thật là đau khổ cho một thiếu nữ như tôi phải bị cột chặt ở đây.

- Cô không muốn tôi ra đi, - Mathieu nói một cách ranh mãnh, - tôi thấy rõ điều đó.

- "Chắc chắn là muốn chứ, tôi mong ước điều đó, miệng cậu ác lắm. Không vì một cái gì mà tôi muốn giữ cậu lại: đây là một dịp may tuyệt vời cho cậu" - Và, vẫn cầm tay cậu trong tay mình, nàng nói tiếp, - "Vừa rồi cậu có nói với tôi rằng chỗ làm đó được trả lương rất khá".

- Phải, tiền lương khá lắm. Ngoài ra họ còn cho tôi một biệt thự để ở. Tôi không ao ước gì hơn.

Nàng im lặng ngắm nhìn gương mặt Matt, nhưng sự thật, điều mà nàng nhìn thấy, đó là một thành phố kỳ lạ và bí mật, dưới bóng mát của những vỉa hè, một ban nhạc đang biểu diễn hòa tấu trong vườn và chính nàng đang tươi cười đi ngang qua đó trên một chiếc xe, đang uống rượu nho, sung sướng, tự do. Những ý tưởng này làm nàng hết sức xúc động. Một giọt lệ trào ra từ đôi mắt dịu dàng lăn xuống chiếc má tròn trĩnh, trong khi với một cử chỉ tế nhị, nàng dựa mình vào người thanh niên và thì thầm:

- Ồ! Matt thân mến của tôi, vắng cậu tôi sẽ rất đau khổ. Cậu sắp sửa rời tôi đúng vào lúc mà tôi bắt đầu…

Một nỗi hân hoan kỳ lạ xâm chiếm lấy Matt khi cậu cảm thấy người nàng sát vào người cậu, và đưa hai bàn tay ôm lấy gương mặt của nàng, cúi xuống, cậu bắt buộc nàng phải nhìn vào cậu.

- Đừng có nói là cô bắt đầu… hãy nói là cô yêu tôi.

Nancy không đáp lại, nhưng điều này có ý nghĩa hơn tất cả những lời nói. Nàng nhắm mắt, như thể sợ cậu nhìn thấy được sự say đắm cực độ đang lộ rõ trong đó.

- Thật vậy, - Matt kêu lên. – tôi thấy đó là sự thật!

Đôi môi Mathieu run lên, hai lỗ mũi nở rộng và một niềm vui dữ dội tràn ngập tâm hồn cậu.

- "Tôi sẽ không nhìn một người đàn ông nào nữa, trừ phi lấy người đó làm chồng, và lúc đó tôi sẽ tuyệt đối trung thành với chồng tôi". Trong khi Matt vẫn nhìn nàng đăm đăm, Nancy nói tiếp một cách mạnh mẽ. "Tôi tin rằng tôi có thể đem hạnh phúc đến cho một người đàn ông. Tôi có vài điều nho nhỏ có thể làm cho người ấy vui thích, và tôi sẽ làm cho hết sức tôi để thỏa mãn tất cả những ý muốn của người ấy". Và với một tiếng thở dài, nàng gục đầu lên vai

Matt.

Những ý tưởng hỗn độn quay cuồng trong đầu óc Mathieu. Nancy là một thiếu nữ hiếm có, đáng yêu đầy quyến rũ, nồng nhiệt, không vụng về như Agnès Moir mà tế nhị và hấp dẫn hơn nhiều. Ngoài ra, nàng còn có một sắc đẹp vượt xa hẳn Agnès. Những ý nghĩ này càng làm tăng thêm quyết tâm của cậu, và cậu kêu lên bằng một giọng xúc động:

- Nancy, tôi còn một điều muốn nói với cô… một điều mà cô chưa biết và có thể làm cô thích. Cô muốn biết không?

Nancy nhìn cậu bằng đôi mắt mơ màng, đầu ngửa ra sau trong một tư thế đầy hấp dẫn, toan thì thầm: "Muốn" thì bỗng nghe cánh cửa ngoài mở ra rồi đóng lại và những tiếng chân ở trong phòng ngoài. Nhanh như chớp, Nancy đẩy Matt về phía lò sưởi và nói nhỏ:

- Hãy đứng đó và giữ bình tĩnh. Ông ấy sẽ không biết gì hết.

Sau đó, nàng đưa bàn tay nhẹ nhàng lên sửa lại mái tóc hơi rối, rồi trở lại bên bàn ăn, sắp xếp mấy cái đĩa, kịp lúc Brodie bước vào.

Ông ta đứng lại một lúc ở thềm cửa, chai rượu cầm ở tay, nhìn Matt với một vẻ tởm chán, rồi quay sang ném một cái nhìn dò hỏi về phía Nancy rồi lại nhìn Matt đang đứng lúng túng gần bên lò sưởi. Trí thông minh chậm chạp của ông không nhận ra điều gì khác lạ.

Không nghi ngờ gì hết, nhưng cảnh tượng này vẫn làm cho Brodie thắc mắc. Ông có cảm giác người ta đang giấu ông. Cái nhìn của ông trở nên đen tối hơn, sâu sắc hơn, xuyên thấu người Matt làm cậu cúi đầu với một vẻ bối rối ngày càng gia tăng.

Bề ngoài Nancy rất bình tĩnh và hoàn toàn làm chủ vẻ mặt của nàng, nhưng bên trong, nàng rất tức giận trước sự hoảng hốt của người hùng mà nàng vừa bày tỏ tình yêu. Nàng cố gắng cứu cậu bằng cách ném thẳng vào mặt người cha:

- Tại sao ông vẫn đứng đó như một con gấu nặng nề? Hãy bước vào và ngồi xuống… và đừng có vung cái chai đó lên, như thế ông sắp dùng nó đập chết tôi! Thật sự ông có vẻ rất dễ sợ. Nào, hãy đến đây!

Nhưng Brodie có vẻ như không nghe nàng nói, vẫn cứ quan sát con trai ông và vẫn đưa cái chai lên như một cái chày. Sau cùng, ông cất tiếng càu nhàu:

- Vì mục đích nào chúng tôi vinh dự được cậu đến thăm? Thường thường chúng tôi không có vinh dự đó vào giờ này… Cậu là một trong những con chim hiếm có mà người ta không bao giờ được thấy.

Matt mở miệng, toan trả lời, nhưng cha cậu không để cho cậu có thì giờ, ông nói tiếp giọng giận dữ:

- Cậu có nói với Nancy điều gì mà cậu muốn lặp lại với tôi không? Nếu có, tôi đang chờ đợi nghe.

Nancy cương quyết can thiệp. Hai tay chống nạnh, hai vai hất ra sau, nàng lắc đầu với một vẻ phẫn nộ:

- Ông có điên không, mà nói cái giọng đó? Mà ông thắc mắc về cái gì? Nếu ông muốn nói những điều ngông cuồng, xin ông vui lòng đừng để tên tôi dính líu vào.

- "Tôi biết, cô bạn của tôi. Tôi biết cô không có gì để nói". Brodie đáp, vừa quay về phía nàng và dịu nét mặt xuống. "Tôi không hề nghi ngờ em. Tôi biết nó quá sợ tôi nên sẽ không dám làm một điều gì, nhưng nhìn thấy cái bản mặt ngu xuẩn này ai mà không bực mình!" Lại quay về phía Matt, ông kêu lên một cách cay đắng: "Mày đừng tìm cách giở trò với tao nữa, nếu không tao sẽ chẻ sọ mày ra. Bây giờ mày có muốn cho tao biết mày đang làm gì ở đây không?"

- Cậu ấy đã nói với tôi về một chỗ làm nào đó – Nancy kêu lên – nhưng tôi không hiểu rõ.

"Vậy hắn ta sẽ không bao giờ mở miệng". Nàng nghĩ thầm, "cái tên ngu ngốc vẫn đứng đó, mềm nhũn, mặt tái mét như một xác chết. Không khéo sẽ hỏng hết mọi chuyện".

- Chỗ làm nào? – Brodie hỏi Matt. – Mày nói đi, đồ súc vật!

Cuối cùng, Mathieu cũng mở miệng được:

- Thưa ba, con có một chỗ làm ở bên Nam Mỹ.

Không một thớ thịt nào trên gương mặt của Brodie rung động, nhưng ông cười khẩy:

- Thế là sau cùng mày sắp đi làm. Tốt, tốt. Kẻ thừa kế của gia đình Brodie sắp đi làm. Đó là một điều tốt cho mày, hỏi vì sao tao cảm thấy rằng tao sắp tống cổ mày ra khỏi cửa!

Và sau một lúc im lặng:

- Cái chỗ làm tuyệt vời đó như thế nào? Mày giải thích từng chi tiết cho tao nghe.

- "Đúng là một chỗ làm thích hợp với con". Matt nói lập bập, "việc kế toán. Con đã đăng ký nhiều tháng nay ở ba công ty, nhưng một dịp may như thế không phải thường xảy ra".

- Và vì sao một kẻ tồi tệ như mày lại có thể lợi dụng được dịp may đó? Phải chăng một thằng mù đã thâu nhận mày?

- "Đây là một trường hợp khẩn cấp". Cậu đáp như để xin lỗi. "Người giữ công việc đó đã chết thình lình vì bị ngã ngựa và họ cần có một người thay thế ngay lập tức. Con sẽ phải ra đi nội trong một tuần lễ. Có lẽ ba đã được nghe nói về cái công ty đó. Đó là…"

Đến đây một cái tách rơi xuống, vỡ tan từng mảnh.

- Chúa ơi. – Nancy kêu lên với một vẻ xúc động.

Nàng cúi xuống nhặt những mảnh vỡ, và lợi dụng lúc này để lén nhìn Matt một cái, chỉ thoáng qua nhưng chứa đựng sự cảnh cáo đầy ý nghĩa.

- Tôi xin lỗi đã quấy rầy câu chuyện của ông – Nancy nói với Brodie vừa đứng thẳng người lên.

Mathieu đã để ý cái nhìn của nàng, hiểu rõ ý nghĩa của nó, và mặc dù mỗi lúc một thêm lúng túng, cậu vẫn cố gắng làm theo ý Nancy một cách vụng về, cúi mặt xuống, thì thầm:

- Họ chuyên sản xuất và buôn bán len… họ nuôi cừu.

- Chúa ơi, họ đã chọn đúng người họ cần, bởi vì chưa bao giờ có một con cừu nào đã kêu be be trên quả đất này tệ hơn mày. Nào, hãy ngước mắt lên coi nào, con cừu chết nhát! Mày không thể ngẩng cao đầu nhìn tao, như một con người hay sao? Tất cả những vẻ hào nhoáng bên ngoài của mày không đánh lừa được tao. Tao đã tưởng thời gian sống ở Ấn Độ đủ làm cho mày trở thanh một con người, nhưng rồi mày vẫn là một thằng con nít hèn hạ, khóc lóc chạy đi tìm mẹ mỗi lần bị tao la rầy.

Ông ta nhìn con trai mình với một vẻ tởm chán sâu xa.

Bỗng nhiên ông ta cảm thấy mệt mỏi, mơ hồ nhận ra ông không còn là ông như xưa, và khao khát tìm quên, ông muốn được ở nhà một mình với Nancy, uống rượu.

- "Giữa tao và mày, tất cả đều đã chấm dứt." Ông nói một cách dứt khoát. "Ra đi rồi, mày sẽ không bao giờ trở lại cái nhà này: tao không muốn nhìn thấy mày nữa".

Rồi, nhìn Nancy với một vẻ mê đắm, ông nói:

- Hãy đem đến cho tôi một cái ly: nó không xứng đáng, nhưng tôi sẽ uống một ly mừng sức khỏe nó.

Khi nàng lặng lẽ đứng dậy, rời khỏi bàn, ông nhìn theo, sung sướng nghĩ rằng hai người sẽ được tự do hơn một khi con trai ông không còn ở đây nữa, và họ sẽ hoàn toàn thuộc về nhau!

- "Cảm ơn Nancy", Brodie nói một cách dịu dàng khi nàng đem cái ly đến cho ông, "em rất tử tế và tôi không biết làm sao có thể sống xa em được". Rồi, để cho nàng yên tâm, ông hạ giọng thì thầm. "Tôi sẽ không uống nhiều đâu, không, không, tôi sẽ uống chai này trong một tuần lễ: tôi biết em không muốn tôi uống nhiều và tôi sẽ chiều theo ý em. Nhưng phải uống mừng sức khỏe của con cừu hay rên rỉ này trước khi nó lên đường trở về với bầy của nó. Em có muốn uống một chút không, Nancy? Chẳng sao đâu. Nào". Thái độ của Brodie mềm mỏng đến không ngờ, "em hãy đi lấy một cái ly để tôi rót cho em một ít rượu uống cho ấm".

Nancy lắc đầu, đôi mắt và đôi môi hé mở, không tỏ ra thù địch cũng không thân thiện, nhưng đượm một nét từ chối mơ hồ, tạo cho nàng một vẻ bí mật đầy lôi cuốn. Sự thật, đằng sau gương mặt ấy, ẩn giấu một sự khinh bỉ càng mạnh mẽ hơn khi nàng nhận thấy bằng cách hạ nhục Matt trước mặt nàng, ông đã làm cho con trai ông nhát sợ - và như vậy, càng làm cho nàng khó đạt được mục đích.

- Không à? – Giọng Brodie êm như ru. – Vậy tôi không bắt ép em. Em là một con ngựa cái tơ cần phải dẫn dắt một cách dịu dàng, tôi đã hiểu điều đó sau những kinh nghiệm tai hại cho tôi. Nên khuyên dụ em, nhưng không nên ép buộc!

Rồi ông ta buông một tiếng cười ngắn, vừa mở nút chai rượu, và nâng ly lên ngang tầm mắt sáng rỡ khi trông thấy rượu chảy. Ông rót cho mình một ly đầy, giở chai rượu lên rồi đưa lưỡi liếm môi:

- Tốt hơn nên bắt đầu uống một ly đầy – Brodie nói như phân trần – để khỏi mất công rót thêm nhiều lần.

Rồi không nhìn Nancy, ông đặt chai rượu lên tủ đựng chén đĩa, và cầm ly rượu, đưa thẳng cánh tay ra kêu lên:

- Tôi uống mừng kẻ thừa kế của gia đình Brodie, và đây là lần chót. Cậu hãy lên đường đến nhiệm sở đẹp đẽ của cậu và hãy ở lại đó. Cậu hãy vĩnh viễn đi khuất mắt tôi. Cậu muốn đi đâu thì đi, muốn làm gì thì làm nhưng đừng bao giờ trở về, và nếu một ngày đẹp trời nào đó, cậu có cưỡi ngựa, ước gì cậu té gãy cổ như kẻ mà cậu sắp đến thay thế!

Hất ngược đầu ra sau, ông nốc một hơi cạn ly rượu, rồi ném về phía Matt một cái nhìn mai mỉa, nói thêm:

- Đó là lời từ giã cuối cùng của tao. Tao không biết mày đi đến đâu và cũng không cần biết nữa. Từ rày về sau bất cứ điều gì xảy đến cho mày cũng không có quan hệ gì với tao, bởi vì tao

sẽ không bao giờ biết đến!

Nói xong Brodie thôi không nhìn con trai. Đối với ông nó không còn tồn tại nữa!

Bây giờ, ông cảm thấy như được tiếp thêm một nguồn sức mạnh mới. Ông nhìn chai rượu trong một lúc, vừa suy nghĩ vừa đằng hắng lấy giọng, đứng thẳng người lên, và không quay đầu về phía Nancy, ông nói một cách trịnh trọng:

- "Nhưng tôi không thể uống mừng một con người như nó mà bỏ qua một cô gái xứng đáng như Nancy của tôi", và lắc đầu khi nghĩ đến sự bất công này, ông tiến đến bên bàn, tay vẫn cầm ly rượu trống không. "Không, làm như vậy không tốt!" Brodie nói tiếp và tự rót cho mình một ly mới. "Lương tâm không cho phép tôi làm như vậy, phải đãi ngộ với người thiếu nữ này xứng đáng với giá trị của nàng. Không có điều gì mà tôi không có thể làm cho nàng, tôi quá quí mến nàng. Chào em, Nancy", ông kêu lên bằng một giọng mơn trớn vừa quay về phía nàng, "một cái chào khiêm tốn cho người con gái đẹp nhất ở Levenford".

Nancy đã kìm hãm sự tức giận của mình quá lâu đến độ bây giờ nàng có cảm giác không thể kìm chế được nữa, đôi mắt hé mở của nàng lóe lên những tia lửa, hai má đỏ bừng như thể nàng sắp sửa giậm chân mắng chửi Brodie dữ dội.

Thay vì làm như vậy, nàng mím môi thật chặt, cố nén những lời muốn nói, và quay gót đi thẳng vào phòng bếp phụ, bắt đầu rửa chén đĩa một cách ồn ào. Brodie vẫn đứng tại chỗ, vẻ sượng sùng, đầu nghiêng về một bên, lắng nghe tiếng chén đĩa chạm vào nhau nói lên sự bực bội của Nancy, nhưng lát sau sực nhớ tới ly rượu, ông đưa nó lên môi uống cạn, rồi trở lại ghế bành, nặng nề buông mình xuống.

Mathieu ngồi gần lò sưởi, nãy giờ đã chứng kiến trong im lặng và kinh hãi những cử chỉ của cha cậu, bắt đầu đứng dậy một cách khó nhọc. Việc ngồi quá gần cha cậu khiến cho tinh thần cậu thêm bấn loạn. Cậu không ngừng đưa mắt nhìn chung quanh căn phòng, cắn đôi môi nhợt nhạt xoa hai bàn tay rịn mồ hôi vào nhau, ao ước được rời khỏi căn phòng, nhưng không dám động đậy vì có cảm giác con mắt của Brodie luôn luôn canh giữ mình. Sau cùng, sự im lặng kéo dài làm Mathieu trở nên dạn dĩ hơn. Cậu liếc nhìn trộm gương mặt của cha cậu và thấy ngay rằng Brodie không nhìn cậu như cậu đã tưởng, mà nhìn đăm đăm vào cánh cửa bếp phụ. Yên tâm, cậu bước thử một bước, thấy Brodie vẫn không để ý đến mình, liền tiếp tục rón rén ra khỏi phòng bếp.

Matt có ý định thoát ra khỏi ngôi nhà thật nhanh, cam chấp nhận một sự chờ đợi dài đằng đẵng ở ngoài đường cho đến khi nào cha cậu đi ngủ, nhưng trong bóng tối của phòng ngoài, một làn ánh sáng lọt ra từ cửa phòng khách làm cậu dừng lại. Cậu bỗng có ý nghĩ, vào với Nessie ở trong đó ấm cúng hơn là ở ngoài trời. Ngoài ra, trong tiềm thức, cậu cũng cảm thấy một nhu cầu cấp bách lợi dụng cơ hội này để tự đề cao mình đã tìm được một chỗ làm và để được nghe nó nói một lời khen tặng có thể xoa dịu những vết thương trong tim cậu. Thế là cậu

mở cửa ra, nhìn vào trong phòng.

Ngồi giữa đống sách vở bề bộn, đôi vai nhô lên cao và đầu cúi xuống. Nessie không ngước mắt lên khi Mathieu bước vào. Chỉ khi cậu ta cất tiếng, nó mới giật mình đánh thót một cái.

- Anh đến thăm em một chút.

- Ồ! Matt, - Nessie kêu lên, chống bàn tay nhỏ bé vào hông bên trái, - anh làm em hết hồn. Em không nghe anh bước vào. Dạo này một chút xíu gì cũng làm em giật mình.

Quan sát các cử chỉ của Nessie, cái đầu nghiêng nghiêng, đôi mắt dịu dàng, u uẩn, một kỷ niệm hiện về làm Mathieu hết sức xúc động.

- Chúa ơi, Nessie. – cậu kêu lên, vừa nhìn chằm chặp vào mặt em gái, - em giống mẹ quá. Có thể nói chính mẹ đang nhìn anh trong lúc này bằng đôi mắt của em.

- Thật vậy sao, Matt?- Nessie hỏi, vẻ hài lòng vì cậu chú ý đến nó. – Cái gì làm cho anh nói như thế?

- Anh nghĩ, - cậu nói sau một lúc suy nghĩ, - đó là đôi mắt của em. Nhìn nó anh biết em đang nghĩ tới một điều gì đó sắp xảy ra cho em và em đang tự hỏi điều đó là điều gì?

Bực bội vì những lời này, nó liền cúi ngay đôi mắt xuống, nhìn vào mặt bàn trong khi Matt nói tiếp:

- Chuyện gì đã xảy ra đến cho em? Anh thấy em có một cái gì khác lạ. Em có buồn bực không?

- Tất cả đều đáng buồn. – Nessie chậm chạp trả lời. – Từ khi mẹ chết, em khốn khổ vô cùng và em không có ai để tâm sự. Em không thể chịu đựng được cái cô…cái cô Nancy đó. Cô ta không thương em và lúc nào cũng theo sát một bên em vì việc này hay việc khác. Tất cả đều khác hẳn… ngôi nhà đã thay đổi đến độ nó không còn là ngôi nhà như xưa nữa… Ba cũng thay đổi nữa.

- Em không có gì phải sợ. Em là con cưng của ba. Ba không ngừng luẩn quẩn bên em.

- Em muốn ba để em được yên. – Nó buồn bã đáp lại. – Lúc nào ba cũng hối thức em học. Không thể nào chịu đựng nổi… em cảm thấy không được khỏe.

- Suỵt, Nessie. – Matt kêu lên bằng một giọng trách móc, - em thật giống mẹ. Em nên bình tĩnh lại. Em cảm thấy trong người như thế nào?

- Em bị nhức đầu liên tục. Buổi sáng thức dậy em đã thấy nhức đầu, và chứng bệnh này theo em suốt ngày, làm cho em dừ cả người, đến độ em không còn biết những gì em làm. Và em không thể nuốt nổi những món ăn mà bây giờ người ta dọn ra. Em không ngừng bị mệt, ngay cả lúc này cũng vậy.

- Em sẽ mạnh khỏe trở lại. Sau khi thi xong, chắc chắn em sẽ chiếm được học bổng Latta.

- Cho rằng em đã chiếm được nó đi! – Nessie bực dọc kêu lên – Nhưng sau đó em sẽ ra sao? Anh có thể cho em biết được không? Phải chăng người ta sẽ tiếp tục thúc đẩy em như vậy hoài hoài, mãi mãi, mà em không biết điều đó sẽ đưa đến kết quả nào? Khi em hỏi, ba không bao giờ nói cho em biết, chính ba cũng không biết gì hết.

- Em sẽ trở thành giáo sư, đó là công việc thích hợp với em.

- Chính đó là điều em muốn, nhưng ba không đồng ý. Ồ! Matt, em muốn có một người nào đó để bênh vực em. Em vô cùng đau khổ về vấn đề này và về tất cả mọi điều, đến nỗi… đôi khi em đã tiếc được sinh ra đời!

Matt lúng túng quay mắt đi, không nhìn gương mặt xinh xắn đượm nỗi buồn tuyệt vọng hình như đang cầu khẩn sự giúp đỡ của cậu, và cậu gợi ý một cách e ngại:

- Em nên ra khỏi nhà và chơi đùa với bạn bè để khuây khỏa một chút.

- Làm sao được? – Nessie kêu lên một cách nóng nảy – Từ thuở bé tí, người ta đã bắt em học, và bây giờ tối nào em cũng bị giam trong căn phòng này và sẽ bị giam như thế trong sáu tháng nữa. Nếu em ra ngoài, ba sẽ đánh đòn em. Anh sẽ không tin, Matt, nhưng đôi khi em nghĩ em sẽ điên lên vì bị ép buộc học như thế.

- Còn anh, anh đi ra ngoài. – cậu nói một cách tự hào – mà ba lại không dám ngăn cản anh.

- “Trường hợp của anh không giống như của em”, Nessie nói một cách buồn bã, vì cơn phẫn nộ trẻ con của nó dịu xuống càng làm cho nó buồn hơn trước, “và dù em có ra ngoài đi nữa, điều đó sẽ có ích lợi gì? Không một đứa nào muốn chơi với em. Chúng cũng ít nói chuyện với em. Một hôm, một đứa trong bọn kể cho em nghe rằng cha nó cấm nó không được tiếp xúc với bất cứ ai thuộc gia đình mình. Ôi! Em rất muốn được anh giúp đỡ, Matt!”

- “Làm sao anh có thể giúp em được?” Mathieu đáp lại một cách gay gắt, bực tức vì những lời năn nỉ của nó. “Em không biết rằng anh sẽ ra đi trong tám ngày nữa sao?”

Nó nhìn cậu, trán hơi nhíu lại và lập lại, vẻ ngớ ngẩn:

- Anh sẽ ra đi trong tám ngày nữa?

- Đi Nam Mỹ, - cậu nói với một vẻ quan trọng, - nơi đó anh có một chỗ làm tuyệt vời… cách xa cái lỗ dơ bẩn này hàng ngàn dặm.

Bây giờ thì Nessie đã hiểu. Và ý nghĩ bất ngờ rằng anh nó sắp đi đến một xứ xa xôi, rằng trong tất cả những đứa con của gia đình Brodie chỉ còn một mình nó ở lại, không một ai che chở, để chịu đựng cuộc sống đáng sợ ở trong ngôi nhà này, làm nó tái mặt. Môi nó run lên, mắt mờ đi và nó òa lên khóc.

- Đừng có đi, anh Matt. – Nessie nức nở - Nếu anh đi, em sợ ở lại một mình, em sẽ không còn ai trong cái ngôi nhà ghê khiếp này.

- Em nói cái gì vậy? Em bắt anh phải từ bỏ dịp may của cả cuộc đời mình, từ bỏ sự giàu có, sự tự do và tất cả mọi thứ để ở đây với em? Em điên rồi.

- Em sẽ điên nếu anh ra đi. Cái gì đang chờ đợi em, một mình ở đây? Chị Mary đã đi rồi, bây giờ anh nữa, em sẽ ra sao, chỉ còn lại một mình?

- Đừng hét lên như vậy, - Mathieu vừa nói vừa liếc nhanh về phía cửa – Em muốn mọi người đều nghe sao? Chỉ trong một phút ba sẽ vào đây, nếu em không cẩn thận. Anh phải ra đi, và không gì có thể ngăn anh lại được.

- “Anh cho em đi theo được không?” Nessie bệu bạo nói, cố gắng nuốt những tiếng nức nở vào trong cổ họng. “Em còn quá nhỏ, em biết, nhưng em có thể làm công việc nhà. Đó là điều em luôn muốn làm, thay vì những bài học đáng ghét này. Em sẽ làm tất cả những gì anh muốn”.

Nessie ngước đôi mắt đẫm nước nhìn anh trai đầy cầu khẩn.

- Ba không cho đâu. Em nên xua đuổi ý nghĩ đó càng nhanh càng tốt. Em không thể tỏ ra vui mừng thấy anh có được một chỗ làm tốt đẹp thay vì than khóc và rên rỉ sao?

- “Em mừng cho anh, Matt.” Nó nói, vừa hít mũi, vừa lau mắt với chiếc khăn tay ướt đẫm. “Em… em nghĩ đến thân phận của em, chỉ thế thôi”.

- Đó, em không thể nghĩ đến ai khác. Đừng tỏ ra quá ích kỷ như vậy, hãy cố gắng nghĩ đến kẻ khác.

- Phải, - Nessie nói với một tiếng nức nở cuối cùng. Em sẽ cố gắng. Dù sao, em cũng xin lỗi anh.

- “Vậy có phải tốt hơn không?” Mathieu đáp bằng một giọng tử tế hơn, nhưng lúc đó cậu

rùng mình và cau có kêu lên. “Chúa ôi, ở đây thật là lạnh! Làm sao anh có thể ở lại đây nói chuyện với em mà không có lửa? Em có thể chịu được nhưng anh thì không. Anh sẽ phải khoác áo choàng và đi dạo để cho máu huyết lưu thông.”

Và giậm chân, cậu quay gót và nói một câu cụt ngủn:

- Thôi. Anh đi ra, Nessie!

Khi anh trai đi rồi, Nessie vẫn ngồi im, siết chặt chiếc khăn mu-soa ướt đẫm trong tay, đôi mắt đỏ hoe nhìn đăm đăm vào cánh cửa vừa mới đóng lại, giam nó như cánh cửa một nhà tù. Một tương lai u buồn trải ra trước mặt nó, và giữa những hình ảnh ghê rợn, nó thấy một bóng dáng cô độc và sợ sệt: bóng dáng của Nessie Brodie! Mathieu sẽ ra đi, cũng như Mary đã ra đi – Mary! Thời gian sau này, Nessie luôn luôn nghĩ đến Mary, ao ước được siết chặt trong vòng tay của chị nó, được nhìn thấy nụ cười an ủi, được thấy ánh mắt cương quyết và can đảm của người chị lúc nào cũng giúp đỡ nó. Nó cần một người sẵn sàng chia xẻ những lo âu của nó, một người mà nó có thể kể lể, tâm tình. Sự dũng cảm, bình tĩnh của chị nó lôi cuốn nó. “Mary”, Nessie thì thầm bằng một giọng cầu nguyện, “chị Mary yêu quí, em đã không yêu thương chị lúc chị còn ở đây. Ôi! Em ao ước được có chị ở gần bên em trong lúc này”.

Khi những lời này thoát ra khỏi đôi môi, gương mặt căng thẳng, đẫm lệ của Nessie bỗng thay đổi, rạng rỡ hẳn lên. Hy vọng lại bừng sáng trong đôi mắt đau khổ của nó, đồng thời một ý định bất ngờ đến với nó: tại sao nó không viết thư cho chị nó? Ý định thật táo bạo, nhưng là dịp may duy nhất để được cứu giúp. Ở trên lầu, trong một góc bí mật, nó đã giấu lá thư có ghi địa chỉ của Mary mà mẹ đã trao cho nó vài ngày trước khi bà chết. Miễn là nó hành động một cách cẩn thận, cha nó sẽ không hay biết gì hết. Và với niềm tin tưởng mãnh liệt, Nessie đứng dậy, bước đi như trong một giấc mơ. Nó ra khỏi phòng khách, rón rén leo lên lầu. Một lát sau, nó trở lại và đóng cửa, lắng tai nghe ngóng, toàn thân run rẩy. Nó đã có lá thư, nhưng rất hoảng sợ về những gì nó đã làm và sắp làm. Tuy vậy, Nessie vẫn giữ ý định của nó. Xé một trang giấy trong quyển vở, nó viết vội vàng, thỉnh thoảng lại ngước mắt lên trông chừng. Và chẳng mấy chốc Nessie đã viết xong bức thư, chỉ vài lời cầu khẩn đầy cảm động, kể cho Mary nghe tình cảnh của nó và cầu xin chị nó trở về giúp đỡ nó, nếu có thể được. Nó gấp miếng giấy lại, bỏ vào phong bì rồi viết địa chỉ cẩn thận, xong giấu lá thư trong áo lót. Sau cùng, gương mặt tái nhợt và tim đập thình thịch nó lại cúi đầu xuống những quyển sách, giả bộ đang học bài. Nhưng sự đề phòng này không cần thiết, suốt buổi tối không có ai bước vào phòng khách.

Sáng sớm hôm sau, lúc đi đến trường, Nessie ghé nhà bưu điện, bỏ lá thư.

CHƯƠNG XXIX

James Brodie đã thức dậy. Ánh sáng mặt trời không ùa vào cửa sổ để êm ái hối thúc Brodie ngồi dậy, cũng không làm chuyển động những hạt nguyên tử vàng ánh trước đôi mắt còn ngái ngủ của ông. Một cơn mưa nhẹ, lạnh lẽo quất vào các cửa kính khiến bên trong căn phòng chìm trong một ánh sáng mờ mờ, gợi ông nhớ lại một cách buồn bã sự thay đổi địa vị của mình. Ông bực bội nhìn ra cửa sổ, rồi hướng lên chiếc đồng hồ treo và thấy kim đồng hồ chỉ tám giờ mười: vậy là ông dậy trễ mười phút. Một lần nữa ông lại đến sở trễ giờ, và chắc chắn sẽ hứng chịu một trận rầy mắng dữ dội của viên "sếp" lúc này đang gắt gao kiểm soát giờ giấc làm việc của ông, và còn đe dọa sẽ báo cáo với ông phó giám đốc nếu ông không đi làm đúng giờ.

Nghĩ đến điều này, gương mặt Brodie càng đen tối hơn.Trên nền trắng của cái gối, đôi mắt ông không còn vẻ u buồn mà biểu lộ một nét bướng bỉnh quạu quọ. "Quỷ bắt chúng đi hết đi" – Ông nghĩ thầm, "chúng sẽ không ra lệnh cho ta được: ta sẽ nằm trên giường năm phút nữa, bất chấp hội đồng quản trị của những cơ xưởng Latta". Dĩ nhiên, ông sẽ lấy lại thì giờ đã mất bằng cách không cạo râu, điều này đối với ông có vẻ là một phương cách tốt để làm thất bại những thế lực muốn ép buộc ông phải tuân theo những qui định và chương trình của chúng. Hơn nữa, cái mưu mẹo này lại tiện lợi cho ông, bởi vì ông không còn thích cạo râu vào buổi sáng nữa: bàn tay của ông thường có những cử động lúng túng khiến đôi khi ông cắt phạm vào da. Trong những giờ đầu tiên của ngày, không bao giờ ông tỉnh táo, khỏe khoắn: không những bàn tay ông từ chối sự điều khiển của ông, mà ông lại còn nhức đầu, lưỡi của ông giống như một khúc cây khô và ông buồn nôn khi nghĩ đến bữa ăn sáng. Chính rượu – ông nhận rõ điều này – đã gây ra cho ông những tai hại đó, và trong ánh sáng ban mai màu xám này, ông cảm thấy cần phải chấm dứt những chi phí về rượu. Lúc trước, khi có những quyết định thuộc loại này, ông không bao giờ làm theo, nhưng giờ đây, ông tự nói với mình, cần phải vĩnh viễn không uống gì hết trước bữa ăn trưa và sau đó nhịn uống tới tối. Phải, ông cần giữ tiết độ, thật sự cần phải khắt khe với mình nếu muốn làm Nancy vui lòng. Nàng đã trở nên cần thiết cho ông cũng như không khí cần cho lá phổi vậy. Hình ảnh hấp dẫn của nàng giúp Brodie tìm lại được phần nào sự thỏa mãn cũ của mình, và ông hăng hái hất chăn ra, nhảy xuống đất. Trời lạnh khiến ông rùng mình, nhíu mày và sầm mặt lại, vội vã chụp lấy quần áo vứt bừa bãi trên một chiếc ghế. Chỉ khoảng năm phút sau ông đã sẵn sàng dùng bữa điểm tâm.

- Chào ông Brodie – Nancy kêu lên một cách tử tế khi ông bước vào phòng bếp. – Hôm nay ông thật đúng giờ. Ông ngủ ngon không?

-Không được ngon như ý tôi muốn. Tôi cảm thấy lạnh. Nhưng tôi nghĩ rằng tôi sẽ được thoải mái ám cúng hơn nhiều vào tối nay.

- Ông không kém bạo dạn ngay từ sáng sớm. – Nàng vừa nói vừa lắc đầu. – Ông hãy nuốt

tô cháo đi.

Nhìn tô cháo với một cái bĩu môi, Brodie kêu lên:

- Tôi không thích món này. Dùng nó vào bữa ăn trưa thì được, nhưng lúc này thì không. Em không có món nào khác cho tôi sao?

- Tôi có một con cá mòi thật ngon. Nếu ông không thích cháo, tôi sẽ dọn món cá trong chốc lát.

Ông đưa mắt nhìn theo Nancy, chú ý đến chiếc váy xòe ra, những bước đi nhún nhảy của đôi chân nhỏ nhắn xinh đẹp, thích thú nhận thấy thái độ của nàng đã thay đổi một cách xinh đẹp. Nàng không còn vẻ thù địch trong đôi mắt nữa. Khi ân cần dọn ăn cho ông, nàng làm ông nhớ lại sự vồn vã ân cần của vợ ông, và cảm thấy thoải mái được người ta săn sóc mình một cách tận tâm, nhất là người đó lại là Nancy. Khi nàng đem đĩa đồ ăn lại, ông liếc mắt nhìn và nói:

- Tôi thấy em lại chăm sóc đến tôi. Tôi nhớ lại, có một số buổi sáng, món cháo yến mạch bị khét là món điểm tâm quá ngon cho một người đàn ông đáng thương như tôi, nhưng con cá mòi này hợp khẩu vị tốt hơn, và tôi thích nhất là cái cách em nhìn tôi. Em yêu tôi, phải không Nancy?

Nàng ngắm nhìn gương mặt mệt mỏi, nhăn nheo và hõm sâu, dơ bẩn với bộ râu hai ngày chưa cạo, hình dáng khòm khòm và cách ăn mặc lùi xùi của ông, hai bàn tay run rẩy với những móng tay không được cắt. Nàng bỗng kêu lên với một tiếng cười the thé:

- Đúng vậy, ông bạn thân mến, tôi yêu ông một cách say đắm, đến độ tôi không dám thú nhận. Khi tôi nhìn ông, tôi cảm thấy tim tôi đập mạnh.

Đôi mắt Brodie nheo lại và ông trả lời:

- "Thật là vui khi được nghe em nói như vậy. Tôi tin em một cách kỳ lạ". Rồi quên hẳn bữa ăn, ông nói tiếp: "Tôi không bao giờ rằng tôi có thể yêu một người nào đến mức độ đó. Tôi không nghĩ rằng tôi thuộc loại đàn ông như vậy, nhưng em hiểu chứ, tôi đã thiếu thốn tình thương quá lâu nên khi… khi chúng ta gặp nhau… em đã hoàn toàn làm chủ quả tim tôi. Đó là sự thật một trăm phần trăm. Tôi hy vọng em không giận vì tôi nói những điều đó với em chứ?"

-Không, không, - nàng hối hả kêu lên – Không giận tí nào cả. Bây giờ tôi hiểu ông rồi. Nhưng nào, đừng bỏ con cá mòi ngon lành. Tôi nôn nóng muốn biết nó có hợp khẩu vị của ông không và tôi muốn ông có một bữa điểm tâm ngon lành, bởi vì đến trưa ông sẽ ăn ở ngoài.

-Ăn ở ngoài! Tại sao vậy? – Ông hỏi, ngạc nhiên – Mới tuần rồi, em đã đi Overton. Em sẽ

không trở lại thăm bà dì của em nữa chứ?

- Không. – Nàng trả lời với một cái lắc đầu duyên dáng. – Nhưng chính bà ấy sẽ đến đây và tôi không muốn ông cứ luẩn quẩn chung quanh tôi trước mặt người đàn bà tử tế không nghi ngờ gì hết đó. Tối nay ông sẽ về nhà và đây là đêm đầu tiên tôi sẽ dành riêng tôi cho ông.

Brodie nhìn nàng trong một lúc bằng một vẻ đen tối, rồi bỗng nhiên thanh thản trở lại, ông lắc đầu một cách chậm chạp.

- Cô bé của tôi ơi, cô cả gan dám tiếp bạn bè ngay tại nhà tôi! Điều này cho tôi thấy cô có thể làm được bất cứ việc gì đối với tôi. Đáng lẽ tôi phải đánh đòn cô về tội không xin phép tôi… nhưng em biếtlà tôi không thể nào giận em. Hình như em được tự do muốn làm gì thì làm!

- Có điều gì bậy đâu, - nàng hỏi một cách ngây thơ, - trong việc một người đàn bà nội trợ lương thiện gặp gia đình mình? Ăn một bữa ở ngoài quán sẽ làm cho ông cảm thấy ngon, và khi ông trở về, tôi sẽ dành cho ông một sự ngạc nhiên.

- Ngạc nhiên là một từ rất đúng, sau cái cách mà em đối xử với tôi! – Và sau một lúc im lặng, ông nói thêm một cách chua chát! – Quỉ sứ hãy bắt em đi nếu tôi biết được tại sao tôi quá yếu đuối với em.

- Ông đừng nói như thế. – Nancy nói bằng một giọng trách móc dịu dàng, - nghe ông nói, người ta tưởng ông là một người Trung Hoa tà đạo…

- Em biết gì về người Trung Hoa? Brodie trả đũa với một vẻ cau có, sau cùng nghĩ đến con cá mòi của ông, và bắt đầu ăn ngấu nghiến. Một lúc sau ông nói bằng một giọng đổi khác:

- Thật ngon, Nancy… đây là món ăn sáng mà tôi thích!

Nàng tiếp tục nhìn ông với một vẻ lúng túng kỳ lạ, rồi một ý nghĩ bất ngờ làm nàng bỗng kêu lên:

- Chúa ôi! Nãy giờ tôi mắc suy nghĩ cái gì đâu ấy! Sáng nay có một lá thư được gởi đến cho ông… tôi đã quên phứt nó đi.

- Sao? – Brodie ngừng nhai, ngước mắt lên một cách ngạc nhiên. – Một lá thư cho tôi?

- Phải, tôi quên mất nó trong khi vội vã sửa soạn bữa ăn sáng cho ông, nó đây.

Nàng trao cho ông cái phong bì để trên tủ đựng chén đĩa. Brodie cầm bức thư một lúc, đưa lên gần mắt với một vẻ tò mò, nhận ra nó đến từ Luân Đôn, rồi những ngón tay to lớn của ông mở thư ra. Nancy nhìn ông đọc, chú ý đến vẻ kinh ngạc, ngơ ngác, dễ chịu và đắc thắng nối

tiếp nhau trên gương mặt ông như những làn mây nhanh chóng trôi qua trên một bầu trời đen tối. Cuối cùng, vẻ mặt ông biểu lộ một sự thỏa mãn đặc biệt và lật lại lá thư, ông chầm chậm đọc lại nó từ đầu đến cuối, rồi ngước mắt lên nhìn đăm đăm vào khoảng xa xôi. Ông thì thầm.

- Có tin được không… sau một thời gian lâu như thế!

- Cái gì vậy? Lá thư nói về gì?

- Nó chịu phục tùng và muốn bò trở về nhà – Rồi Brodie lại im lìm, chìm đắm trong những suy tư của mình, như thể những lời vừa nói vừa rồi đủ để soi sáng Nancy hoàn toàn.

- Tôi không hiểu ông muốn nói gì. Ông muốn nói đến ai vậy?

- Đến con gái tôi, con Mary. Tôi đã thề rằng nó sẽ không bao giờ được trở về đây nếu nó không chịu liếm đôi bàn chân tôi, nó đã tuyên bố sẽ không bao giờ trở về. Thế mà bây giờ, trong lá thư này, nó cầu khẩn tôi cho nó trở về để trông coi việc nhà tôi! Chúa ôi! Đây là một phần thưởng đẹp đẽ cho tôi sau nhiều năm.

Nắm lá thư trong những ngón tay co quắp, và đôi mắt không rời khỏi nó, ông vừa cười gằn vừa đọc:

- “Chúng ta hãy quên quá khứ! Con xin ba tha lỗi cho con…”. Nếu điều này không chứng tỏ là tôi có lý, tôi không phải là Brodie nữa! “Từ khi mẹ rời bỏ chúng ta, con muốn trở về nhà. Ở đây, con không cực khổ, nhưng đôi khi con cảm thấy rất cô độc”.

Brodie lẩm bẩm với một giọng cay độc:

- “Rất cô độc! Đáng kiếp. Cô độc. Cứ để cho mày cô độc mãi mãi. Nếu mày tưởng mày sẽ trở về đây một cách dễ dàng, mày lầm to. Tao không cần đến mày. Không, không, khhông bao giờ!” Ông quay về phía Nancy như để tìm sự tán đồng của nàng và nói tiếp, miệng nhăn lại, “Em có thấy điều này chứng tỏ tôi có lý đến mức nào không? Nó rất kiêu ngạo, kiêu ngạo không ai bằng, nhưng bây giờ tính kiêu hãnh của nó đã bị bẻ gãy. Tôi thấy điều đó, nếu không, tại sao nó muốn trở về? Hừ! Thật là nhục nhã cho nó khi phải khóc lóc để xin được trở về và thật là đắc thắng cho tôi khi tôi từ chối. Nó muốn chăm lo việc nội trợ cho tôi”. Ông cười lớn. “Nó thật là tốt bụng, con bé ngu đần đó, phải không Nancy? Nó không biết rằng tôi đã có em… nó muốn chiếm chỗ của em”.

Nancy đã lấy lá thư từ tay ông và đọc.

- Trong thư đâu có đoạn nào khóc lóc. – Nàng dịu dàng nói. – Đây là một lá thư được viết một cách rất đúng đắn.

- Ôi chào. – Brodie kêu lên – tôi không cần chú ý đến những câu chữ trong thư. Tôi chỉ chú ý đến ý nghĩa của lá thư. Không thể có một sự giải thích nào khác, và ý nghĩ này làm tôi lên tinh thần như một ly rượu ngon nhất.

- Nghĩa là ông không cho cô ấy trở về?

- Không. – Ông hét lên, - dĩ nhiên là không. Bây giờ tôi đã có em. Nó tưởng là tôi cần một đứa con gái thuộc hạng như nó sao? Nó có thể ở lại Luân Đôn và chờ đợi trong cô độc, tôi cóc cần.

- Ông không nên quyết định quá vội vàng, dầu sao cô ấy cũng là con gái ông. Ông hãy suy nghĩ cho kỹ, đừng hấp tấp.

- "Hấp tấp hay không, tôi cũng sẽ không bao giờ tha thứ cho nó". Brodie gầm gừ, vừa nhìn nàng, vẻ hờn dỗi, "và thế là xong!" Rồi gương mặt ông bỗng sáng rỡ và ông kêu lên: "Tuy nhiên, tôi có cách làm nó đau điếng. Tôi đề nghị em trả lời rằng cái chỗ mà nó xin đã có người làm rồi. Điều này sẽ làm cho nó xấu hổ đến câm họng, phải không? Em muốn làm việc đó không, em yêu quý?"

- Chắc chắn là không. – Nancy lập tức trả lời. – Đó là một ý nghĩ kỳ cục. Chính ông phải làm, nếu ông muốn.

- Nhưng ít nhất, em cũng giúp tôi thảo lá thư. Hay là tối nay chúng ta cùng soạn lá thư đó. Đầu óc thông minh của em chắc chắc sẽ tìm được một câu gì thật hay để cho nó biết tay.

- Vậy, ông hãy chờ đến tối nay. – Nancy nói sau khi suy nghĩ. – trong thời gian đó, tôi sẽ chuẩn bị những ý "rất ác liệt" về vấn đề này.

- Tuyệt vời, - Brodie kêu lên, - chúng ta sẽ cùng suy nghĩ chung với nhau: tôi biết em có khả năng làm bất cứ việc gì em muốn.

Ông đang còn nói thì một tiếng còi hụ vang lên từ nơi xa, vọng vào căn phòng một cách yếu ớt, nhưng dai dẳng thúc giục.

- Chúa ôi, - Nancy kêu lớn lên, - đã chín giờ mà ông chưa đi làm. Nào, ông hãy chuồn nhanh lên.

- Tôi cóc cần những tiếng còi hụ đáng ghét đó. Tôi sẽ đến sở làm nếu tôi thích. Người ta sẽ tưởng tôi là nô lệ của tiếng còi khi thấy nó bắt buộc tôi phải rời bỏ em vào lúc mà tôi không muốn.

- Nhưng tôi không muốn ông bị đuổi. Ông sẽ làm gì nếu ông mất chỗ làm?

- Tôi sẽ tìm được một chỗ khác tốt hơn. Chính tôi đang nghĩ đến điều này. Chỗ làm của tôi hiện nay không xứng đáng với tôi.

- Nào, Brodie, - nàng nói để xoa dịu dàng ông – đó cũng là một chỗ làm tốt đối với ông rồi. Ông có thể tìm thật lâu rồi được một chỗ còn tệ hơn nữa. Đi! Tôi đưa ông ra đến tận cửa.

Vẻ mặt của Brodie dịu xuống khi nhìn nàng và ông ngoan ngoãn đứng dậy.

- Dầu sao, em hãy yên tâm. Tôi vẫn luôn luôn có đủ tiền để bảo bọc em!

Ra đến ngoài cửa, ông quay về phía nàng và nói bằng một giọng cảm động:

- Tôi sẽ không thấy em suốt cả một ngày!

Nàng hơi lùi lại một chút và khép cánh cửa lại phân nửa:

- Thời tiết thật là xấu! Đáng lẽ ông nên lấy một cây dù thay vì cây can cũ xì này. Hôm nay ông nhớ ăn trưa ở ngoài nhé!

- Phải, tôi nhớ rồi. Em biết rằng tôi luôn luôn chú trọng đến những gì em nói. Nào, hãy cho tôi một cái hôn trước khi tôi ra đi.

Nancy toan đóng sầm cánh cửa, nhưng nhìn thấy vẻ mặt cầu khẩn của Brodie, chợt cảm thấy thương hại, và nhón gót, nghiêng nghiêng đầu về phía trước, nàng đặt môi lên nếp nhăn hũng sâu giữa trán ông, vừa thì thầm:

- Đó, một cái hôn cho ông Brodie lúc trước.

Không hiểu câu nói, Brodie nhìn nàng với đôi mắt dò xét, lo lắng, giống như mắt của một con chó trung thành.

- Em vừa nói gì? – Ông thì thầm một cách ngớ ngẩn.

- Không gì hết, - nàng nhẹ nhàng đáp, vừa lùi xa thêm nữa. Tôi chỉ nói từ giã ông thôi.

- Nếu đó là – ông lúng túng, nói lặp bặp – nếu em nghĩ… đến rượu, tôi đảm bảo với em rằng tôi chỉ uống một số lượng vừa phải… Tôi biết em không thích tôi uống nhiều và tôi muốn làm em vui lòng.

Nàng lắc đầu vừa nhìn ông đăm đăm một cách kỳ lạ.

- Hoàn toàn không phải điều đó đâu. Nếu ông cảm thấy cần uống rượu, tôi nghĩ rằng ông nên uống. Đó là điều duy nhất… đó là một điều an ủi cho ông. Bây giờ ông đi đi.

- "Nancy, em yêu dấu, em hiểu đàn ông", Brodie thì thầm bằng một giọng cảm động. "Không có điều gì mà tôi không sẵn sàng làm cho em khi em như vậy". Ông giậm chân một cách nặng nề, khó chịu vì sự bùng nổ của tình cảm này, rồi bằng một giọng rắn rỏi hơn nhưng hãy còn đầy nỗi xúc động dồn nén, ông kêu lên: "Nào… tôi, tôi đi đây. Chào em".

- Chào ông – Nàng trả lời một cách bình thản.

Sau khi nhìn Nancy một lần chót, ông quay gót ra đi dưới cơn mưa của một buổi mai u buồn màu xám, hình dáng kỳ dị, không áo măng – tô, đầu đội một cái nón hình vuông để sổ ra những lọn tóc quá dài, hai tay chắp sau lưng, kéo lê cây gậy trong bùn.

Ông đi, đầu óc đầy những ý nghĩ mâu thuẫn hòa lẫn với một cảm giác xấu hổ đã biểu lộ một cách quá đột ngột sự xúc động của mình, nhưng dần dần, một ý nghĩ duy nhất nổi bật lên: giá trị của Nancy đối với ông. Nàng đã thông cảm ông, đã hiểu những nhu cầu của một người đàn ông và chấp nhận cho ông thỉnh thoảng cần phải có một ly rượu để lên tinh thần. Tâm tư hoàn toàn nghĩ đến Nancy, ông không cảm thấy những giọt mưa thấm qua quần áo và trong đôi mắt u buồn của ông thỉnh thoảng lóe lên những ánh sáng yếu ớt. Tuy nhiên, khi đến gần cơ xưởng, những suy tư của ông trở nên kém vui hơn: ông lo nghĩ đến sự trễ nãi của ông, đến việc ông có thể bị trách mắng, đến lá thư mà ông vừa nhận được, và ông nhìn nó dưới một khía cạnh khác: ông thấy nó biểu lộ một vẻ tự cao không nhớ tới quá khứ. Nghĩ đến những kỉ niệm trong quá khứ, miệng ông bỗng có một vị đắng và con cá mòi làm cho ông thấy khát nước. Ông quả quyết dừng lại trước "Quán rượu của những người thợ", được khuyến khích bởi câu nói của Nancy trước khi ông đi. "Chúa ơi, cổ họng tôi khô ran và tôi đã trễ hết nửa giờ rồi. Đã như thế, chi bằng tôi nên lợi dụng sự trễ giờ này".

Ông bước vào. Mười lăm phút sau khi trở ra, Brodie đã lấy lại vẻ tự tin lúc trước. Trong dáng điệu đó, ông vượt qua cánh cửa lớn xoay tròn của văn phòng, đi theo những hành lang và bước vào phòng giấy, đầu ngẩng cao, lần lượt nhìn hai người đồng nghiệp, trẻ tuổi đang ngước mắt lên đón ông.

- Tên già khốn nạn đã đi kiểm soát chưa? Nếu rồi, tôi cũng cóc cần.

- Ông Blair? – Một trong hai người kia hỏi lại. – Không, chúng tôi không thấy ông ấy đến.

- Hừm! – Brodie kêu lên, một cảm giác dễ chịu vừa thình lình xâm chiếm lấy ông. – Chắc các bạn nghĩ rằng tôi may mắn, phải không? Vậy, xin cho phép tôi nói. Tôi nói rằng tôi cóc cần hắn biết hay không biết tôi đến trễ. Các bạn hãy nói với hắn như vậy, nếu các bạn muốn, tôi không sợ.

Và treo cái nón vào móc, để cây can vào một góc, ông nặng nề buông mình xuống ghế, hai người kia nhìn nhau và sau một lúc im lặng, một người nói với vẻ e ngại:

- Chúng tôi sẽ không tiết lộ một lời nào hết, chắc chắn ông biết điều đó, ông Brodie. Nhưng này, ông ướt hết… ông có muốn cởi áo vét-tông ra để cho nó khô không?

- Không, tôi sẽ không cởi ra đâu – Brodie trả lời một cách gay gắt, và mở quyển sổ ra, ông bắt đầu làm việc. Được một lúc, ông ngẩng đầu lên và nói bằng một giọng đổi khác:

- Dầu sao tôi cũng xin cảm ơn, các bạn rất tốt bụng, và tôi biết rằng các bạn đã giúp tôi. Sự thật là tôi nhận được một tin tức làm tôi buồn, vì vậy sáng nay tôi không được hoàn toàn bình tĩnh.

Hai người đã biết chút ít về hoàn cảnh của ông qua những mẩu chuyện rời rạc trao đổi với ông từ vài tháng nay. Người thứ nhì nói:

- Tôi hy vọng không phải về vấn đề của Nessie chứ? Thưa ông Brodie?

- Không, không phải về con Nessie của tôi, nó hoàn toàn mạnh giỏi, và chuẩn bị chiếm học bổng Latta. Nó không bao giờ gây cho tôi một chút buồn phiền nào. Đây là chuyện khác, nhưng tôi biết những gì phải làm và tôi sẽ giải quyết được.

Họ không dám hỏi ông thêm nữa và cả ba tiếp tục làm việc trong bầu không khí căng thẳng, chỉ nghe tiếng ngòi bút chạy trên giấy, tiếng một trang giấy được lật qua, tiếng va chạm của cái ghế và tiếng thì thầm từ đôi môi của Brodie đang cố gắng tập trung các ý tưởng lù mù của mình vào những con số trước mặt ông.

Gần đến trưa, một bước chân quen thuộc vang lên ngoài hành lang và cánh cửa phòng mở ra. Ông Blair bước vào, dừng lại một lúc, sửa cặp kính cho ngay ngắn trên mũi và quan sát ba người đang làm việc. Ánh mắt của ông dừng lại trên thân hình đồ sộ của Brodie đang tỏa ra một làn hơi nước. Đằng hắng giọng để báo trước, ông ta tiến tới, vừa vung xấp giấy cầm trong tay, và cất tiếng gay gắt:

- Brodie, ông vui lòng nghe tôi một chút.

Không thay đổi tư thế, Brodie ngước đầu lên và nhìn ông ta với một vẻ mỉa mai.

- Nào, có chuyện gì nữa?

- Ông có thể đứng dậy khi ông nói chuyện với tôi. Ông là người công nhân duy nhất không làm điều đó: Thật là một chuyện bất thường nhất và kỳ lạ nhất.

- Có lẽ ấy là vì tôi không phải là một người tầm thường, ông thấy không. Tôi ngồi như thế này cũng cảm thấy thoải mái rồi. Nào, ông hỏi gì?

- Những bản này. – Ông nói, giọng giận dữ, - ông có nhận ra không? Chúng sai bét từ đầu đế cuối. Ông đã tỏ ra thiếu khả năng. Nếu ông không có một lời giải thích nào, tôi phải trình lên cấp trên.

Brodie đưa mắt nhìn lên mấy tờ giấy đến gương mặt cứng nhắc và đầy phẫn nộ của ông Blair, lòng đau khổ vì sự nhục nhã không chịu được, trả lời bằng một giọng nhỏ và ủ rũ:

- Tôi đã làm hết sức tôi, tôi không thể làm hơn được.

- "Cái hết sức của ông chưa đủ". Blair đáp, giọng gay gắt sắc bén. "Từ ít lâu nay, việc làm của ông trở nên tồi tệ, và thái độ của ông lại càng tồi tệ hơn nữa. Tư cách của ông là một sự xúc phạm đến thể giá của phòng này. Tôi chắc chắn rằng nếu Sir John biết được, ông ấy sẽ không chấp nhận đâu. Sao", Blair nói lặp bặp, sự phẫn nộ làm ông ta nghẹn lời, "hơi thở của ông lại nồng nặc mùi rượu vậy? Thật đáng tởm!"

Brodie không động đậy. Mắt cúi xuống, đầu óc tê dại, ông tự hỏi phải chăng chính ông, James Brodie, đang ngồi im lặng chịu đựng những lời sỉ nhục của con người nộm vô nghĩa lý ăn mặc bảnh bao kia. Ông tưởng tượng thấy mình phóng tới, nắm lấy cổ họng của hắn ta, lắc mạnh làm hắn gần chết ngạt rồi ném ra ngoài như trước kia ông đã ném một người to lớn gấp hai tên Blair này. Nhưng không, ông vẫn ngồi bất động, nói lầm bầm bằng một giọng thất thần:

- Ở ngoài chỗ này, thì giờ của tôi thuộc về tôi, tôi có thể dùng nó theo ý muốn của tôi.

- Ông phải đến đây trong tình trạng có thể làm việc được. – Blair lạnh lùng nhấn mạnh. – Ông nêu gương xấu cho hai thanh niên này: tư cách của ông là một sự xấu hổ cho xí nghiệp.

- Ông đừng đụng chạm đến cái bề ngoài của con người tôi. – Brodie gầm lên với một sự hung bạo bất ngờ, - tôi thích tôi như vậy còn hơn là cái mã đẹp đẽ của ông.

- Đừng có nhục mạ, - Blair kêu lên, tím mặt lại. – Tôi sẽ báo cáo sự vô lễ của ông.

- Vậy ông hãy để cho tôi yên. – Brodie kêu lên, vươn thẳng thân hình to lớn của ông trên bàn như một con dã thú bị chế ngự bởi sự giam cầm, nhưng hãy còn hung dữ - Ông đừng đẩy tôi đến đường cùng.

E ngại trước cái nhìn dữ tợn của Brodie, Blair thôi không nói thêm những lời châm chích nữa, và ném một cách khinh bỉ xấp giấy xuống bàn, ông ta lạnh lùng nói:

- Ông hãy sửa các phép tính này lại ngay lập tức, và không có một sai lầm nào nữa! Nếu không, tôi sẽ biết tôi phải làm gì. – Xong, ông quay gót đi ra ngoài một cách uy nghiêm.

Khi cánh cửa đóng lại, sự im lặng trong phòng còn nặng nề hơn sau bất cứ cơn bão tố nào, Brodie ngồi im như đá, lặp đi lặp lại trong đầu những lời sỉ nhục mà ông vừa chịu đựng với cảm giác rằng hai đồng nghiệp của ông đang nhìn đăm đăm vào ông với những cái nhìn chế nhạo. Liếc mắt, ông nhận thấy có một bàn tay êm ái đưa ra cầm lấy những bản kế toán sai, và mặc dầu hiểu rằng hai người bạn có lòng tốt muốn giúp ông, ông vẫn giữ một vẻ mặt cứng rắn và cau có. Ông ngồi như thể một thời gian vô tận, không đụng đến cây bút, lặng lẽ nhìn những bản kế toán sửa lại được đưa về trước mặt ông và giữ thái độ thản nhiên giả tạo này cho đến lúc còi hụ báo giờ ăn trưa. Liền đó, ông đứng lên lấy nón và vội vã đi ra ngoài. Người ta có thể rửa vài mối nhục bằng máu, nhưng ông nồng nhiệt tìm một cách khác để xóa bỏ kỷ niệm của sự nhục nhã.

Khi trở lại văn phòng lúc hai giờ, Brodie biến đổi hẳn, như thể có một ảnh hưởng bí mật và tốt đẹp đã luồn vào huyết quản của ông một niềm vui có khả năng xoa dịu những nét đanh rắn trên gương mặt ông.

- "Tôi đến trước nhất, hỡi các bạn trẻ, các bạn thấy đó". – Ông kêu lên bằng một giọng khôi hài nặng nề, khi hai người bạn của ông cũng đến sau ông một chút, và rất đúng giờ. "Các bạn nghĩ gì khi đến trễ? Thật là đáng ghê tởm. Nếu các bạn không đến đúng giờ hơn, tôi sẽ báo cáo lên cấp trên của các bạn, cái thằng mặt ốm nhỏ thó đã đến hồi sáng đó". Ông cười lớn rồi nói tiếp. "Các bạn không thể bắt chước theo tôi, một con người gương mẫu và đức hạnh sao?"

- Bây giờ ông đã hoàn toàn lấy lại tinh thần rồi đó, ông Brodie – Một trong hai công nhân trẻ đáp.

- "Tại sao không? Một việc như hồi sáng này không thể làm cho tôi mất tinh thần được, không bao giờ. Có nhiều lý do khác đã ngăn không cho tôi vặn cổ cái thằng khốn nạn đó. Các bạn biết không". Brodie nói bằng một giọng tâm sự, "hắn tức tối vì tôi được vào làm mà không qua hắn, nhưng tôi có những thế lực che chở và hắn không thể làm gì được tôi".

Và rút chiếc ống điếu ra khỏi túi, ông gõ nó xuống bàn, bắt đầu nhồi thuốc vào.

- Ông không nên hút thuốc chứ, ông Brodie? Người công nhân thứ nhất kêu lên, vừa ngước mắt lên khỏi quyển sổ với một vẻ lo lắng. – Ông biết rằng việc này bị triệt để cấm.

Brodie hơi lắc lư một chút trên ghế và nhìn thẳng vào mắt anh ta, trả lời:

- "Ai sẽ cấm tôi? Tại đây, tôi cứ làm những gì tôi thích. Một người như tôi không cần phải xin phép để được hút thuốc". Và ông đốt ống điếu với một vẻ thách đố, kéo mạnh vài hơi, rồi ném cây diêm xuống đất một cách khinh bỉ, lắc đầu nói tiếp: "Không, tôi sẽ không hạ mình để

xin phép. Chúa ơi, nếu tôi được hưởng những quyền lợi quý tộc của tôi, tôi sẽ không phải ở trong cái văn phòng hôi hám này. Đó là sự thật thuần túy, nhưng tôi không thể chứng minh nó và tôi bắt buộc phải phải chịu đựng hoàn cảnh này. Nhưng điều này không làm tôi mất tinh thần. Không, không. Hơn một người trong thành phố này sẽ sung sướng được có cùng một dòng máu như tôi ở trong huyết quản".

Ông đưa mắt tìm một sự tán đồng, nhưng thất vọng vì các thính giả chán nghe ông lải nhải mãi về cái nguồn gốc quí tộc của mình – đã cúi đầu xuống với một vẻ thản nhiên cố ý. Tuy nhiên, ông lợi dụng lúc này để rút từ cái túi nhỏ ra một cái chai dẹp, vội vàng đưa lên miệng rồi nhanh chóng đút trở lại vào túi.

Sau khi đã lấy lại sự hăng say bằng cách đó, Brodie nói tiếp, như thể không nhận thấy vẻ lơ là của họ:

- "Máu không thể nói dối. Không có gì thật hơn máu. Tôi sẽ lấy lại địa vị của tôi. Tôi đã phải đến đây chỉ vì một sự ganh tị nhỏ nhen, nhưng sẽ không lâu đâu. Người ta không thể giữ mãi một kẻ có giá trị ở dưới đất. Chẳng bao lâu nữa, tôi sẽ được nâng trở lên địa vị đích thực của tôi, tôi sẽ đi dự hội chợ nông nghiệp, bên cạnh các vị cao cấp của thành phố, sẽ có những mối giao hảo tốt đẹp và bình đẳng", ông nhấn mạnh những lời này bằng cách vung cái ống điếu lên, "với những gia đình quyền quí nhất trong vùng, và tên sẽ xuất hiện trong nhật báo bên cạnh tên của họ".

Nhìn tương lai theo những kỷ niệm vinh quang trong quá khứ, đôi mắt đẫm lệ vì xúc động, ông để môi dưới trề xuống như một đứa bé và thì thầm bằng một giọng ngắt quãng:

- Chúa ơi, thật là đẹp đẽ biết bao khi được như thế.

- Nào, ông Brodie, - Một đồng nghiệp nhắc khéo, kéo Brodie ra khỏi cơn mơ mộng – bây giờ ông đã hút rồi, hãy để ống điếu sang một bên. Tôi không muốn ông gặp lôi thôi.

Brodie nhìn anh ta một lúc rồi cười phá lên.

- Cậu quá sợ. Cậu nói đúng: tôi đã hút rồi, nhưng tôi sẽ tiếp tục hút, và hơn thế, tôi sẽ uống một ngụm rượu nữa.

Ông lại lấy cái chai ra, và trước đôi mắt kinh ngạc của họ, uống một ngụm dài. Rồi, thay vì đút cái chai trở lại trong túi, ông đặt nó lên bàn trước mặt ông và nói:

- Đúng đó, mày sẽ gần tầm tay của tao hơn, cái chai nhỏ bé, và tao có thể trông thấy mày, uống cạn mày từ từ.

Liếc nhanh về phía hai đồng nghiệp trẻ, thích chí trước những cái nhìn lo lắng của họ,

Brodie nói tiếp:

- "Về vấn đề những chuyện lôi thôi, cái tên đẻ non nhỏ thó đó đã nói với tôi hồi sáng nay một điều lố bịch đến độ nó đã in sâu trong trí nhớ của tôi". Nghĩ đến điều này, trán ông nhăn lại một cách ghê gớm. "Tôi nhớ hắn đã nói: 'Con người của ông là một sự xấu hổ cho cả xí nghiệp'. Phải, đúng là câu đó, y theo nguyên văn. Này, các cậu hãy cho tôi biết hắn muốn nói về cái gì? Con người của tôi có cái gì không được tốt không?" Ông ném cho họ một cái nhìn hiếu chiến trong khi họ lắc đầu bảo không. "Tôi là một người đàn ông đẹp phải không? Tôi biết rõ như thế!" Brodie kêu lên. "Chính sự thù vặt nhỏ mọn của hắn đã khiến hắn nói câu đó. Tôi vẫn luôn luôn là một mẫu người đàn ông đẹp, lực lưỡng, cân đối, với một nước da trắng như con gái. Ngoài ra," ông nói tiếp, vừa đưa tay vuốt ve bộ râu cứng lởm chởm trên cằm, "có một lý do khác chứng tỏ rằng hắn sai lầm. Chắc các cậu còn quá trẻ để được nghe nói đến chuyện này, nhưng cho các cậu biết cũng không có gì hại: một thiếu nữ đẹp nhất ở Levenford đã đặt tôi lên trên tất cả những người đàn ông khác".

Và với một vẻ trịnh trọng, ông uống một hớp rượu để mừng người đàn bà xinh đẹp nhất ở Levenford, rồi giữ im lặng một lúc để nghĩ đến nàng một cách sung sướng. Ông muốn nói đến nàng, khoe một cách hãnh diện những nét duyên dáng của nàng nhưng một chút dè dặt đã giữ ông lại. Cau mày, Brodie lục lọi trong đầu óc để tìm lý do của sự dè dặt này, bỗng một tia sáng lóe lên: ông nhận ra rằng ông không thể nói đến nàng một cách tự do hơn, bởi vì nàng không phải là vợ ông.

Trước sự thật hiển nhiên này, ông lầm thầm tự quở mắng mình: "Này bạn ơi, bạn đã hành động không tốt. Đáng lẽ bạn phải nghĩ đến điều đó sớm hơn". Ông lắc đầu với một vẻ trách móc, nốc thêm một ngụm rượu rồi thì thầm bằng một giọng rên rỉ: "Tôi nghĩ rằng tôi sẽ nhanh chóng giúp cho Nancy trở thành một người có một địa vị khá cao trong xã hội". Rồi mỉm cười với hai gương mặt ngạc nhiên, ông nói.

- "Các cậu đừng lo. Tôi vừa hoạch định xong một chương trình và tôi đã quyết định làm một cái gì đó cho con bé Nessie của tôi". Rồi hạ thấp giọng xuống, ông ranh mãnh liếc mắt nhìn họ. "Đây là một vấn đề nhỏ về tổ chức nội bộ mà chắc chắn các bạn sẽ được nghe nói đến hoặc sớm hoặc muộn".

Ông toan cho họ biết một cách rõ ràng hơn thì một trong hai thanh niên, có lẽ đoán được điều mà ông sắp tiết lộ, liền nhanh chóng xoay chiều ý tưởng của ông bằng cách kêu lên:

- Nessie mạnh giỏi không, thưa ông Brodie?

Brodie trố mắt nhìn người hỏi một lúc trước khi trả lời:

- "Nó có một sức khỏe tuyệt vời. Các bạn biết rằng nó thành công hoàn toàn. Cậu đừng đặt những câu hỏi vô lý nữa. Cái học bổng Latta đã ở trong túi nó rồi", và thế là ông bắt qua đề

tài mới, vừa được gợi ra cho cái đầu óc rối loạn vì rượu của ông, "con bé này là một niềm an ủi lớn cho tôi. Được thấy nó luôn luôn gây trở ngại cho thằng bé đẻ non Grierson là một niềm vui tuyệt diệu đối với tôi. Lúc nào Nessie cũng đứng trên đầu thằng bé đó, các bạn biết không, và đó là một điều cay đắng cho cha của nó!"

Nói đến đây, ông vừa bật cười khoái trá, và nghiêng chai rượu vào miệng. Nhưng, vì vừa cười vừa uống, ông bị sặc và ho dữ dội.

- "Các bạn hãy đấm vào lưng tôi". Brodie nói, mặt tím ngắt, hai mắt trợn ngược, vừa nghiêng mình về phía trước và thở hào hển như một con voi bị bệnh. "Mạnh hơn nữa, mạnh hơn nữa", ông kêu lên, khi một trong hai người đồng nghiệp chạy đến vỗ vào lưng ông.

- Cơn ho này không tốt! – Người trẻ tuổi nói khi cơn ho đã hơi dịu xuống – Đó là vì ông mặc quần áo ướt.

- Không sao, cái đó không phải là ho. – Brodie đáp, vừa đưa cánh tay áo lên chùi mặt. – Tôi chưa bao giờ mặc áo ba-đờ-xuy và sẽ không bao giờ mặc. Tôi đã mất cây dù rồi, nhưng không sao, mưa hình như làm cho tôi thấy dễ chịu. Tôi mạnh như một con ngựa nòi ở Clydesdale".

- Nessie không giống ông, thưa ông Brodie. Nó có vẻ không mạnh lắm…

Brodie kêu lên một cách bực bội vừa ném cho anh ta một cái nhìn giận dữ.

- Nó mạnh khỏe như voi. Cậu đúng là một con chim báo điều xui xẻo, ở đâu cũng thấy toàn là bệnh. Tôi nói với bạn là nó vững chắc như một tảng đá. Tháng vừa qua nó có hơi khó chịu trong người, nhưng không có gì hết. Tôi đã cho Lawrie khám bệnh nó và ông ấy khẳng định rằng không có tới hai người mạnh bằng nó trong số một ngàn người, tôi có thể nói trong số một triệu người!

Ông ném ra một cái nhìn đắc thắng, rồi cầm lấy chai rượu định biểu lộ sự phấn khởi của mình, nhưng thấy nó đã cạn, bèn liệng vào góc phòng, may sao nó rơi ngay vào cái giỏ đựng giấy.

- Tôi nhắm thật là tài. – Brodie vui vẻ kêu lên – Tôi thấy rõ: tôi có thể hạ một con thỏ chạy cách tôi năm mươi bước không trật một phát. Một con thỏ! Khốn nạn! Nếu tôi lấy lại được địa vị quí tộc thật sự của tôi, tôi sẽ hạ vô số gà lôi và chim trĩ.

James Brodie lại toan nói về nguồn gốc quí tộc của mình thêm một lần nữa thì mắt ông chợt nhìn thấy chiếc đồng hồ treo.

- "Chao ôi, có thể tin nổi khôмg? Gần năm giờ rồi! Tôi thật có tài làm cho đồng hồ đi

nhanh!" Và lấy một vẻ giễu cợt, ông cười khẩy nói tiếp. "Thì giờ qua nhanh khi ta làm việc hết mình, như cái tên Blair độc ác đó đã nói. Nhưng tôi sắp bắt buộc phải rời các bạn. Các bạn là những cậu trai tử tế và tôi thương các bạn lắm, nhưng bây giờ tôi có một việc khác quan trọng hơn phải làm".

Ông khoái trá xoa hai tay vào nhau và nói tiếp với một cái nháy mắt:

- Nếu cái tên đẻ non đó đến đây trước năm giờ, các bạn chỉ cần nói với hắn rằng những bản kế hoạch của hắn đã được sửa lại đàng hoàng và tôi đã đi ra ngoài mua cho hắn một món đồ chơi.

Brodie nặng nề đứng lên, lấy nón, lấy gậy và với vẻ trịnh trọng của một người say mềm, ông đứng bít cánh cửa với thân hình to lớn, ngả nghiêng của mình.

- Này các bạn, - ông kêu lên, vừa vung cây gậy, - nếu các bạn biết bây giờ tôi đi đâu, đôi mắt các bạn sẽ lòi ra vì ganh tị. Nhưng các bạn không thể đi theo tôi được. Không, không, chỉ một người đàn ông duy nhất trong thành phố này có thể đi theo con đường tuyệt vời đó…và người đó là tôi – Brodie kết luận bằng một giọng rất kịch, sau đó nhìn lại lần chót hai khuôn mặt khoan dung nhưng ngơ ngác rồi biến mất.

Sự may mắn che chở cho ông, bởi vì trong khi ông đi một cách ồn ào theo những hành lang, tông người vào vách tường này, vách tường khác trong một cơn say túy lúy, ông không gặp một người nào hết, và đúng năm giờ kém năm, ông vượt qua cánh cửa xoay tròn.

Mưa đã tạnh và không khí mát mẻ. Đèn đường vừa được thắp lên, chiếu lấp lánh trên mặt đất ướt như những mặt trăng màu "topaze"[7] trên bề mặt đen sì như một khối nước tù hãm. Những hình ảnh này làm cho Brodie vô cùng thích thú và ông cười rúc rích nghĩ thầm rằng ông sẽ mô tả với Nancy cái hiện tượng thiên nhiên đặc biệt này. Ông cười lớn lên khi nghĩ đến tất cả những gì ông và nàng sẽ nói với nhau, từ việc soạn thảo một lá thư sắc bén cho đứa con gái ở Luân Đôn, đến lời cầu hôn đầy thú vị mà ông quyết định sẽ nói với nàng. Dĩ nhiên nàng sẽ không bằng lòng thấy ông trở về với một liều lượng rượu nhiều hơn bình thường – Brodie thú nhận một cách cao cả điều này với bóng đêm – nhưng lời cầu hôn bất ngờ của ông sẽ xóa tan mọi sự bất mãn, và ông tưởng tượng đã được nghe nàng thốt lên bằng một giọng xúc động: "Ông nói thật chứ, Brodie? Chúa ơi, tôi suýt ngã ngửa người ra vì cảm động, ông bạn của tôi. Kết hôn với ông? Ông biết rằng tôi sẵn sàng chụp lấy cơ hội này như một con gà mái chụp lấy hạt lúa. Ông hãy đến đây cho tôi ôm chặt ông". Phải, sau hành động cao cả này của ông, nàng sẽ tỏ ra dịu dàng với ông hơn bao giờ hết, và đôi mắt của ông sáng rực lên khi nghĩ đến những ân huệ đặc biệt mà nàng sẽ ban cho ông đêm nay. Càng đi tới, ông càng cảm thấy mỗi bước chân siêu vẹo của ông đưa ông đến gần nàng hơn, và ông không tìm ra được một sự so sánh nào đủ để diễn tả nét duyên dáng, sức quyến rũ của nàng. "Nàng… nàng đẹp lộng lẫy", ông thì thầm, "da thịt nàng trắng và chắc như da thịt một con gà giò xinh xắn… tôi gần như muốn ăn nuốt cả người nàng!" Những ý tưởng này mỗi lúc một kích thích mạnh mẽ sự thèm muốn của ông, làm

gia tăng sự nôn nóng của ông, và bằng một cái phóng nhanh cuối cùng, ông leo lên thềm cửa, nóng nảy tra chiếc chìa khóa vào lỗ khóa, mở cửa ra và chạy vội vào phòng ngoài tối tăm.

- Nancy – ông gọi lớn – Nancy, tôi đã về đây với em!

James Brodie đứng một lúc trong bóng tối, chờ đợi một tiếng trả lời, nhưng không nghe gì hết. Ông tự bảo một cách hợm hĩnh rằng chắc nàng đang nấp ở một chỗ nào đó để cho ông phải đi tìm, và rút trong túi ra một cái hộp quẹt, ông thắp đèn gaz, mắc cây can vào giá, móc chiếc nón lên và vội vã đi vào phòng bếp.

Nơi đó cũng chỉ toàn bóng tối.

- Nancy! – Ông lặp lại với một sự ngạc nhiên, pha lẫn bực bội! – Em chơi cái trò gì vậy? Tôi không muốn chơi trò cút bắt đâu, tôi chỉ muốn em thôi. Hãy ra khỏi chỗ núp.

Vẫn không có tiếng trả lời… Ông mò mẫm tiến lên phía cái đèn gaz ở bên trên lò sưởi, thắp nó lên và quay người lại xem xét gian phòng, kinh ngạc nhận thấy bữa ăn tối không được dọn lên bàn, không một cái gì được chuẩn bị cả!

Brodie đứng bất động trong một phút, ngạc nhiên trước cái bàn trống không, môi mím lại vì bực bội, rồi thình lình một ánh sáng lóe lên trong đầu ông, và hơi bình tĩnh lại một chút, ông tự nói thầm một mình: “Chắc nàng đã đưa bà dì ra sân ga. Dầu sao nàng cũng đã quá táo bạo: không một ai khác dám làm vậy. Nàng cho tôi đi ăn trưa ở ngoài quán và bây giờ nàng bắt tôi phải chờ đợi bữa trà tối”. Ông cảm thấy một chút vui vui, và sau cùng cười lớn lên, gần như hãnh diện vì sự táo bạo của nàng. Quả thật, nàng là một đối thủ ngang sức với ông.

Tuy nhiên, khi sự thích thú đã hạ xuống, Brodie không biết phải làm gì, sau cùng, đành quyết định chờ đợi nàng trở về. Đứng dựa lưng vào lò sưởi, ông đưa mắt nhìn thơ thẩn quanh phòng: đối với ông, bầu không khí tràn đầy sự hiện diện của Nancy. Ông thấy nàng lượn qua lượn lại từ chỗ này đến chỗ khác, ngồi một cách buông thả trong ghế bành, mỉm cười với ông, nói chuyện gẫu với ông hay ngay cả lúc trốn chạy. Phải, chỉ nhìn cây kim kẹp nón ghim trên tủ chén đĩa cũng thấy sự xấc láo, sự trâng tráo không thể bắt chước của nàng. Nhưng sao lại có một vật khác trên đó, cũng được ghim bằng cây kim đó… Một lá thư: cái thư đầy tự cao mà ông đã nhận được lúc ăn điểm tâm! Ông tiến tới cầm nó lên một cách khinh bỉ.

Thình lình, vẻ mặt Brodie biến đổi khi ông nhận thấy không phải là lá thư hồi sáng, mà một phong bì khác: tuồng chữ của con trai ông, một tuồng chữ luôn luôn làm ông bực bội vì nó biểu lộ rõ nét cá tính hèn yếu của Matt.

“Bây giờ cái tên hèn nhát này lại sợ cha đến độ phải liên lạc bằng thư thay vì nói thẳng như một con người?” Brodie nhìn những dòng chữ trên phong bì với một sự khinh bỉ sâu xa, xé nó ra một cách lơ là và rút ra một tờ giấy:

-"*Thưa ba, ba quá cao ngạo, không thèm nghe những chi tiết về chỗ làm mới của con: nếu không, ba sẽ được biết rằng đó là một chỗ làm cho người có vợ. Ba đừng chờ đợi Nancy nữa: nàng đi theo con để trông chừng con khỏi bị té ngựa.*

Đứa con trai rất thương yêu và rất vâng lời của ba"

Matt.

Kinh ngạc đến tột độ, ông đọc những hàng chữ trên đến hai lần, ngước mắt nhìn lên, không hiểu gì hết, và tự nói thầm vẻ không tin.

"Nó muốn nói gì? Nancy có dính líu gì với con ngựa của cái thằng ngu ngốc này?... *Đứa con trai rất thương yêu và rất vâng lời của ba*… Chắc nó điên rồi!"

Rồi thình lình, có một ánh sáng chói lòa, Brodie cảm thấy mình phát điên khi đầu óc say rượu của ông nắm được ý nghĩ của lá thư – Ông vừa nhận thấy ở trang sau của tờ giấy có nét chữ của Nancy:

"*Matt và tôi, chúng tôi ra đi để kết hôn với nhau và chúng tôi rất sung sướng. Và vì ông quá thích chai rượu nên ông có thể mang nó vào giường với ông tối nay*".

Một tiếng kêu ghê rợn thoát ra từ cổ họng Brodie. Sau cùng, ông hiểu nàng đã bỏ ông. Lá thư nhòa đi, gian phòng quay cuồng… Một mình ông ở trong một hoang mạc bao la toàn bóng tối. Gương mặt co rúm, đôi mắt ông nhìn vào cõi mơ hồ, dưới vầng trán bị giày vò bởi ý thức tuyệt đối về sự thua thiệt của mình. Matt, con trai ông còn ghê gớm hơn, đau đớn hơn cả sự chết. Đứa con trai quá yếu ớt, bị ông khinh khi này đã thắng ông. Như trong một tia chớp, ông hiểu rõ ông đã bị đánh lừa trong tuần lễ vừa qua: sự lạnh lùng của Nancy, kế đó là vẻ âu yếm giả vờ của nàng, người được nàng gọi là bà dì ở Overton, sự biến mất hoàn toàn của Mathieu… Ông nhớ lại tất cả, ông cũng nhớ lại cảnh trong phòng bếp, khi ông bắt gặp họ ở đó, việc nàng đã làm rơi một cái tách đúng vào lúc mà ông hỏi con trai về chỗ làm của nó. Chúa ơi, ông là một thằng ngốc. Ngay lúc này, chắc họ đang cười nhạo ông! Ông không hay biết gì hết, không biết họ đã ra đi bằng cách nào, cũng chẳng biết họ đi đến nơi nào. Ông hoàn toàn bất lực. Chỉ biết rằng họ đang ở chung với nhau, cảnh tượng họ đang trong một khung cảnh chung đụng mật thiết đủ xé nát con tim ông.

…Chợt Nessie bước vào phòng bếp, nhìn ông một cách kinh hãi và rụt rè nói:

- Thưa ba, ba có muốn con pha trà cho ba không? Con chưa uống trà và con cũng không được ăn trưa.

Brodie ngước lên nhìn nó với vẻ thất thần rồi kêu lên lớn bằng một giọng nhừa nhựa.

- Mày đi đi! Đi vào phòng khách làm bài đi. Mày muốn đi đâu cũng được, nhưng hãy để tao một mình.

Nó chạy trốn và ông lại rơi vào những suy tư đau khổ, cảm thấy không còn ai nữa để săn sóc ông và Nessie, ngoại trừ mẹ ông suốt ngày cứ nói lảm nhảm. Vậy thì Mary, con gái ông phải trở về… Ông bắt buộc phải cho phép cô ấy trở về.

Để lo cho Nessie, Mary cần phải được trở về.

CHƯƠNG XXX

Chuyến xe lửa khởi hành từ Glasgow đi Ardfillan chui vào đường hầm Kilmaheu với trần hầm thấp đầy khói. Sau đó, nó ra khỏi đường hầm với một tiếng còi đắc thắng, nhả lại đằng sau một cuộn khói trắng lửng lơ, rồi êm đềm chạy xuống con đường dốc báo hiệu sắp đến nhà ga Levenford. Tàu không chở nặng, nhiều toa trống không, nhiều toa chỉ có một hành khách, và như thỏa mãn vì đã leo lên được con đường hầm Kilmaheu, bây giờ nó chạy một cách thong dong xuyên qua cánh đồng dễ thương màu nâu nhạt.

Trên xe lửa, một phụ nữ ngồi một mình trong toa, ở một góc đối diện với đầu máy. Nàng chỉ có một chiếc va ly nhỏ. Mặc một bộ đồ xám bằng vải rẻ tiền, đội nón nhung xám, nàng ngồi thẳng người, nhưng không cứng nhắc, mắt đăm đăm nhìn phong cảnh bên ngoài. Gương mặt nàng hơi gầy, mũi thẳng thanh tú, đôi môi mỏng nhạy cảm và vầng trán xanh xao nổi bật trước đôi mắt đen, đẹp một cách quyến rũ. Tất cả vẻ mặt nàng đượm một vẻ u buồn dịu dàng như thế nàng đã trải qua một cơn đau khổ ghê gớm mà dấu vết không thể xóa nhòa được, khiến cho nàng có vẻ già trước cái tuổi hai mươi hai của mình. Cũng như gương mặt, nhưng bằng một cách khác hơn, hai bàn tay nàng khiến người ta chú ý đến ngay bởi vì không mang găng – nàng đặt đôi găng trên đầu gối – chúng được để xòe ngửa trên hai bắp đùi. Gương mặt là của một người đàn bà quyền quý nhưng hai bàn tay đó, hơi phù lên với làn da thô cứng – là của người đầy tớ: nếu sự đau khổ đã tạo cho gương mặt nàng một vẻ đẹp cao quý thì hai bàn tay nàng nói lên một cách hùng hồn rằng chúng đã làm việc cực nhọc.

Trong khi chăm chú nhìn qua cửa sổ, nàng vẫn bình tĩnh, tuy nhiên, một thoáng rung động trên nét mặt diễn cảm, nàng đã để lộ sự xúc động của một quả tim đang đập mạnh. "Kia là", nàng tự nói với mình, "nông trại Main với những mảnh ruộng có những luống cày màu nâu, cây rơm lớn nổi bật giữa những căn nhà thấp, quét vôi trắng. Kia là ngọn hải đăng Linten, những đường nét màu xanh nhạt của khối đá khổng lồ cũng vẫn như xưa, và đằng xa kia nổi bật lên nền trời những cơ xưởng Latta như một bộ xương dài, sau cùng vươn lên những mái nhà và mũi tên nhọn của Tòa Thị Chinh". Xúc động trước vẻ thân thuộc của những gì nàng thấy, nàng ngạc nhiên nhận ra chúng vẫn như xưa, bền vững và ngạo nghễ. Chỉ có nàng, Mary Brodie, là thay đổi, và bây giờ nàng ao ước được trở lại như xưa, lúc hãy còn ở đây, lúc tai họa chưa xảy đến. Giữa lúc đang suy tư, nàng bỗng trông thấy – với một cái đau nhói bất ngờ, như cái đau của một vết thương được khơi dậy trở lại – bệnh viện Levenford, nơi mà trong hai tháng nàng đã nằm giữa sự sống và chết. Nhớ đến kỷ niệm đau thương này, nàng bỗng mất hẳn vẻ thanh thản, và nếu nước mắt nàng không chảy ra – nàng đã khóc hết nước mắt rồi – thì đôi môi nàng run lên vì đau khổ. Nàng nhận ra chiếc cửa sổ mà đôi mắt nàng đã từng nhìn qua để tìm kiếm bầu trời, lối đi trải cát giữa hai hàng cây nguyệt quế, trên đó, khi bình phục, nàng đã đi những bước loạng choạng đầu tiên, chiếc hàng rào sắt mà nàng đã bám vào khi kiệt sức, Mary mong muốn xe lửa dừng lại để nàng có thể sống lâu hơn với kỷ niệm, nhưng nó nhanh chóng mang nàng đi xa khỏi những hình ảnh đau buồn đó và chẳng bao lâu đã đưa nàng đến nhà ga.

Nàng thấy sân ga có vẻ thật nhỏ bé với những phòng đợi chật hẹp, những ghi-sê bằng gỗ tồi tàn. Trước kia, lúc đến đây để đi Darroch, xúc động vì cuộc phiêu lưu của mình, nàng thấy nó quá to lớn khiến nàng phải run sợ. Và bây giờ, nàng cũng đang run sợ khi nghĩ đến việc phải rời bỏ toa xe để đối diện với đám đông… Đứng dậy một cách quả quyết, Mary xách vali lên, và mặc dầu hơi đỏ mặt một chút, tập trung nghị lực nhảy xuống sân ga. Sau bốn năm trời, nàng lại trở về Levenford.

Nàng trao chiếc vali của mình cho người khuân vác, bước xuống các bậc thềm của nhà ga, chầm chậm đi về nhà. Những hồi ức êm đẹp lẫn đau khổ lại tràn ngập người nàng với một sức mạnh ghê gớm và nàng có cảm giác mỗi bước chân của mình khơi dậy một kỷ niệm mới, khiến con tim nàng xao xuyến. Kia là cánh đồng cỏ được con sông Leven bao bọc, kia là ngôi trường mà nàng đã đến học lúc còn bé, và khi đi ngang qua thư viện, cũng vẫn được bảo vệ bởi cánh cửa xoay tròn đó, nàng nhớ lại chính tại nơi này nàng đã gặp Denis. Kỷ niệm của Denis không làm cho nàng đau đớn, không gợi cho nàng một chút cay đắng nào, nàng chỉ cảm thấy mình là món đồ chơi của một định mệnh khắc nghiệt.

Trên đường đi, Mary trông thấy một người đàn bà trước đây có quen biết tiến về phía mình và nàng chờ đợi một cái nhìn khinh bỉ: nhưng không có cái nhìn nào, cũng không có sự nhục nhã nào, bởi vì người kia đi ngang qua nàng một cách thản nhiên, không nhận ra!

"Chắc mình đã thay đổi nhiều lắm!" Mary buồn bã tự nói với mình khi đi vào con đường Wellhall, và trước ngôi nhà của bác sĩ Renwick, liệu ông ấy có trông thấy nàng thay đổi không,

nếu ông ấy gặp nàng. Ông ấy tốt bụng đối với nàng đến độ chỉ sự kiện đi ngang qua nhà ông ấy thôi cũng làm Mary xúc động kỳ lạ. Nàng nhớ lại một cách rõ ràng những lá thư ông ấy đã viết, đầu tiên khi nàng đến Luân Đôn, tiếp đó, để báo cho nàng biết cơn bạo bệnh của mẹ nàng và sau cùng là về cái chết của bà; tất cả đều bày tỏ một mối thiện cảm rõ rệt và thân thương. Không có những lá thư đó, có lẽ nàng sẽ không bao giờ trở về Levenford. Bởi vì, nếu nàng không nhận được lá thư thứ nhì của ông thì nàng sẽ không viết thư về nhà, và như thế Nessie sẽ không bao giờ biết được địa chỉ của nàng. Đáng thương cho Nessie! Bây giờ Mary chỉ nghĩ đến đứa em gái và cha của nàng. Khi gần đến nhà, hình ảnh buổi tối đau khổ năm xưa hiện ra rõ rệt trong trí nhớ, nàng bắt đầu xúc động, cuối cùng vẻ bình tĩnh và thái độ quả quyết biến mất; thay vào là những chuyển động run rẩy của đôi bàn chân, gương mặt xinh đẹp thẫn thờ biến sắc.

Khi đến trước nhà, Mary sững sờ kinh ngạc nhìn hình dáng bên ngoài của nó dơ bẩn và hoang phế! Các cửa sổ dơ dáy với những tấm ri đô rách rưới, lâu ngày không được giặt, mấy cánh cửa lung lơ xiêu vẹo, ở phòng ngoài; một chiếc cửa sổ được để mở ra, chiếc kia hoàn toàn đóng lại, như một con mắt nhắm kín, khiến cho mặt tiền ngôi nhà nhìn Mary như một người chột mắt. Vách tường bằng đá xám bị ố bởi một vệt dài ngoằn ngoèo do nước đổ từ một máng xối lủng để lại, và cái sân trước trống trơn, ngập tràn cỏ dại.

Bàng hoàng trước cảnh hoang tàn này, Mary leo nhanh lên bậc thềm và nhấn chuông. Sự chờ đợi khá lâu cũng làm tăng thêm nỗi lo ngại của nàng, nhưng sau cùng cánh cửa từ từ mở ra và nàng nhận ra Nessie. Hai chị em cùng nhìn nhau, cùng kêu lên một lượt: “Nessie – Mary” rồi cả hai ôm chầm lấy nhau.

- Mary! Ôi chị Mary! – Nessie nói bằng một giọng ngắt quãng và nồng nhiệt ôm siết lấy chị nó – Chị Mary yêu quý của em, chị Mary nhỏ bé của em.

- Nessie, em yêu quí, - Mary thì thầm, cũng bị sự xúc động làm cho nghẹn ngào. – Được gặp lại em, chị sung sướng quá. Trong thời gian xa em, biết bao lần chị ao ước giây phút này.

- Chị sẽ không bao giờ bỏ em nữa, phải không chị? – Nessie thổn thức nói. – Em nhớ chị vô cùng! Chị hãy ôm em thật chặt và đừng bao giờ buông em ra!

- Chị sẽ không bao giờ rời bỏ em nữa, em cưng của chị, chị trở về đây là để ở với em.

- Em biết, em biết, chị thật là tốt bụng, em cần đến chị biết bao. Từ khi mẹ chết, em không có ai hết…em sợ quá!

- Đừng khóc, em yêu quí, - Mary thì thầm, vừa kéo đầu em sát vào ngực mình vừa dịu dàng vuốt ve trán nó. – Bây giờ mọi sự sẽ tốt đẹp, em đừng sợ nữa.

- Chị không biết những gì em phải chịu đựng, thật tuyệt diệu được trông thấy chị trở về,

nhưng cũng thật là một phép mầu khi em hãy còn ở đây.

- Suỵt, em cưng! Suỵt, chị không muốn em lo buồn nữa để rồi mắc bệnh nhức đầu.

- Chính tim em bị đau – Con bé nói, vừa ngước đôi mắt với những mí mắt đỏ chạch lên nhìn chị - Em đã không thương yêu chị đúng mức khi chị ở bên em, nhưng em sẽ đền bù trở lại. Bây giờ tất cả đều khác hẳn lúc trước…em rất cần có chị. Em sẽ làm tất cả những gì chị muốn, miễn là chị ở lại với em.

- Ừ, em yêu dấu, chị sẽ ở lại, em hãy vui lên đi. Nào, hãy lau mắt đi và em sẽ kể cho chị nghe tất cả. Này, cầm lấy chiếc khăn của chị.

- Điều này làm em nhớ đến lúc xưa, - Nessie hít mũi, buông cánh tay của chị nó ra để lấy chiếc khăn mùi soa và chấm lên mặt, - em luôn luôn làm mất khăn của em.

Rồi khi những tiếng thổn thức đã dịu xuống và nó hơi lùi lại một chút để nhìn chị nó, Nessie bỗng kêu lên:

- Chị đẹp quá, chị Mary. Chị có một vẻ đẹp…người ta không thể rời mắt khỏi gương mặt chị.

- Cũng vẫn là gương mặt già của chị ngày xưa.

- Không, lúc nào chị cũng xinh đẹp, nhưng bây giờ gương mặt chị sáng rỡ, như có một ánh sáng bên trong soi sáng nó.

- Thôi, đừng nói đến chị nữa – Mary đáp một cách dịu dàng – Chị đang nghĩ đến em đây, em yêu dấu. Chúng ta sẽ phải lo sao cho đôi cánh tay nhỏ bé của em có thêm một chút thịt. Em cần có một người săn sóc em.

- Ồ phải! – Nessie trả lời bằng một giọng cảm động vừa liếc mắt nhìn tấm thân gầy ốm của nó. – Em không thể nuốt trôi được món ăn nào hết. Thời gian sau này, em được cho ăn uống quá tệ…tất cả đều vì cái con…cái con…

Nó lại sắp sửa òa khóc lần nữa.

- Nào, em bé! Nào, đừng khóc! Em sẽ giải thích cho chị vào dịp khác.

- Em không thể giữ lại lâu hơn…

Nessie kêu lên một cách nóng nảy. Và nó tuân ra một hơi.

- Cái thư của em không kể cho chị biết điều này. Ở đây có một người đàn bà đáng sợ đã trốn sang Mỹ với anh Matt. Ba gần như muốn điên vì chuyện này và ông chỉ uống rượu từ sáng đến tối… và rồi, ôi! Chị Mary, ba bắt em học nhiều đến độ em kiệt sức. Chị bảo ba đừng làm như thế nữa, chị Mary. Chị sẽ cứu em, phải không chị, chị Mary?

Và nó đưa hai cánh tay về phía chị nó với một vẻ cầu khẩn.

Mary đứng im, trước những lời nói tuôn trào như thác của em mình. Sau cùng, nàng thong thả nói:

- Phải chăng ba đã thay đổi? Phải chăng ba không còn thương em nữa?

- "Thay đổi!" – Nessie rên rỉ. "Thay đổi đến không còn nhận ra được ba nữa. Đôi khi em phát sợ khi trông thấy ba. Khi ba không uống rượu ba giống như một người đi trong con mơ". Giọng nói của nó lớn dần lên, và nắm lấy cánh tay Mary, nó kéo chị nó về phía phòng bếp. "Chị sẽ không tin nếu chị không trông thấy tận mắt. Này, chị hãy nhìn gian phòng này!"

Nessie mở rộng cánh cửa để chứng minh cho chị nó thấy những điều kiện sinh sống đã thay đổi đến mức độ nào.

Mary đứng câm lặng trước gian phòng hỗn độn đáng tởm, rồi nàng nhìn Nessie với một vẻ ngạc nhiên:

- Và ba chấp nhận điều đó?

- Chớ sao! Nhưng ba đâu có nhận thấy! Ba đang ở trong một tình trạng còn tệ hại hơn cả cái phòng bếp nữa, với những quần áo lôi thôi lếch thếch và đôi mắt trũng sâu. Nếu em chùi rửa một cái gì, ba làm em bể đầu với những tiếng hét bảo em đi làm bài và đe dọa đủ thứ…ba làm em hoảng sợ.

- Đến thế cơ à? – Mary thì thầm.

- Còn tệ hơn thế nữa. – Nessie kêu lên bằng một giọng thê thảm, vừa mở to đôi mắt nhìn chị nó. – Bà nội làm hết sức mình, nhưng bà không còn làm gì được nữa, không ai có thể khuyên giải ba được. Tốt hơn cả hai chúng ta cùng nhau trốn đi, bất cứ đi đâu, trước khi tai họa đến với chúng ta!

Toàn bộ con người Nessie toát ra một vẻ chán nản cùng cực. Mary lắc đầu và nói bằng một giọng cương quyết, nhưng vui vẻ:

- "Chúng ta không thể bỏ trốn được, em yêu dấu. Cả hai chúng ta sẽ làm hết sức mình. Chẳng bao lâu chị sẽ biến đổi ngôi nhà cho em". Bước đến cửa sổ, nàng mở nó ra cho một luồng

không khí tươi mát tràn vào. “Đó, chúng ta sẽ để cho không khí đổi mới, trong lúc chúng ta ra sau vườn, rồi chị sẽ trở về đây dọn dẹp”.

Mary cởi chiếc áo măng-tô và nón ra, đặt chúng trên đi-văng, rồi đưa tay ôm lấy Nessie, kéo nó ra ngoài theo cánh cửa sau.

- Ồ! Mary – Nessie kêu lên bằng một giọng đầy hân hoan, vừa nép sát vào người chị nó để cùng đi đi lại lại với nàng – Thật là tuyệt diệu được gặp lại chị. Chị rất mạnh khỏe… em hoàn toàn tin tưởng nơi chị. Chắc chắn bây giờ mọi việc sẽ tốt đẹp.

Rồi nó hỏi thêm:

- Chuyện gì đã xảy đến với chị? Chị đã làm gì trong thời gian qua?

- “Chị đã sử dụng đến cái này”, nàng nói một cách nhẹ nhàng, vừa đưa bàn tay lên, “sự làm việc tuy cực nhọc, nhưng chưa bao giờ giết chết một ai, vì thế chị còn đây!”

Nessie nhìn với một vẻ bất bình lòng bàn tay thô và chai cứng của chị nó với một vết thẹo trắng vắt ngang. Ngước mắt lên, nó tò mò hỏi:

- Tại sao có vết thẹo này? Chị cắt phạm vào tay mình phải không??

Gương mặt Mary thoáng nét đau đớn.

- Phải, nhưng đã hoàn toàn lành rồi. Chị đã bảo em đừng bao giờ lo lắng đến chị, chính em, em nhỏ bé của chị, mới là kẻ mà chúng ta phải nghĩ đến.

Nessie cười lên vui vẻ, đột ngột nó dừng lại, kinh ngạc:

- Chị có tin được không? Em đã cười, điều mà từ nhiều tháng nay em không hề có. Ôi! Em sẽ hoàn toàn sung sướng nếu không phải lo nghĩ đến kỳ thi lấy học bổng quái quỷ này. Đây là điều kinh khủng nhất – Nó nói, vừa rùng mình.

- Em sẽ lấy được học bổng không? Mary ân cần hỏi.

- Dĩ nhiên là được. Em muốn lấy cho được để cho tất cả những con bạn cùng lớp thấy…cái cách mà vài đứa trong bọn chúng đối xử với em. Nhưng, chính ba không ngừng quấy rầy em… ba làm em muốn chết đi được. Em muốn ba để cho em được yên.

Rồi Nessie nói thêm bằng giọng của một người lớn chín chắn, giống hệt như mẹ nó.

- Cái cách mà ông ấy thỉnh thoảng nổi giận lên với em làm cho đầu em muốn bể ra. Ông ấy đã làm cho em chỉ còn da bọc xương thôi.

Mary thương hại nhìn hình dáng mảnh khảnh và gương mặt xinh đẹp của em mình. Và siết chặt cánh tay nó – cánh tay quá ốm yếu – trấn an:

- Chị sẽ nhanh chóng làm cho em mạnh khỏe trở lại, em bé của chị. Chị biết rõ chị cần phải làm gì, và chị có trong đầu vài mưu mẹo thần kỳ có thể làm cho em ngạc nhiên.

Nessie quay người lại, nhớ đến một trong những câu mình hay nói lúc còn bé, nó hỏi một cách ngây thơ:

- Chị có bột perlimipinpin[8] phải không, Mary?

Hai chị em nhìn nhau và cùng cất tiếng cười vang.

- Ồ! Mary, - Nessie nói với một nụ cười sung sướng – đây là điều vượt quá sức ước mong của em. Em muốn ôm chị trong tay em mãi mãi. Chị thật đáng yêu: người chị lớn xinh đẹp của em đã trở về. Em đã rất can đảm phải không, khi dám viết thư cho chị và gọi chị trở về? Nếu ba biết được, ba sẽ cắt đầu em! Nhưng chị sẽ không nói rằng chính em đã viết thư cho chị, phải không?

- Dĩ nhiên là không, chị sẽ không hở môi.

- Ba sắp về rồi – Nessie chậm chạp nói và gương mặt nó lại dài ra khi nghĩ đến sự có mặt của cha nó. Chắc chị biết việc…việc ông ấy vào làm ở xưởng đóng tàu chứ?

- Biết, Mary trở lời vừa hơi đỏ mặt một chút – Chị hay tin này sau cái chết của mẹ.

- Thật là nhục nhã. – Nessie kêu lên bằng một giọng con nít sớm hiểu đời. Rồi buông một tiếng thở dài, nó nói thêm:

- Em muốn một ngày nào đó hai chị em mình sẽ mang hoa ra mộ mẹ. Ở đó chẳng có gì cả, ngay cả đến một tràng hoa giả!

Hai chị em cùng im lặng, mỗi người theo đuổi những ý nghĩ riêng của mình, rồi Mary nói tiếp:

- Chị phải trở vào lo sửa soạn mọi việc, em hãy chờ chị ở ngoài này, không khí sẽ làm cho em khỏe khoắn. Em sẽ thấy chị sắp xếp!

Nessie nhìn chị với ánh mắt nghi ngờ, chỉ sợ Mary lại biến mất:

- Chị không bỏ trốn đấy chứ? Em sẽ vào giúp chị.

- Không, chị đã quen với công việc này. Còn việc của em là ở lại đây và lát nữa ăn bữa tối cho ngon.

Nessie buông bàn tay của Mary ra, nhìn nàng vượt qua cánh cửa, nói theo:

- Em ngồi đây canh chừng để chị không bỏ trốn!

Vào trong nhà, Mary bắt tay vào việc chùi rửa phòng bếp và dọn dẹp lại cho có thứ tự một chút. Khoác vào người chiếc tạp dề tìm thấy trong gian bếp phụ, nàng nhanh chóng chùi bóng chiếc vỉ lò, quét sạch bếp, rửa sàn nhà, chùi bụi bàn ghế và đánh bóng cửa kính. Xong, nàng tìm chiếc khăn trải bàn sạch nhất, trải lên bàn và bắt đầu chuẩn bị bữa tối, cố gắng càng ngon càng tốt với những món ăn ít ỏi còn lại trong tủ đựng đồ ăn. Nhìn nàng đứng bên lò bếp, mặt hơi ửng đỏ và hơi thở dồn dập, người ta không thể ngờ rằng nàng đã trải qua những thử thách đau thương trong những năm tháng vừa qua, trông nàng chẳng khác gì một thiếu nữ đang chuẩn bị bữa ăn tối cho gia đình. Giữa lúc đó ở phòng ngoài có tiếng một bước chân kéo lết, tiếp theo là tiếng kêu kít kít của cánh cửa bếp được mở ra. Quay mặt lại, Mary trông thấy hình dáng khòm khòm, già cỗi của bà nội đang cà nhắc bước vào, như một bóng ma đang lởn vởn trên những hoang tàn của quá khứ đầy huy hoàng của mình. Nàng tiến tới, kêu lớn:

- Bà nội!

Bà cụ chậm chạp ngước mắt lên, lộ rõ một gương mặt vàng vọt, nhăn nheo, với đôi mắt lõm sâu, đôi môi mím lại, và với một vẻ nghi ngờ, như thể chúnh bà cũng đang bắt gặp một bóng ma. Sau cùng bà lầm bầm:

- Mary! Đó không chắc chắn là Mary! – Rồi bà lắc đầu, cho rằng đôi mắt già nua của mình đã lầm lẫn, thôi không nhìn Mary nữa, và bằng một bước chân do dự bước vào gian bếp phụ, tiếp tục rên rỉ:

- Tôi phải chuẩn bị bữa trà cho nó…bữa trà cho James phải được sẵn sàng.

- Con đang làm đây, - Mary kêu lên. – bà nội khỏi lo. Bà nội ngồi đi.

Và nắm lấy cánh tay bà, nàng dẫn bà loạng choạng đến chiếc ghế thường ngày của bà bên lò sưởi. Bà cụ buông mình ngồi xuống, ánh mắt trống rỗng và đờ đẫn. Tuy nhiên, khi Mary bắt đầu đi đi lại lại từ phòng bếp đến phòng bếp phụ và cái bàn ăn dần dần có một vẻ hấp dẫn hơn, đôi mắt bà cụ trở nên linh động. Bà nhìn từ đĩa bánh nóng đến gương mặt của Mary và thì thầm:

- Nó có biết là mày trở về không?

- Thưa bà nội, biết, con đã viết thư cho ba.

- Nó cho phép mày ở lại đây không? Nó có thể đuổi mày đi một lần nữa lắm. Tóc của mày chải như thế xem được lắm.

Rồi, ánh mắt tối sầm, bà nói bằng một giọng buồn bã, mặt quay về lò sưởi:

- Không có răng giả, tao không ăn được như trước nữa.

- Bà nội thích một cái bánh crêpe nóng với bơ không?- Mary ân cần hỏi.

- Thích chứ! – Bà trả lời ngay.

Mary đưa cho bà cái bánh. Bà cụ vội vàng cầm lấy và bắt đầu ăn ngấu nghiến, đầu nghiêng về phía lò sưởi. Mary đang quan sát bà, chợt nghe tiếng thì thầm ở bên tai.

- Em cũng vậy, chị yêu quí, em muốn một cái bánh.

Nessie vừa mới đi vào, chìa bàn tay ra với vẻ cầu khẩn.

- Em sẽ có, không chỉ một mà là hai cái - Mary kêu lên, - ừ, em muốn bao nhiêu cũng có, chị làm rất nhiều bánh.

- Thật là ngon! – Nessie vui vẻ kêu lên. – Và chị làm thật là nhanh. Em nói thật, chị đã hoàn toàn biến đổi gian phòng!... Còn những chiếc bánh này, chị làm giống hệt như mẹ, chúng cũng ngon và có lẽ còn ngon hơn cả những cái bánh của mẹ nữa. Hừm, hừm, chúng thật tuyệt diệu.

Mary chăm chú quan sát em gái và đột nhiên có một cảm giác lo lắng sâu xa. Những lời nói và những cử chỉ lắp bắp, thiếu bình tĩnh của nó – mà bây giờ nàng mới nhận thấy – dường như biểu lộ một sự căng thẳng thần kinh hết sức bất thường. Nhìn những đường nét mảnh khảnh, yếu đuối của cơ thể đang thời kỳ nẩy nở của Nessie, đôi má hõm sâu của nó, nàng buột miệng hỏi:

- Nessie, em có chắc chắn là em mạnh khỏe không?

Nessie đút phần còn lại của miếng bánh vào mồm trước khi trả lời một cách hăng hái:

- Em cảm thấy càng lúc càng khỏe hơn, nhất là từ lúc em ăn những cái bánh này. Bánh

crêpe của Mary thật là ngon và chị Mary thật là tốt!

Nó nhai một lúc rồi kết luận một cách nghiêm trang:

- Em đã bị bệnh một hay hai lần, nhưng bây giờ, em mạnh như voi.

"Sự lo sợ của tôi chắc chắn là vô lý". Mary tự nói với mình. Tuy nhiên, nàng tự hứa sẽ làm tất cả để cho Nessie có được một chút thoải mái nhẹ nhàng. Việc học hành dường như đã vượt quá sức của một cơ thể con gái đang thời kỳ trưởng thành. Một tình cảm hết sức mạnh mẽ đối với cô em gái bé bỏng chợt xâm chiếm lấy nàng, và ôm lấy đôi vai gầy ốm của nó bằng một cách tay, nàng kéo sát nó vào người, nồng nhiệt thì thầm:

- Chị sẽ làm tất cả những gì có thể làm được cho em chị, làm tất cả để được thấy em sung sướng và mạnh khỏe.

Trong khi hai chị em đứng ôm nhau như thế, bà cụ quay mắt khỏi lò sưởi, nhìn họ, và một trực giác bất ngờ lóe lên trong màn sương mù của đầu óc già nua của bà, bà nói một cách mạnh mẽ:

- Đừng cho nó trông thấy tụi bây như thế… Đừng ôm nhau và đừng cho nó thấy là tụi bây thương nhau nhiều quá. Không, không, nó không muốn ai lo cho Nessie hết. Hãy buông nó ra, hãy buông nó ra!

Giọng bà yếu xuống ở những lời cuối cùng, ánh mắt lại lờ đờ, và với một cái ngáp, bà quay trở lại vừa thì thầm:

- Tao muốn uống trà, đã đến giờ chưa? James đã về chưa?

Mary nhìn về phía em mình. Vầng trán của Nessie tối sầm lại trong khi nó trả lời một cách buồn bã:

- Chị có thể pha trà. Ba sắp về đến nơi rồi. Lúc đó chính mắt chị sẽ trông thấy, khi em uống xong một tách trà, ba sẽ bảo em vào phòng khách đọc bài. Em chán đến tận đầu.

Không trả lời, Mary đi vào bếp phụ, châm nước vào bình trà, và ý nghĩ sắp đối diện với cha làm nàng bỗng sợ hãi, nàng run rẩy nghĩ đến cái cách mà ông sẽ tiếp đón nàng. Đôi mắt nàng nhìn đăm đăm vào làn hơi bốc lên từ trước ấm, nhưng không thấy chúng. Bị ám ảnh bởi kỷ niệm ông đánh nàng té xuống ở phòng ngoài, nàng mơ hồ tự hỏi, trong suốt bốn năm có bao giờ ông hối tiếc về hành động này? Riêng đối với nàng, kỷ niệm của sự tàn bạo ấy đã ám ảnh nàng trong nhiều tháng, và cú đá bên hông đã hành hạ nàng suốt thời gian nàng nằm bệnh viện. Rất lâu sau đó, nàng còn cảm thấy sự nhục nhã của nó, trong những đêm trằn trọc không ngủ được.

Nàng nghĩ tới những chiếc giầy đế cao mà chính nàng thường đánh bóng, và khi gợi lại trong trí nhớ tiếng bước chân nặng nề thường báo hiệu sự trở về của ông, Mary bỗng giật mình lắng tai nghe và nhận ra chính bước chân đó trong phòng ngoài, chậm chạp hơn, ít quả quyết hơn, gần như kéo lết nhưng vẫn luôn luôn là bước chân của ông. Giây phút mà nàng đã nghĩ đến từ trước, đã một ngàn lần hình dung ra giây phút mà nàng vừa mong muốn vừa lo sợ đã đến và mặc dầu run rẩy khắp tứ chi, nàng vẫn can đảm tiến đến gặp ông, tim đập thình thịch.

Sau cùng, cả hai đối diện nhau trong phòng bếp. Ông nhìn nàng không nói một lời, đưa cặp mắt đen tối quan sát gian phòng, cái bàn, chiếc lò sưởi trong đó bập bùng một ngọn lửa ấm áp, rồi nhìn trở lại Mary, cười gằn một cách cay đắng. Chỉ khi ông cất tiếng nói, nàng mới thật sự nhận ra đó là cha của mình! Và ông chỉ nói một câu cộc lốc:

- Thế là mày đã trở về, phải không?

Rồi, khuôn mặt lại đanh rắn im lìm, ông đến ngồi vào chiếc ghế bành của mình.

Sự biến đổi mà Mary vừa nhận thấy, một sự biến đổi ghê gớm khiến nàng suýt không nhận ra ông, gây cho nàng một nỗi kinh ngạc sâu xa. Đó có phải là cha nàng, cái ông già lòm khòm đầu bù tóc rối, quần áo dơ bẩn, lôi thôi, gương mặt ủ rũ với bộ râu không cạo và đôi mắt dữ tợn này? Nessie đã có lý, nàng không thể tưởng tượng được nổi một sự thay đổi như thế nếu không nhìn thấy ông, và ngay lúc này nàng hãy còn nghi ngờ đôi mắt của mình. Nàng tiến tới, với một cảm giác như bị choáng, bắt đầu rót trà cho từng người. Xong, thay vì ngồi vào bàn, Mary vẫn đứng để lo cho họ ăn uống. Về phần Brodie, ông tiếp tục không biết đến sự hiện diện của Mary và im lặng uống trà, ăn một cách thờ ơ, gần như dơ bẩn, rõ ràng không chú ý gì hết đến những món ăn. Đôi mắt lơ đễnh không nhìn thẳng vào ai, và khi ông chú ý đến những gì chung quanh mình, ông luôn luôn hướng về phía Nessie, như thể tất cả tư tưởng chỉ tập trung vào một mình nó. Hai người kia cũng lặng lẽ ăn không nói một lời, và mặc dầu chưa tìm được cơ hội phá tan sự im lặng kéo dài đã bốn năm với cha mình, Mary vẫn bình thản đi từ phòng bếp vào phòng bếp phụ và ở lại đấy, lắng tai nghe ngóng.

Khi đã quyết định hy sinh cho Nessie, nàng tưởng mình sẽ phải chịu đựng sự áp chế thuộc một loại khác hẳn, ồn ào, đầy đe dọa và cả giận dữ nữa, nhưng không bao giờ với một nỗi ưu tư kỳ lạ, khó hiểu như nỗi ưu tư đang xâm chiếm cha nàng: Tính tình cương quyết mạnh mẽ của ông dường như sụp đổ tan tành. Nơi ông, giờ đây là một con người khác, một con người bị ám ảnh bởi một cái gì đó mà nàng không hiểu, đang chế ngự tư tưởng lẫn hành động của ông.

Chỉ vài phút sau, từ bàn ăn đã vang lên giọng nói cứng rắn và thay đổi của James Brodie.

- Nessie, mày đã xong rồi, mày có thể đi vào phòng khách học bài!

Ngay lập tức, Mary đã sẵn sàng để chiến đấu và trở vào phòng bếp, thấy Nessie đứng dậy,

vẻ mặt buồn bã, ánh mắt sợ sệt. Sự phục tùng của em gái khiến nàng thấy can đảm, nói với giọng bình tĩnh:

- Thưa ba, Nessie có thể đi dạo với con một vòng trước khi bắt đầu làm bài không?

Người ta có thể tưởng ông điếc với hoàn toàn không biết đến sự có mặt của Mary. Tiếp tục nhìn Nessie, ông nói bằng một giọng nghiêm khắc:

- Đi nhanh lên, và nhất là phải chăm chỉ học. Chốc nữa tao sẽ đi xem mày học như thế nào!

Trong khi Nessie rụt rè đi ra, Mary cắn chặt môi và đỏ bừng mặt: Sự khinh khi lặng lẽ của cha nàng đối với những lời đầu tiên của nàng, chứng tỏ ông có ý định đối xử với nàng như thế nào. Nàng sẽ ở trong nhà nhưng đối với ông, ông xem nàng như không có! Nàng không nói thêm một lời nào nữa, và khi ông đứng lên khỏi bàn, bà nội ăn xong cũng đã đi ra, nàng bắt đầu dọn dẹp. Trước khi bước sang bếp phụ, nàng để ý thấy ông lấy một chai rượu và một cái ly trên chiếc tủ và bắt đầu uống thoải mái với một vẻ đều đặn quen thuộc.

Mary rửa và lau chùi chén đĩa, sắp xếp lại cho có thứ tự trong phòng bếp phụ. Xong, với ý định đi vào phòng khách với Nessie, nàng trở vào phòng bếp và toan băng ngang qua nó, thì Brodie từ trong góc của ông kêu lên, giọng đanh rắn, mạnh mẽ:

- Mày đi đâu?

Nàng dừng lại và trả lời bằng một giọng cầu khẩn:

- Con chỉ đi gặp Nessie một chút, không để nói chuyện đâu, thưa ba, nhưng để canh chừng nó.

- Vậy, mày đừng vào đó – Ông nói, mắt vẫn nhìn lên trần nhà – Tao đảm trách việc trông chừng Nessie: mày đừng lo đến nó.

- Nhưng thưa ba, con sẽ không phá rầy nó. Đã quá lâu con không được gặp nó, con muốn được ở gần bên nó một phút.

- Còn tao, tao muốn rằng mày không được ở gần bên nó, dù chỉ nửa phút. Tao không muốn con gái tao tiếp xúc với hạng người như mày. Mày có thể nấu ăn và làm việc cho nó và cho tao nữa, nhưng mày đừng lo đến nó. Mày không được xen vào cuộc sống hay chuyện học hành của nó.

Nhưng đó lại chính là điều Mary có ý định làm, và nàng tự hỏi, mình trở về để làm gì nếu không phải là để che chở cho Nessie. Nàng vẫn thản nhiên nhìn ông với ánh mắt quả quyết, rồi

tập trung tất cả can đảm, nói:

- Thưa ba, con đi vào với Nessie - Và nàng tiến về phía cửa.

Chỉ lúc đó, Brodie mới nhìn nàng, với tất cả sức mạnh của ánh mắt hung dữ, rồi nắm lấy chai rượu gần bên, ông đứng dậy tiến đến trước mặt nàng:

- Mày bước tới đó một bước nữa là tao chẻ sọ mày!

Rồi tưởng nàng sẽ cãi lời, ông vẫn đứng yên, sẵn sàng ném chai rượu vào đầu nàng! Và khi nàng bỏ đi, ông nhìn theo cười gằn.

- Tốt lắm, như vậy là khá hơn rồi. Tao thấy tao cần phải dạy mày những tư cách tốt. Mày đừng lo đến Nessie và đừng tưởng rằng có thể lừa gạt được tao. Bây giờ không một người đàn bà nào trên thế giới có thể lừa được tao. Bước thêm một bước nữa là mày sẽ hết đời ngay.

Đột ngột vẻ hung dữ nơi Brodie biến mất. Ông ủ rũ quay trở lại ghế bành, ngồi xuống tiếp tục uống rượu như thể đang cố gắng một cách tuyệt vọng để đánh tan nỗi đau đớn ngấm ngầm và khó quên.

Mary đã ngồi lại bàn, không dám rời gian phòng. Nàng cảm thấy sợ hãi, không phải cho nàng mà cho Nessie. Và nếu không lo lắng vì em mình, có lẽ khi nãy nàng đã tiến thẳng vào tầm ném của cha. Cuộc sống không còn giá trị đối với nàng, nhưng Mary nhận thức rõ ràng, nếu muốn cứu Nessie khỏi sự nguy hiểm, nàng phải tỏ ra không những không cam đảm mà còn khôn khéo nữa; rằng sự hiện diện và ý định của nàng sẽ đưa đến một cuộc chiến dữ dội không ngừng. Và nàng cảm thấy nàng không đủ sức để chống cự với tình thế. Nàng quyết định phải tìm ngay không chậm trễ một sự trợ lực. Khi chương trình đã hình thành rõ rệt trong đầu óc, nàng đưa mắt tìm kiếm một việc gì để làm, nhưng không thấy gì hết, không có một quyển sách cũng không có một thứ gì để may vá, và nàng buộc lòng phải ngồi im lặng nhìn cha mình nhưng không bao giờ tìm thấy được ánh mắt của ông.

Buổi tối kéo dài một cách chậm chạp đến độ Mary có cảm giác nó sẽ không bao giờ chấm dứt, và cha nàng sẽ không bao giờ nhúc nhích. Nhưng cuối cùng, ông đứng lên, nói một cách lạnh lùng:

- Mày có phòng riêng của mày, hãy đi vào đó và để Nessie được yên trong phòng của nó.

Sau đó, ông đi vào phòng khách và Mary nghe tiếng ông rầy mắng Nessie.

Nàng tắt đèn đi lên căn phòng cũ của mình, thay quần áo và ngồi chờ đợi. Một lát sau, có tiếng chân của Nessie bước chân lên cầu thang, rồi đến James Brodie. Và cuối cùng, căn nhà chìm trong bóng tối, hoàn toàn im lặng.

Mary không thể ngủ. Bao hình ảnh quá khứ bủa vây. Nàng đã trở lại, đang ngồi ở chính nơi mà nàng đã từng trải qua những giờ đau khổ, lo âu. Chính nơi đây… Nàng nhớ đến những buổi tối ngồi bên cửa sổ nhìn ngắm cây cối lấp lánh ánh bạc, nhớ đến con bé Rosie, nhớ đến quả táo mà nó đã ném cho nàng, đến cơn bão tố, đến sự khám phá ra tình trạng thai nghén của nàng… Càng nghĩ đến sự đau khổ của chính mình. Mary cương quyết cứu Nessie khỏi tai họa, dầu nàng phải hy sinh. Nghĩ đến đây, nàng lặng lẽ đứng dậy, mở cửa phòng, êm ái băng qua đầu cầu thang bước vào phòng em nàng và đến nằm bên cạnh nó. Nàng ôm lấy thân thể mảnh khảnh lạnh giá của Nessie ép sát vào mình, xoa dịu những tiếng thổn thức của nó, trấn an nó bằng những tiếng thì thầm âu yếm và sau cùng ru nó ngủ. Riêng nàng vẫn thức rất khuya trằn trọc suy nghĩ…

CHƯƠNG XXXI

Mary nhìn bức tranh treo trên tường với một vẻ thích thú, quên đi trong giây lát nỗi lo lắng của mình. Nàng đứng, đầu ngửa ra sau, đôi môi hé mở, đôi mắt sáng rỡ nhìn đăm đăm vào bức tranh mô tả phong cảnh cái hồ, mặt nước màu xám dưới một đám sương mù trắng nhẹ bao phủ những thân cây lớn – cũng lấp lánh ánh bạc như những cây ở trước nhà nàng – lơ lửng chung quanh đám lau sậy quanh hồ. Quên hẳn thực tại, nàng say sưa thưởng thức vẻ đẹp u buồn của bức tranh, cảm thấy tâm hồn mình như đang chìm đắm trong một giấc mơ, một sự suy tư buồn buồn nhưng vẫn thanh thản về những nỗi khổ đau của cuộc đời mình.

Quá chăm chú vào bức tranh, Mary không nghe cánh cửa gỗ được mở ra một cách nhẹ nhàng và không trông thấy người vừa bước vào: bác sĩ Renwick. Ông cũng đứng im lìm như nàng, đầy vẻ bất ngờ và hân hoan.

Sau cùng nàng quay mắt đi, buông một tiếng thở dài rồi bỗng trông thấy ông, Mary đỏ bừng mặt, bối rối đến độ gần như xấu hổ, trong khi Renwick tiến tới thân mật cầm lấy tay nàng.

- Đúng là Mary, Mary Brodie trở về thăm tôi!.

Nàng cố gắng hết sức để ngước mắt lên nhìn ông và trả lời nho nhỏ:

- Vậy ông đã nhận ra được tôi. Tôi tưởng ông đã quên tôi rồi. Và tôi…tôi đã thay đổi quá nhiều.

- Thay đổi ư? Chẳng thay đổi chút nào cả, nếu không phải là cô đẹp hơn bao giờ hết. Kìa, kìa, cô đừng mắc cở như vậy, Mary. Được xinh đẹp như cô đâu phải là một tội ác?

Nàng e thẹn mỉm cười và ông vui vẻ nói tiếp:

- Còn về việc nhận ra được cô, làm sao tôi có thể quên được một trong những thân chủ đầu tiên của tôi, người đã đem đến cho tôi nhiều vinh dự khi tôi mới bắt đầu hành nghề, lúc mà cái phòng khách này chỉ có vỏn vẹn một cái thùng trống dùng để đựng sách?

Nàng đưa mắt nhìn những đồ đạc trong phòng, và hãy còn bối rối:

- Bây giờ, trong phòng này còn có nhiều món có giá trị hơn cái thùng đó nhiều, thưa bác sĩ.

- Cô thấy không, chính nhờ cô mà tôi có được những thứ đó: cô đã làm cho tôi nổi danh! Trong khi cô phải chịu đựng đủ mọi sự đau đớn thì tôi lại hưởng được bao vinh dự.

- Vì sao ông chuyển trả lại số tiền thù lao mà tôi đã gửi cho ông?

- Lá thư của cô đã cho tôi biết địa chỉ của cô… và cô đã bỏ đi không nói với tôi một lời từ giã! Chính cái đó mới là thứ tiền thù lao mà tôi muốn.

Renwick có vẻ đặc biệt bằng lòng được gặp lại nàng và tỏ ra thoải mái một cách kỳ lạ, như thể ông đang nói chuyện với nàng lần đầu tiên cách đây bốn năm, như thể ông hãy còn đang ngồi trên giường bệnh của nàng, cứu sống nàng bằng sức sống mãnh liệt của ông.

- Cô hãy kể cho tôi nghe những gì cô đã làm - Ông nói tiếp để nàng khỏi bối rối, - Cô hãy nói để cho tôi thấy cô không quên các bạn cũ của cô.

- Tôi vẫn nhớ đến ông, thưa bác sĩ. Nếu không, tôi đã không đến đây. Không bao giờ tôi có thể quên những gì ông đã giúp tôi.

- Suỵt, đó không phải là điều tôi muốn nghe cô kể lại. Tôi muốn nghe cô nói về cô. Bây giờ chắc cô đã làm cho cả thành phố Luân Đôn phải quì xuống trước sắc đẹp của cô!.

Mary lắc đầu, trả lời với một thoáng hài hước trong ánh mắt:

- Không chính tôi phải quì xuống để chùi sàn nhà và rửa các bậc thang.

- Sao? - Ông kêu lên với một vẻ kinh ngạc đau đớn – Cô không hề làm những công việc đó chứ?

- Mọi công việc nặng nhọc không làm tôi sợ, nó đã đem đến cho tôi bao điều tốt đẹp. Nó giúp tôi quên đi những lo âu ghê gớm.

- Thật là đáng tiếc. Cô thật là tệ khi đã bỏ đi mà không cho tôi hay biết. Chúng tôi có thể tìm cho cô một việc làm khác.

- Ấy là vì lúc đó tôi muốn trốn tất cả, - nàng đáp một cách buồn bã, - tôi không muốn nhận sự giúp đỡ của ai hết.

- Đừng hành động như thế nữa! – Renwick nói với vẻ nghiêm nghị. – Cô còn âm thầm biến mất như thế nữa không?

- Không! – Nàng dịu dàng nói.

Không ngăn được nụ cười trước vẻ phục tùng của nàng, Renwick mời nàng ngồi xuống, rồi kéo một chiếc ghế cho mình, ông nói:

- Tôi đã quên mất phép lịch sự khi để cô đứng như vậy, nhưng thật sự, thưa cô Mary, cô sẽ khoan dung cho tôi nếu cô biết được nỗi vui mừng quá đột ngột của tôi khi được gặp lại cô.

Và sau một lúc im lăng:

- Cô nhận được mấy lá thư của tôi chứ? Chúng làm cô buồn rầu nhớ đến cái xứ này phải không?

- Trái lại, tôi phải cảm ơn ông. Không có những lá thư đó, tôi sẽ không bao giờ biết được cái chết của mẹ tôi. Chính chúng đã khiến tôi trở về đây.

- Tôi biết cô sẽ trở về đây vào một ngày nào đó, tôi có cảm giác như vậy. – Renwick nói tiếp vừa nhìn Mary thật lâu. – Nhưng xin cô cho biết lý do đã làm cô trở về đây.

- Tôi trở về đây là vì Nessie, em gái của tôi. Tình hình tồi tệ ghê gớm ở nhà đã làm cho nó quá đau khổ. Nó cần có tôi, vì thế tôi trở về. Cũng chính vì nó mà tôi đến đây gặp ông. Tôi thật táo bạo vì ông đã giúp đỡ tôi quá nhiều rồi. Xin ông tha lỗi cho tôi… tôi cần sự giúp đỡ…

- Hãy cho tôi biết tôi có thể làm được gì cho cô và tôi sẽ làm ngay. Phải chăng Nessie bệnh?

- Không hẳn như vậy, tuy nhiên nó làm cho tôi lo lắng. Nó không bình tĩnh, rất dễ xúc động, cười đó rồi khóc đó và ăn rất ít. Điều này làm tôi lo âu, nhưng đó không là vấn đề chính khiến tôi đến đây.

Mary im lặng một lúc, tập trung tất cả can đảm để giải thích cho ông hiểu, rồi tiếp:

- Đây là vấn đề của cha tôi. Ông ấy đối xử với Nessie hết sức lạ lùng, không phải ác độc, nhưng bắt buộc nó một cách vô lý, suốt ngày, không những ở trường mà suốt mọi buổi tối ở nhà. Ông ấy nhốt nó một mình trong phòng, bắt buộc nó phải cố gắng chiếm cho được học bổng Latta. Nessie cho tôi biết mỗi lần trông thấy nó, ông ấy đều lập lại điều này và đe dọa nó đủ thứ hình phạt nếu nó không thành công. Nếu ông ấy để nó yên, nó có thể học theo cách riêng của nó và có thể thành công, nhưng ông ấy hối thúc quấy rầy nó không ngừng, khiến tôi lo sợ nó không chịu đựng nổi. Tối hôm qua, nó khóc suốt một giờ trong tay tôi trước khi ngủ thiếp đi. Tôi lo quá.

Renwick nhìn gương mặt nhỏ nhắn u buồn của nàng, tưởng tượng nàng đang an ủi vỗ về đứa em gái, rồi trả lời với một vẻ nghiêm trọng:

- Tôi hiểu nỗi lo âu của cô, nhưng trường hợp này rất khó can thiệp. Cần phải suy nghĩ. Cha cô thật sự không hành hạ Nessie chứ?

- Không, ông ấy chỉ làm cho nó sợ hãi. Ông ấy thương nó lắm, nhưng tính tình của ông đã thay đổi rất nhiều, đến độ ngay cả sự thương yêu cũng biến thành một cái gì lạ lùng và đáng sợ.

Bác sĩ đã có nghe nói đến những thói quen mới của Brodie, nhưng ông không hỏi thêm về vấn đề này chỉ kêu lên:

- Vì sao ông ấy nhất quyết muốn Nessie phải lấy cho được học bổng Latta? Thường chỉ có con trai lãnh học bổng này chớ không bao giờ là con gái, phải không?

- Đó có lẽ là lý do: Ông ấy luôn luôn ao ước một sự thành công đặc biệt có thể làm thỏa mãn tính kiêu ngạo của ông ấy. Nhưng tôi chắc chắn ông ấy không biết sẽ cho nó làm gì khi nó đã chiếm được học bổng.

- Thằng bé Grierson có dự tranh học bổng không? – Renwick hỏi sau một lúc suy nghĩ – Cha cô và ông Grierson không ưa nhau lắm, tôi chắc thế?

- Còn tệ hơn nữa kia, tôi tin chắc như vậy. Cha tôi nghĩ rằng việc chiếm được học bổng Latta sẽ đem đến cho ông ấy một địa vị mà cả thành phố phải thèm muốn.

- Tôi hiểu ý cha cô, và tôi hiểu ý cô. Tôi nghĩ rằng ông ấy đang ở trong một …tình trạng bất thường nào đó. Nơi ông ấy luôn có một cái gì…sau cùng…tôi đã có đấu lý với ông ấy lúc trước – (Ông không nói rõ đó là vấn đề của chính nàng) – và chúng tôi sẽ không bao giờ đồng ý với nhau. Dầu tôi có đến gặp ông ấy để nói chuyện cũng không ích lợi gì. Mọi sự can thiệp trực tiếp của tôi chỉ làm ông ấy thêm bực tức và cứng rắn hơn.

Trong khi Renwick mải mê suy nghĩ, cân nhắc, Mary quan sát ông, xúc động thấy ông lo lắng thật lòng, lại hết sức khôn ngoan và thận trọng. Bất chợt, ánh mắt nàng dừng lại ở hai bàn tay mạnh mẽ nổi bật trong màu trắng của hai cổ tay áo được hồ cứng, thầm so sánh chúng với hai bàn tay của nàng, với những ngón tay to phù dính đầy vết dơ, và cảm thấy cái hố sâu ngăn cách giữa mình với ông. Mặc cảm không xứng đáng đối với cái khung cảnh sang trọng và trang nhã này khiến Mary vội quay mắt khỏi gương mặt Renwick, nhìn xuống tấm thảm như thể sợ ông bắt gặp và hiểu ánh mắt của nàng.

- Cô có thích tôi đến gặp ông hiệu trưởng về vấn đề của Nessie không? Tôi là bạn thân của Gibson và có thể yêu cầu ông ấy giúp đỡ cô. Thoạt đầu tôi có ý nghĩ nói chuyện với Sir John Latta, nhưng làm như vậy có thể gây thiệt hại cho cha cô. Người bác sĩ nào cũng có nhiều thận trọng. Đó là một nghề nghiệp tế nhị.

Ông mỉm cười nói tiếp:

- Cô có muốn tôi gặp Gibson không, hay cô thích đưa Nessie đến cho tôi khám bệnh hơn?

- Tôi nghĩ nếu ông gặp ông hiệu trưởng thì đó là điều rất tốt. Lúc trước ông ấy rất có uy tín đối với cha tôi. Nessie quá sợ cha tôi nên nó không dám đến đây đâu.

- Vậy còn cô, cô không sợ khi đến đây sao? – Renwick nói với một cái nhìn đầy khích lệ, chứng tỏ ông hiểu tất cả sự can đảm của nàng.

- Có chứ. – Mary thành thật trả lời – Tôi sợ ông từ chối không tiếp tôi. Ông là người duy nhất mà tôi có thể yêu cầu giúp đỡ Nessie. Nó còn quá nhỏ! Không thể để cho nó gặp một tai họa nào…

Và bằng một giọng nhỏ hơn, nàng chua chát:

- Ông biết hết mọi quá khứ của tôi. Và có thể, ông không muốn gặp tôi…

- Không, Mary, không, cô đừng nói như vậy. Tất cả những gì tôi được biết về cô đều rất tốt. Suốt bốn năm nay, tôi vẫn nhớ đến cô, vì sự khôn ngoan, can đảm và tấm lòng của cô… - Renwick rất muốn nói thêm: “Và vì vẻ đẹp của cô!” – Nhưng ông tự kềm chế mình và nói:

- Từ trước đến giờ, tôi chưa gặp một người nào tuyệt vời như cô, giàu lòng nhân ái như cô, và hình ảnh của cô không bao giờ phai mờ trong trí nhớ của tôi. Tôi lấy làm buồn nghe cô tự hạ mình như thế!.

Những lời nồng nhiệt này làm Mary đỏ mặt vì vui sướng và nàng đáp lại:

- Tôi nhận ra tấm lòng tốt của ông, nhưng tôi không xứng đáng với những lời khen tặng ấy. Tuy nhiên nếu tôi có thể làm một cái gì cho Nessie để chuộc lại những lỗi lầm của tôi, tôi rất sung sướng.

- Trời ơi, cô bao nhiêu tuổi mà nói như thế! – Renwick xúc động kêu lên – Bộ cô già rồi sao? Cô chưa được hai mươi hai tuổi, cô hãy còn trẻ, có cả cuộc đời dài trước mặt. Cô có thể xóa nhòa tất cả những đau khổ mà cô đã chịu đựng, cô chưa được hưởng một hạnh phúc xứng đáng. Hãy bắt đầu nghĩ đến cô, Mary. Khi bước vào đây, tôi trông thấy cô ngắm nghía bức tranh của tôi và tôi hiểu nó đã làm cô quên đi những lo âu. Hãy làm cho cuộc đời cô đầy những bức tranh như thế…Cô phải giải trí, đọc sách, tìm vui thú trong tất cả mọi sự. Tôi có thể tìm cho cô một chỗ làm để được du lịch ở ngoại quốc.

Nàng bị quyến rũ một cách kỳ lạ bởi lời nói của ông và quay trở lại quá khứ, Mary nhớ rằng nàng cũng đã có cảm giác y hệt như vậy khi Denis nói với nàng về những phong cảnh tuyệt vời của Paris, Rome và về những cuộc du lịch trong những xứ bao la bí mật. Renwick đọc thấy những tư tưởng của nàng bằng một trực giác thật chính xác và ông dịu dàng nói:

- Tôi thấy rằng cô vẫn còn nghĩ đến Denis!

Nàng ngước đôi mắt lên, hơi lúng túng, đoán biết ông đã nghĩ lầm về ý nghĩa đúng đắn của sự xúc động nơi nàng, chỉ là một nỗi buồn thoáng qua khi hồi tưởng lại quá khứ, nhưng nghĩ rằng không thể phản bội kỷ niệm của Denis, nàng giữ im lặng và ông thong thả nói tiếp:

- Tôi muốn làm một cái gì cho cô, Mary, một cái gì có thể làm cho cô sung sướng. Tôi có một chút uy tín nào đó đối với nhiều người, cô có cho phép tôi tìm cho cô một chỗ làm xứng đáng với cô, trước khi tôi rời khỏi Levenford không?

Mary giật mình trước những lời này, nàng lặp bặp:

- Vậy ông sẽ ra đi?

- Phải, sáu tháng nữa tôi sẽ ra đi, và sẽ nhận một chức vụ đặc biệt ở Edimbourg: Tôi may mắn được vào làm trong một bệnh viện quan trọng hơn bệnh viện ở đây. Đây là một dịp tốt đối với tôi.

Nàng tưởng tượng thấy mình cô độc, đang cố gắng một cách vô ích dùng ý chí của mình

để bảo vệ Nessie chống lại James Brodie, và trong một thoáng, nàng hiểu mình đã đặt tất cả mọi hy vọng nơi vị bác sĩ này, cũng như tất cả sự quí mến đối với ông.

- Thật là điều tuyệt diệu khi đạt tới thành công đó – Nàng thì thầm – Nó rất xứng đáng đối với ông. Tôi tin chắc ông sẽ thành công ở Edimbourg, cũng như ở đây.

- Tôi không biết, nhưng việc này sẽ làm cho tôi vui thích. Edimbourg là một thành phố đẹp, sống ở đó rất thú vị. Cô hãy tưởng tượng con đường Hoàng Tử về mùa thu, khi những chiếc lá trong các khu vườn kêu xào xạc dưới gót chân cô, khi Tòa Lâu Đài nổi bật màu hung nhạt trên nền trời và khi cơn gió nhẹ thổi lên, cũng trong lành và đầy sinh lực như một thứ rượu nho ngon. Không ai không yêu thích những cái đó, Edimbourg là thành phố nơi tôi sinh ra, vì thế xin cô tha thứ cho sự hãnh diện của tôi về nó. Dầu sao, ở nơi đó, tất cả đều lớn hơn, đẹp hơn và trong lành hơn ở đây.

Mary xúc động lắng nghe, hình dung rõ bức tranh mà ông vẽ ra trước mặt nàng, trông thấy cả Renwick đang đi dạo trên con đường màu xám, và xa xa là những khu vườn của Tòa Lâu Đài.

- Phong cảnh mà ông vừa mô tả thật đẹp, tôi chưa bao giờ được đến thành phố đó nhưng tôi hình dung ra nó rất rõ rệt – Nàng nói thì thầm.

- Hãy để tôi tìm cho cô một chỗ làm trước khi tôi ra đi. – Ông nhấn mạnh – Một chỗ làm sẽ giúp cô thoát khỏi ngôi nhà đó.

Mary cảm thấy Renwick nồng nhiệt mong muốn nàng chấp nhận đề nghị của ông, nhưng nàng cố xua đuổi viễn cảnh quyến rũ đó và nói:

- Tôi trở về đây là để săn sóc Nessie, bây giờ tôi không thể rời bỏ nó. Trong những tháng vừa qua, nó đã sống một cuộc sống khủng khiếp và nếu tôi lại bỏ ra đi, thì ai biết được những gì sẽ xảy ra cho nó?

Renwick hiểu nàng đã quyết tâm ở lại, và liền đó ông lo nghĩ một cách sâu xa đến tương lai của nàng, như thể đã trông thấy nàng bị Brodie hành hình. Ông cứu nàng thoát chết để làm gì, nếu nàng lại rơi vào căn nhà đó, bị đe dọa bởi những nguy hiểm như trước hay còn ghê gớm hơn nữa? Ý nghĩ này làm cho Renwick hoang mang đến độ phải tự ngạc nhiên về sự xúc động của mình, nhưng ông nhanh chóng che giấu nó và kêu lên bằng giọng vui vẻ:

- Tôi sẽ làm hết sức mình cho Nessie, tôi sẽ đến gặp Gibson ngay hôm nay hay ngày mai. Tất cả những gì tôi có thể làm được sẽ được làm. Cô đừng lo lắng thái quá và hãy chăm sóc đến cô nhiều hơn.

Nghe những lời này, Mary hiểu mục đích của cuộc viếng thăm đã đạt được, và không

muốn lạm dụng thì giờ của ông, nàng liền đứng dậy, chuẩn bị ra về. Renwick cũng đứng dậy nhưng không có một cử động nào về phía cánh cửa, mà chỉ im lặng nhìn ngắm gương mặt nàng đẹp rạng rỡ dưới ánh sáng dịu dàng của mặt trời tháng ba. Khi Mary tiến ra cửa, ông thiết tha muốn giữ nàng lại, nhưng không tìm được một lời nào để nói. Ông nghe nàng dịu dàng thốt lên:

- Xin cám ơn sự giúp đỡ của ông trong lúc này cũng như trước đây.

- Xin tạm biệt cô!

Renwick nói một cách máy móc, đưa nàng ra phòng ngoài, mở cửa, nhìn nàng bước xuống bậc thềm và đột nhiên, dưới sự thúc đẩy của một động lực bên trong, ông vội vã kêu lên một cách vụng về như một cậu học sinh:

- Cô sẽ trở lại gặp tôi sớm, phải không?

Rồi như xấu hổ về sự vụng về của mình, ông bước xuống theo nàng, giải thích:

- Sau khi nói chuyện với Gibson, tôi muốn cho cô biết kết quả.

Nàng nhìn ông bằng một cái nhìn biết ơn và nói:

- Tôi sẽ trở lại tuần sau – Rồi nhanh nhẹn bước đi.

Chậm chạp trở vô nhà, Renwick cảm thấy kinh ngạc về hành động vừa rồi của mình. Thoạt tiên, ông nghĩ rằng ông đã bị xúc động và bị quyến rũ bởi vẻ đẹp của nàng, nhưng sau đó, ông thành thật nhìn nhận đấy không phải là lý do duy nhất. Đối với ông, Mary Brodie bao giờ cũng là một con người đáng mến, một con người cao quí và can đảm, mà một thảm kịch đã đưa đẩy nàng gặp ông trong cái thành phố này.

Ngay từ phút nhìn thấy nàng lần đầu tiên trong tình trạng nguy ngập, tựa như một đóa hoa huệ bị bứng đi và ném lên một đống phân, ông đã cảm thấy lòng mình nghiêng hẳn về phía người thiếu nữ. Sau đó, ông đã thán phục sự can đảm chịu đựng không một lời than thở của nàng, trong cơn bệnh ngặt nghèo cũng như trong sự đau đớn trước cái chết của con nàng. Ông cũng thấy rõ là tuy đã thuộc về một người đàn ông, nhưng nàng vẫn trong trắng và trinh bạch như ánh sáng mặt trời vừa rạng rỡ chiếu trên gương mặt nàng. Sự thán phục và lòng cảm mến của ông đã khiến ông tự hứa với mình sẽ giúp nàng làm lại cuộc đời. Nhưng khi sức lực được hồi phục, Mary đã bỏ Levenford ra đi để thoát khỏi sự xấu hổ mà nàng cảm thấy vây bọc chung quanh nàng như một mạng lưới. Trong những năm xa cách, ông hay nghĩ đến nàng. Nhiều lần, hình bóng trắng trẻo, mảnh mai của nàng đã xuất hiện trước mắt ông với một sức quyến rũ mạnh mẽ, kỳ lạ như để báo cho ông biết cuộc đời nàng sẽ còn có lần dính líu mật thiết với cuộc đời ông.

Renwick ngồi vào bàn, suy nghĩ một cách sâu xa về Mary, cầu mong không có bi kịch mới nào xảy ra, khi nàng trở về nhà. Dần dần những ý tưởng của ông đi theo một chiều hướng khác và từ cái ngăn kéo bàn giấy, ông lấy ra một lá thư cũ, đọc lại một lần nữa lá thư duy nhất của nàng, trong đó nàng gửi trả tiền thù lao trị bệnh.

"Chắc chắn đây là số tiền mà nàng đã dành dụm được trong số lương khiêm nhượng của nàng". Siết chặt lá thư trong tay, Renwick ngồi, đôi mắt mơ màng tưởng tượng trông thấy nàng đang làm việc, quì gối xuống để chùi rửa, đánh bóng sàn nhà.

Sau cùng, ông buông một tiếng thở dài, đặt lá thư trở lại chỗ cũ, và quyết định đi gặp ngay ông hiệu trưởng để hỏi về vấn đề Nessie Brodie.

Sau khi báo cho người giúp việc biết ông sẽ trở về lúc bốn giờ, Renwick ra đi, tâm trí chìm đắm trong những suy tư nghiêm trọng và kỳ lạ.

Từ nhà ông đến trường không xa lắm, - đó là một cơ sở khá cổ xưa của thành phố, - leo lên những bậc thang đã mòn, ông gõ cửa văn phòng và được mời vào.

Gibson – một người có vẻ quá trẻ với chức vụ và chưa hoàn toàn ra vẻ giáo sư – đang ngồi sau chiếc bàn giấy bề bộn những hồ sơ giữa một căn phòng nhỏ đầy sách, ông ngước mắt lên, rồi vẫn tiếp tục xem xét các giấy tờ trước mặt. Renwick nở một nụ cười khi nhìn thấy vẻ chăm chú của bạn mình và sau một lúc, ông nói bằng một giọng bông đùa:

- Anh vẫn luôn luôn là một người học trò tốt như xưa, Gibson!

Trong khi Gibson ngạc nhiên nhìn ông, Renwick nói tiếp:

- Nhìn anh cặm cụi làm việc như thế, tôi nhớ lại cái thời học trò xa xưa của chúng mình.

Mắt Gibson sáng lên khi nhận ra Renwick. Ông ngả lưng trong ghế bành, chỉ cho bạn mình một cái ghế và nói:

- Tôi không ngờ người bước vào lại là anh, Renwick. Tôi cứ tưởng đó là một học sinh đang run sợ đứng chờ lãnh một hình phạt xứng đáng. Không có gì sai khi bắt những thằng oắt con nghịch ngợm phải chờ đợi trong sự sợ hãi trước ông thầy đầy quyền uy.

Hai người trao đổi với nhau một nụ cười cũng thành thật chẳng khác gì lúc họ còn là học sinh, và Renwick thì thầm:

- Anh giống ông giáo già gắt gỏng Mertiven như đúc. Tôi sẽ cho ông ấy biết điều này khi trở về Edimbourg, đó là một lời khen tặng sẽ làm ông ấy vui lòng.

- Anh vẫn còn thích chọc ghẹo tôi như cái thời quá khứ xa xưa – Gibson kêu lên – A! Tôi thật cũng muốn được trở về đó như anh, anh thật là hên.

Rồi nhìn đăm đăm vào bác sĩ, ông xúc động kêu lên:

- Anh không đến từ giã tôi đấy chứ?

- Không, không, còn sáu tháng nữa tôi mới đi. Tôi chưa bỏ anh lại một mình trong hoang mạc đâu.

Đột ngột, Renwick thay đổi nét mặt, cúi mắt xuống sàn nhà một lúc trước khi ngước lên nhìn Gibson và nói với vẻ trang nghiêm:

- Mục đích của tôi khá đặc biệt và tôi yêu cầu anh giữ bí mật. Dầu chúng ta là đôi bạn lâu ngày, tôi cũng cảm thấy khá khó khăn khi giải thích với anh các lý do khiến tôi đến đây. Ông dừng lại, rồi nói tiếp với một vẻ lúng túng: "Ở trường anh có một cô bé làm tôi chú ý đến... và có thể là lo lắng nữa: Nessie Brodie. Tôi lo lắng một cách gián tiếp về sức khoẻ và về tương lai của nó. Anh hãy nhớ kỹ, Gibson, tôi không có một chút quyền hạn nào để đến đây về vấn đề này, tôi hoàn toàn biết rõ điều đó, nhưng tôi cần ý kiến của anh và nếu có thể, sự giúp đỡ của anh.

Gibson nhìn Renwick một cách chăm chú rồi quay mắt đi, nhưng không hỏi đến lý do, ông nói một cách bình thản:

- Một đứa bé thông minh, Nessie Brodie. Phải, rất thông minh. Nó có một trí nhớ tuyệt vời: Người ta có thể đọc cho nó nghe cả một trang của Milton[9], và nó sẽ lặp lại ngay trang đó gần như không sai một chữ. Trí óc của nó cũng rất linh hoạt, nhưng khả năng lý luận và suy nghĩ chưa được vững vàng. Nó thuộc vào loại học sinh mà tôi cho là duyên dáng, nhanh nhạy như một con lươn, nhưng tôi sợ rằng trí thông minh của nó chưa được sâu sắc lắm.

- Nó sẽ dự thi lấy học bổng Latta! Nó có hy vọng không?

- Có thể nó sẽ lấy được học bổng đó! – Gibson đáp lại vừa nhún vai – Nhưng để làm gì? Tóm lại tôi không thể khẳng định là nó sẽ thành công. Điều này không tùy thuộc nơi chúng tôi, trường Đại Học không cho điểm giống như chúng tôi. Nessie có khả năng để dạy học, sau khi đã học qua trường Sư Phạm.

- Như thế, bạn có thể thuyết phục nó từ bỏ cuộc thi lấy học bổng không? - Renwick nói, với một vẻ nóng nảy – Tôi được biết những cố gắng để học thi có ảnh hưởng tai hại đến sức khỏe của nó.

- Không thể được, tôi vừa nói với bạn, điều này không tùy thuộc chúng tôi. Đây là một học

bổng dành cho thành phố, được trao tặng bởi những viên chức của trường Đại Học, và bất cứ ai cũng có thể dự thi. Sự thật, tôi đã có gợi ý với…người cha của nó (một cái nhíu mày nhẹ) nhưng vô ích: Ông ấy nhất quyết không từ bỏ ý định đó. Và vì nó có rất nhiều hy vọng chiếm được học bổng nên việc khuyên nó từ bỏ ý định có vẻ như một sự …điên rồ thuần túy. Tuy nhiên…

- Chuyện gì vậy?

Để trả lời ông hiệu trưởng lấy trên bàn một tờ giấy nhỏ, xem xét một lúc và trao nó cho bạn mình.

- Thật là một sự trùng hợp kỳ lạ, anh đến đúng vào lúc tôi đang nghiên cứu cái này. Anh nghĩ sao?

Renwick cầm tờ giấy và nhận ra đó là bài dịch một bài văn la tinh – "Có lẽ là của Ciceron[10]" ông nghĩ – viết bằng một nét chữ thành thạo nhưng còn vẻ con nít, và ông bắt đầu đọc. Thình lình, gương mặt ông thoáng nét ngạc nhiên: Xen kẽ giữa hai câu của bài dịch, ông đọc được những dòng này, viết bằng một thứ chữ hơi rối loạn: "*Hãy chăm chỉ học, Nessie, cái gì đáng được làm hãy làm cho hoàn hảo. Mày phải chiếm được học bổng Latta. Nếu không, mày sẽ trả lời tại sao*". Sau đó, bài dịch tiếp tục trở lại bình thường. Renwick ngước mắt nhìn Gibson, dò hỏi:

- Bài này được lấy ra từ tập nháp của Nessie Brodie và giáo viên lớp nó gửi đến đây hồi sáng – Gibson giải thích.

- Bài này đã được làm ở nhà hay ở trường?

- Ở trường. Chắc nó đã viết những dòng chữ này một cách vô ý thức, dĩ nhiên, nhưng đúng là do tay nó viết. Điều này có ý nghĩa gì? Phải chăng đây là một trường hợp dédoublement de personnalité (bản thể bị phân đôi)? Anh biết rành hơn tôi.

- Không phải đâu, bác sĩ trả lời, vẻ khá lo lắng "Đây là một trường hợp suy yếu trí óc thuần túy, một biểu hiện rõ rệt của sự làm việc quá sức của thần kinh, tôi chắc chắn như vậy. Anh thấy đó: đang giữa bài làm, Nessie bỗng cảm thấy mệt mỏi, sự chú ý của nó bị suy yếu và ngay lập tức một điều gì đó hiện ra trong tiềm thức của nó, làm cho nó quá lo sợ đến độ đã viết dòng chữ này một cách máy móc, trong tình trạng vô ý thức. Dòng chữ này cho ta thấy quá rõ điều mà nó đang lo sợ". Ông lắc đầu.

- Ở đây chúng tôi không hề bắt nó phải làm việc quá sức, chúng tôi nâng đỡ nó về nhiều phương diện.

- Tôi biết điều đó, tôi biết. Điều tai hại đó đã xảy ra ở ngoài chỗ này…do người cha điên của nó. Bây giờ phải làm sao? Anh đã có dịp nói chuyện với ông ấy, còn tôi, tôi đối với ông ấy

như một tấm vải đỏ trước một con bò mộng, rất khó…

Và đặt tờ giấy lên bàn, Renwick nói tiếp:

- Điều này làm tôi thật sự lo âu. Đấy là một triệu chứng – tôi đã được thấy nhiều trường hợp như vậy – báo hiệu một cơn khủng hoảng tinh thần trầm trọng và cấp thời.

- Anh làm tôi ngạc nhiên – Ông hiệu trưởng nói, sau khi nhìn bạn mình với một cái nhìn dò xét. – Anh có chắc không, hay đã thổi phồng sự việc lên nhằm để…để ngăn ngừa trước? – Và thấy bác sĩ lắc đầu, ông đề nghị:

- Bạn muốn được gặp Nessie không? Chỉ một chút thôi, nếu không, chúng ta sẽ làm cho nó hoảng sợ.

Sau vài giây suy nghĩ, bác sĩ quả quyết nói:

- Dĩ nhiên là muốn, tôi muốn nhận xét bằng chính mắt mình. Xin cảm ơn anh.

- Vậy tôi sẽ đi gọi nó. – Gibson đứng lên, và vừa đi ra cửa, ông nói thêm. – Tôi biết rằng bạn sẽ không làm cho nó sợ hãi, đừng nói với nó về những dòng chữ đó.

Renwick gật đầu đồng ý, và khi Gibson đi ra, ông vẫn ngồi im, đầu hơi nghiêng về phía trước, đôi mắt nhìn đăm đăm vào những hàng chữ viết trên trang giấy, những hàng chữ kỳ lạ và bất thường một cách đáng lo ngại. Chỉ một lát sau, ông hiệu trưởng trở lại, Nessie Brodie rụt rè theo sau. Nhìn cái thân thể gầy yếu héo hon của nó, đôi mắt dịu dàng, cái cổ trắng mảnh khảnh, cái miệng và cái cằm thiếu nét cương nghị, ông không ngạc nhiên rằng Nessie muốn dựa vào Mary và Mary muốn che chở em mình.

- Đây là một trong những học sinh gương mẫu của chúng ta – Gibson nói một cách khôn khéo với Renwick trong khi ngồi xuống ghế - Chúng tôi đưa nó ra khoe với tất cả những người khách đến đây thăm trường. Nó là một học sinh có trí nhớ tốt nhất, phải không Nessie?

Nessie đỏ mặt vì hãnh diện, tràn ngập một sự thỏa mãn và kính trọng sâu xa, xen lẫn một chút âu lo về lý do đã khiến nó thình lình xuất hiện trước bác sĩ Renwick và ông hiệu trưởng. Tuy nhiên, nó giữ im lặng, mắt nhìn xuống, đôi chân hơi run run – không phải vì sợ hãi mà vì xúc động trước hai nhân vật uy nghiêm này. – Nó biết đây chỉ là vấn đề hình thức thuần túy, nó chỉ được nói khi người ta trực tiếp yêu cầu nó.

- Việc học hành có làm em thích thú không? – Renwick hỏi với một giọng hiền từ.

- Thưa ông, có – Nessie trả lời một cách nhút nhát, vừa ngước lên nhìn bác sĩ bằng đôi mắt của một con nai con sợ hãi.

- Chúng có bao giờ làm cho em thấy mệt nhọc không – Ông hỏi tiếp một cách dịu dàng, không dám đặt câu hỏi dưới hình thức chính xác hơn.

Nessie nhìn ông hiệu trưởng, xin phép được nói và yên tâm trước cái gật đầu chấp thuận của ông, nó trả lời:

- Thưa ông, không, không nhiều lắm. Đôi khi em cảm thấy nhức đầu – Nó thú nhận điều này với một vẻ ngần ngại, nhưng lại tiếp tục với một giọng tự tin hơn – Cách đây khoảng sáu tháng, cha em đã đưa em đến bác sĩ Lawrie, và ông ấy bảo là không sao!

Nó còn nói thêm một cách ngây thơ:

- Ông ấy đã bảo rằng em có một cái đầu rất vững chắc.

Renwick giữ im lặng, cảm thấy Gibson đang nhìn mình với ánh mắt chế nhạo, nhưng ông hiểu rằng không nên quá tin vào những câu trả lời mơ hồ của cô bé này, và thái độ của Nessie còn khiến ông tin chắc nó đã làm việc quá sức và bị căng thẳng thần kinh quá độ.

- Tôi được biết – sau cùng ông nói – rằng em dự tranh học bổng Latta. Em có muốn hoãn việc này lại năm sau không?

- Ồ! Không, thưa ông. – Nó mạnh mẽ đáp lại – Em không thể làm như thế được. Em phải lấy cho được học bổng Latta năm nay. Cha em đã nói…

Trán hơi nhíu lại một chút, Nessie tiếp tục với một vẻ không mấy tự tin lắm:

- Ba em muốn như thế…một đứa con gái chiếm được học bổng Latta là một điều rất hay, điều này chưa bao giờ có, nhưng em tin có thể thành công. – Và nó hơi đỏ mặt, không phải vì đã đột ngột để lộ chút lòng tự ái của nó ra, nhưng vì đã dám thổ lộ tất cả những điều đó.

- Vậy em đừng nên học quá sức – Renwick kết luận và nhìn Gibson, ra dấu rằng mình đã hỏi xong.

- Được rồi, Nessie – Ông hiệu trưởng vui vẻ nói – Em hãy đi về lớp và hãy nhớ lời dặn của bác sĩ Renwick. Không cần phải dùng đinh sắt để thúc một con ngựa đã hăng hái. Em đừng học quá sức ở nhà.

- Cảm ơn ông – Nessie lễ phép nói vừa chạy ra ngoài, mơ hồ tự hỏi sự việc này có ý nghĩa gì, và hết sức sung sướng với cảm giác đây là một vinh dự, khi được ông hiệu trưởng chú ý đến. Nó tin chắc rằng ông ấy rất có thiện cảm đối với nó. “Điều này sẽ khiến cho thằng bé Grierson xấc láo phải suy nghĩ”. Nó tự nói với mình, vừa trở vào lớp với một vẻ mặt quan trọng.

- Tôi hy vọng rằng tôi đã không giữ nó quá lâu – Renwick nói với bạn mình – Tôi chỉ cần nhìn thấy nó cũng đủ hiểu.

- Anh đã tỏ ra kín đáo một cách gương mẫu. Hội đồng quản trị nhà trường sẽ không cách chức tôi vì đã làm trái nội qui nhà trường.

Rồi sau một lúc im lặng, Gibson mỉm cười:

- Nó đã nói với anh một điều rất hay về Lawrie.

- Ối chào, anh cũng biết rằng, đối với anh cũng như đối với tôi, ý kiến của Lawrie không giá trị gì hết! Hắn chỉ là một tên ngu ngốc hợm mình. Con bé đó không khỏe mạnh gì đâu.

- Nào, Renwick, anh đừng quá lo sợ. Tôi không thấy có gì đáng lo ngại nơi con bé đó. Nó đang ở vào một lứa tuổi khủng hoảng và cha nó lại là một ông già thô bạo dễ sợ, nhưng nó sẽ thành công! Anh quá quan trọng hóa sự việc. Anh luôn luôn bênh vực những kẻ bị đàn áp, dầu đó là một con chuột bạch yếu đuối.

- Cô bé ấy đúng là một con chuột bạch yếu đuối, và nó có thể gặp một tai họa nếu người ta không chăm sóc đến nó. Tôi không thích cái vẻ buồn nản mà tôi đọc thấy trong đôi mắt nó.

- Tôi ngạc nhiên nhất về cách ăn mặc quá sơ sài của nó. Ở trong trường, người ta bắt đầu để ý đến điều này. Anh có thấy nó mặc một chiếc áo dài tồi tàn đến thế nào không? Từ khoảng một năm nay, tôi bảo đảm với anh, Brodie không có một xu nào ngoài tiền lương của ông ta, mà phần lớn được tiêu xài vào rượu. Và rồi – bạn hãy giữ kín điều này, chỉ bạn và tôi biết thôi – người ta đồn rằng ông ấy không trả tiền lời cho số tiền cầm thế cái lâu đài kỳ quặc của ông ấy. Tôi không biết điều gì sẽ xảy ra, nhưng chắc chắn ông ấy đang đi đến chỗ sạt nghiệp.

- Đáng thương cho Nessie! Renwick thở dài, nhưng lại hình dung ra Mary trong ngôi nhà suy sụp của nàng.

Vẻ mặt của Gibson không cho phép Renwick đoán được bạn mình có nghi ngờ về lý do thật sự đã khiến ông quan tâm đến chuyện này không. Điều này có thể lắm, bởi vì lúc trước Gibson đã được nghe ông nói với một vẻ xúc động về câu chuyện thương tâm của Mary Brodie.

Nhưng ông hiệu trưởng chỉ vỗ vào vai ông và nói với một giọng khuyến khích an ủi:

- Anh đừng lo. Tôi sẽ chăm sóc Nessie.

- Quả vậy, tiếp tục ở đây nghiền ngẫm những ý nghĩ đen tối không có ích lợi gì. – Renwick nói.

Ông nhìn đồng hồ tay và đứng lên:

- Tôi làm mất thì giờ của anh và tôi còn phải lo hành nghề: đã gần bốn giờ rồi.

- Những bà già giàu có đang sắp hàng chờ đợi trước cửa nhà anh. Tôi không hiểu những bà ấy tìm thấy nơi con người xấu xí của anh một nét gì quyến rũ?

- "Nếu cái đẹp chính là điều họ muốn tìm" Renwick cười, "tôi sẽ giới thiệu họ đến gặp anh". Ông chìa bàn tay cho Gibson bắt: "Anh thật là tốt, Gibson. Tôi sẽ nhớ đến anh nhiều hơn người nào hết khi rời khỏi Levenford".

- Tôi hơi nghi ngờ một chút – Gibson trả lời vừa thân mật siết tay bạn mình.

Ra ngoài đường, Renwick đi chậm lại, trầm ngâm suy nghĩ. Trước mắt ông hiện lên hình dáng gầy yếu của Nessie trong vòng tay che chở của người chị đang ngước nhìn ông với đôi mắt đầy can đảm và tin tưởng. Ông càng tiến tới, hình ảnh đó càng rõ rệt hơn, đè nặng lên tâm trí ông, hầu như làm mất hẳn vẻ hấp dẫn của những kế hoạch mà ông đã nghĩ ra trong thời gian qua, làm tan biến niềm thích thú được trở về làm việc ở Edimbourg, làm lu mờ vẻ đẹp của những khu vườn của Tòa Lâu Đài thơ mộng vươn mình lên bầu trời.

Và với gương mặt lo âu, ông trở về nhà, bắt đầu làm việc.

CHƯƠNG XXXII

Một giờ trưa của một ngày tháng tư. Những hương vị tươi mát và những tiếng thì thầm dịu dàng của mùa xuân đang đến trên thành phố Levenford. Nhưng đối với Brodie – lúc đó trên đường trở về nhà để ăn trưa – thì không có vẻ đẹp nào chung quanh ông. Tâm hồn đầy cay đắng, ông không cảm thấy cái vuốt ve mơn trớn của không khí, không nhận biết nhựa sống đang cuồn cuộn trong mỗi mầm lá mới, ông cũng không trông thấy những chùm hoa thủy tiên đang gật đầu chào đón ông, những đóa hoa perce-neige[11] trắng e thẹn ẩn mình, những hoa nghệ tây rực rỡ trong các khu vườn. Những con quạ bay lượn chung quanh các tổ mối trên những thân cây lớn ở khúc rẽ của con đường buông ra những tiếng kêu chói tai làm ông bực tức. Khi ông đến gần tiếng kêu của chúng càng lớn hơn. Ông ngước mắt giận dữ nhìn chúng và càu nhàu: "Những con vật đáng nguyền rủa…phải chi mình có một khẩu súng". Thình lình, như để đáp lại lời đe dọa ấy, một con bay thấp xuống gần chạm vào người ông với một tiếng "quạ - quạ" chế nhạo, rồi để rơi phân của nó lên vai ông. Brodie nhíu mày khi nhận thấy cả đến những con chim cũng chống lại ông và làm ông bị dơ bẩn. Trong một lúc, ông có ý muốn đốn ngã mọi cây cối, phá hủy mọi tổ chim và giết hết bầy quạ, nhưng với một cái nhăn nhó, ông lấy khăn tay phủi sạch và tiếp tục đi, vẻ mặt càng cau có hơn nữa.

Sự cải thiện những điều kiện sống từ lúc Mary trở về vẫn không làm cho hình dáng bên ngoài của ông thay đổi bao nhiêu, bởi vì nếu nàng giặt ủi và hồ cứng quần áo cho ông, thì tối nào ông cũng uống rượu đến say mèm khiến cho màu da càng đỏ sậm hơn, hai má mềm nhão hơn, và bộ đồ sạch sẽ lại nhàu nát dơ bẩn như cũ. Ông trở nên thân tàn ma dại, và từ khi mất Nancy, sự tàn tạ càng thêm nhanh chóng. Lúc đầu, ông tự bảo một cách giận dữ rằng không thiếu gì đàn bà đáng giá hơn Nancy và ông sẽ thay thế nàng bằng một người khác xinh đẹp hơn. Nhưng dần dần, Brodie đành phải công nhận ông đã quá già, không còn lôi cuốn được sự chú ý của phụ nữ, và những ngày rực rỡ coi như đã qua rồi. Ông quá nghèo để mua chuộc những ân huệ của họ. Sau một thời gian ảo tưởng ngắn ngủi, ông nhận ra rằng chính Nancy mới là người đàn bà mà ông thèm muốn. Ông uống rượu để quên nàng, nhưng không thể quên được. Rượu thấm vào đầu óc ông, làm dịu bớt nỗi đau mất nàng, nhưng tiếc thay, ngay cả trong cơn say, hình ảnh Nancy vẫn xuất hiện để giày vò ông: Ông luôn luôn bị ám ảnh bởi hình ảnh của Nancy và của Matt quấn quít bên nhau trong một cuộc sống đầy hạnh phúc, không còn nhớ gì đến ông và quyền lực của ông đối với họ lúc trước. Tiếng cười của Nancy, như là tiếng cười của một nàng Aphrodite[12] vang lên bên tai ông, không phải dưới những cái vuốt ve của ông mà của Matt, và ông nhắm nghiền đôi mắt lại trong một nỗi tuyệt vọng tê tái.

Tuy nhiên trong lúc này, Brodie đang bận tâm đến một vấn đề khác và ông có vẻ ít thụ động hơn thường ngày. Trên đường đi, những cử chỉ của ông có một vẻ gì mạnh mẽ hơn và ông

tiến về nhà với một dáng đi nhanh nhẹn khác thường.

Ông có một vấn đề cần làm sáng tỏ, và vì đó là một vấn đề có liên hệ ít nhiều đến Nessie, ông nôn nóng muốn được gặp nó. Vừa mở cửa ngoài, ông đã kêu lên:

- Nessie, Nessie.

Trước khi Nessie kịp trả lời, ông đã vào đến nhà bếp, nhìn đôi mắt ngạc nhiên của nó hướng về phía ông. Nó đang ngồi ở bàn, tay cầm chiếc muỗng đưa lên nửa chừng, toàn bộ cử chỉ biểu lộ một sự hoảng hốt đột ngột.

- Thằng oắt con Grierson có nói gì với mày về…vấn đề học bổng Latta không? – Brodie hỏi nó một cách nóng nảy.

Nessie buông muỗng xúp xuống, nghĩ rằng câu hỏi của ông không đáng sợ như nó đã lo ngại, và lắc đầu:

- Thưa ba, không, hay ít nhất không có gì đáng kể.

- Mày hãy suy nghĩ, - ông kêu lên – hãy suy nghĩ kỹ. Mày nói "không đáng kể" là sao?

- Nghĩa là nó luôn luôn nói điều này điều nọ không được tốt lắm về …về chúng ta. Thỉnh thoảng nó cười khẩy về con và về học bổng Latta.

- Có bao giờ nó bảo mày không nên dự thi không? Hãy trả lời.

- Ồ! Nó rất muốn con không dự thi, - Nessie mím môi đáp – Con thừa biết điều đó. Con nghĩ rằng như thế nó sẽ có một hy vọng nào đó…trong khi nó chẳng hề có chút khả năng nào hết.

Brodie nghiến những cái răng xám xịt của ông lại, và hé môi nhe chúng ra trong một cái nhìn nhăn nhó giận dữ, kêu lên:

- Tao chắc chắn là đúng như vậy. À! Tao có lý!

Ông ngồi vào bàn, và như không nhìn thấy dĩa thức ăn nóng nổi đặt trước mặt, đưa mặt mình sát vào mặt Nessie, thì thầm:

- Hãy lặp lại điều đó cho tao nghe.

- Thưa ba, điều gì?

- Về vấn đề thằng bé mất dạy Grierson đó.

- Nó không thể nào lấy được học bổng Latta! – Nessie lặp lại một cách rụt rè. Rồi nhận thấy điều này làm cha nó vui lòng, nó liền biểu đồng tình với ông và nói tiếp – Thật vậy! Nó không có một chút hy vọng nào hết. Dầu con không dự thi, cũng có những đứa khác đánh bại nó. Nhưng cho tới khi nào con còn ở trong danh sách thí sinh, nó sẽ không lấy được học bổng đó.

- Tuyệt diệu, thật tuyệt diệu – Brodie thì thầm, mắt mở to nhìn Nessie – À! Ba rất sung sướng được nghe con nói điều này. Con có biết chuyện gì đã xảy ra trong khi ba đi về nhà không?

Lỗ mũi phập phồng, ông cất cao giọng:

- Phải, ba đang thản nhiên đi trên đường thì cái con heo dơ bẩn đó tiến đến. Chúa ôi, tại sao họ đã cử một con người như thế làm thị trưởng, ba không thể nào hiểu nổi…chắc hắn đã luồn cúi một cách hèn hạ để được cái chức này…thật là…thật là xấu hổ cho thành phố. Chắc hắn tưởng vì bây giờ hắn là Thị trưởng nên có quyền…hắn đã trơ trẽn đón ba ngay giữa ban ngày để yêu cầu ba đừng cho con dự tranh học bổng Latta.

James Brodie nhìn Nessie như thể đang trông đợi nó nổi cơn thịnh nộ; và cảm thấy cần phải trả lời ông, nó nói liền:

- Thưa ba, đó chỉ là vì lòng ganh tị mà thôi.

- "Con hãy tưởng tượng ba đã mắng cho hắn một trận như thế nào? Ba bảo rằng con luôn luôn đánh bại thằng bé đẻ non của hắn và sẽ tiếp tục đánh bại nó không ngừng". Ông lặp lại những lời này một cách hăng say. "Thật là vô liêm sỉ khi tìm cách cho con hắn lấy được học bổng bằng cách yêu cầu ba không cho con dự thi. Và khi ba mắng vào mặt hắn như vậy, hắn bèn trâng tráo thay đổi luận điệu, nhắc đến chức vụ cao cả của hắn, bảo rằng hắn được nghe nói con không đủ sức khỏe để dự thi, rằng hắn nói vì quyền lợi của con chớ không phải của hắn. Nhưng ba đã thắng hắn". Brodie siết hai nắm tay lại như vẫn thường làm lúc trước, "ba đã thắng hắn về tất cả mọi điểm. Ba đã ném vào đầu hắn những chữ mà chính bác sĩ Lawrie đã dùng".

James Brodie bật cười ha hả, nhưng sau một lúc, gương mặt chợt tối sầm, ông càu nhàu:

- Hắn sẽ trả giá đắt về điều này và những điều khác. Ba tự hỏi tạo sao ba không đập chết hắn tại chỗ! Nhưng không sao, hai chúng ta sẽ bắt hắn phải trả giá điều này bằng một cách khác…phải không, Nessie?" Ông nhìn nó với một vẻ âu yếm. "Con sẽ đè bẹp thằng con trai đẻ non của hắn như một cái bánh kẹp, phải không, Nessie? Và lúc đó chúng ta sẽ thấy vẻ mặt của hắn thảm bại đến thế nào. Con sẽ thành công, phải không, con của ba?"

- Dạ, con sẽ làm điều đó vì ba.

- Tốt lắm, thật tốt lắm! – Brodie thì thầm vừa xoa hai bàn tay vào nhau với một vẻ phấn khởi. Rồi thình lình, một ý nghĩ đen tối làm biến đổi vẻ mặt ông, và ông đưa mặt mình sát vào mặt con gái, kêu lên:

- Con sẽ phải thành công, con đánh bại thằng bé mất dạy đó. Nếu không tao …tao sẽ bóp cổ mày cho đến chết. Mày phải chiếm cho được cái học bổng Latta đó, nếu không mày sẽ phải hối hận.

- Thưa ba, con sẽ lấy dược học bổng, con sẽ lấy được nó – Nessie rên rỉ.

- "Phải, mày sẽ đoạt được nó, nếu không mày sẽ phải trả lời cho tao tại sao!" Ông hét lên một cách hung bạo. "Tao bảo với mày rằng ở đây có một âm mưu chống lại tao. Tất cả mọi người đều âm mưu chống lại tao, họ ghét tao, ganh tị với tao vì họ biết rằng tao cao cả hơn họ, rằng nếu tao được hưởng những đặc quyền quí tộc của tao, tao sẽ chùi những chiếc vớ của tao lên những gương mặt đẹp đẽ của tất cả bọn họ. Nhưng tao bất cần". Và ông lắc đầu trong cơn điên loạn thật sự. "Tao sẽ làm cho họ thấy, tao sẽ làm cho họ run sợ trước mặt tao. Cái học bổng Latta chỉ mới là một sự bắt đầu. Điều này sẽ thọc gậy vào bánh xe của ông Thị trưởng và sau đó chúng ta sẽ thật sự trả thù".

Mary, nãy giờ vẫn đứng theo dõi trong lo âu sự khích động của cha nàng và cách ông nói chuyện với Nessie, tiến đến nói bằng một giọng ân cần:

- Ba không ăn xúp đi kẻo nguội? Con đã cố gắng hết sức nấu thật ngon món này. Và để cho Nessie ăn hết xúp của nó, nó cần ăn để có sức học thật nhiều.

Những lời này đột ngột làm sự phấn khích của Brodie hạ xuống. Vẻ mặt biến sắc, ông giận dữ kêu lên:

- Việc gì mày xen vào? Mày không để cho bọn tao yên sao? Khi nào cần đến ý kiến của mày, bọn tao sẽ hỏi!

Rồi cầm muỗng lên, ông bắt đầu ăn với một vẻ quạu quọ, và một lúc sau, như thể đã suy nghĩ kỹ về sự hỗn láo của Mary, ông kêu lên:

- Mày hãy giữ riêng cho mày những nhận xét về Nessie, tao điều khiển nó theo ý muốn của tao.

Họ tiếp tục bữa ăn trong im lặng, nhưng chẳng bao lâu, Brodie lại quay mặt về phía cô con gái út, lặp lại câu hỏi mà ông đã hỏi nó quá nhiều lần đến độ nó gần như muốn phát điên

lên:

- Về việc học hành hôm nay ra sao, Nessie?

- Thưa ba, rất tốt.

- Có ai khen ngợi con gái út của ba không? Nào, người ta đã khen ngợi con một điều gì đó? Hôm nay con có giờ học Pháp văn, phải không?

Nó trả lời một cách máy móc, bất kể như thế nào, cốt để thoát khỏi những câu hỏi ngu ngơ nhưng dồn dập của ông, và để thỏa mãn lòng ước muốn của ông được biết cả trường học ca tụng các thành công đó. Sau cùng, khi đã bằng lòng, - dầu riêng nó, nó cũng không biết rõ nó đã nói gì, - Brodie ngả người vào lưng ghế, nhìn nó bằng một cái nhìn hài lòng của một kẻ sở hữu chủ.

- Điều đó tốt lắm đối với gia đình Brodie. Đó là những lời ca ngợi tuyệt đẹp mà họ cho chúng ta. Con thành công không tệ lắm, nhưng con phải làm được nhiều hơn nữa, càng lúc càng khá hơn nữa. Con phải chiếm cho kỳ được cái học bổng Latta này, như thể nó đang nằm trên cái đĩa trước mặt con vậy. Con hãy nghĩ xem! Ba mươi đồng ghi-nê mỗi năm trong suốt ba năm liền, tổng cộng là chín mươi đồng ghi-nê hay một trăm đồng bảng bằng vàng. Có một trăm đồng vàng trong cái đĩa đang chờ đợi con lượm chúng. Chúa ơi! Nếu mày không chịu đưa hai bàn tay nhỏ nhắn của mày ra để lượm chúng, tao sẽ bẻ gãy đầu mày ra.

Trước mắt ông, cái đĩa trống không bỗng đầy những đồng tiền bằng vàng sáng rực, một số tiền rất lớn đối với ông trong hoàn cảnh hiện nay. “Đó là một phần thưởng đẹp, tuyệt đẹp” – Ông thì thầm – “và nó thuộc về mày. Tao trông thấy đôi mắt thèm muốn của thằng Grierson lòi ra khỏi đầu nó khi nó biết phần thưởng đó đã đến đây”.

Một chuỗi cười ngắn và thầm lặng, đúng hơn là một cái cười khẩy, làm cả người ông rung động, rồi quay mắt về phía Nessie, ông nhướng mày lên, lấy lại vẻ mặt ranh mãnh một cách buồn cười, nói với giọng tâm tình:

- Tối nay ba sẽ về sớm, Nessie, ngay sau khi ăn tối xong chúng ta sẽ bắt đầu làm việc... không để mất một phút”. Và ông nói tiếp bằng một vẻ tinh khôn. “Con sẽ ở trong phòng khách và ba sẽ ngồi ở đây để canh chừng không cho ai phá rầy con. Sự im lặng, sự yên tĩnh, đó là điều con cần và ba sẽ lo cho con điều đó”.

Sau khi đã làm xong nhiệm vụ khuyến khích Nessie, Brodie quay người, nhìn một cách nặng nề vào gương mặt của Mary, để cấm nàng không được xen vào câu chuyện.

- Mày nhìn cái gì đó? Tao đã chẳng bảo mày phải tránh xa ra khi Nessie và tao nói chuyện hay sao? Khi nào cần đến mày, bọn tao sẽ gọi. Khi mày trở về ngôi nhà này, tao đã báo trước

cho mày biết đừng đụng tới em gái mày, mày nên nhớ điều đó. Tao không muốn nó bị hư hỏng như thằng anh mày và mày.

Mary toan rời khỏi phòng, để cắt đứt cơn giận dữ của ông đối với nàng, thì tiếng chuông cửa vang lên ầm ĩ. Nàng đứng sựng lại vì bất ngờ. Tất cả những gì được gửi đến nhà, nhất là của những người cung cấp thực phẩm trong thành phố, đều đến bằng lối cửa sau, và một tiếng chuông reo ở cửa trước lúc này là một sự kiện rất hiếm, rất đáng ngạc nhiên, khiến Brodie giật mình, ông bảo nàng bằng một giọng khô khan:

- Đi ra xem cái gì thế?

Nàng bước ra, trông thấy một người mang một gói quà. Người này nhấc chiếc nón kết lên, hỏi:

- Cô Mary Brodie?

Nàng gật đầu, đôi mắt nhìn đăm đăm với một chút lo âu vào gói quà mà người ta trao cho nàng. Tờ giấy gói mỏng màu nâu, sợi dây cột màu hồng xinh đẹp chứng tỏ đây không phải là một gói thực phẩm thường. Không, đây là một gói quà thanh nhã làm nàng nhớ ngay đến những gói quà khác cùng loại mà nàng đã nhận được một cách bí mật trong tháng này. Nhưng những gói trước đều được gởi đến vào buổi sáng luôn luôn đúng lúc chỉ có một mình nàng ở nhà. Đột nhiên, nàng hỏi người đưa quà câu hỏi lạ lùng này:

- Phải chăng ông đã đến trễ giờ?

Anh ta dao động và tỏ vẻ lúng túng, điều này chứng tỏ Mary đã nghi ngờ đúng.

- Tôi đã phải giao nhiều món hàng khác. – Anh ta nói để tự bào chữa, - và tôi đã phải chờ đợi gói hàng này từ Glasgow đến.

Hẳn anh ta rất mừng thấy nàng nhận gói quà mà không trách móc một lời nào, giao hàng xong anh ta vội vã chuồn đi. Nàng đã nhận được bằng một cách khó hiểu nhưng rất đúng giờ, những gói quà bánh mà nàng rất sung sướng dành cho Nessie. Đây có phải là một món quà như thế nữa chăng? Tim đập mạnh, nàng đóng cửa lại, rồi với một vẻ quả quyết, bước vào phòng khách. Giấu gói quà dưới chiếc đi văng và trở vào phòng bếp, hy vọng cha nàng sẽ không hỏi về người khách lạ. Nhưng Mary thấy ông đang chờ nàng một cách nóng nẩy. Ngả người trong chiếc ghế bành, ông nhìn nàng bằng một cái nhìn tò mò.

- Ai đã nhận chuông vậy? – Rồi trước sự im lặng của nàng ông tiếp – Kìa, tại sao mày có vẻ ngơ ngác như thế? Ai đến vậy?

- Thưa ba, chỉ là một người giao hàng thôi. – Nàng đáp, cố lấy một giọng thản nhiên.

- "Một người giao hàng" Brodie lặp lại với một vẻ không tin, "ở ngay cửa lớn?". Rồi cơn giận dữ của ông bùng lên với một ý nghĩ bất ngờ, ông kêu lớn: "Đây là một điều hỗn láo mà tao không thể chấp nhận được, hắn từ đâu đến? Hãy nói cho tao biết và tao sẽ làm cho ra lẽ việc này. Hắn từ cửa hàng nào đến?"

- Con không biết – Mary ấp úng nói.

- Mày không biết sao?

- Dạ không. – Và để cố gắng xoa dịu ông, nàng vội vã nói thêm – Thưa ba, không có gì quan trọng, điều này sẽ không xảy ra nữa, ba đừng lo.

Ông nhìn nàng bằng một con mắt nghi ngờ, chú ý đến vẻ bối rối của nàng.

- Mày đưa tao xem món hàng đó! – Sau cùng ông gầm lên. – Tao không thấy mày cầm vào cái gì cả.

- Ở trong phòng khách. – Nàng nhỏ nhẹ nói, vừa làm ra vẻ muốn đi vào phòng bếp phụ. – Chỉ là một gói hàng không có gì đáng cho ba để ý.

- Mày hãy đi lấy nó cho tao. Tao muốn xem cái gói hàng bí mật đó.

- Ồ! Thưa ba, ba không tin con sao?

- Mày hãy mang nó vào đây, nếu không tao sẽ giết mày vì mày là một con nói láo…

Nàng thấy phải vâng lời ông, lảo đảo bước ra phòng khách và trở vào với cái hộp cầm trên tay.

Brodie nhìn nàng, ngạc nhiên thấy quả thật có một gói hàng, và còn ngạc nhiên hơn nữa trước hình dạng bất thường của nó.

- "Một sợi dây nơ màu hồng", ông thì thầm, "thật sang!" Và đột ngột thay đổi giọng, ông cười gằn: "Mày muốn làm cho tao tin rằng người ta gởi bột lúa mạch cho chúng ta trong cái hộp được trang hoàng như vầy sao? Mày hãy mở nó ra ngay: tao muốn thấy có gì ở trong đó!"

Mary cảm thấy không thể phản đối được, nàng bình tĩnh lấy con dao ở trên bàn, cắt sợi dây nơ và lấy ra những chùm nho. Ông nhìn chúng nằm trong hai bàn tay của Mary bằng một con mắt nghi ngờ. Chùm nho đen tuyệt đẹp. Chúng rung rinh một cách quyến rũ và tỏa ra một mùi thơm ngon lành, sẵn sàng tan trên lưỡi với một mùi vị ngọt ngào. Nho đen vào mùa này!

Một thứ trái cây đầu mùa rất mắc tiền.

- Cái này từ đâu đến? – Ông kêu lên bằng một giọng nóng nảy. – Ai đã gởi nó cho mày?

- Thưa ba, con không biết.

Mary đã nói một cách thành thật, vì không bao giờ có một lá thư nào được gửi kèm theo những món quà bí mật này, và nàng chỉ đoán, – một cách mơ hồ nhưng rất sung sướng – rằng chính Renwick đã gởi nó đến đây.

- Mày biết, nếu không tại sao mày lại giấu nó?

Brodie nhìn nàng bằng một vẻ vừa ngạc nhiên vừa giận dữ. Ông nhớ đến những nữ tín đồ của nhà thờ thường đem đến cho vợ ông trái cây và mứt trong khi bà bị bệnh, và ông kêu lên:

- Có phải một trong những con mụ sùng đạo giả dối đó đã gởi món này đến đây không? Họ bố thí cho chúng ta đấy à? Chúng ta sa sút đến mức đó à? Có lẽ họ thương hại mày vì mày luôn luôn mang bộ mặt khốn khổ. Chúa ôi! Chẳng bao lâu nữa họ sẽ gởi đến cho chúng ta cả món xúp nữa!

Ông giật lấy những chùm nho trên bàn tay Mary, nhìn chúng một cách thô bỉ, nhưng đồng thời cũng nhận ra rằng những trái nho tuyệt đẹp này rất mắc tiền: chắc chắn không một giáo đoàn nào có thể bỏ tiền ra để mua chúng!

Gương mặt méo mó hẳn vì một nụ cười mỉa mai cay độc, Brodie tiến đến gần Mary:

- Không, chúng ta không biết ai đã gởi món quà này: đó là một người tặng quà vô danh. Chúa ôi, mày đã lại hư đốn đến độ nhận quà cáp của những thằng bồ mày. Tao kinh tởm mày!

Mary vẫn tỏ ra bình tĩnh, quả quyết, trong lúc bé Nessie lộ vẻ giao động và hoang mang.

- Nhưng mày sẽ không được ăn chúng đâu – Ông nói tiếp một cách thô bạo – Không, mày sẽ không được ăn một trái nào hết. Đây, mày hãy xem tao làm gì chúng!

Vừa nói ông vừa ném những trái nho xuống đất và chà đạp một cách giận dữ, biến chúng thành một đống bầy nhầy, màu đen nhạt nổi bật như một vệt máu trên tấm thảm màu xám.

- Đó, tao vừa sử dụng xong máy ép nho rồi đó. Ước gì tao cũng được đạp dưới gót chân của tao cái thằng con heo đã gởi những trái nho đó. Này, mày nên có một cái gì để ngăn không cho mày nghĩ đến đàn ông. Mày lúc nào cũng mơ tưởng đến mấy thằng đàn ông!

Brodie hung hăng dùng chân đá vào cái đống bầy nhầy cho nó văng khắp nơi. Nắm lấy hai vai Mary, ông cúi sát mặt nàng và cười gằn một cách thô lỗ:

- Tao hiểu là mày quá hư đốn, luôn luôn mê thích đàn ông, nhưng hãy coi chừng những gì đã xảy đến cho mày lần trước!

Rồi ông thô lỗ xô mạnh nàng ngã chúi vào vách tường. Nàng vẫn im lặng nhìn ông, mặt đỏ gay vì nhục nhã.

Một lát sau ông quay về phía Nessie, và bằng một giọng khác hẳn, dịu dàng mơn trớn, ông nói:

- Nào, con yêu quí, con đừng chú ý tới những gì con đã thấy. Từ rày về sau con không cần nói chuyện với nó, nếu con không thấy thích. Những chuyện này không liên hệ gì đến con. Đã đến giờ chúng ta phải ra đi: Nếu chúng ta không gấp rút, con sẽ bị trễ giờ, và điều đó thật tai hại!

Nắm lấy bàn tay Nessie, ông dẫn nó đi với những cử chỉ âu yếm thật lộ liễu. Ra đến phòng ngoài, Nessie rụt rè liếc nhìn Mary như để bày tỏ với nàng nỗi sợ hãi của mình.

Khi cánh cửa phòng ngoài đã đóng lại, Mary buông một tiếng thở dài, tiếc rẻ nhìn những trái nho đáng lẽ thuộc về Nessie. Những lời sỉ nhục đã gây cho nàng một nỗi đau đớn không thể chịu đựng được. Nàng cắn môi cố ngăn một dòng lệ nóng hổi. Trực giác cho nàng biết rằng chính bác sĩ Renwick, vì lòng tốt đã gởi tặng những trái nho này cũng như những món quà trước kia, và vì vậy mà giờ đây nàng bị nhục mạ, bị lôi xuống bùn nhơ bởi những lời lẽ xuyên tạc thô lỗ.

Mary rùng mình, vươn vai và bắt đầu rửa chén dĩa. Không còn nghĩ đến mình nữa, nàng hài lòng về việc Nessie đã có vẻ khỏe hơn trước. Mặc dầu vẫn phải tiếp tục những buổi học cưỡng bức dài dăng dẳng, nhưng nó đã ăn ngon miệng hơn và đôi má cũng đầy đặn hơn. Điều khiến Mary sung sướng nhất là nàng đã tăng thêm nhiều quần áo mới cho Nessie nhờ số tiền dành dụm được ở Luân Đôn.

Rửa chén dĩa xong, Mary mang vào phòng bếp một thùng nước nóng và quì xuống chùi rửa sàn nhà. Trong khi làm việc nàng bỗng hình dung ra vẻ kinh ngạc của Renwick nếu ông trông thấy nàng trong hoàn cảnh này và kết quả buồn cười do món quà của ông gây ra. Tuy nhiên ý tưởng này không làm cho nàng cười nổi, trái lại, nàng thở dài khi nghĩ tới việc yêu cầu ông chấm dứt chuyện quà bánh cho Nessie. Từ sau cuộc viếng thăm ở nhà ông, Mary đã gặp lại Renwick hai lần và đã nhận thấy lòng ông cao quí đến mức nào khi chăm sóc Nessie một cách đặc biệt như vậy. Nhưng những cuộc gặp gỡ này bắt đầu gây cho nàng một cảm giác e ngại, nàng sợ cái tình cảm kỳ lạ xâm chiếm tâm hồn mình mỗi lần nhìn thấy đôi mắt đen của ông.

Và, khi công việc chùi rửa sàn nhà xong, ngồi may vá quần áo cho Nessie, nàng không thể không nghĩ đến Renwick. Ông đã khuyên nàng nên biến cuộc đời mình thành một phòng triển lãm đầy những bức tranh đẹp, nhưng phòng triển lãm của nàng chỉ có bức tranh duy nhất: đó là bức chân dung của ông. Căn phòng bếp lúc nãy dơ bẩn và bừa bãi, bây giờ đã hoàn toàn sạch sẽ, phần còn lại của ngôi nhà cũng vậy, công việc chủ yếu trong ngày đã xong. Vậy nàng có thể đọc sách hay tìm một cuộc giải trí như Renwick đã khuyên. Nhưng không nàng vẫn ngồi lại đó tâm trí hướng cả về người đã cứu sống và đã đem lại niềm tin cho cuộc đời mình!

Sự thật là Mary không thích đi chơi, cố hết sức tránh khỏi những đôi mắt dòm ngó và chỉ ra ngoài lúc trời vừa tối. Nàng chỉ làm trái với thói quen này một lần duy nhất khi đi viếng mộ của Denis và của con nàng ở Darroch. Cũng chiếc xe lửa quen thuộc đã đưa nàng đến đó, cũng những đường xưa lối cũ đã vang lên một cách u buồn dưới bước chân trở về của nàng. Trước nấm mồ nằm trên ngọn đồi Darroch, Mary không cảm thấy đau đớn, chỉ có một nỗi xót xa êm dịu dâng lên trong lòng khi nàng quì gối sát bên nấm mồ của con.

Caí chết đầy bất công của nó làm nàng đau khổ. Nàng đáng bị trừng phạt. Mary cảm thấy như vậy, và nàng chấp nhận điều đó. Khi lên xe lửa trở về nhà, nàng có cảm giác cuộc viếng thăm này là cuộc viếng thăm cuối cùng, nàng sẽ không bao giờ trở lại đây nữa; và khi xe lửa ra khỏi nhà ga, xuyên qua bức màn sương che phủ tâm trí u buồn, nàng mường tượng nhận thấy một hình bóng xuất hiện trên sân ga: Denis đang vẫy tay từ biệt nàng trong một cử chỉ đầy an ủi, khích lệ.

Giờ đây, trong khi làm việc, tâm trí nàng đang nghĩ đến một sự từ biệt khác sắp xảy ra. Trong thâm tâm nàng nhìn nhận là nàng không cảm thấy vui, trước việc ra đi của Renwick. Nàng hiểu rõ cái hố sâu ngăn cách nàng với ông – Chỉ duy có *lòng ưu ái của một bác sĩ* đã làm cho hai người gần gũi nhau – Nàng hiểu mình không phải chỉ muốn có tình bạn với ông mà còn ao ước được thấy ông ở bên cạnh, lo sợ nghĩ đến ngày ông vĩnh viễn rời khỏi nàng. Lúc đó, Levenford sẽ là một hoang mạc đìu hiu.

Mary không thể may vá được và cây kim từ chối không chịu xuyên qua vải…Nàng khóc khi nghĩ đến sự mất mát này. Trong cơn hoang mang, nàng đứng lên, tự khinh khi mình quá yếu đuối, rồi cảm thấy cần một không khí trong lành hơn, nàng bước ra vườn, đi đi lại lại, cố gắng tự xoa dịu mình. Sau cùng nàng tìm lại được một chút yên tĩnh và bỗng để ý thấy hoa lilas đã trổ. Nàng hân hoan tiến đến gần, dịu dàng kéo cánh hoa vào người, đưa tay vuốt ve chùm nụ hoa xinh đẹp. Hoa lilas trắng tuyệt vời! Mary không hề nghĩ đến điều này và giờ đây nó như một điềm lành cho tương lai nàng. Chẳng bao lâu một chùm hoa trắng sẽ đong đưa trên cành. “Nessie sẽ rất vui thích”, nàng nghĩ thầm, và thận trọng buông cành hoa ra, trở vào nhà trong một trạng thái tinh thần lạc quan hơn.

Buổi xế trưa trôi qua, chiều xuống, giờ ăn tối đến. Sau đó Nessie phải vào phòng khách, Brodie ngồi trong phòng bếp với chai rượu, chén dĩa được rửa sạch và ngôi nhà đã được dọn dẹp có thứ tự. Mary quyết định đến gặp bác sĩ Renwick để cầu xin ông từ rày về sau đừng gởi

quà cho Nessie nữa. Nàng bước ra ngoài bằng lối cửa sau: Brodie chỉ cho phép nàng ra vào bằng cửa này, cửa dành cho người giúp việc!

Trời đêm mát mẻ, không khí dịu dàng mơn trớn đôi má nàng, những đóa hoa vô hình tỏa ra những mùi thơm mà hơi sương càng làm cho ngây ngất. Giữa bóng tối bao trùm, Mary thoăn thoắt đi xuống đại lộ. Khí trời sắp vào xuân làm máu huyết nàng nóng bừng, làm nàng xúc động cũng như chùm hoa lilas nở sớm kia. Mary bước đi trong một niềm vui tràn đầy. Nhưng khi đến gần đại lộ Wellhall, nàng cảm thấy lo ngại mơ hồ, dần dần chậm bước lại và một ý nghĩ hiện ra trong đầu nàng. Nàng có quyền gì đến quấy rầy một người đang bận lo cho các bệnh nhân, một người đã làm việc mệt nhọc suốt cả ngày? Hơn nữa, nếu đúng là ông đã gởi những trái nho đó, thật là vô lễ biết bao nếu từ chối chúng. Nàng cảm thấy hơi xấu hổ khi nghĩ rằng đây chỉ là một "cái cớ" mà nàng nghĩ ra để đến gặp Renwick, và trong khi những lời sỉ nhục của cha nàng lại vang lên bên tai như một lời kết án, Mary cảm thấy – vì Nessie bây giờ đã khỏe hơn trước – nàng không có lý do gì để tìm bác sĩ Renwick nữa! Do một sự liên tưởng kỳ lạ, nàng nghĩ đến một mùa xuân khác, và nhớ lại rằng khi nàng quen biết Denis chàng đã theo đuổi nàng một cách say đắm. Còn bây giờ - Mary đỏ mặt vì xấu hổ - chính nàng ao ước muốn gặp một người đàn ông và người ấy không muốn gặp nàng.

Đến trước ngôi nhà, nàng dừng lại ở phía bên kia đường hơi bối rối một chút, vừa nhìn ngắm nó vừa hình dung ra trong trí những đồ đạc, bức tranh xinh đẹp đã lôi cuốn sự chú ý của nàng. Không, nàng sẽ không vào, nàng sẽ chỉ nhìn ngắm trong giây lát ngôi nhà ẩn mình trong bóng tối và tưởng tượng ra hình bóng của Renwick đang ở trong đó; cũng như trong tương lai, nàng sẽ đến ngay tại chỗ này để tưởng nhớ đến ông, khi ông vĩnh viễn rời bỏ thành phố.

Một lát sau, Mary nghe có tiếng vó ngựa phóng nhanh, thấy hai chiếc đèn lồng hiện ra với một ánh sáng màu vàng, và trước khi nàng kịp cử động, chiếc xe đã dừng lại trước cửa. Lùi mình vào bóng tối của vách tường, nàng chứng kiến tất cả mọi cử động, nghe tiếng giậm chân của con ngựa, tiếng lách cách của yên cương, rồi giọng nói của Renwick:

- Tôi sẽ không dùng đến chiếc xe này nữa, tối nay, Dick, hay ít nhất tôi hy vọng thế, chào Dick.

- Dạ, xin chào ông, tôi mong người ta sẽ không quấy rầy ông tối nay – Người đánh xe trả lời, đoạn leo lên chỗ ngồi, cho xe chạy vào chuồng.

Mở to đôi mắt, Mary nhìn theo hình dáng thanh nhã của Renwick cho tới cổng, và khi cánh cửa được mở ra, ánh sáng giúp nàng trông thấy ông một cách rõ ràng. Trong một lúc ông quay người nhìn vào bóng đêm, đúng về hướng của nàng đứng. Tuy biết Renwick không thể trông thấy mình, Mary vẫn run lên, có cảm giác ông đã khám phá ra được và sắp quay trở lại để hỏi nàng lý do của cuộc viếng thăm khuya khoắt này. Nhưng, không một chuyển động nhỏ nào…Cuối cùng, ông bước vào nhà và đóng cửa lại.

Mary đứng im lặng trong vài giây, chìm đắm trong những ý nghĩ chua xót, rồi âm thầm quay trở về nhà. Nàng bước đi, đầu hơi cúi xuống, như thể đang bị đè nặng dưới một nỗi nhục nhã vô hình. Nàng nhận thấy rõ là, nàng – Mary Brodie, người thiếu nữ bị xua đuổi, người mẹ của một đứa con hoang đã chết – đang yêu một lần thứ hai và không được yêu lại.

CHƯƠNG XXXIII

Ánh nắng chói chang của một ngày tháng sáu đã làm cho James Brodie buồn ngủ, và sau khi đã trông thấy Nessie ngồi vào bàn học, đã khuyến khích nó nhiều hơn bao giờ hết vì ngày trọng đại đã đến – kỳ thi lấy học bổng sẽ diễn ra vào tuần sau – ông nằm dài trên chiếc đi văng đặt ở phòng bên với vẻ mặt của một người không muốn bị quấy rầy và ngủ thiếp đi.

Không có lấy một phút nghỉ ngơi dù là vào ngày chủ nhật, Nessie bắt đầu gấp rút ôn lại hình học Euclide, quyển thứ ba. Mặt nó đỏ gay vì phòng khách quá nóng và tiếng kêu vù vù của mấy con ruồi làm cho nó bực mình, không tập trung tư tưởng được. Nó chưa rành hình học lắm, và rất lo lắng. Nó nhăn trán mấp máy đôi môi để bắt đầu khắc ghi trong trí nhớ định đề thứ tám, nhưng những dòng chữ cứ chao đảo trên trang giấy, những hình vẽ cứ nhảy múa, tạo thành những hình dạng kỳ quái: "Đường phân giác của góc vuông". Nhưng không, không phải, nó đang nói về cái gì vậy…thật là vô lý. Nó cần phải chăm chú hơn nữa, nếu không cái học bổng Latta sẽ lướt qua trước mũi nó và chuồn đi mất. Không khí thật là nóng, nóng đến không chịu nổi: Và nó lại thấy nhức đầu. Môn Anh văn nó rất giỏi, môn La tinh nó hoàn toàn, môn Pháp văn nó rất khá, môn Đại số nó hay tuyệt…phải, nó rất thông minh, tất cả mọi người đều xác nhận điều đó, và các thầy giáo đều nhận thấy điều đó! Khi Nessie đi đến trường vào những ngày làm bài thi trong lớp, nó luôn luôn có vẻ kiêu hãnh và tự tin với ý thức rõ rệt về khả năng trội hẳn của mình so với các bạn. Nó luôn luôn có cảm giác mọi người thì thầm với nhau: "Đó là Nessie Brodie, học sinh giỏi nhất của trường, nó sẽ thi đậu hạng nhất, cũng chắc chắn như tên nó là Brodie". Có lẽ những giáo sư của trường Đại học cũng sẽ thì thầm vào tai nhau như thế khi họ đọc những bài thi của nó. Phải như thế mới được, nếu không họ sẽ trả lời cho ba nó biết tại sao. Nói một cách thực tế, nếu họ không nhận biết nó là ai và không cho nó đứng hạng nhất, ông sẽ đập bẹp đầu họ như đập những trái dừa. Những trái dừa…khi đi qua Ấn Độ, Matt có hứa sẽ đem về cho nó những trái dừa. Nó cũng muốn có một con khỉ và một con két nữa, nhưng Matt đã quên lời hứa, và giờ đây cậu đã ra đi với người đàn bà ghê tởm đó, cậu sẽ không bao giờ còn nhớ đến cô bé Nessie Brodie nữa. Cậu có cưới Nancy làm vợ không? Nó không biết, nhưng đó là một người đàn bà xấu xa, dầu Matt có đeo vào ngón tay cô ta một chiếc nhẫn cưới đi nữa… không phải như chị Mary rất tốt đối với nó. Nhưng Mary, dù không lấy chồng vẫn có một đứa

con đã chết. Mary không bao giờ nói gì về đứa bé đó, nhưng luôn luôn có một vẻ u buồn như thể đang mang trong tâm trí một điều gì không thể quên được.

Mary bao giờ cũng ở bên cạnh nó, cho nó ăn xúp, trứng, sữa, cưng chiều nó và khuyên nó đừng học hành quá sức. Mary muốn nó đoạt được học bổng Latta, nhưng một cách hợp lý, và chỉ với mục đích ngăn không cho cha nó hành hạ nó. Người chị yêu dấu của nó sẽ khóc nếu nó không chiếm được học bổng …dầu nàng không thiếu chuyện buồn. Nếu có thi rớt, cách tốt nhất là không bao giờ cho Mary biết, và để năm tháng trôi qua mà không một lần hé môi tiết lộ điều đó. Nhưng nó nghĩ đến chuyện gì kỳ cục vậy? Không thể thất bại được. Nếu nó không đứng đầu lớp như cha nó luôn luôn nói thì chính nó sẽ phải chịu những hậu quả. "*Tao sẽ bẻ gãy cổ mày, nếu mày để bị đánh bại bởi bất cứ ai, sau khi tao đã tận tâm chăm sóc và khích lệ mày, cố giúp mày thành công…*" Nessie rùng mình, tưởng tượng ra những bàn tay to lớn của James Brodie…

- "Đường phân giác của góc vuông…" Thật là một sự vô lý khi nó phải học câu đó giữa một bầu không khí nóng bức như thế này, mà lại vào một ngày chủ nhật nữa. Đáng lẽ bây giờ nó phải đang ở lớp giáo lý, mặc chiếc áo đầm trắng và ngang thắt lưng là sợi dây nịt màu hồng mà mẹ đã sắm cho nó. Nessie đã trở thành một cô gái lớn…Tuy vậy, mẹ bao giờ cũng muốn nó đi học lớp giáo lý vào ngày chủ nhật sau bữa ăn trưa, với những chiếc găng tay bằng da dê và gương mặt thật sạch sẽ. Thế mà nó vẫn phải học ở nhà và luôn luôn cố gắng hết sức. "Phải, thưa ba, con cương quyết chăm học, điều gì cần phải làm con đều làm cho thật hoàn hảo". Mẹ muốn Nessie làm cho cha vui lòng…Nhưng mẹ đã chết. Nó không còn mẹ nữa và Mary không còn đứa con của nàng. Mẹ và đứa con của Mary cùng đứng trên mây và ra dấu với nó, vừa ca hát: "Nessie Brodie sẽ chiếm được học bổng Latta". Nó cũng muốn hòa giọng hát của nó với hai người nhưng có một cái gì đó làm cổ họng nó nghẹn lại. Từ ít lâu nay, nó không còn mấy tự tin nơi nó nữa! Không, thật là tuyệt vời đối với một đứa con gái và lại là một Brodie, nếu đoạt được học bổng Latta, nhưng cũng thật là khó khăn. Thoạt đầu, nó tràn đầy tự tin, nhưng giờ đây, một mối hoài nghi ghê gớm len vào tâm trí nó: Nó có thể thành công được không? Không ai biết được – Và sẽ không bao giờ biết được. "Phải, thưa ba, con đạt được những tiến bộ tuyệt vời…sự học hành của con tốt đẹp hơn bao giờ hết. Thằng bé Grierson không có một chút hy vọng nào hết. Học bổng Latta là của con". Lúc ấy, Brodie tỏ ra rất hài lòng, xoa hai bàn tay vào nhau mỉm cười tán thưởng, và Nessie cảm thấy vui sướng được làm ông vui lòng…Nó đã khôn khéo che dấu một cách cẩn thận sự lo lắng của nó, khiến ông không bao giờ nhận thấy có điều gì khác lạ…

Nessie bỗng giật mình, đưa một bàn tay lên trán và nhìn đồng hồ treo, lẩm bẩm:

- Chao ôi! Nãy giờ tôi đã nghĩ đến cái gì? Phải chăng tôi ngủ quên? Một tiếng đồng hồ đã trôi qua và tôi không hề hay biết gì hết – Nó lắc đầu, vẻ hoang mang, buồn bực, toan học lại thì cánh cửa nhẹ nhàng mở ra và chị nó bước vào:

- Đây là một ly sữa cho em – Mary thì thầm vừa rón rén tiến đến gần – Ba đang ngủ, và chị nghĩ có thể đem đến cho em một ít sữa. Nó rất mát. Chị đã ngâm bình sữa trong nước lạnh gần

một tiếng đồng hồ.

Nessie bưng ly sữa lên uống nhưng tâm trí để ở nơi khác.

- Sữa ngon tuyệt vời – Nessie nói sau một lúc – Nó cũng ngọt và mát như một cây kem vào một ngày như ngày hôm nay: chưa bao giờ trời nóng bức đến thế, chị thấy không?

- Người em nóng quá – Mary dịu dàng đặt bàn tay lên má của em mình – Em có muốn nghỉ nửa giờ để ra ngoài đi dạo với chị không?

- Điều gì sẽ xảy ra cho em nếu cha thức dậy và nhận thấy em đã bỏ ra ngoài". Nessie nói với một ánh mắt đầy ý nghĩa. "Và chị sẽ bị hình phạt nặng hơn em nữa, em ở lại trong này, ly sữa vừa rồi làm cho em mát mẻ. Hơn nữa em còn phải ôn lại quyển sách này từ đây đến thứ sáu".

- Em thấy đầu em như thế nào? – Mary hỏi sau khi nhìn Nessie một lúc.

- Cũng vẫn vậy: Không còn nhức nữa, nhưng em cảm thấy nó như tê liệt.

- Em muốn một miếng bông gòn thấm nước lạnh với giấm không?

- Không cần, cái đó không hiệu quả gì mấy. Em sẽ thấy khỏe hơn vào thứ bảy tới, khi kỳ thi đã xong. Chỉ có cái đó mới làm em khỏe được.

- Em có thích món gì không?

- Không, em không thấy thèm cái gì cả, chị thật tử tế, chị Mary. Chị rất tốt đối với em và chị chịu đựng quá nhiều rồi. Không có chị, có lẽ em không thể chịu nổi.

- Chị muốn giúp em nhiều hơn nữa. Chị có ý muốn ngăn cản em thi lấy học bổng. nhưng điều đó không thể được, chị không muốn em dự thi.

- Chị đừng nói như vậy – Nessie mạnh mẽ đáp lại – Chị biết rằng em phải đậu kỳ thi này. Em chỉ nghĩ đến điều đó từ sáu tháng nay, và nếu bây giờ phải từ bỏ cuộc thi, em sẽ rất buồn. Em phải lấy cho được học bổng.

- Em có thật muốn tiếp tục không? Mary có vẻ nghi ngờ.

- Chị hãy nghĩ xem. Em đã khổ công học hành như thế nào. Em có thể để cho công khổ nhọc đó trở thành vô ích chăng? Em hy vọng rằng không. Cái mục đích đó đã in sâu vào đầu em đến độ dầu em có muốn đi nữa, em cũng không thể thụt lùi được. Giờ đây, đó là điều xâm

chiếm cả người em và lôi cuốn em đi.

Mary nhìn đôi mắt rực sáng của Nessie, và để xoa dịu nó, nàng thì thầm:

- Dầu sao chuyện này cũng sắp chấm dứt, Nessie, em đừng quá lo lắng về vấn đề này. Em hãy học một cách thong thả trong một hay hai ngày.

- "Sao chị có thể nói như thế được?" Nessie nóng nảy kêu lên. "Em chỉ còn đoạn đường này và đây là đoạn đường rất quan trọng. Em chưa thuộc hết quyển này: Em phải nhét hết nó vào trong đầu, nhét sâu nó vào như người ta đóng một cây đinh vào gỗ. Người ta có thể đặt cho em một câu hỏi đúng ngay vào những định lý mà chị đã bảo em bỏ qua".

- Nào, nào, em đừng quá nóng nảy, em yêu dấu.

- "Điều chị nói có thể làm bất cứ ai cũng phải bực mình", nó trả lời một cách giận dữ. "Em đang học đến muốn bể cái đầu ra, và nghe chị nói người ta có thể tưởng rằng em chỉ cần đi tới trường Đại học hỏi xin cái học bổng rồi cầm nó trở về nhà như một cục đường. Hoàn toàn không phải như thế đâu, em bảo đảm với chị.

- Coi nào, hãy bình tĩnh, em bé của chị. Đừng nổi nóng. Chị không muốn nói như vậy đâu.

- Có chứ, tất cả mọi người đều nghĩ như chị vậy. Người ta tưởng rằng điều đó rất dễ dàng đối với em, người ta không biết rằng em đã phải học hành cực nhọc như thế nào. Thật muốn điên cái đầu.

- "Chị biết điều đó chứ em". – Mary dịu dàng đáp lại, vừa vuốt ve trán nó. "Chị đã thấy hết. Nhưng em đừng quá lo lắng. Em bắt đầu cảm thấy mệt và lo âu. Nếu không chiếm được cái học bổng khốn khổ đó thì cũng chẳng sao đâu. Có gì đâu mà phải lo?"

Nhưng Nessie đã quá dao động đến độ không một lời khuyên giải nào xoa dịu được nó, và nó khóc òa lên:

- Có gì đâu phải lo…? – Nó thổn thức – Chị nói như thế trong khi em tập trung hết sức lực để chiếm cái học bổng này. Và chị cho cái học bổng trị giá một trăm đồng tiền vàng là một cái học bổng khốn khổ…Thật đủ để làm nản chí bất cứ ai. Thế ra chị không biết ba sẽ làm gì em nếu em thất bại sao? Ba sẽ giết em.

- Không, ba sẽ không thể làm điều đó – Mary đáp một cách mạnh dạn – Bây giờ có chị ở đây em không có gì phải sợ. Chị sẽ ở bên em khi em được biết kết quả, và nếu ba toan làm gì em, thì ba hãy coi chừng.

- Chị có thể làm gì được? – Nessie kêu lên – Chị nói như thể chị thích đương đầu với ba

hơn là trông thấy em chiếm được học bổng Latta!

Mary không trả lời những câu chỉ trích này, chỉ xoa dịu Nessie bằng những cái vuốt nhẹ nhàng, khiến sau cùng con bé nín khóc, và vừa chùi mắt nó vừa nói với một vẻ bình tĩnh bất ngờ:

- Em không biết chúng ta muốn làm gì mà cứ cãi nhau trong cái vòng tròn lẩn quẩn này. Chúng ta đã nói những điều tầm xàm. Dĩ nhiên em sẽ chiếm được học bổng Latta và chỉ có thế thôi.

- Tốt lắm, em yêu dấu – Mary nói sung sướng trông thấy nó đã bình thường trở lại – Chị biết rằng em sẽ chiếm được nó. Hôm nay em học hành khá không?

- "Một cách tuyệt vời!" Con bé đáp bối rối một cách tương phản kỳ lạ với lời nói của nó. "Em không biết cái gì đã làm em nổi nóng như vậy. Chị bỏ qua những gì em đã nói, phải không chị Mary? Nó nói tiếp bằng giọng thuyết phục. "Chị đừng cho ai biết. Em không muốn ba biết em đã quá dại dột như thế. Nào, em chắc chắn sẽ chiếm được học bổng, cũng như chắc chắn sẽ uống hết ly sữa này!".

Và nó ực một hơi hết phần sữa còn lại trong ly.

- Em biết rõ chị sẽ không nói gì hết.

Mary nhìn Nessie bằng một vẻ hoang mang, ngạc nhiên trước sự thay đổi đột ngột của nó. Nessie có thật sự nghĩ là nó thành công chăng, hay thái độ này che giấu nỗi lo sợ thầm kín về một sự thất bại. Lo lắng nghĩ đến cái tương lai gần đang chờ đợi em mình, nàng nói một cách khẩn khoàn:

- Chắc chắn em sẽ cho chị biết kết quả kỳ thi trước khi cho ba biết, phải không Nessie? Em hãy báo cho chị biết ngay khi có kết quả nhé.

- Dĩ nhiên, - Nessie nói tiếp cùng một giọng nhưng quay mắt khỏi chị nó để nhìn ra cửa sổ - chúng ta chỉ được thông báo kết quả mười lăm ngày sau kỳ thi.

- Chắc vậy không? – Mary nhấn mạnh – Em hãy hứa là chúng ta sẽ cùng mở lá thư thông báo kết quả chung với nhau.

- Ừ, ừ - Nessie kêu lên với vẻ bực bội – Em đã hứa từ lâu. Chị có thể tự tay mở nó ra cũng được. Em đã hứa với chị và em sẽ giữ lời. Chị nên để yên cho em học, thay vì luôn luôn nhắc đến điều đó.

Mary tiếp tục quan sát em mình với một chút lo lắng, nhận thấy vẻ tự tin chua chát của

nó rất khác lạ, nhưng dầu có hoang mang, nàng nghĩ rằng có lẽ đây là tình trạng dao động nóng nảy tự nhiên, khi kỳ thi gần đến, và nàng nói một cách hiền từ:

- Em yêu dấu, chị đi ra để cho em học. Nhưng chị yêu cầu em đừng quá phí sức, điều này làm chị lo lắng.

Rồi lấy lại cái ly không và tiến về phía cửa, nàng nói với một dụng ý:

- Có chắc là em không thích đi ra ngoài vài phút không? Chị sẽ đi dạo đây.

- Không! Nó cương quyết lắc đầu. – Em sẽ học hành thoải mái và tất cả mọi việc sẽ thành công tốt đẹp.

Nessie mỉm cười với Mary, vẻ âu yếm lạ thường, trong khi chỉ sau đó một lúc, nó khóc nức nở một cách cay đắng.

- Chị hãy đi dạo đi. Em cần được yên tĩnh để suy nghĩ.

- Về vấn đề Euclide? – Mary hỏi, giọng hơi ngập ngừng.

- Phải, về vấn đề Euclide! – Nessie kêu lên vừa cười – Chị hãy chuồn đi và đừng phá rầy em.

Mary đóng cánh cửa phòng khách lại, và vì phòng bếp được dành cho giấc ngủ trưa của Brodie, nàng đi lên phòng mình, tay vẫn cầm cái ly. Nàng nhìn ly sữa và cố tự trấn an khi nghĩ đến tất cả những chăm sóc đã dành cho em mình trong suốt thời gian sau này. Nàng thở dài, không thể xua đuổi khỏi trí óc cơn nóng giận bất ngờ của Nessie, chứng tỏ nơi nó có một sự mất quân bình về tinh thần, điều mà nàng rất lo lắng từ khi trở về nhà. Vừa đội nón và mặc áo măng tô vào để đi dạo như thường lệ, Mary tự hứa sẽ tiếp tục trông chừng em nàng kỹ hơn và chăm sóc nó nhiều hơn nữa.

Bên ngoài, không khí trong lành và con đường rất yên tĩnh. Chủ nhật nào nàng cũng thích đi dạo vào buổi xế trưa hơn là vào buổi chiều, lúc có bao cặp tình nhân đi hóng mát. Vào giờ đó nàng cũng được yên tâm, biết rằng trong khi Brodie ngủ, Nessie thoát khỏi sự canh chừng nghiêm khắc của ông trong một hoặc hai giờ và điều này cho nàng một cảm giác tự do.

Khi đến cuối đại lộ, Mary quẹo trái, hướng này đưa nàng thẳng đến những ngọn đồi Winton…Đó là một ngày đầy nắng, cảnh vật chìm trong bầu không khí nóng ẩm, và khi vầng trán trắng trẻo đã ướt đẫm mồ hôi, nàng chậm bước lại.

Bỗng nhiên Mary trông thấy một chiếc xe độc mã chạy thật nhanh về phía nàng. Nàng nhận ra ngay chiếc xe và người đánh xe. Và nàng bối rối, dừng lại, do dự trong một lúc, nhìn

bên này, rồi bên kia đường như muốn tìm nơi ẩn trốn, và sau cùng, có lẽ hiểu rằng trốn tránh cũng vô ích, nàng cúi đầu tiếp tục đi nhanh. Và với một nỗi xúc động càng lúc càng lớn, Mary – dầu không trông thấy gì cả - nghe tiếng bánh xe giảm dần tốc độ, và chiếc xe dừng lại khi nó đến bên nàng. Rồi giọng nói của Renwick vang lên:

- Chào cô Brodie!

Mary cố kìm mình, không ngước mắt lên, ấp úng đáp lại lời chào của ông, buồn bã nghĩ rằng từ đây về sau đối với Renwick nàng chỉ là cô *Brodie*, thay vì cô *Mary* trống không thôi.

- "Thật là một ngày tuyệt diệu!" Renwick vui vẻ tiếp. "Một ngày tuyệt hảo, nhưng trời nóng quá, đi bộ vào giờ này khiến người ta có cảm giác như đang băng qua sa mạc Sahara vậy".

Mary tự hỏi không biết ông có để ý đến gương mặt mồ hôi và đôi giày lấm lem bụi đường của nàng không?

- Theo phép lịch sự, tôi phải nói rằng cuộc gặp gỡ của chúng ta là kết quả của sự tình cờ may mắn nhưng điều đó không hoàn toàn đúng. Ngày hôm nay, trước khi đến đây, tôi đã biết rằng cô thường đi dạo ngày chủ nhật và tôi muốn được biết tin tức của Nessie.

Câu nói của Renwick tuyệt diệu biết bao nhiêu nếu không có mấy từ cuối này! "Nhưng chớ nên đứng ngẩn người như vậy, Mary" Nàng tự bảo – "cần phải nói một cái gì để đừng tỏ ra ngốc nghếch, bất lịch sự!" Và với một cố gắng lớn lao, nàng ngước lên nhìn ông, chú ý ngay đến nét quả quyết trên gương mặt nồng nàn sạm nắng, thì thầm một cách vụng về.

- Tôi đã không báo về chuyện Nessie cho ông biết. Đã lâu rồi, tôi không được gặp ông.

- Thật đã quá lâu, gần một tháng nay rồi và điều này chỉ do nơi cô. Tôi tưởng rằng cô lại bỏ Levenford ra đi mà không nói lời từ giã nào với tôi.

- Bây giờ tôi vĩnh viễn ở đây, chính ông mới sắp từ giã Levenford.

- Phải. – Renwick nói, gương mặt thoáng chút u buồn – chỉ còn một thời gian rất ngắn nữa. Và ngày ra đi càng đến gần, tôi càng không thấy thích thú về dự định này! Trước kia tôi nghĩ đến nó với bao nhiêu vui mừng…nhưng dầu sao, cái thành phố này cũng đã quyến rũ tôi.

- Có lẽ ở đây ông có nhiều bạn.

- Đúng vậy, ở đây tôi có những người bạn.

Renwick mân mê chiếc roi da, mắt lơ đãng nhìn vành tai con ngựa luôn luôn di động, rồi quay sang nàng với vẻ nghiêm trang:

- Cô có thì giờ đi dạo một vòng với tôi không, cô Brodie? Có thể tôi không gặp lại cô và tôi muốn bàn với cô về một hay hai vấn đề. Xin cô vui lòng lên xe nếu điều này không làm phiền cô.

Dĩ nhiên Mary rất muốn chấp thuận, nàng cảm thấy không thể nào chọn được một cơ hội thuận lợi hơn…Tuy vậy, một điều gì đó vẫn khiến nàng do dự.

- Tôi…tôi không có quần áo thích hợp cho cuộc đi dạo này và tôi sẽ phải về nhà lúc năm giờ, và…

- "Và như vậy cô có thể đi được". Renwick kết thúc câu nói với một nụ cười và đưa tay đỡ nàng lên: "Chúng ta có đến một tiếng rưỡi đồng hồ, còn chiếc áo của cô, nó quá đẹp đối với chiếc xe cũ mèm này!"

Nàng ngồi bên cạnh ông, trên một chiếc gối nệm bằng nhung đỏ, Renwick lấy một tấm chăn mỏng phủ lên người nàng để ngăn bụi, chạm nhẹ vào con ngựa và chiếc xe lao mình với tốc độ say sưa. Gió thổi phần phật vào đôi má nàng, bầu trời không còn vẻ chói lòa khó chịu nữa, và sau cuộc đi bộ buồn chán, Mary thích thú nhìn cánh đồng chạy như bay về phía sau. Rồi không dám ngước lên nhìn Renwick, nàng chăm chú ngắm đôi găng tay bằng da mềm mại, bộ yên ngựa có những sợi dây bằng thép nạm bạc, cái giàn xinh đẹp của chiếc xe mà ông gọi là "cũ mèm". Và lần này, cũng như lúc ở nhà ông, nàng cảm thấy rất rõ cái hố sâu ngăn cách giữa hai người…Cố gắng thoát khỏi những mặc cảm tự ti đau khổ, Mary tự bảo với mình, không nên phá hỏng những giây phút hạnh phúc hiếm hoi này. Gương mặt nàng dần dần trở nên thanh thản.

Renwick nhìn ngắm gương mặt thanh tú của Mary, màu đỏ phớt trên đôi má xinh xắn, nét linh hoạt khác thường của nàng với một vẻ thỏa mãn đặc biệt. Bỗng ông nảy ra ước muốn buộc nàng phải quay mặt về phía mình, để có thể nhìn rõ đôi mắt nàng.

- Cô không tiếc đã cùng đi dạo với tôi chứ?

Mary vẫn chưa nhìn ông, nhưng đôi môi mở một nụ cười:

- Tôi rất thích cuộc đi dạo. Thật là tuyệt diệu. Tôi sẽ giữ mãi kỷ niệm này.

- Chúng ta sẽ đi đến bờ hồ Loch, và nếu Tim chạy nhanh, chúng ta có thì giờ dùng trà nữa.

Mary sung sướng trước viễn cảnh này. Nhìn cái lưng bóng loáng của Tim, nàng hy vọng nó sẽ chạy nhanh để hai người có thể dùng bữa trà, nhưng đừng nhanh quá để đem nàng trở về nhà trước giờ.

- Tim – nàng nói bằng một giọng nhẹ nhàng – là một cái tên đẹp cho một con ngựa.

- Và đó là một con ngựa hay – Ông đáp, rồi cất cao giọng – phải không, Timmy?

Con ngựa vểnh tai lên khi nghe chủ nói, và cảm thấy đó là những lời khen, nó phi nhanh hơn nữa.

- Cô thấy không, - Renwick nói, vui sướng vì nụ cười của Mary, - nó biết tôi khen nó và cố ý tỏ ra xứng đáng với những lời khen đó, con vật giả dối quá! Khi về Edimbourg nó sẽ lười hơn bao giờ hết, có quá nhiều lúa mạch và quá ít công việc.

- Vậy ông sẽ mang nó theo?

- Phải, tôi không thể bán con Timmy của tôi và như thế đấy. Có lẽ đó là một tánh tình lố bịch, nhưng khi tôi yêu thích một cái gì, tôi không thể rời bỏ nó được. Những bức tranh, những quyển sách, những con ngựa... Khi tôi yêu thích một cái gì, tôi dành cho nó tất cả tâm hồn mình. Tôi là một kẻ ngoan cố. Tôi phê phán tất cả theo ý thích riêng tôi, một nhà phê bình có thể lặp lại với tôi hai chục lần rằng bức tranh đó rất có giá trị, nhưng nếu tôi không thích, tôi sẽ không mua nó. Tôi mua bức tranh nào hấp dẫn được tôi, và khi tôi đã yêu thích nó, tôi không chịu rời bỏ nó!

- Ông có một bức tranh tuyệt đẹp trong phòng khách – Nàng nói, vừa nhìn thẳng trước mặt mình.

- Phải đó là một bức tranh đẹp, tôi vui mừng thấy nó đã làm cho cô thích. Bức tranh đó là một người bạn đối với tôi.

Rồi ông nói thêm bằng một giọng ranh mãnh.

- Nhưng, nó không những chỉ hợp với sở thích của tôi mà thôi: các nhà phê bình cũng đã ca ngợi nó.

Kỷ niệm này làm Mary nhớ đến lý do cuộc thăm viếng đầu tiên tại nhà ông và đón trước câu hỏi của ông về Nessie, nàng nói:

- Tôi rất nhớ ơn ông về những gì ông đã làm cho em gái tôi. Ông quá tốt đối với hai chị em tôi! (Nàng không hề cho ông biết về tấn bi kịch của những trái nho vừa qua, vì thế những món quà vẫn tiếp tục được gởi đến, và may thay chúng không bị khám phá).

- Tôi muốn giúp đỡ cô và Nessie. Nó có chịu đựng nổi không?

- Trông bề ngoài nó có vẻ khỏe hơn, - Mary trả lời với một thoáng lo âu, - nhưng tính tình của nó thay đổi rất nhiều. Có những lúc tôi thấy nó có vẻ khác thường, ngày thi gần tới làm cho

nó lo lắng: đó là ngày thứ bảy tuần tới. Tôi đã làm tất cả những gì có thể làm được cho nó.

- Tôi biết điều đó, - Renwick nói bằng một giọng trấn an. – Khi nó đã chịu đựng được đến lúc này mà không ngã quị, tất cả mọi sự sẽ tốt đẹp. Tôi hy vọng nó sẽ chiếm được học bổng.

Rồi sau một hồi im lặng, ông nói tiếp với vẻ quan trọng:

- Vào địa vị cô, tôi sẽ ở sát bên nó khi kết quả được công bố, và nếu cô có cần đến tôi, hãy gọi tôi ngay.

Nàng nghĩ khi có kết quả thì ông đã đi rồi, nhưng không trả lời, chỉ lặng lẽ nhìn ông bằng ánh mắt đăm chiêu, rồi cúi đầu chìm đắm trong suy tư. Như Renwick đã nói, nàng sẽ trông coi sao cho Nessie được mọi sự tốt đẹp. Trong trường hợp nó thất bại, nàng sẽ không rời nó, sẽ che chở nó, bảo vệ nó chống lại mọi hành động nóng giận của cha nàng!.

Tiếng nói của bác sĩ kéo nàng về với thực tế:

- Người ta đã nới rộng con đường ở khúc này, chúng ta có thể đi theo lối này một cách dễ dàng và ở đây mát hơn ở phía bên kia.

Ngước mắt lên nàng kinh ngạc thấy xe đã rời bỏ đường lớn và đang xuyên qua khu rừng thông trên con đường mà nàng đã lạc trong cái đêm năm xưa. Vẻ trang nghiêm và xúc động, nàng nhìn khu rừng không còn ngả nghiêng dưới sức mạnh của cơn bão, cũng không còn vang tiếng ầm ĩ của những thân cây bị trốc gốc, mà lặng lẽ bình thản một cách dịu dàng. Những tia sáng mặt trời xuyên qua vòm lá âm u, nhuộm vàng những cành cây tạo thành - trên những thân cây khô ráo và thẳng đứng - một hình vẻ vui tươi pha lẫn ánh sáng và bóng tối. Giờ đây đi ngang qua khu rừng trong tình trạng thoải mái và an toàn, nàng bỗng nhớ đến hình bóng đau khổ của nàng trong cái đêm bão tố: mang đứa bé trong bụng, quờ quạng trong đêm tối, lảo đảo vấp ngã, bàn tay bị đâm thủng, hai tai bị những tiếng nói kỳ bí theo đuổi ám ảnh…

Một giọt lệ long lanh trên bờ mi, nàng ấn mạnh những ngón tay lên vết thẹo dài trong lòng bàn tay, như để lấy lại can đảm, cố giữ không cho giọt lệ trào ra; và khi hai người đã ra khỏi khu rừng, Mary nhìn thung lũng xa xa. Phải, kia là cái nông trại nơi nàng suýt chết. Nó nổi bật trên nền xanh sậm của những đồng cỏ, bên cạnh là cái nhà kho nhỏ bé đã che chở thân xác nàng, những vách tường trắng vươn lên dưới mái tranh màu vàng, và từ ống khói một làn khói bay thẳng lên trời như một dải lụa xanh dài và mỏng.

Bằng một cố gắng, Mary quay mặt đi chỗ khác, để chế ngự cơn xúc động của mình, nàng nhìn thẳng về phía trước và trông thấy hai cái tai của con Tim như lơ lửng trong một bức màn sương. Renwick không nói gì trong một lúc lâu – trực giác cho ông biết có một nỗi buồn bất ngờ đã làm cho Mary im lặng – nhưng khi đến khu đồi Markinch và trông thấy mặt nước trong sáng của hồ Loch, ông nói một cách xúc động:

- Đây là cái đẹp và sự thanh thản dành riêng cho cô!

Quang cảnh đẹp tuyệt vời. Mặt nước phản chiếu màu xanh thẳm của một bầu trời không mây, trải dài mát rượi và không một gợn sóng, hai bên hồ là những sườn đồi thẳng đứng, cây cối um tùm chạy về phía sau đến tận những dãy núi xa xôi. Rải rác trên mặt nước phẳng lặng của hồ là những hòn đảo nhỏ tựa như một xâu chuỗi giống như những hòn ngọc bích quí giá, màu xanh lục.

Renwick đưa chiếc roi da chỉ về hướng những mái nhà tranh nổi bật trên cái nền xanh rực rỡ của thiên nhiên, vui vẻ nói: - Đó là xóm Markinch, chúng ta sẽ xuống đó dùng trà, Mary, mong rằng những vẻ đẹp của thiên nhiên không làm cho cô ăn mất ngon.

Gương mặt người thiếu nữ cũng thanh thản và xinh đẹp như mặt hồ, lộ vẻ hài lòng trước câu nói này và nàng mỉm cười với hạnh phúc đã tìm lại được: Renwick gọi nàng bằng Mary!

Họ đi xuống xóm Markinch theo một con đường quanh co. Bỏ cái quán ở đầu làng quá nhỏ, Renwick đi đến tận ngôi nhà ở cuối dãy, theo dọc bờ hồ Loch, và liếc mắt nhìn Mary một cách kín đáo, ông nhảy xuống xe.

Đây là một ngôi nhà xinh xắn hoàn toàn phù hợp với vẻ đẹp của cảnh vật xung quanh, những vách tường màu trắng của nó mang một vẻ vui tươi bên cạnh màu vàng rực rỡ của hoa capucine[13], chiếc cổng màu xanh lục được che phủ dưới những dây hoa hồng leo màu đỏ, và mùi thơm của hoa réséda[14] phảng phất, một ngôi nhà nhỏ giống hệt như ngôi nhà mà trước kia Mary đã từng ao ước được có ở Garshake. Đứng trước cửa ngôi nhà, một người đàn bà nhỏ bé lưng khòm đưa hai tay lên trời kêu bằng một giọng vui vẻ:

- Bác sĩ, ông bác sĩ! Ôi! Có thể nào như thế được chăng? Có phải đúng là ông không?

- Đúng thế! Janet, - Renwick trả lời cùng một giọng – Chính là tôi đây, với một thiếu nữ bằng xương bằng thịt. Cả hai chúng tôi đều đói bụng. Nếu bà không dọn cho chúng tôi một bữa trà tuyệt ngon, với những chiếc bánh scone bơ và mứt của bà, cùng đủ mọi món khác nữa, chúng tôi sẽ rất tiếc phải biến mất và sẽ không bao giờ trở lại.

- "Ông sẽ không làm như vậy chứ!" Bà Janet nồng nhiệt kêu lên, "Trong năm phút nữa, ông sẽ có bữa trà ngon nhất ở Markinch".

- Chúng tôi có thể dùng bữa trà đó ở trong khu vườn không, Janet?

- Dĩ nhiên là được, thưa bác sĩ. Ông có thể dùng nó ngay trên mái nhà của tôi cũng được, ông chỉ cần nói một tiếng thôi.

- Trong vườn thôi, - Renwick mỉm cười đáp lại, - Và xin cậu bé hãy săn sóc con Tim. Hãy gọi chúng tôi khi nào bà đã xong. Chúng tôi đi dạo một lúc.

- Được rồi, được rồi, thưa bác sĩ, ông chỉ cần nói một tiếng thôi là xong ngay. – Bà cụ đáp một cách vồn vã rồi tất bật chạy đi. Renwick tiến về phía Mary, hỏi nàng:

- Cô có thích đi bộ một chút không?

Khi nàng ra dấu bằng lòng, ông đỡ nàng xuống xe.

- Janet sẽ không bắt chúng ta đợi lâu hơn năm phút, nhưng chúng ta nên đi bộ một chút cho chân hết tê.

Hai người chậm rãi dạo bước trên con đường lót sỏi xinh đẹp dọc bờ hồ, Mary, sau một lúc lâu im lặng, dịu dàng nói:

- Janet đối với ông thật là tốt. Đôi mắt của bà ấy sáng rỡ lên khi trông thấy ông.

- "Trước kia tôi có chữa bệnh cho một đứa con trai của bà ấy ở Levenford". Renwick nói một cách lơ đãng. "Đó là một bà già rất tử tế, hay nói chuyện, nhưng điều đáng khen là bà ấy biết làm bánh scone ngon tuyệt. Cô sẽ phải ăn cho đủ bảy cái, không được thiếu cái nào".

- Tại sao bảy?

- Bởi vì đó là con số hên và phải đúng như vậy mới đủ no cho một thiếu nữ mạnh khỏe và đang đói bụng!

Rồi ông chăm chú nhìn nàng, thoáng chút phiền muộn.

- Tôi muốn được chăm sóc đến cách ăn uống của cô, cô Mary, đôi má hơi lõm sâu của cô đẹp một cách u buồn, nhưng điều này chứng tỏ cô không đủ ăn. Tôi dám cá rằng tất cả những gì tôi gửi cho cô, cô đều dành cho Nessie hết.

- Không đâu, thật mà! – Nàng đỏ mặt đáp – Ông rất tử tế đã tặng cho chúng tôi những món đó.

- "Cô không bao giờ nghĩ đến cô sao, cô Mary?" Renwick nói, vừa lắc đầu với một vẻ thương cảm. "Tôi rất buồn mỗi khi nghĩ đến thân phận của cô khi tôi ra đi. Cô cần có một người ở bên cạnh, luôn luôn nhắc nhở cô phải chăm sóc đến cô. Cô có vui lòng viết thư cho tôi biết sức khỏe của cô không?"

- Vâng – Mary nói môt cách chậm chạp. – Tôi sẽ viết thư cho ông khi ông ra đi.

- Tốt lắm! – Renwick vui vẻ kêu lên. – Tôi ghi nhận lời hứa này.

Bất giác cả hai người đều dừng lại, chăm chú thưởng thức vẻ đẹp của phong cảnh trước mặt. Một nỗi xúc động mãnh liệt xâm chiếm tâm hồn Mary. Nàng cảm thấy khó có thể kìm hãm lâu hơn những tình cảm của mình đối với Renwick, mơ ước một cách mù quáng được biểu lộ cho ông thấy sự quí mến của mình, nhưng không thể làm được, và buộc lòng phải giữ vẻ bình thản bên cạnh ông. Trong khung cảnh yên tĩnh này, chỉ có tiếng nước vỗ nhẹ vào bờ và nàng nghe như tiếng thì thầm nhắc nhở cho nàng biết nàng là ai: Mary Brodie, mẹ của một đứa con hoang và bên tai nàng còn vang mãi những lời mắng nhiếc thậm tệ của cha nàng vào cái đêm giông bão đó.

- Tôi nghe thấy tiếng gọi ơi ới của Janet. – Sau cùng Renwick nói. – Cô đã sẵn sàng để ăn bánh scone chưa?

Mary gật đầu, nghẹn ngào không thốt ra lời và khi ông nhẹ nhàng nắm lấy cánh tay nàng để đỡ nàng bước qua những hòn sỏi trên bãi cát, sự va chạm này gây cho nàng cái cảm giác đau đớn hơn tất cả những nỗi đau mà nàng đã chịu đựng.

- Tất cả đã sẵn sàng, tất cả đã sẵn sàng! – Janet kêu lên vội vã lao người ra đón họ. – Bàn ghế và tất cả những món ăn đều đã sẵn sàng ở trong vườn. Và những cái bánh scone rất ngon làm hồi sáng nay.

- Hoan hô! – Renwick nói, vừa đỡ Mary ngồi xuống, rồi ông cũng ngồi.

Bằng giọng nói của mình, Renwick có ý cho bà cụ hiểu rằng ông muốn ở một mình với Mary. Nhưng Janet vẫn đứng nán lại nhìn Mary rất lâu, trầm trồ ca ngợi. Một lúc sau, nhận ra vẻ không bằng lòng trên gương mặt Renwick, bà mới vội vàng quay lưng.

Bà cụ đi rồi, hai người trẻ tuổi bỗng cảm thấy một chút lúng túng ngượng ngập. Trà rất ngon và khu vườn mát mẻ phảng phất mùi thơm tuyệt diệu của hoa réséda, thế mà cả hai không ai có vẻ hoàn toàn thoải mái.

- Janet là một bà già rất ham nói chuyện, một *footer*[15] - Renwick cố gắng nói một câu bông đùa – footer là một từ Tô Cách Lan rất thích hợp với bà ấy. Nếu tôi để bà ấy mở miệng ra, bà ắt sẽ làm cho chúng ta bể lỗ tai hết.

Nhưng sau câu nói này, ông lại rơi vào sự im lặng vụng về, và Mary chợt nhớ đến một kỷ niệm…kỷ niệm duy nhất không làm nàng đau đớn: lần đầu tiên nàng ngồi một mình với một người đàn ông, khi nàng ăn một ly kem trong cái quán sang trọng của Bertorelli và Denis đặt bàn chân của chàng sát vào bàn chân nàng, làm cho nàng thích thú bởi câu chuyện vui vẻ hào

hứng của chàng.

Bầu không khí thật khác hẳn ở đây, trong khu vườn mát rượi với mùi thơm của hàng trăm bông hoa và Denis cũng thật khác hẳn với người đàn ông đang ngồi bên nàng. Ông không kể cho nàng nghe về những chuyến du lịch hấp dẫn ở ngoại quốc, và than ôi, cũng không lấy bàn chân của ông vuốt ve bàn chân nàng. Tuy nhiên ông nói với nàng, vừa lắc đầu:

- Cô chỉ ăn có hai cái bánh – và ông lấy vẻ nghiêm nghị nói tiếp – nhưng tôi đã nói cô phải ăn đủ bảy cái

- Bánh quá lớn.

- Và cô thì quá nhỏ nhưng cô sẽ mạnh hơn nếu cô nghe lời tôi.

- Đó là điều tôi vẫn làm khi ở bệnh viện.

- Phải.

Một khối nặng hình như lại đè lên người Renwick khi ông nhớ lại lúc trông thấy nàng lần đầu tiên, nằm bất tỉnh, hai mắt nhắm nghiền, mặt tái nhợt…một đóa hoa huệ xơ xác. Sau cùng ông xem đồng hồ đeo tay rồi nhìn Mary với đôi mắt u buồn:

- Gần đến giờ rồi, buồn thay! Chúng ta có phải đi không?

- Vâng, nếu ông thấy đã đến giờ. – Nàng thì thầm.

Hai người đứng lên rời khỏi khu vườn, nơi họ đã trải qua những giây phút tuyệt diệu. Họ không trao đổi với nhau một lời nào nữa và khi đã đỡ nàng lên xe, Renwick quay lại trả tiền cho Janet. Bà phản đối bằng một giọng the thé:

- Tôi không muốn lấy tiền của ông, ông bác sĩ, tôi rất vui lòng được đãi ông và đãi cô bạn nhỏ xinh đẹp của ông.

- Nào, Janet, bà hãy cầm lấy tiền đi. Nếu không, tôi sẽ giận!

Có cảm giác ông không được vui như lúc nãy, bà cụ cầm lấy tiền, vừa thì thầm một cách nhũn nhặn:

- Nếu tôi đã làm phiền ông, tôi rất lấy làm tiếc…hay là bánh scone không vừa ý ông?

- Tất cả đều rất tốt, hoàn toàn tốt, Janet – Ông đáp vừa leo lên xe – Xin chào bà.

Bà vẫy tay chào họ, không hiểu gì lắm, và khi họ đã biến mất ở khúc quanh, bà trở vào nhà vừa nói lầm thầm một mình.

Trên đường về hai người hầu như không nói chuyện. Sau khi hỏi nàng ngồi có được êm không, có nên cho con Tim chạy nhanh hơn một chút không, Renwick lại rơi vào một sự im lặng, càng lúc càng nặng nề hơn khi xe càng đến gần Levenford.

Ngôi nhà của Brodie sẽ giam hãm Mary trở lại, Brodie sẽ thức dậy quạu quọ đòi hỏi bữa trà, Nessie sẽ cần đến tình thương và những lời an ủi của Mary. Tóm lại, nàng sẽ gặp vô số những công việc mà nàng có bổn phận phải làm tròn. Cuộc vui ngắn ngủi và bất ngờ này, trong cuộc đời u buồn của nàng đã chấm dứt. Phút giây hạnh phúc qua mau, và giờ đây Mary vô cùng đau khổ, khi nghĩ rằng chỉ lát nữa thôi, nàng sẽ vĩnh viễn mất Renwick. Bây giờ họ đã đến gần cổng nhà và cho xe dừng lại cách đó một khoảng, Renwick nói bằng giọng khác thường:

- Thế là chúng ta đã về đến nhà, cuộc đi chơi quá ngắn ngủi, phải không?

- Rất ngắn. – Nàng trả lời như một tiếng vang, vừa nhảy xuống xe.

- Phải chi chúng ta có nhiều thời giờ hơn ở Markinch – Ông nói với vẻ lúng túng, sau một lúc im lặng – Có lẽ tôi sẽ không gặp lại cô, tôi nghĩ tốt hơn nên từ biệt cô tại đây.

Họ đứng im một lúc rất lâu và nàng ngước lên nhìn ông bằng đôi mắt, gần như cầu khẩn. Cuối cùng cởi găng tay ra, Renwick chìa bàn tay cho nàng, vừa nói bằng một giọng miễn cưỡng:

- Tạm biệt cô.

Nàng nắm lấy bàn tay ông một cách máy móc và khi cảm thấy cái siết của những ngón tay mạnh mẽ ấm áp, những ngón tay đã từng xoa dịu nỗi đau đớn của cơ thể nàng xưa kia, những ngón tay mà nàng yêu thương một cách say đắm, Mary không thể ngăn được sự xúc động và với một tiếng nức nở, nàng thiết tha đặt đôi môi ấm áp của mình lên bàn tay Renwick, rồi vội vã chạy vào nhà.

Trong một lúc Renwick nhìn bàn tay mình, sững sờ. Ngước đầu lên, ông đưa mắt nhìn theo hình bóng nàng đang biến mất, rồi có vẻ như muốn nhảy xuống đất để chạy theo nàng. Nhưng ông vẫn ngồi yên trên xe và sau khi đã lặng lẽ nhìn bàn tay hồi lâu nữa với ánh mắt xúc động kỳ lạ, ông buồn bã lắc đầu, mang găng tay vào, cho xe chạy trở xuống đại lộ một cách chậm chạp.

CHƯƠNG XXXIV

- Hãy đem thêm cháo yến mạch cho em mày ăn – Brodie kêu lên bằng một giọng vang như sấm – mày cho nó ăn quá ít. Làm sao nó thi được với cái bụng trống không?

- Nhưng thưa ba – Nessie phản đối một cách rụt rè – chính con đã yêu cầu chị Mary đừng cho con quá nhiều cháo. Con sẽ ăn một cái trứng. Ý nghĩ phải nuốt thêm cháo yến mạch làm con thấy buồn nôn.

- Con gái của ba, con không biết món gì tốt. May mắn là con có cha ở bên cạnh để cho con ăn những món ngon. Con hãy ăn cháo yến mạch, đó là món sẽ cho con thêm sức lực để đương đầu với cuộc thử thách.

Và ông ngả lưng trong chiếc ghế bành, trông chừng bằng ánh mắt thỏa mãn đứa con gái út của ông đang cố gắng cho thêm vài muỗng cháo vào miệng. Ông không để ý rằng thức ăn buổi sáng hôm đó làm cho nó thấy buồn nôn, rằng nó thích người ta để cho nó yên hơn. Rất kích động vì ý nghĩ hôm nay là ngày thi lấy học bổng, ông đã ở nhà để nâng đỡ khuyến khích nó bằng sự hiện diện của ông. Ông sẽ là một thằng tồi, Brodie tự bảo với mình, nếu ông không chứng kiến sự ra đi của con gái ông. Ông không phải là hạng người như thế. Ông đã làm tròn bổn phận trong những tháng vừa qua. Bây giờ, ông không thể để cho nồi súp bị hỏng vì thiếu một hạt muối cuối cùng. Không, ông sẽ không đi đến sở làm sáng nay và cả hôm nay nữa. Ông sẽ tự cho mình một ngày nghỉ. Đây là một cuộc lễ, ông đã đóng góp công sức vào đó và ông muốn được tận hưởng. Nghĩ đến đây Brodie cười nhẹ, kêu lên:

- Vậy là tốt đó con. Hãy bình tĩnh, con không cần phải cuống cuồng, có ba ở đây để nâng đỡ con.

- Nó ăn bao nhiêu đó đủ chưa, thưa ba? – Mary hỏi liều một câu, với một cái nhìn cầu khẩn, nét mặt căng thẳng – Có lẽ sáng nay nó quá lo lắng nên không ăn được. Con có một cái trứng gà dành cho nó đây.

- Hãy ăn nữa đi, Nessie, hãy ăn nữa đi – Brodie nói bằng giọng kéo dài, tỏ vẻ như không nghe thấy câu nói của Mary – Chúng ta biết món gì cho ta sức mạnh, con sẽ chết vì đói nếu không có ba. Ba không phải là người để cho con đương đầu với ba giờ thi mà không có gì trong bao tử!

James Brodie đang thích thú gặt hái kết quả của sự khó nhọc, quên hẳn những thất bại và mở rộng miệng để nở một nụ cười mỉa mai, ông nói lớn:

- Một ý nghĩ vừa nảy ra trong đầu óc ba: Có thể bây giờ thằng ngu đần Grierson đó đang ngồi nhìn con trai nó ăn và tự hỏi : Thằng bé sẽ làm được gì trong kì thi. À! Đó là một cảnh tượng tuyệt đẹp đối với ba - Nụ cười ông trở nên chua chát - Ối chà, ông thị trưởng của thành phố, người đại diện đẹp đẽ và hoạt bát của thành phố, ba dám cá rằng sáng nay bộ mặt của hắn dài ra vì lo lắng.

Một phút im lặng rồi nhận thấy Nessie đã ăn cháo xong và đang uống sữa, Brodie kêu lên một cách thô bạo:

- Nào, mày hãy ăn một cái bánh scone phết bơ nếu mày muốn uống sữa – Và ông ném một cái nhìn đe dọa về phía Mary:

- Có những kẻ muốn cho bao tử mày lình bình những nước…

Sau đó ông tiếp tục khuyên bảo Nessie:

- Con đừng có nháy mắt như vậy, con gái của ba, người ta sẽ tưởng là con sắp sửa đương đầu với một mối nguy hiểm to lớn ghê gớm, trong khi con chỉ có một bài làm dễ dàng. Con đã có sẵn nó trong đầu, con chỉ việc lấy giấy bút và viết lên giấy. Có gì đâu mà phải lo lắng đến buồn nôn?

Brodie cảm thấy hân hoan trước cái lý luận đầy khôn ngoan sắc sảo này, rồi như thể sự vô lý của tình trạng căng thẳng thần kinh của Nessie làm cho ông bực tức, ông cau có hỏi nó:

- Mày sợ cái gì? Mày không phải là con gái của tao sao? Có cái gì làm cho mày phải lo lắng như vậy?

Nessie nghĩ đến phòng thi lặng lẽ, chỉ nghe tiếng ngòi bút của hai mươi thí sinh chạy trên giấy, nó nhìn thấy ánh mắt của vị giám khảo mặc áo dài đen ngồi trên ghế của ông, nghiêm nghị và đầy quyền uy như một ông tòa, và nó nhìn thấy nó, một hình bóng nhỏ bé vô nghĩa đang cúi đầu viết lách một cách vội vàng. Nhưng đôi mắt hé mở nó vội vã trả lời:

- Con không sợ gì hết, thưa ba. Có lẽ ý nghĩ về chuyến đi làm cho con hơi lo lắng một chút, nhưng con không sợ khi nghĩ đến cái học bổng Latta. Họ sẽ gởi ngay kết quả đến cho ta bằng bưu điện và con hy vọng sẽ thấy tên con…

Brodie cười lớn:

- Tốt lắm. Ba hiểu con gái ba nhiều hơn qua những lời nói này. Coi như con là một võ sĩ tranh chức vô địch, con phải bước lên đấu trường – Ông dừng lại một chút, thích thú vì câu so sánh này. Sự kích thích và nỗi xúc động của ông trước cuộc thi của Nessie làm ông mơ hồ nhớ lại cái thời mà ông dự thi triển lãm nông nghiệp – Nessie, hôm nay là ngày con đi dự thi triển

lãm. Và ba sẽ hãnh diện vì con. Ba biết, trước khi con ra đi, ai sẽ trở về với sợi dây đỏ ở cổ: Con gái của ta, Nessie Brodie. Đó là cái tên sẽ được nhắc nhở mãi trên mọi đôi môi. Hai chúng ta sẽ làm cho cả thành phố ngạc nhiên thán phục. Chúa ôi, họ nhìn tôi một cách khác khi họ gặp tôi. Chúng ta sẽ làm cho họ thấy.

Ông nhìn nó một cách âu yếm, gần như thán phục và sau một lúc nói tiếp:

- Chúa ôi, ba thật sự không hiểu nổi khi ba nhìn cái đầu nhỏ bé của con và nghĩ đến những gì ở trong đó: Tiếng La tinh, tiếng Pháp, toán và cái gì nữa chỉ có Chúa mới biết…Tuy vậy nó không lớn hơn cái nắm tay của ba. Người ta thật có lý khi nói: "Trong những cái lọ nhỏ có những chất thuốc tốt". Cái phẩm chất đó mới là đáng kể. Thật đáng tự hào cho một người đàn ông khi thấy trí thông minh của mình được truyền lại cho con gái mình. Khi ba ở tuổi con, ba không bao giờ có được cái may mắn của con – Brodie thở dài, xót thương cho chính ông – Ba sẽ tiến tới rất xa nếu người ta cho ba phương tiện. Nhưng ba đã phải tự lo lấy một mình…

Và ngước mắt lên nhìn nó, giọng ông chợt thay đổi, xúc động:

- Nhưng đối với con, Nessie, sẽ là chuyện khác. Con có cái may mắn của con. Con sẽ thấy ba làm cho con lên cao, thật cao.

Rồi đấm tay xuống bàn, ông kết luận bằng một giọng đắc thắng:

- Con có sung sướng vì những gì ba làm cho con không?

- Thưa ba có…con thật…con thật sung sướng.

- Dĩ nhiên. Không một người nào ở Levenford lo cho con họ bằng ba. Con đừng quên điều đó. Khi con trở về với cái học bổng, con hãy nhớ nhờ ai mà con chiếm được nó.

Nhìn ông bằng một ánh mắt rụt rè, Nessie nói nhỏ:

- Ba không nghĩ rằng con sẽ mang nó về ngay buổi chiều chứ, thưa ba? Phải một thời gian khá lâu mới biết được kết quả. Ít nhất là mười lăm ngày.

Brodie lộ vẻ không bằng lòng, như thể nó đã thình lình làm ông mất đi niềm vui lớn nhất của ông.

- Tại sao con lại nói mãi về cái kết quả? Con tưởng rằng ba chờ trông thấy con mang tiền về trong một cái bao hay sao? Điều đó sẽ đến đúng lúc của nó, và đó là tiền để trả tiền học phí cho con, ba cũng biết, ba không ham muốn số tiền đó đâu. Nhưng ba thấy hình như con bắt đầu lo lắng tự hỏi không biết con có thể nắm giữ số tiền đó hay không.

- Ồ! Không, thưa ba – Nessie chống chế một cách mạnh mẽ - Con chỉ sợ rằng ba tưởng con sẽ biết kết quả chắc chắn ngay chiều nay.

- Chắc chắn – Ông vừa lặp lại vừa nhấn mạnh - Vậy ra bây giờ con không chắc chắn ư?

- Có chứ, có chứ, con chắc chắn, hoàn toàn chắc chắn. Nhưng con gần như không biết những gì con nói vì con đang rất dao động bởi ý nghĩ đi đến trường Đại học.

- Con đừng dao động quá – Brodie rầy nhẹ - Con hãy nhớ con đã mười sáu tuổi, và nếu bây giờ con không thể chế ngự được mình, con sẽ không bao giờ tự chế ngự mình được. Đừng để mất bình tĩnh, đó là tất cả những gì ba nói với con. Con đã đủ chưa: bút, cục tẩy và tất cả mọi thứ?

- Ở đó người ta cung cấp cho con.

- Ba hiểu. Vậy con sẽ không nói là con bỏ quên cây bút ở nhà. Thôi, sắp đến giờ ra xe lửa rồi – Ông nói và liếc nhìn đồng hồ - Con đã no chưa?

- Thưa ba rồi – Nessie thì thầm, lại cảm thấy buồn nôn.

Ông đứng dậy tiến tới cái giá để ống điếu, và nói với một vẻ thỏa mãn:

- Giờ đây ba đã làm trọn phận sự của ba!

Khi ông quay lưng đi, Mary tiến đến gần em gái, nói nhỏ vào tai nó:

- Chị sẽ đi cùng với em đến nhà ga để trò chuyện cho vui. Chị sẽ không nói những lời khuyên dặn khiến em bực mình đâu.

- Cái gì vậy? – Brodie vừa kêu lên vừa quay mặt lại, nhanh như chớp. Ông đã nghe được câu nói của Mary – Mày sẽ đi đến nhà ga, thật ư? – Ông cười gằn – Mày tử tế quá. Mày thích làm cái này cái kia, thích lén lút xem vào mọi việc y như mẹ mày. Bộ Nessie không đủ sức hay sao mà mày muốn nắm tay dẫn nó đi? – Cái cười gằn của ông biến thành một tiếng gầm gừ - Tao đã không bảo mày để cho Nessie được yên hay sao? Mày sẽ không đi đến nhà ga, mày sẽ không làm gì cho nó hết, nó sẽ đi một mình!

Quay sang Nessie, ông nói:

- Con không muốn nó bám vào con, phải không con cưng của ba?

Nessie cúi mặt xuống, ấp úng:

- Không, thưa ba, bởi vì ba thích như vậy.

- Mày thấy đó – Brodie kêu lên, ném cho Mary một cái nhìn khinh bỉ - Nó đâu có cần tới mày. Mày hãy lo chuyện của mày đi. Sáng nay, chính tao sẽ đích thân đi lấy quần áo cho nó. Nón và áo măng tô của con đâu? Ba sẽ đưa con đến tận cửa.

James Brodie, với một điệu bộ quan trọng cố ý, giúp Nessie khoác áo mang tô vào người, trong khi nó đứng im lìm, hình bóng nhỏ bé đáng thương không thể tả được. Sau đó ông vỗ vào vai nó, vui vẻ kêu lên:

- Rồi đó, thế là con đã sẵn sàng để lên đường. Nào, để ba đưa con đến tận cửa.

Tuy nhiên, Nessie vẫn không muốn nhúc nhích chút nào, quay nhìn đăm đăm vào đôi mắt u buồn và dịu dàng của Mary, môi dưới của nó hơi sệ xuống, những ngón tay nhỏ nhắn vặn vào nhau một cách day dứt. Nó nhận thức rằng giờ phút trọng đại đã đến, và ý nghĩ phải đương đầu với cuộc thử thách này làm cho nó ghê sợ. Rồi thình lình như quên sự hiện diện Brodie, nó tiến đến bên Mary, thì thầm bằng một giọng hầu như không nghe được:

- Em không muốn đi đến đó, Mary, đầu em đau quá…Em muốn ở lại nhà hơn!

Và gần như cùng một lúc như thể không ý thức được những lời vừa nói, Nessie kêu lên:

- Thưa ba, con đã sẵn sàng. Con cảm thấy sung sức và quyết tâm thành công.

- Vậy, đi con – Brodie chăm chú theo dõi hai chị em với vẻ mặt cau có rồi dần dần dịu lại - Tại sao con cứ lẩn quẩn bên cạnh chị con như vậy, thật ngu ngốc, con sẽ trễ xe.

- Không trễ đâu – Nó kêu lên một cách mạnh mẽ vừa rời khỏi Mary mà không nhìn nàng – Không, không, con sẽ không trễ xe đâu. Ba đừng có ý nghĩ kì cục như vậy.

Nessie nhanh nhẹn lướt qua trước mặt Brodie rồi chạy ra phòng ngoài mở rộng cửa và kêu lớn:

- Thưa ba, con đi!

Rồi bằng một cách hơi giống chị nó:

- Con sẽ trở về khi nào… ba thấy con…

- Con hãy chờ một phút – Brodie nhíu mày kêu lên và nặng nề đi theo nó – Ba đã nói là ba sẽ đưa con đến tận cửa. Con làm gì mà chạy trốn như vậy?

Ông quan sát Nessie một lúc, cảm thấy yên tâm trước vẻ hăng hái trong đôi mắt nó, vui vẻ nói lớn:

- Con có vẻ nôn nóng muốn đến phòng thi. Vậy con hãy đi nhanh đi. Ba chắc rằng con sẽ thành công. Con không thể không chiếm được cái học bổng đó.

Vỗ hai bàn tay vào nhau, Brodie nói tiếp như ra lệnh:

- Hãy lên đường và hãy làm cho thằng bé Grierson phải điêu đứng.

- Ba cứ tin nơi con – Nessie đáp lại một cách dịu dàng – Con sẽ làm nó điêu đứng đến độ nó sẽ không ngóc đầu lên nổi.

- Hoan hô! – Brodie vui sướng kêu lên, vừa nhìn theo con gái một cách âu yếm trong khi nó vượt qua cổng ngoài, không hề quay đầu lại.

Đứng trên thềm cửa nhìn theo hình bóng mảnh khảnh của Nessie mất hút nơi xa, James Brodie cảm thấy tính kiêu hãnh và khinh mạn cố hữu của mình bừng sống lại mãnh liệt. Thông minh không ai bằng, và hơn nữa, đôi mắt nó rực rỡ một tia sáng làm ấm lòng ông. Ông đã đạt được kết quả này bằng cách cương quyết thúc đẩy nó học hành, truyền vào trong máu nó niềm hăng hái và ý chí quyết tâm thành công. "Con hãy cương quyết để hết tâm trí vào việc học, Nessie!". Đó là khẩu hiệu của ông, một khẩu hiệu vô cùng hợp lí. Nó sẽ mang học bổng Latta về với hàng trăm điểm trội hơn thằng Grierson…Rất có thể là thằng bé này sẽ đứng hạng bét là đằng khác! Với một nụ cười cay độc, Brodie quay gót, hít không khí trong lành vào phổi và trở vào nhà.

Vào đến phòng ngoài, ông dừng lại không mục đích, cảm thấy mất đi một phần phấn khởi. Chưa đến mười một giờ và ông không biết nên làm gì. Sau một lúc, ông đi vào phòng bếp, ngồi vào ghế bành và liếc mắt canh chừng Mary đang làm công việc thường lệ. Nàng không nói gì về việc ông không đi đến sở làm, vẫn bình tĩnh và trang nghiêm như thường ngày nhưng có một vẻ gì đó trầm lặng hơn. Ông mở miệng định nói một lời châm biếm về sự khác biệt giữa Nessie và nàng, kèm theo lời ám chỉ cay độc về câu chuyện cũ, nhưng kịp giữ lại, biết rằng dầu ông có nói gì, lời nói của ông cũng sẽ chạm vào một bức tường im lặng không thể xuyên thủng được. Hãy cứ để mặc Mary tỏ ra bình thản, ông tự bảo với mình, dù ông biết nàng đang nghĩ gì trong đầu. Lúc nào nàng cũng lẩn quẩn bên cạnh Nessie để can thiệp và ngăn trở những dự định của ông khi có thể được. Nhưng nàng hãy cứ chờ đợi ít lâu…Ông cũng vậy, ông đang chờ đợi, và nếu có bao giờ nàng dám ra mặt chống đối ông về vấn đề Nessi, nàng sẽ hối tiếc về hành động đó.

Trong khi Brodie kín đáo theo dõi những động tác dịu dàng và duyên dáng của con gái ông, sự liên tưởng làm ông nhớ đến một người đàn bà khác, người mà trước kia ông rất yêu thương nhưng bây giờ lại thù ghét, người luôn ám ảnh tâm trí ông, lúc ngủ cũng như lúc thức. Nghiến răng một cách mạnh mẽ, ông xua đuổi các kỉ niệm ấy, quyết tâm không để cho một

điều gì ảnh hưởng đến sự đắc thắng của ông trong ngày hôm nay. Ông muốn đặt hết tâm trí vào Nessie, Nessie, niềm an ủi của ông, lúc này chắc đang ngồi trong toa xe lửa suy nghĩ về những lời khuyến khích cuối cùng của ông. Ông đã luôn luôn có cảm giác đây là một ngày trọng đại, và lúc này ông không thể để cho tinh thần bị suy sụp. Ông sẽ uống một chút rượu vừa đủ để lên tinh thần.

Mắt sáng lên, Brodie đứng dậy đi đến tủ chén đĩa, mở cái ngăn nhỏ bên trái, lấy chai rượu màu đen và cái ly nhỏ. Ông ngồi xuống, rót ra một ly đầy tràn, và nhấm nháp một cách thú vị. Hớp rượu đầu tiên trong ngày bao giờ cũng có một mùi vị nồng nàn thích thú hơn những hớp rượu khác, và trong lúc này, nó từ từ chảy xuống cổ họng ông, thúc đẩy ông uống thêm một hớp thứ hai. Hớp thứ nhất, ông uống cho ông, hớp thứ hai để mừng Nessie. Lúc này chắc nó đã xuống xe lửa, nếu nó nghe theo – và chắc chắn nó sẽ nghe theo – lời dặn dò của ông bảo nó đứng lại ở nhà ga Patrick, và có thể là nó đang leo lên ngọn đồi Gilmore, khá thẳng đứng trên đó vươn lên tòa nhà màu xám của trường Đại học. Ông nghĩ rằng tòa nhà cao quí chứa đầy những kiến thức đó thật đúng là nơi thích hợp cho cuộc thi lấy học bổng Latta, rất xứng đáng để ban cho con gái ông cái vinh dự đó. Các vị giáo sư chắc đã được nghe nói đến con gái ông, bởi vì danh tiếng của những học sinh xuất sắc thường được loan truyền rất xa. Thế là ông uống mừng cho trường Đại học, mừng cho Nessie, và mừng cho cái tên Brodie nữa.

James Brodie cảm thấy tinh thần sảng khoái hơn. Ngày hôm nay rượu uýt-ki có một hiệu quả khác đối với đầu óc hơn, giúp ông tìm lại sự phấn khởi của những ngày đầu tiên uống rượu, và Brodie muốn được tận hưởng niềm vui thú của chiến thắng chắc chắn đang nằm trong tầm tay. Điều này, quả là không thể tìm thấy khi phải ở bên cạnh một đứa con gái buồn bã. Trong một lúc, ông chợt có ý nghĩ đi đến bàn giấy, không phải để làm việc, dĩ nhiên chỉ để tán dóc với hai đồng nghiệp trẻ của ông và châm chọc tên khoác lác Blair. Nhưng hôm nay là ngày thứ bảy, công nhân được nghỉ buổi chiều và đã sắp sửa trở về nhà họ. Hơn nữa đây là một dịp vui mừng trọng đại cần phải được hưởng thụ tại một nơi xứng đáng hơn nơi ông làm việc thường ngày. Thế là ông từ bỏ ý định đó và uống thêm một ly "Giọt sương trên núi" nữa.

Giọt sương…sương trên thảm cỏ…thảm cỏ xanh…sân cỏ chơi cầu – À. Thế là sau cùng ông đã tìm ra được một ý nghĩ thật hay.

Gương mặt Brodie sáng lên vì sung sướng. Ông vừa chợt nhớ trưa nay trận đấu mùa hè của đội Levenford sẽ diễn ra tại sân Wellhall và tất cả những chức sắc trong thành phố sẽ đến đó, từ anh chàng Johnnie Paxton nhỏ bé cho đến ông thị trưởng Grierson.

- Đúng rồi – Ông vừa thì thầm vừa vỗ mạnh vào đùi như trong thuở thịnh thời của mình – Đây đúng là một dịp tốt! Tôi sẽ gặp lại bọn họ ở đó và tôi sẽ ném ngay cái học bổng Latta vào mặt họ. Đã đến lúc tôi cần phải cho họ nghe thấy tiếng nói của tôi, tôi nhận thấy rằng tôi đã câm lặng quá lâu!

Ông uống thêm một ly nữa và cất cao giọng:

- Mày dọn bữa ăn trưa ra, tao cần ăn ngay. Tao sẽ ra ngoài buổi xế trưa nay và tao muốn ăn cho no bụng. Mà phải là những món ăn ngon, tao không muốn thấy mấy món ăn tồi tệ mà mày đã cho Nessie hồi sáng nay.

- Thưa ba, đã sẵn sàng – Mary thản nhiên trả lời – Ba có thể ngồi vào bàn ngay nếu ba muốn.

- Phải, tao muốn ăn ngay, nhanh lên, và mày đừng làm cái vẻ mặt đó.

Nàng nhanh chóng bày chén đĩa lên bàn và dọn ăn cho cha. Bữa ăn rất hợp khẩu vị với ông và ngon hơn tất cả những bữa ăn mà Nancy đã dọn, nhưng Mary không nhận được một lời khen hay một lời cảm ơn nào. Tuy nhiên, Brodie ăn uống rất ngon lành, vừa nhai một cách thích thú vừa nghĩ đến những việc sẽ làm trong buổi xế trưa, và nghĩ đến Nessie. Giờ này, chắc nó đang viết hết trang này đến trang khác, trong khi những thí sinh khác và nhất là thằng bé Grierson đang cầm bút nhìn nó một cách thèm muốn. Ông tưởng tượng trông thấy nó viết hết một quyển tập và đứng lên, gương mặt rạng rỡ vì thỏa mãn xin một quyển tập khác. Nó là thí sinh đầu tiên đã viết hết một quyển tập, trong khi thằng bé Grierson chưa viết được nửa quyển! Ông thầm tán thưởng Nessie vì thành tích xuất sắc này và nuốt miếng thịt với một sự hăng hái mới, vừa tưởng tượng vẻ mặt thất vọng của thằng bé Grierson. Khi ăn xong, ông đứng dậy uống hết chai rượu, cầu chúc cho con gái ông viết không phải hai mà là ba quyển tập để cho các giáo sư thấy rõ kiến thức quảng bác của nó.

Hãy còn quá sớm để đến sân chơi – Brodie muốn chờ cho đến lúc các chức sắc đã có mặt đầy đủ. Nhận thấy chai rượu đã cạn, ông quyết định đi đến quán "Những hầm rượu của Wellhall" ở cạnh sân chơi để nghỉ ngơi trong một giờ.

Thế là ông rời nhà và ra đường, không phải với vẻ u buồn và cái nhìn trống vắng như ít lâu nay, mà với một tinh thần sảng khoái vui tươi với dáng đi thong thả và oai vệ.

Khi băng qua đại lộ Hỏa xa, Brodie gặp bác sĩ Lawrie.

- Chào bác sĩ Lawrie – Ông kêu lên bằng một giọng tử tế (trước kia ông chỉ kêu Lawrie trống trơn) – Hân hạnh được gặp ông.

- Chào ông – Lawrie đáp lại, vừa nghĩ đến số tiền khám bệnh chưa được trả, và với chút lịch sự thông thường của ông.

- Thật là một cuộc gặp gỡ thích thú, rất thích thú. Ông có biết chuyện gì đang xảy ra ngay trong lúc này không?

- Không – Lawrie đáp với một vẻ thận trọng và một cái nhìn nghi ngờ.

- Trong khi chúng ta đang nói chuyện ở đây, con Nessie của tôi đang ở trường Đại học chiếm đoạt cái học bổng Latta. Điều này chứng tỏ những lời nói của ông rất đúng. Ông có nhớ ông đã nói với tôi những gì không? Rằng nó có một đầu óc ít người sánh kịp?

- À phải, thật vậy ư? – Bác sĩ trả lời bằng một giọng trịnh trọng và hơi thân mật một chút – Tôi sung sướng được biết điều đó. Cái học bổng Latta sẽ giúp đỡ ông rất nhiều. Tôi nghĩ rằng nó sẽ đem thêm một ít nước cho cái máy xay!

Lawrie liếc xéo Brodie, hy vọng Brodie sẽ hiểu được câu nói bóng gió này, rồi thình lình nhìn thẳng vào mặt ông ta kêu lên:

- Ông bảo rằng nó đã chiếm được học bổng Latta rồi?

- Xem như là nó đã chiếm được rồi vậy – Brodie đáp một cách tự tin – Nó đang chiếm học bổng đó ngay lúc này. Tôi đã nghỉ làm việc ngày hôm nay để lo cho nó đi dự thi trong điều kiện tốt nhất. Và nó đã rời tôi với ánh sáng trong đôi mắt báo hiệu trước sự thành công. Nó sẽ viết đầy ba quyển tập.

- Thật ư? – Lawrie lặp lại và nhìn Brodie với một vẻ khác lạ và từ từ tránh ra xa – Tôi phải đi … một cuộc khám bệnh quan trọng, và con ngựa của tôi vừa bị mất móng…tôi đã trễ giờ.

- Hãy nán lại một chút - Brodie ngăn cản và nắm chặt vạt áo của bác sĩ – Tôi chưa nói hết phân nửa những gì tôi muốn nói về con gái tôi. Tôi thật sự rất thương yêu con bé đó…theo cách của tôi, theo cách riêng của tôi. Tôi đã cùng học với nó trong suốt nửa tháng nay.

- Ông để cho tôi đi, ông Brodie – Lawrie nói lớn, cố gắng tự giải thoát mình.

- Hai cha con tôi đã thức đến nửa đêm – Brodie nói tiếp một cách trịnh trọng – Đó là một công việc thật khó nhọc, nhưng nó sẽ có kết quả tốt.

- Coi kìa, ông!

Lawrie kêu lên bằng một giọng lanh lảnh bất bình cuối cùng giằng ra khỏi Brodie và nhìn chung quanh xem có ai để ý cuộc nói chuyện kì cục này không?

- Ông không nên tự cho phép mình có những hành động kì lạ mà tôi không thích. Một lần nữa ông hãy thận trọng hơn về cách đối xử với tôi!

Và với cái nhìn giận dữ, bác sĩ Lawrie phồng đôi má lên vội vã bỏ đi.

Brodie nhìn theo Lawrie một cách ngạc nhiên. Ông không thấy trong hành động của mình có một điều gì đó có thể làm cho Lawrie bất bình, và sau cùng, ông lắc đầu tiếp tục đi đến quán

“Những hầm rượu của Wellhall”. Ở đó không ai biết ông và ông lặng lẽ uống thật nhiều, tâm trí chỉ nghĩ đến rượu và những thành tích xuất sắc của Nessie. Đúng ba giờ, ông đứng lên, ấn mạnh chiếc nón trên đầu, loạng choạng bước ra.

James Brodie cố gắng tiến vài bước thật vững, và chẳng mấy chốc đã ở trong vòng rào của sân chơi cầu với thảm cỏ xanh cắt sát bằng phẳng, trên đó những cầu thủ đang di động trước mắt ông như những bóng đen mờ ảo. “Đã lớn tuổi mà lại chơi cái trò – ông nghĩ thầm một cách khinh bỉ - thảy một quả cầu lăn đi như một đám con nít ngu ngốc. Họ không thể cưỡi ngựa hay cầm một khẩu súng như mình đã làm trước kia sao, nếu muốn tập thể thao hay giải trí?”

Tuy nhiên, ánh mắt ông không nhìn sân cỏ, mà nhanh chóng quay về một nhóm người đang ngồi ở đầu bên kia sân, nở một nự cười thỏa mãn mỉa mai. Tập trung hết sức lực của mình, ông tiến về hướng đó.

Nhóm người ở đầu sân đang chăm chú theo dõi quả cầu, thình lình Paxton ngước mắt lên nhìn, trông thấy ông và kinh ngạc:

- Chúa ôi, các ông hãy nhìn kia kìa.

Mọi người giật mình, hướng theo bàn tay của Paxton và đồng loạt kêu lên:

- Chúa ôi, Brodie! Tôi không thấy hắn từ nhiều tháng nay!

- Hắn đã say rồi.

- Đúng là ông công tước say của chúng ta.

- Hãy nhìn cái đầu và cách ăn mặc của hắn.

- Ồ! Các ông có thấy hắn đi băng xiên băng hai không?

Họ im lặng khi Brodie đến gần, đưa mắt nhìn lên sân cỏ, giả vờ không nhận ra ông, nhưng vẫn tránh không khiêu khích con người kì lạ này. Ông ta dừng lại, hơi lảo đảo một chút, nhìn bao quát đám người và cười gằn:

- Xem kìa, xem kìa, chúng ta thật rất chăm chú theo dõi quả cầu đang lăn. Nếu không ai coi chừng, chúng ta sẽ biến thành một đám con nít ngu xuẩn.

Ông dừng lại một lúc, rồi hỏi:

- Ai đã thắng cuộc, thưa ông thị trưởng? Ông có thể vui lòng cho tôi biết được không, hỡi người phát ngôn của thành phố?

- Cuộc đấu chưa kết thúc – Grierson trả lời sau một thoáng do dự và vẫn cố tránh không nhìn Brodie. Rồi ông ta nói thêm bằng một giọng tử tế hơn – Chưa có ai thắng cuộc.

- Trận đấu chưa có người thắng – Brodie đáp bằng một giọng mỉa mai - Tốt, tốt, tôi rất tiếc. Nhưng tôi có thể kể cho các ông nghe một trận đấu đã có người thắng!

James Brodie ném cho họ một cái nhìn ngạo nghễ, và sự thản nhiên của họ làm cơn giận của ông nổi lên, ông hét lớn:

- Tôi nói với các ông về cuộc thi lấy học bổng Latta. Có lẽ các ông tưởng rằng nó chưa chấm dứt cũng như trận đấu cầu tồi tàn này. Nhưng tôi khẳng định là nó đã chấm dứt. ĐÃ CHẤM DỨT - Brodie lặp lại, gằn từng tiếng – Và chính con Nessie của tôi đã thắng cuộc!

- Suỵt, ông bạn, suỵt! – Gordon đang ngồi ngay cạnh Brodie kêu lên – Ông che không cho tôi theo dõi. Ông hãy ngồi xuống, hay là tránh sang một bên và đừng làm bể màng nhĩ của tôi!

- Tôi đứng nơi nào tôi thích. Ông hãy nhấc tôi ra khỏi đây nếu ông có thể làm được – Brodie trả lời bằng một giọng đe dọa – Hơn nữa, ông là ai mà lớn tiếng xen vào? Ông chỉ là ông cựu thị trưởng và không còn là Chúa tể của Lâu đài nữa – Brodie cười gằn – Chính ông bạn thân mến Grierson của chúng ta đã xỏ chân vào giày của ông, và tôi chỉ muốn nói chuyện với ông ấy thôi.

Rồi nhìn Grierson bằng ánh mắt chế nhạo, Brodie hỏi ông ta:

- Ông có nghe những gì tôi nói về cái học bổng Latta không? Không, ông đừng nhảy cỡn lên như vậy, tôi không quên đứa con trai xinh đẹp của ông, tôi biết rất rõ là nó đã ra dự thi. Con trai của ông thị trưởng dự thi để lấy học bổng Latta. Ối chà, làm như thể cái học bổng đó đã nằm sẵn trong túi nó rồi vậy.

- Tôi không bao giờ nói như vậy – Grierson đáp, vẻ bất bình – Con trai tôi có thể thử vận may của nó…nhưng không phải vì nó cần có tiền để tiếp tục việc học.

Brodie nghiến răng trước câu nói bóng gió cay độc này, và cố gắng tìm trong đầu óc của mình một câu trả đũa sấm sét, nhưng, cũng như mọi lúc khi đứng trước mặt Grierson, ông không thể tìm được câu trả lời thích hợp. Một phút trước đây, ông đã tiến đến họ với vẻ ung dung của một nhà đại quý tộc và bây giờ lại bị tê liệt vì một câu nói, điều này làm cho ông tức tối. Càng tức tối hơn nữa khi ông có cảm giác mình chưa gây được ảnh hưởng mong muốn đối với họ. Và không thể tự kiềm chế, ông hét lên:

- Tại sao ông bảo tôi rút con gái của tôi lại, nếu ông không muốn thằng con đẻ non của ông chiếm được học bổng? Hãy trả lời câu hỏi đó đi, đồ tồi dơ bẩn như ông. Ông đã chặn tôi lại ở khu Thập tự giá để bảo tôi đừng cho con tôi dự thi!

- Ối chào, đừng hét lên như vậy vào tai tôi – Grierson đáp một cách lạnh lùng – Tôi không thích hơi thở của ông. Lần đó tôi đã nói với ông, là vì tôi lo lắng cho Nessie. Một người nào đó có tư cách để nói về vấn đề này, đã yêu cầu tôi báo trước cho ông biết. Tôi đã không muốn làm và giờ đây tôi hối tiếc vì việc đó.

- Ông là một tên nói láo – Brodie gầm lên - Một tên giả dối đáng ghét có giọng nói ngọt như mật.

- Nếu ông muốn đến đây để gây gổ với tôi, tôi sẽ không để cho ông làm điều đó đâu. Trong vấn đề này không có chuyện nói láo, cũng không có chuyện gì bí mật. Giờ đây con gái ông đã dự thi, tôi có thể nói cho ông biết rằng chính bác sĩ Renwick đã yêu cầu tôi nói với ông.

- Renwick!

Brodie kêu lên, vẻ mặt không tin…rồi sau một lúc như thể có một tia sáng lóe lên trong đầu, ông nói:

- Tôi thấy, tôi thấy rõ sự việc. Chính ông đã xúi ông ấy, các ông là hai ngón tay của một bàn tay chống lại tôi. Ông ấy cũng ghét tôi như…như tất cả các ông – Ông vung cánh tay lên chỉ vào những khuôn mặt chung quanh – Tôi biết rằng tất cả các ông là kẻ thù của tôi, một đống những kẻ ganh tị hôi thối, nhưng tôi bất chấp. Tôi sẽ thắng. Tôi sẽ chà đạp tất cả các ông. Có một người nào trong bọn các ông có thể có được một đứa con gái có thể chiếm học bổng Latta không? Các ông hãy trả lời đi.

- Con gái của ông có chiếm được học bổng hay không - Một người nào đó kêu lên – thì có ăn thua gì đến chúng tôi? Nó hãy chiếm học bổng đi, và tôi chúc nó cái may mắn đó, nhưng tôi không hề bận tâm ai sẽ chiếm được.

- Ông không hề bận tâm đến? – Brodie từ từ hỏi vừa nhìn người đó – Không, ông nói láo, ông sẽ tức tối nếu một đứa con gái của Brodie chiếm được học bổng.

- Này ông bạn, ông hãy trở về nhà đi, tôi yêu cầu ông – Gordon nói một cách cương quyết – Ông không còn cái đầu tỉnh táo nữa, ông nói nhảm quá rồi.

- Tôi sẽ đi khi nào tôi thích – Brodie kêu lầm bầm.

Sự kích thích của rượu đột ngột hạ xuống, vẻ ngạo mạn của Brodie đột nhiên biến mất, ông không còn muốn lao vào người Grierson để xé ông ta ra từng mảnh nữa. Nhìn vẻ thản

nhiên và khinh khi trên mặt họ, ông cảm thấy đau khổ một cách sâu xa, tự hỏi có phải thật đây là nhóm người đã một thời hết sức nể sợ ông? Họ không bao giờ thích ông, nhưng ông đã chế ngự họ bằng bạo lực. Và gần đây mọi ảnh hưởng của James Brodie đã hết. Ông cảm thấy xót xa thương hại mình, sự thương hại biến thành một nỗi buồn ghê gớm khiến ông có thể khóc được.

- Tôi hiểu các ông rồi – Brodie chua chát nói – Các ông nghĩ rằng đời tôi đã tàn rồi, tôi không còn xứng đáng với các ông nữa. Chúa ôi, nếu điều đó không làm cho tôi cười, nó sẽ làm tôi khóc. Bây giờ các ông ngồi đây nhìn tôi một cách khinh khi từ trên nấc thang danh vọng cao sang của các ông! Tôi, một kẻ có nguồn gốc cao quý hơn các ông gấp bội, đến độ tổ tiên tôi không muốn dùng các ông để làm một tấm thảm chùi chân nữa.

Ông nhìn từ người này đến người kia, tìm kiếm một cách vô ích một dấu hiệu khuyến khích chứng tỏ ông đã gây được chút ảnh hưởng nào đó. Rồi, một cách chậm chạp hơn và bằng một giọng hoang mang, ít tự tin, ông nói tiếp:

- Các ông đừng tưởng đời tôi đã tàn rồi. Tôi đang trỗi dậy vươn mình lên. Người ta không thể giữ mãi một kẻ có giá trị ở mãi dưới đất, và các ông có cố gắng cũng vô ích, các ông sẽ không giữ tôi được ở dưới đất đâu. Hãy chờ xem và các ông sẽ thấy những gì con Nessie của tôi sẽ làm. Nó sẽ chứng tỏ cho các ông thấy địa vị của chúng tôi. Chính vì điều đó mà tôi đã đến đây. Tôi không muốn giao hảo với các ông, tôi chỉ muốn cho các ông biết rằng Nessie Brodie sẽ chiếm được học bổng Latta và bây giờ điều đó đã xong. Thế là đủ cho tôi rồi!

James Brodie dừng lại, ánh mắt đen tối nhìn vào khoảng không trước mặt rồi nghĩ rằng chẳng còn gì để nói nữa và thấy họ cũng lặng thinh, ông bỏ đi. Được vài bước, Brodie ngập ngừng quay người lại, môi mấp máy định nói, nhưng rồi không tìm được một lời nào, đành cúi đầu quay gót tiếp tục đi.

Ra khỏi sân chơi cầu, Brodie đi dọc theo đại lộ nghiền ngẫm những thất bại của chính mình một cách cay đắng. Bỗng ngẩng đầu lên, ông trông thấy hai đứa con ông từ hướng nhà ga đang trở về.

Ông kinh ngạc nhìn Nessie và Mary Brodie như thể sự kiện chúng đi chung với nhau ngoài đường là một điều lạ lùng, rồi thình lình ông nhận ra rằng Nessie đi thi trở về, và Mary đã không vâng lời ông đã ra nhà ga đón em. Đối với Mary, ông sẽ thanh toán chuyện này sau, trong lúc này ông đang nôn nóng muốn biết Nessie thi cử ra sao, mốn được nghe về sự thành công của nó để băng bó vết thương vừa rỉ máu. Cả hai đã đến bên cạnh ông. Nhìn một cách háo hức những nét mệt nhọc trên gương mặt Nessie, James Brodie kêu lên:

- Nessie, con thi cử ra sao? Nhanh lên, nói cho ba biết, tất cả đều tốt đẹp cả chứ?

- Dạ, tất cả đều tốt đẹp – Nessie thì thầm.

- Con đã viết mấy quyển tập, hai hay ba?

- Về số quyển tập…Con chỉ viết trong một quyển thôi.

- Một quyển thôi sao? Con chỉ viết có một quyển thôi sao?

Ông nhìn nó với một vẻ sửng sốt, rồi dần dần ánh mắt trở nên đen tối, ông hằn học nói:

- Mày không thể mở miệng ra được sao, con bé tinh ranh? Mày không thấy rằng tao rất muốn biết những tin tức về kì thi sao? Một lần chót, mày có muốn nói cho tao biết việc thi cử ra sao không?

Nessie cố hết sức tự kiềm chế, nở nụ cười nhợt nhạt:

- Tuyệt vời, con đã làm bài thi một cách tuyệt diệu. Con không thể nào làm hay hơn thế nữa.

Brodie nhìn thật lâu vào gương mặt xanh xao của con gái, nghĩ đến sự kiêu hãnh mà ông đã đoán trước về thành công của nó, rồi chợt kêu lên, giọng thật lạ lùng:

- Tao hi vọng rằng mày đã thành công một cách tuyệt diệu, tao rất hi vọng điều đó, bởi vì nếu không, mày sẽ phải hối hận!

CHƯƠNG XXXV

Vào khoảng mười rưỡi sáng, Nessie nhìn qua cửa sổ phòng khách với một nỗi xúc động kín đáo, đôi mắt mở to như đang chờ đợi một phép lạ nào đó xuất hiện trên đại lộ. Giờ đây một mình ở trong phòng, nó có thể để lộ ra những cảm xúc mà nó đã cẩn thận giấu kín trong suốt những tuần lễ vừa qua.

Thật vậy, cha nó đã có thái độ không thể nào chịu đựng được nổi, khi thì tỏ ra dịu dàng,

khi thì đầy đe dọa. Tuy nhiên, nó đã chịu đựng tất cả, tự trấn an mình với ý nghĩ rằng nó đang áp dụng một chiến thuật tinh tế hơn, có hiệu quả hơn những cơn giận dữ và những lời đe dọa đó…Nó nghĩ rằng nó đã chiếm được học bổng và cùng với từng ngày trôi qua trong số bảy ngày sau kì thi, niềm tin của nó càng thêm vững chắc. Không thể nào tất cả công lao học hành của nó, tất cả những khổ nhọc của nó, những giờ dài lạnh lẽo trong căn phòng này lại không được bù đắp. Khi rời khỏi phòng thi, nó không hoàn toàn thỏa mãn, nhưng giờ đây nó đã tuyệt đối lấy lại tin tưởng. Mặc dù vậy vẫn luôn luôn còn một trường hợp mơ hồ, khó tin nào đó khiến nó có thể không thành công, cho nên nó đã khéo léo đề phòng bằng một mưu mẹo tinh khôn. Mary và cha nó, cả hai người đều tin kết quả của kì thi sẽ được công bố trong tám ngày nữa – Nó đã xác nhận như vậy và họ đã tin như vậy – Nhưng chính nó, nó biết rằng nó sẽ nhận được kết quả vào sáng hôm nay. Theo những tin tức ở trường Đại học, nó biết kết quả của kì thi đã được gửi đi bằng bưu điện cho các thí sinh vào chiều ngày hôm qua.

Nessie mỉm cười khi nghĩ rằng nó đã đánh lừa được chị và cha nó một cách tài tình. Đó là một điều vô cùng táo bạo đối với nó - gần giống như việc nó gởi thư cho Mary trước đây – Nhưng nó đã tính toán tìm một phương cách thoát khỏi sự trừng phạt của ông, trong trường hợp nó thi hỏng.

Nhưng nó không thất bại, nó đã thành công và thay vì dùng tất cả tuần lễ quí báu này để chuẩn bị chống lại cơn giận dữ của cha, nó đã sống trong một niềm hạnh phúc kín đáo, giữ trong lòng sự bí mật cho đến lúc không thể nào giữ được nữa. Lúc đó nó sẽ làm cho cha và chị nó phải kinh ngạc bằng cách hét lên vào tai hai người một cách bất ngờ đầy đắc thắng. Họ sẽ không biết gì hết cho đến khi nào chính nó cho họ biết, ngay cả chị Mary rất tốt, rất tuyệt diệu và rất đáng yêu…Nó có nên cho Mary biết trước không? Không, điều này sẽ làm hỏng tất cả. Nessie không muốn một người nào nhìn qua vai nó khi nó mở lá thư ra. Nó cần phải ở một mình, thoát khỏi mọi con mắt tò mò có thể nhìn thấy những ngón tay run run hay ánh mắt lo âu của nó.

Thình lình, nó rùng mình và run lên nhè nhẹ khi thấy một bóng người mặc đồ xanh ở phía dưới đại lộ, người phát thư với dáng đi chậm chạp thường lệ sẽ đến đây trong nửa giờ nữa. Thế là trong nửa giờ nữa nó sẽ nhận được thư và nó muốn đọc lá thư một mình. Phải khó nhọc lắm Nessie mới rời mắt được khỏi hình dáng của người phát thư, và một cách gần như máy móc, nó tiến về phía cửa, gương mặt thoáng biến sắc. Nét lo âu càng rõ rệt khi nó bước vào nhà bếp, và đi thẳng đến Mary, nó đặt bàn tay lên trán rên rỉ:

- Lại chứng nhức đầu này nữa, chị Mary. Em càng khó chịu hơn bao giờ hết.

- Tội nghiệp cho em tôi – Mary nói, vừa nhìn em một cách thương cảm - Chị thật buồn cho em, chị tưởng em đã hết nhức đầu rồi.

- Không, không, nó đã trở lại….em nhức đầu quá, chị cho em một viên thuốc, nhanh lên.

Che mắt sau hai bàn tay, Nessie nhìn theo Mary đi đến mở cái hộp bằng giấy bìa trên lò sưởi. Nàng kêu lên khi thấy cái hộp trống không:

- Khổ thay, không còn viên nào hết! Chị rất tiếc, chị tưởng hãy còn một hay hai viên cho em.

- Hết rồi à, thật khó chịu! Em cần phải uống thuốc, cái đầu em sắp vỡ ra đây. Em cần uống ngay một viên thuốc.

Mary lo lắng nhìn cái đầu cúi xuống của Nessie:

- Chị có thể làm gì được cho em? Em có muốn một miếng bông gòn tẩm dấm không?

- Cái đó không làm cho em hết đau. Chị phải đi mua thuốc cho em. Chị đi ngay đi, em van chị.

Mary có vẻ do dự, sau một lúc nàng nói:

- Chị không thể đi ra ngoài lúc này, chị phải lo bữa ăn trưa. Em nằm nghỉ một chút, chị sẽ xoa bóp cho em.

- Chị đi mua cho em một viên! – Nessie hét lớn, muốn khóc - Một việc nhỏ như thế mà chị không chịu làm cho em, vậy mà chị luôn luôn bảo rằng chị muốn giúp đỡ em? Cái đầu em sẽ bể nếu em không có một viên thuốc. Chỉ có thuốc đó mới làm em hết đau.

Mary lúng túng, lo lắng nhìn Nessie, rồi từ từ đưa bàn tay lên những sợi dây cột chiếc tạp dề, chậm chạp tháo ra.

- Được, chị đi ngay…sẽ không lâu hơn một phút đâu. Em nằm nghỉ cho tới lúc chị về.

Nessie gật đầu, tự nói với mình rằng một phút của chị nó sẽ kéo dài một giờ, và như thế nó có thừa thời giờ để nhận lá thư. Nó mỉm cười khi nghe tiếng cửa ngoài đóng lại, đồng thời vẻ đau đớn biến mất, gương mặt lấy lại vẻ ranh mãnh, nó nhảy xuống đất, chạy nhanh ra phòng khách.

Phải, Mary đang đi xuống đại lộ, vội vã đến tội nghiệp, không ngờ rằng ở nhà đã có hai viên thuốc được giấu kĩ trong một ngăn tủ đựng chén đĩa. Nàng không hề chú ý đến người phát thư khi đi ngang qua ông ta. Trong túi xắc của ông có một vật sẽ làm cho Nessie hết đau một cách có hiệu quả hơn bất cứ thứ thuốc nào. Nhưng cái ông phát thư này thật là chậm chạp. Nessie nhận ra đó là ông Dan, người thường đem đến những lá thư của Matt vừa kêu lên với một vẻ quan trọng: “Chỉ nhìn bề ngoài của phong thư này cũng biết bên trong nó có một cái gì đó rất giá trị”. Không một lá thư nào của Matt có giá trị bằng bức thư mà nó đang chờ đợi. Tại

sao ông ấy không đi nhanh lên?

Trong khi chờ đợi, Nessie mơ hồ nhớ lại đã một lần nó cũng đứng bên cửa sổ này với cùng một cảm xúc. Thình lình, không cần phải lục lọi lâu trong trí nó đã nhớ ra: đó là ngày mẹ nhận được bức điện tín. Nó như còn thấy trước mắt cái rùng mình của mẹ khi bà cầm trong tay tờ giấy màu cam và cách sắp đặt khéo léo của bà để bà nội Brodie không hay biết. Giờ đây nó không sợ bị tiết lộ, bởi vì mắt bà cụ sắp lòa và tai gần như điếc, bà chỉ ra khỏi phòng khi được gọi xuống ăn.

Dan uể oải băng qua đường, khập khiễng như thể mỗi ngón chân của ông đều có một cái mụn cóc. Trông ông giống như một phu khuân vác với túi xắc đè nặng trên lưng. Ông ta thật là chậm chạp, nhưng điều lạ lùng là giờ đây Nessie không còn muốn ông đi nhanh như trước nữa. "Hãy cứ thong thả, Dan, và hãy trao thư cho tôi cuối cùng". Trái tim nhỏ bé của Nessie đập rộn lên trong lồng ngực. Nó tự hỏi, không biết Grierson đã nhận được thư chưa? Nếu rồi, Nessie sẽ rất sung sướng được nhìn thấy vẻ mặt thảm não của nó khi mở thư ra. Về phần mình, Nessie nghĩ rằng nó sẽ không cần mở thư, dù chỉ để khẳng định điều này: Học bổng Latta là của nó! Có những phong thư rất khó mở…

Dầu sao, Dan vẫn đang tiến đến gần ngôi nhà làm cho Nessie run rẩy cả tay chân…nó há hốc miệng ngạc nhiên khi thấy ông lơ đãng vượt qua cổng nhà nó, như thể ông chắc chắn rằng không có lá thư nào cho gia đình Brodie…rồi khi thấy ông quay lại, tim nó nhảy lên đến tận cổ họng.

Một thời gian dài vô tận trôi qua trước khi chuông reo. Nhưng nó đã reo rồi kìa. Và dầu muốn dầu không, Nessie phải rời cửa sổ để đi ra cửa, không vội vã như khi nó ra lấy bức điện tín, mà thong thả…với một vẻ thản nhiên lạ lùng.

Phong thư dài, cứng nhắc với một con dấu xanh ở trên góc nằm trong bàn tay của Dan, Nessie dán mắt vào đó, không để ý đến nụ cười làm nhăn nhúm đôi má của người phát thư già và để lộ những cái răng dính đầy chất nicotin. Nó không nhìn thấy chính người phát thư mặc dầu vẫn mơ hồ nghe ông nói:

- Chỉ nhìn bề ngoài của phong bì, cũng biết có một cái gì rất giá trị ở trong đó.

Bây giờ, chính bàn tay của Nessie cầm lấy bức thư, những ngón tay hồi hộp sờ mó tờ giấy dày và sang trọng, ánh mắt dán vào hàng chữ nhỏ nhắn, được viết ngay giữa phong bì màu trắng. Nó đứng ngắm nhìn tên nó không biết trong bao lâu, nhưng khi nó ngước lên, Dan đã đi mất. Liếc mắt nhìn đại lộ vắng vẻ, Nessie hối hận vì đã tỏ ra bất lịch sự, tự hứa sẽ sửa chữa lỗi lầm này bằng cách nào đó, có thể là bằng cách xin lỗi và biếu ông ấy thuốc lá.

Nhưng trước hết phải mở thư ra.

Nó đóng cửa, lặng lẽ băng qua phòng ngoài và bước vào phòng bếp. Vào đến nơi, nó liền để ngay phong thư trên bàn, quay trở lại cánh cửa để biết chắc nó đã được đóng kín, rồi đi đến cửa phòng bếp phụ với cùng một mục đích như vậy. Sau cùng, chắc chắn rằng không ai có thể dòm ngó, Nessie trở lại ngồi vào bàn. Tất cả đều như ý muốn, tất cả đều xảy ra như nó đã xếp đặt và bây giờ, chỉ có một mình, thoát khỏi mọi sự canh chừng, không có gì khác để làm, không còn gì nữa để chờ đợi, nó sẽ mở lá thư ra.

Nessie nhìn phong thư, tâm trí dao động dữ dội. Mắt nhòa đi, nó bỗng nhìn thấy – không phải phong thư hình chữ nhật dài – hình dáng của chính nó vĩnh viễn còng lưng trên một quyển sách ở trường, ở nhà, trong phòng thi và luôn luôn bên cạnh nó, là thân hình to lớn của cha nó như một bóng đen không thể nào xóa nhòa được. Nó có cảm giác tất cả những xúc động của nó đều dồn vào lá thư, rằng tất cả những gì đã khiến nó phải học hành cực khổ mấy tháng nay, rằng mục đích duy nhất của cuộc sống của nó đang ở ngay trước mặt nó, trên bàn, được kết tinh lại thành vài chữ viết trên một tờ giấy.

Tên của nó được viết trên phong bì và cũng cái tên đó phải được xuất hiện trong lá thư. Nếu không, tất cả những gì nó đã làm, và ngay đến cuộc sống của nó, sẽ trở thành vô nghĩa. Nó biết rằng tên của nó có ở bên trong lá thư, cái tên của kẻ chiếm được học bổng Latta, nhưng nó vẫn không dám nhìn.

Thật là buồn cười, tại sao nó lại sợ cái tên của nó, cái tên như cha nó vẫn thường lặp đi lặp lại một cách có lý: thật đẹp, thật cao quí, một cái tên mà nó có quyền hãnh diện. Nó là Nessie Brodie, cô gái chiếm được học bổng Latta. Chúa ôi, nó là một người thật thông minh, cô gái đầu tiên chiếm được học bổng, làm danh dự cho cái tên Brodie. Như trong một giấc mơ, Nessie đưa bàn tay về phía lá thư.

Những ngón tay của nó run lên một cách kì lạ khi mở phong bì ra, những ngón tay thật gầy gò mảnh khảnh. Ý chí của nó không hề ra lệnh cho chúng mở ra, vậy mà chúng đã mở, và còn cầm cả lá thư, vừa run nhè nhẹ.

Nào, nó phải nhìn thấy tên nó, cái tên Nessie Brodie…Không có gì khó nhọc khi nhìn cái tên của nó trong một giây đồng hồ. Đã đến lúc rồi.

Tim Nessie bỗng đập mạnh một cách không thể nào chịu nổi khi nó mở tờ thư ra và nhìn vào đó. Cái tên đập mạnh vào đôi mắt nó và làm chúng mờ đi không phải tên của nó…mà là tên của Grierson. John Grierson đã chiếm được học bổng Latta.

Trong một giây, nó nhìn lá thư một cách ngẩn ngơ, rồi một sự khủng khiếp làm mở lớn đôi con ngươi của nó, những dòng chữ trên lá thư nhảy múa, nhạt nhòa đi rồi biến mất. Nessie ngồi bất động, cứng đơ gần như nín thở, những ngón tay vẫn siết chặt tờ giấy, và bên tai nó vang lên những lời gầm thét của cha nó. Nó ở một mình trong gian phòng bếp, cha nó đang ở tại bàn giấy cách xa cả một dặm nhưng trí tưởng tượng khiến nó nhìn thấy ông một cách rõ rệt

và nó nghe ông hét lớn:

- Thằng Grierson đã thắng cuộc. Mày đã bị đánh bại bởi thằng bé đẻ non đó. Điều này sẽ không nghiêm trọng gì lắm nếu kẻ thắng cuộc là một đứa khác, nhưng đó lại là Grierson, con trai của tên bẩn thỉu đó…Thật là bỉ ổi, ghê tởm, tao nói cho mày biết, con bé ngu đần ngốc nghếch. Chúa ôi, thật là nhục nhã không chịu nổi. Tao sẽ vặn cổ mày!

Nessie co rút cả người trong ghế bành, thụt lùi trước sự hiện diện vô hình của cha nó, vẻ ghê sợ và hốt hoảng hiện ra trong đôi mắt nó khi ông tiến tới, hai bàn tay xòe ra. Tuy vậy, nó vẫn ngồi yên và rất ngạc nhiên nghe giọng nói yếu ớt của mình cất lên:

- Thưa ba, con đã làm hết sức của con, con không thể làm hơn nữa được… xin ba đừng đụng đến con.

- Hết sức của mày – James Brodie rít lên - cái hết sức của mày không thể đánh bại thằng bé Grierson. Thế mà mày đã thề rằng cái học bổng Latta đã ở trong tay mày. Vì mày, tao phải chịu thêm một nhục nhã nữa. Mày sẽ phải trả giá cái nhục đó cho tao, tao đã báo trước rằng nếu để thất bại thì mày sẽ phải hối hận.

- Không, không, thưa ba – nó thì thầm – con không cố ý làm điều đó – con sẽ không thất bại một lần nữa, con xin hứa với ba. Ba biết rõ là con luôn đứng đầu lớp…con vẫn luôn luôn là con Nessie nhỏ bé của ba…ba sẽ không hành hạ một đứa bé đáng thương như con. Lần sau con sẽ làm tốt hơn .

- Sẽ không có lần nào nữa - ông gầm thét - tao sẽ … tao sẽ bóp cổ mày!

Ông lao mình vào người nó và nó nhắm nghiền đôi mắt lại, hét lên một tiếng dữ dội. Bỗng nhiên, Nessie cảm thấy như có một cái gì vỡ tung trong đầu mình, và nó trở nên thoải mái hơn bao giờ hết. Nỗi kinh hãi đã biến mất, nó được tự do. Mở mắt ra, Nessie không còn cảm thấy cha ở đó nữa và nó mỉm cười…một nụ cười sung sướng tựa như những tia nắng làm rạng rỡ gương mặt nó. Nesie tiếp tục cười khe khẽ, toàn thân rung động như trong một cơn khủng hoảng thần kinh. Nước mắt trào ra đầm đìa. Tình trạng này kéo dài một lúc lâu rồi tiếng cười chấm dứt, cũng đột ngột như lúc nó phát ra những giọt lệ khô cạn nhanh chóng và gương mặt Nessie lấy lại vẻ ranh mãnh, tinh quái như lúc suy tư trong phòng khách.

Tuy nhiên, giờ đây, dưới sự thúc đẩy rõ rệt của một động lực bên trong, nó không cần suy nghĩ nữa. Mím chặt môi, nó thận trọng đặt lá thư lên bàn, đứng dậy, đôi mắt ngước lên rồi lại cúi xuống, đầu lắc lư nhè nhẹ. Khi những cử động này chấm dứt, nó thoáng nở một nụ cười và tự thì thầm với mình một cách dịu dàng "Bé Nessie, mày phải làm cho hoàn hảo những gì mày làm". Rồi Nessie bước ra khỏi bếp.

Leo lên một cách lặng lẽ và đặc biệt thận trọng, Nessie dừng lại ở cầu thang, lắng tai nghe

ngóng, rồi yên tâm lướt nhẹ vào phòng nó. Vào đến bên trong, nó nhanh nhẹn đi thẳng đến bồn nước, rửa mặt và hai tay bằng nước lạnh. Sau khi đã chà xát đôi má xanh xao cho sáng hồng lên. Nessie cởi bỏ chiếc áo dài cũ màu vàng nhạt, lấy chiếc áo dài mới nhất và đẹp nhất ra. Nó có vẻ không bằng lòng, lắc đầu thì thầm: "Áo này không được đẹp lắm đối với mày, Nessie thân yêu, không được thanh lịch lắm". Tuy nhiên, Nessie vẫn mặc áo vào một cách thong thả, kỹ lưỡng và gương mặt nó rạng rỡ khi nó đưa hai tay lên trang điểm mái tóc. Vừa gỡ rối những sợi tóc và chải chúng, Nessie thì thầm "Những sợi tóc xinh đẹp của tôi". Sau cùng thỏa mãn với mái tóc óng ánh, nó đứng trước gương tự ngắm nghía mình với một nụ cười bí mật và xa vắng. Rồi, cầm lấy món nữ trang duy nhất, một sợi dây chuyền nhỏ bằng san hô, do mẹ nó tặng để đền bù việc Mathien quên đem quà biếu về cho nó, nó sửa soạn đeo vào cổ. Đột nhiên, Nessie ngừng tay lại, lẩm bẩm: "Những hạt san hô này rất bền" và đặt sợi dây chuyền lên bàn.

Không để mất thì giờ, nó nhẹ nhàng ra khỏi phòng, đi xuống cầu thang bước vào phòng ngoài lấy áo mặc vào người và đội lên đầu chiếc nón rơm mới mà chị Mary vừa mua cho. Thế là nó đã ăn mặc chỉnh tề để ra phố - trong bộ đồ đẹp nhất của nó, bộ đồ mà nó đã mặc vào ngày thi. Nhưng nó không ra ngoài, mà lại trở vào phòng bếp phụ…

Sau một lúc, có tiếng động vang lên ở lầu trên. Một người đang chậm chạp bước xuống thang gác, thỉnh thoảng đứng lại một lúc. Chẳng mấy chốc cánh cửa phòng bếp mở ra và bà nội bước vào. Giờ ăn đã gần đến và ý muốn tự nướng cho mình những lát bánh mì thật mềm đã khiến cho bà ra khỏi phòng. Bà lảo đảo tiến tới, đầu cúi gằm, không trông thấy gì hết cho đến lúc chạm vào Nessie.

- Chà! Chà! Tôi đi đâu thế này?

Bà lầm bầm vừa lấy lại trí sáng suốt và ngước đôi mắt mờ đục lên cái thân thể đang treo toòng teng. Gương mặt già cỗi nhăn nhúm vì kinh ngạc, bà há hốc miệng, và khi thân thể của cô bé chạm vào người bà lần nữa, bà lùi lại, ú ớ:

- Chúa ôi! Cái gì… cái gì vậy… nó đã … nó đã…

Bà quay gót, loạng choạng chạy ra khỏi phòng bếp, phòng ngoài, băng qua sân, ra đến ngoài đường. Bà vẫn tiếp tục chạy thục mạng cho đến lúc va vào người Mary và suýt té xỉu trong hai cánh tay của nàng, Mary hoảng hốt kêu to:

- Có chuyện gì vậy, bà nội? Phải chăng bà nội bị bệnh?

Bà cụ nhìn nàng, gương mặt co rúm, đôi môi mấp máy nhưng không thốt ra được lời nào.

- Chuyện gì đã xảy đến với bà nội? – Mary kinh hãi lặp lại – Bà nội có bị bệnh không?

- Kìa, ở trong đó – bà nói lắp bắp, vừa chỉ tay vào nhà - Nessie …

Nessie ở trong đó … nó … nó đã treo cổ … ở trong phòng bếp.

Ánh mắt nhìn vội lên ngôi nhà, trông thấy cánh cửa ngoài mở toang và với một tiếng kêu thất thanh, nàng lao mình qua trước mặt bà cụ, tay cầm hộp thuốc nhảy lên các bực thềm và bay vào phòng bếp.

- Chúa ôi - nàng rên rỉ - em Nessie của tôi!

Buông hộp thuốc rơi xuống đất, Mary mở một ngăn tủ đựng chén đĩa, lấy dao cắt đứt sợi dây và thân thể còn ấm của Nessie rơi vào người nàng, chạm vào sàn nhà.

- Ồ! Chúa ôi, xin cho nó sống với con … đừng để nó chết!

Mary đặt em mình nằm dài trên mặt đất, và bằng những ngón tay run lẩy bẩy nàng tháo sợi dây đã siết sâu vào cần cổ sưng vù của nó. Nàng vỗ vào hai bàn tay Nessie, xoa bóp trán nó vừa nói bằng một giọng bị ngắt quãng bởi những tiếng khóc nức nở : "Hãy nói với chị đi, Nessie…chị thương em, em yêu dấu của chị… Em đừng bỏ chị". Nhưng không một câu trả lời nào thoát ra khỏi đôi môi hé mở, bất động của nó. Tuyệt vọng cùng cực, Mary lao người ra ngoài đường. Đôi mắt hoảng hốt nhìn láo liên tứ phía, nàng trông thấy một người cưỡi xe đạp đang chạy về phía mình:

- Hãy dừng lại!

Mary kêu lên vừa vung cánh tay một cách cuồng nhiệt, và khi người ấy ngạc nhiên dừng xe lại, nàng đặt một bàn tay lên ngực mình, Mary nói lắp bắp bằng một giọng hào hển:

- Một bác sĩ… ông hãy chạy đi tìm bác sĩ Renwick, nhanh lên. Em gái tôi đang bệnh rất nặng, nhanh lên, đi nhanh lên!

Người cưỡi xe đạp đi vội vã lao người về phía trước, vô cùng xúc động trước tiếng kêu khẩn thiết của nàng.

Trở về nhà, Mary quỳ xuống bên cạnh Nessie, nhấc nó lên, thấm ướt đôi môi sưng phù của nó, cố gắng cho nó uống nước. Rồi, đặt đầu nó lên một cái gối, nàng lau chùi gương mặt đã bầm lên vừa thì thầm: "Hãy nói với chị đi, em Nessie yêu dấu…chị muốn em sống…Đáng lẽ chị không nên rời em một lúc nào. Nhưng…tại sao…ôi! Tại sao em lại bắt chị phải ra phố?"

Khi đã lau mặt cho Nessie xong, không còn biết làm gì nữa, Mary vẫn quỳ gối bên cạnh em mình, hai má đầm đìa nước mắt, hai bàn tay chắp lại, tinh thần hoang mang. Liền đó có những bước chân hấp tấp vang lên. Bác sĩ đã đến. Thoạt tiên, ông không trông thấy thân thể của Nessie - bị Mary che khuất - mà chỉ nhìn thấy Mary…ông dừng lại, vừa kêu lớn lên:

- Mary, có chuyện gì thế?

Rồi bất chợt nhận ra cái thi thể nằm dài, nhanh như chớp Renwick quỳ xuống bên cạnh Mary, vội vàng đưa hai bàn tay sờ lên người Nessie. Chỉ một phút sau, ông ngước mắt lên nhìn nàng, dịu dàng nói:

- Đừng quỳ gối nữa, Mary, hãy để tôi… hãy để tôi ẵm nó lên đi-văng.

Nghe giọng nói của Renwick, hiểu rằng Nessie đã chết, Mary dứng dậy, đôi môi run rẩy, lòng tan nát:

- Lỗi của tôi - nàng thì thầm bằng một giọng đau khổ - tôi đã đi ra phố để mua thuốc nhức đầu cho nó.

Renwick quay về phía nàng, ánh mắt thương cảm:

- Cô không phải chịu trách nhiệm về cái chết này. Cô đã làm cho nó tất cả những gì có thể làm được.

- Vì sao nó hành động như vậy? - Mary thổn thức - Tôi thương nó vô cùng, tôi muốn che chở nó.

- Tôi biết rõ điều đó. Chắc nó đã mất lý trí, con bò đáng thương - Ông buồn rầu đáp - Tội nghiệp cho Nessie... Nó bị khủng hoảng.

- Tôi có thể làm bất cứ điều gì cho nó, tôi có thể hy sinh cả sự sống của tôi cho nó.

Renwick nhìn nàng, nghĩ đến quá khứ của nàng, đến nỗi đau thương hiện tại của nàng, đến tương lai mù mịt của nàng, và trước đôi mắt đẫm lệ ấy, ông chợt thấy bị xâm chiếm bởi một nỗi xúc động sâu xa. Như một nguồn suối bao năm tháng bị vùi sâu trong lòng đất bỗng nhiên được tự do trào ra, tình yêu thình lình ngập tràn tâm hồn ông. Lòng xao xuyến, ông tiến đến bên cạnh nàng, nói nhỏ:

- Mary, em yêu dấu, đừng khóc nữa; tôi yêu em.

Mary nhìn ông qua đôi mắt mờ lệ và một giây sau, nàng đã ở trong cánh tay ông.

- Em sẽ không ở đây nữa, em yêu dấu - Renwick thì thầm – Anh sẽ đưa em đi cùng anh.

Nàng khóc nức nở trên vai ông và ông an ủi nàng, nói với nàng rằng ông đã yêu nàng ngay

từ lần đầu tiên trông thấy nàng.

Trong khi hai người đang đứng bên nhau, một giọng nói mạnh mẽ, vừa ngạc nhiên vừa giận dữ bỗng vang lên:

- Chúa ôi, các người làm gì thế này, ở đây, ngay trong nhà tôi?

Đứng sững ở cửa, không trông thấy chiêc đi-văng bị che khuất, Brodie nhìn chằm chằm vào họ, hai mắt lộ rõ ra ngoài vì kinh ngạc và tức giận:

- Vậy đây là thằng bồ của mày? – Ông thô bạo kêu lên, vừa tiến vào gian phòng – Chính hắn đã gửi cho mày những quả nho khốn nạn đó? Tao thường tự hỏi thằng bồ của mày là ai, tao không ngờ đó lại là… cái ông đẹp đẽ này!

Nghe những lời này, Mary rên rỉ và muốn rời khỏi Renwick, nhưng ông đã giữ nàng lại, đưa mắt nhìn thẳng vào Brodie.

- Ông đừng nhìn tôi với ánh mắt đó, đừng tỏ ra cao ngạo như vậy! – Brodie cười gằn, mỉa mai:

- Ông sẽ không bịt mắt tôi được nữa đâu, lần này chính tôi nắm được ông, ông là một nhân vật có danh của thành phố, thế mà lại dám vào nhà tôi như thể một nhà điếm vậy!

Để đáp lại, Renwick càng đứng thẳng người lên một cách oai nghiêm hơn nữa, và từ từ đưa tay chỉ vào đi-văng.

- Ông đang đối diện với cái chết!

Ánh mắt lạnh như băng của bác sĩ khiến cho Brodie phải nao núng.

- Các người có mất trí không - Ông nói ấp úng - Các người điên hết rồi!

Và quay mắt nhìn theo hướng Renwick chỉ, ông giật nảy mình khi trông thấy thi thể của Nessie, suýt nữa ngã chúi về phía trước, ông hoảng hốt kêu lên :

- Cái gì vậy… cái gì vậy… Nessie… Nessie!

Renwick đưa Mary ra cửa, và trong khi nàng đứng nép vào người ông, ông dừng lại nói một cách nghiêm trọng:

- Nessie đã tự tử trong phòng bếp này vì nó không chiếm được học bổng Latta, và chính

ông phải chịu trách nhiệm về cái chết của nó!

Sau đó ông cùng Mary rời khỏi ngôi nhà.

Brodie không nghe họ đi ra. Choáng váng trước những lời cuối cùng của bác sĩ và vẻ bất động kỳ lạ của cái thân thể nằm trước mặt ông, ông thì thầm:

- Họ muốn làm cho tôi sợ. Hãy thức dậy, Nessie, cha của con đang nói với con đây. Nào, con yêu quý, hãy thức dậy - Đưa bàn tay một cách e ngại để lắc nó, Brodie bỗng trông thấy tờ giấy ghim trên ngực Nessie, ông gỡ ra, rồi run run đưa nó lên gần mắt:

- Grierson ! – ông nói bằng một giọng lạc hẳn đi – Chính thằng Grierson đã chiếm được học bổng …vậy Nessie đã thất bại…

Tờ giấy rơi khỏi tay Brodie, đôi mắt ông đăm đăm nhìn vào cổ có mang dấu vết của một lằn đỏ lợt. Tuy đã thấy cái dấu đỏ, ông vẫn sờ vào thân thể bất động mềm nhũn và gương mặt ông cũng tái nhợt như dấu vết của sợi dây trên làn da trắng của Nessie.

- Chúa ôi, nó đã tự treo cổ - Và ông bịt lấy hai mắt, không thể chịu đựng cảnh tượng này lâu hơn nữa – Chúa ôi… nó đã… nó đã…- Giọng Brodie dần dần tắt nghẹn – Tôi thương con Nessie biết bao nhiêu!

Một tiếng gầm khô khan thoát ra khỏi lồng ngực ông, rồi lảo đảo như một người say rượu, ông ngã vào ghế bành, gần như bất tỉnh. Những tiếng khóc không nước mắt lay động cả người ông, xé nát lồng ngực ông. Ông đưa hai bàn tay lên ôm đầu, một ý nghĩ ám ảnh dần vặt tâm trí, đồng thời với những ý nghĩ khác thoáng qua một cách mơ hồ, những hình ảnh quay cuồng một cách vô tận chung quanh đứa con gái đã chết của ông.

Ông nhìn thấy con trai ông bên cạnh Nancy dưới ánh mặt trời rực rỡ, ông nhận ra hình bóng khòm khòm đau khổ của vợ ông, gương mặt đáng ghét của Grierson đang nham nhở cười ngạo sự nhục nhã tuyệt vọng của ông, Renwick đang ôm Mary trong tay, Denis Foyle đương đầu với ông một cách hỗn láo. Ông cũng thấy lại Perry, Blair, Paxton, Gordon và cả Dron nữa… Tất cả đều diễu qua trước đôi mắt nhắm kín của ông, tất cả đều quay đầu không thèm nhìn ông. Tất cả đều lên án ông.

Có lẽ vì không thể chịu đựng lâu hơn nữa sự giày vò của những hình ảnh đó, Brodie ngẩng đầu lên, buông hai bàn tay ra khỏi đôi mắt và lén lút ném một cái nhìn lên đi-văng. Ông trông thấy cánh tay mảnh khảnh của Nessie buông thõng ở mép đi-văng, im lìm, cứng đơ. Và rùng mình, ông ngước mắt lờ đờ nhìn qua cửa sổ.

Đúng lúc này, cánh cửa được nhẹ nhàng mở ra và mẹ ông bước vào. Sự kinh hoàng đã biến mất trong đầu óc già nua của bà, và giờ đây, đi từng bước nhỏ về phía chiếc ghế của mình,

bà ngồi xuống đối diện với con trai. Bà tìm cách nhìn vào đôi mắt ông để biết ông vui hay buồn, và cho rằng sự im lặng của ông có vẻ thuận lợi, bà nói thì thầm:

- Mẹ nghĩ rằng mẹ sẽ đi làm cho mẹ một lát bánh mì nướng không quá cứng lắm.

Bà đứng lên, đi vào phòng bếp phụ rồi trở lại ngồi xuống để nướng lát bánh mì vừa mới cắt.

- Mẹ sẽ chấm nó vào món súp ăn, ăn như thế mới thích hợp với bao tử của mẹ.

Liếc nhìn con trai một lần nữa, bà để ý đến vẻ khác lạ của ông, và vội lắc đầu, kêu lên:

- Con không giận mẹ chứ, phải không James? Mẹ chỉ làm cho mẹ một lát bánh mì nướng không cứng lắm thôi. Con biết rằng mẹ vẫn luôn luôn thích món đó. Mẹ cũng sẽ nướng cho con một lát bánh mì nữa, nếu con muốn – Và bà cười với vẻ ngượng ngùng, để mơn trớn ông, tiếng cười như một tiếng động nhỏ phá tan sự im lặng nặng nề.

James Brodie không trả lời, tiếp tục nhìn khu vườn nhỏ dưới cơn gió nóng mùa hè đang lay động những chiếc lá hiếm hoi. Rồi cơn gió trở nên mát rượi khi thổi qua những nhánh cây lý, chạm vào những cành nhỏ của ba cây phong lớn im lìm màu sáng bạc và sau cùng lướt nhẹ qua ngôi nhà, nhanh nhẹn lao mình về phía những ngọn đồi Winton xa xôi.

HẾT

---

[1] **Damocles**: Là bầy tôi của vua Denys (430-367 trước Công nguyên) ở đảo Sicile. Damocles rất thèm muốn ngôi vị cao sang của chúa mình. Denys biết được liền bảo Damocles đến dự tiệc và cho ngồi ngay trên ngự kỷ: Damocles nhận thấy có một thanh gươm bén treo lủng lẳng trên đầu mình bằng một sợi lông đuôi ngựa mảnh mai! Lúc tiễn khách về, nhà vua mới nói : "Làm vua không phải lúc nào cũng được hoàn toàn hạnh phúc như ý khanh tưởng".

[2] **Alexandre Đại đế**(356-323 trước Công nguyên): Vua nước Macedonie, học trò của triết gia Aristote. Sau khi thu phục các thành bang của Hy Lạp, Alexandre liền mở cuộc viễn chinh về phương Đông: ông đã hủy diệt đế quốc Ba Tư của Darius III và thành lập một đế quốc rộng lớn khoảng năm triệu rưỡi km2, chạy dài từ Hy Lạp đến Ấn Độ, từ Biển Đen, Địa Trung Hải đến Ấn Độ Dương .

[3] **Cresus** (563-548 trước Công nguyên): Vua cuối cùng ở nước Lydie, nổi danh vì cực kỳ giàu có.

[4] **Augustura**: vỏ của một số cây, dùng làm dược liệu. Vị đắng, có tính làm hạ thân nhiệt và hưng phấn.

[5] **Chevrefeuille**: loài thực vật thân dây leo, trổ bông thơm ngát, phổ biến ở rừng Tây Âu, thường trồng làm kiểng.

[6] **Dan**: Tên người

[7] **Topaze**: một loại huỳnh ngọc (đá quý màu vàng).

[8] **Perlimpinpin**: loại thuốc bột không có hiệu nghiệm gì cả, do bọn "Sơn Đông mãi võ" khoác lác rằng công hiệu về mọi mặt. Từ này dùng chỉ vật vô giá trị.

[9] **Milton John** (1608-1674): Nhà thơ Anh nổi tiếng, được phái Cổ điển (thế kỷ XVIII) và phái Lãng mạn (thế kỷ XIX) tôn sùng. Mù lòa từ năm 1652, ông sáng tác tuyệt tác "Thiên đàng bị đánh mất" (Paradise Lost) xuất bản năm 1667; rồi sau đó viết tác phẩm "Thiên đàng chiếm lại được" (Paradise Regained).

[10] **Ciceron** (106-43 trước Công nguyên): Nhà hùng biện La Mã được dân chúng gôi là "Quốc phụ" vì có công dập tắt âm mưu của Catilina định lật đổ nền Cộng hòa.

[11] **Perce-neige**: loài thực vật thuộc họ Hành. Vì mọc xuyên qua lớp tuyết mỏng còn phủ mặt đất nên được gọi tên như thế (perce: xuyên thủng; neige: tuyết).

[12] **Aphrodite**: nữ thần Hy Lạp (Venus của La mã) tượng trưng về sắc đẹp và lòng ham muốn của phái nữ, về sự lưu truyền nòi giống của vạn vật.

[13] **Capucine**: Loài thực vật có bông màu đỏ hoặc vàng cam sặc sỡ rất đẹp mắt.

[14] **Reseda**: Loài thực vật có bông trắng ngà hoặc vàng lợt, trổ thành gié. Duy nhất có một loài tỏa mùi thơm thoang thoảng nên được trồng ở ngoài vườn hoặc trong chậu.

[15] **Footer**: Kẻ lắm mồm lắm miệng.

[U1] Kiểm tra lại xem có thiếu chữ hay không, vì câu không đủ nghĩa.

Chia sẽ ebook : http://downloadsachmienphi.com/
Tham gia cộng đồng chia sẽ sách :
Fanpage : https://www.facebook.com/downloadsachfree
Cộng đồng Google : http://bit.ly/downloadsach